

tủ sách

7.28

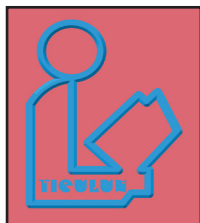
BẮC KINH,
72 GIỜ NGHỆ THƠ



NGƯỜI THỨ TÁM

tiểu thuyết gián điệp

**BẮC KINH,
72 GIỜ NGHỆT THỞ
NGƯỜI THỨ TÁM**



MỤC LỤC

Chương 1 - Đêm Luân Đôn Nghệt Thở	5
Chương 2 - Người Yêu Của Ông M	25
Chương 3 - Thuận Buồm Xuôi Gió	49
Chương 4 - Thành Phố Karachi, Pak-tí-tăng	69
Chương 5 - Hậu Cung Nổi Sóng	99
Chương 6 - Người Đàn Bà Bán Thân Bất Toại	139
Chương 7 - Những Giờ Nghệt Thở Đầu Tiên	174
Chương 8 - Hồ Hàu	221
Chương 9 - Lạc Lối Động Đào	257
Chương 10 - Thâm Cung Bí Sử	306
Chương 11 - Tráng Sĩ Cụt Tay	345
Phụ Đính	410

Sau 20 năm bế môn tỏa cảng, Trung Hoa lục địa đã trở thành vùng đất bí mật nhất trên thế giới.

Dân chúng không được đi ra ngoài nước, du khách nhập cảnh cũng bị hạn chế triệt để. Tuy vậy, một số người vẫn ra vào Bắc Kinh như đi chợ. Họ là nhân viên gián điệp. Tuy Quốc tế Tình báo Sở, cơ quan điệp báo Hoa lục, được coi là hùng hậu và đặc lực, những nhân viên gián điệp này vẫn tiếp tục hoạt động tại Bắc Kinh. « 72 giờ nghẹt thở tại Bắc Kinh » là một thiên hùng ca của nghề điệp báo quốc tế mà vai chính vẫn là Văn Bình Z.28. Ngòi bút của Người Thứ Tám từng lôi cuốn bạn đọc từ 15 năm nay, qua hơn 40 tác phẩm gián điệp đã xuất bản, chắc chắn còn lôi cuốn bạn đọc hơn nữa, và « Bắc Kinh 72 giờ nghẹt thở » sẽ nghẹt thở ngay từ những giòng chữ đầu.

Nhà Xuất Bản Hành Động

Chương 1 - Đêm Luân Đôn Nghệt Thở

Đi bộ là phương tiện di chuyển của người thời xưa. Ngày nay, người nghèo nhất cũng không thể đi bộ vì còn xe buýt, xe đồ, xe lửa, máy bay, ghe thuyền và... xe đạp. Thế kỷ 20 là thế kỷ của nhiều tiến bộ khoa học vượt bậc, con người đáp xuống mặt trăng, phi cơ phản lực phóng nhanh như tên bắn. Nhưng thế kỷ 20 cũng là thế kỷ của nhiều sự lộn đời. Những nhà tỉ phú sợ đau tim đã rủ nhau đi xe đạp và đi bộ. Đi bộ không còn là phương tiện di chuyển của con người thời xưa nữa, mà là toa thuốc chữa bệnh nhức mỏi gân cốt và bệnh dày da bụng của con người thời nay.

Bởi vậy, những bạn thân của Văn Bình không tỏ vẻ ngạc nhiên khi thấy chàng lui cùi đi bộ. Đi bộ ở Sài Gòn đã là thành tích thể thao vì đường phố dài ngoằng, huống hồ Văn Bình lại đi bộ ngay ở Luân đôn, một thành phố lớn có đường phố dài ngoằng hơn nữa. Chiều hôm ấy, Văn Bình đến Luân đôn. Lâu lắm, chàng chưa ghé thăm người đẹp Anh quốc nên máy bay vừa bay qua vùng biển trắng xóa ngăn cách nước Pháp cuồng nhiệt với nước Anh lạnh lùng, lòng chàng nóng lên hồi hồi như vừa được cô gái xoa nắn bắp thịt bằng rượu thuốc ngâm gừng.

Trời sắp sang đông, mây trắng đã biến thành khói ám, bay lơ lửng như Thất tinh trên giòng sông Thê-m (Thames) ử dột và trên những nóc nhà gầy đét, cộng vào đó là màu sấm của sương mù, thứ sương mù chỉ riêng thành phố Luân đôn mới có, thứ sương mù làm xương tủy lạnh buốt, cảnh vật bị hoàn toàn che kín. Như thường lệ, một nhân viên chờ sẵn Văn Bình ở trường bay. Nhân viên này đặc phái viên của MI-6, cơ quan gián điệp Anh quốc. Vâng lệnh ông Hoàng, chàng phải bỏ dở cuộc trượt tuyết ở miền đông nước Pháp để bay sang Luân đôn, tiếp xúc với MI-6. Lâu lắm, chàng không có liên hệ đến MI-6. Tuy nhiên, chàng vẫn không quên được tòa nhà rộng, trống trải và hoang phế ở ngoại ô, tưởng như bên trong không có người ở. Về mặt phát tỉnh một cách kênh kiêu của ông tổng giám đốc và các cộng sự viên cao cấp của ông đúng với lời đồn “phát tỉnh ăng lê”, nhất là thân hình gầy ốm, thẳng đuồn đuột của cô gái về chiều giữ chức bí thư trưởng của ông tổng giám đốc.

Thành thật mà nói, Văn Bình không khoái làm thuê cho MI-6. Lý do thứ nhất là MI-6 quá kẹo. Lãnh được đồng lương của họ phải đổ mồ hôi sôi nước mắt, chứ không dễ ợt như làm thuê cho ông nhà giàu CIA. Lý do thứ hai, cách đối xử của họ luôn luôn lạnh lùng như tảng băng. Lý do thứ ba, nữ nhân viên MI-6 không đẹp,

8 | Người Thứ Tám

hoặc chỉ đẹp tầm thường, đẹp khô khan trong khi Văn Bình là đệ tử trung thành của nhan sắc siêu đẳng và ước át. Vì vậy, chàng khựng người, sững sốt trước những đường cong 95-60-95 phân của cô nàng MI-6 lái xe đưa chàng về thành phố. Chiếc xe đón chàng cũng không phải là xe Rolls cũ rích cũ rì từ thời hồng hoang, sơn đen như hắc ín, với 4 vỏ lốp mòn vẹt cao lêu nghêu, với động cơ kêu ầm ầm hơn cả tiếng máy bay phản lực mà là một chiếc Jaguar kiểu Piranha. Jaguar là xe hơi thể thao đắt tiền không thua Mercedes. Piranha lại là đàn anh của gia đình Jaguar. Bộ ngực của cô MI-6 lại còn hấp dẫn gấp chục lần chiếc Piranha nữa.

Té ra MI-6 đã làm một cuộc cách mạng thời thượng. Nữ nhân viên toàn là hoa hậu cả về diện mạo lẫn thân hình. Trụ sở MI-6 cũng không nằm trốn trong tòa nhà cô liêu, gần xưởng máy tuôn khói đen sì mà là tọa lạc trong khu Mê phe, một khu thượng lưu, ban ngày ngựa xe như nước, áo quần như nệm, với những cửa tiệm bách hóa sang trọng nhất nhì châu Âu, với những bin đing cao ngất, bên trong là văn phòng của các đại công ty dầu hỏa, các hãng quảng cáo nổi tiếng, và các đại lữ quán như Dorchester Hilton.

Tuy ở trong khu thượng lưu Mê phe, trụ sở MI-6 lại lọt vào xóm dạ lạc trên đường Cơ zon. Trước kia, mỗi

lần ghé Luân đôn, Văn Bình không quên tới đường Corzon vì ở đó có một tòa nhà chững chạc, ở tầng dưới đất có cái bảng nê ông đề chữ “Ở đây dạy tiếng Pháp” song thầy giáo lại chẳng dạy ngôn ngữ mà chỉ dạy nghệ thuật làm tình. Phía sau đường Corzon, dạ khách có thể tìm những thú vui thần tiên nhất trái đất. Ban đêm, sau cánh cửa đóng kín, rèm đỏ kéo lại, có những câu lạc bộ trình diễn thoát y vũ đặc biệt. Đặc biệt ở đó là khi trình diễn xong, vũ nữ từ trên sân khấu bước xuống trà trộn với khách. Khách tha hồng “rửa mắt” vì vũ nữ hoàn toàn khỏa thân. Nhưng điều đặc biệt hơn cả là mỗi người khách được đưa tận tay một cái kéo nhỏ, loại kéo thường dùng để cắt móng tay. Và khi vũ nữ uốn ẹo đến gần, khách được tự do dùng kéo để cắt kỷ vật, dĩ nhiên kỷ vật không phải là móng tay hoặc tóc.

Cô ả MI-6 dừng xe trước một bin đình mới cất 6 tầng. Tầng dưới là tiệm rượu và thoát y vũ, đèn thấp sáng chung, gác cửa là hai thiếu nữ đôi tám mặc áo tắm không che ngực. Văn Bình nhìn cô MI-6 :

- Xuống đây ư ?

Nàng gật đầu :

- Vâng.

10 | Người Thứ Tám

Thấy nàng tiến lại tiệm rượu, Văn Bình vội hỏi :

- Cô dẫn tôi vào quán thoát y vũ này hả ?

Nàng lại gật đầu :

- Vâng.

- Việc riêng hay việc công ?

- Việc công.

- Ông tổng giám đốc đang chờ trong này ?

- Vâng.

Văn Bình không dám hỏi thêm nữa. Từ thuở làm nghề gián điệp đến giờ, lần đầu chàng nghe nói đến ông tổng giám đốc MI-6 đặt hành doanh trong một tiệm nhảy khỏa thân ở khu Mê phe. Nhưng cô gái 95-60-95 phân vòng ngực, vòng eo và vòng hông, nghĩa là hội đủ kích thước nguyên tử, đã giờ bàn tay đeo găng trắng chào hai thiếu nữ hở ngực, đội mũ quả cao ngất ngưỡng có những cái tua bằng giấy đỏ tòng teng xuống vai. Cô ả MI-6 dìu Văn Bình vào bên trong. Sân khấu thoát y đang trình diễn một màn gay cấn. Chàng không có thời giờ nhìn ngắm vì cô ả hướng đạo đã kéo chàng bước vào một cánh cửa khuất sau tấm rèm nhung đen sì, dày cộm.

Cánh cửa mở ra, chàng thấy hai cái thang máy. Thì ra bên dưới là nơi bán vui. Còn trụ sở MI-6 tọa lạc ở tầng trên. Muốn lên tận nơi phải qua tiệm nhảy, và dùng thang máy riêng, không có cầu thang xi măng. Thang máy dừng lại, chàng đặt chân lên một hành lang rộng thênh thang, không một bóng người. Cô ả hướng đạo bỗng biến đâu mất. Cuối hành lang, một người máy rô-bô thân thể tròn xoe, mặt vuông như cái hộp, điểm hai con mắt như bóng đèn điện 500 nến, khệnh khạng tiến tới. Cách chàng 5 thước, người máy cất giọng ồm ồm, giọng nói được ghi trên băng từ thạch :

- Chào ông. Ông tên gì ?

Chàng gắt :

- Tên tôi là gì, mặc kệ tôi. Ông tổng giám đốc mời tôi lên đây để bàn công việc quan trọng. Tôi muốn gặp con người bằng xương bằng thịt hửn hoi, chứ không muốn gặp rô-bô.

- Ông đừng khinh người máy. Hầu hết các hoạt động điệp báo ngày nay đều do người máy đảm trách. Ông tên là gì xin cho tôi biết ?

- Văn Bình, đại tá Tổng Văn Bình.

- Tôi không có nhiệm vụ tiếp rước đại tá Văn Bình.

12 | Người Thứ Tám

Văn Bình tức muốn ói máu. Chàng muốn đâm hấn một cái nhưng sức nhớ hấn là rô-bô điện tử nên đành nén giận. Hấn nói đúng, hấn không có nhiệm vụ tiếp rước chàng vì theo kế hoạch, chàng phải xưng tên là Z.28. Chàng bèn hát hàm :

- Tôi tên là Z.28.

Gã người máy đáp :

- Hân hạnh chào ông. Tôi tưởng nhân viên của Sở đón làm người khác trên trường bay nên vội lục lại hình ông trong trí nhớ thì thấy ông quả thật là Z.28. Lần sau ông đừng đùa dai như vậy nữa nghe vì theo chỉ thị hễ ai đáp sai mật khẩu là tôi phải bắn đạn tê liệt. Đạn này sẽ làm ông nhức đầu sổ mũi hàng tuần.

- Cám ơn anh. Bây giờ tôi vào thăm ông tổng giám đốc được chưa ?

- Thừa ông chưa, vì trong người ông đang có một vài vật cấm kỵ. Nội lệ của Sở không cho phép nhân viên vào phòng ông tổng giám đốc với vũ khí.

- Tôi không phải nhân viên, mà là khách.

- Đối với khách, tôi còn gắt gao hơn nữa.

- Vậy thì thôi. Lát nữa, phiền anh trình với ông tổng giám đốc rằng Z.28 đã bỏ về.

- Ông không về được đâu vì thang máy đã khóa chặt bằng điện. Tầng lầu này không có cửa sổ để ông có thể nhảy ra ngoài. Đây là cái hộp bằng bê tông kiên cố, bom nguyên tử 5 mêgatôn rớt xuống đất thì mới đổ sụp. Ông Z.28 ơi, ông bỏ giùm khẩu súng đi cho. Khẩu Luger này đang nằm trong cái bao đeo dưới nách trái của ông, đồng thời trong túi quần bên phải của ông còn có một con dao 4 lưỡi.

Văn Bình thở dài vớt khẩu súng và con dao xuống đất. Nền hành lang được trải bằng thảm pôlyette hãm thanh nên 2 vật kim khí rơi xuống không gây ra tiếng động nào. Gã rôbô đưa bàn chân ra. Khẩu súng và con dao của Văn Bình dính cứng lấy đôi giày to tướng của hắn. Hắn khệnh khạng đi lùi rồi biến mất sau cánh cửa thép vừa mở ra.

3 phút sau, chàng được đối diện ông tổng giám đốc điệp báo Anh quốc MI-6. Và đúng 60 phút sau, chàng trở ra thang máy, và từ thang máy xuống đến đường cái là cô gái có kích thước nguyên tử 95-60-95 đứng chờ, nụ cười nở trên môi.

14 | Người Thứ Tám

Nàng mời chàng trèo lên chiếc Jaguar song chàng từ chối. Nàng cười ruồi :

- Em đã biết tại sao ông không thích đi xe.

Chàng đáp :

- Tôi ưa đi bộ một lát cho khỏe.

- Hừ, trước kia ông có ưa đi bộ đâu. Ông chỉ ưa đi bộ từ mấy tháng nay thôi. Từ ngày bác sĩ bắt ông chỉ được tiêu thụ mỗi ngày tối đa là 60 gờ-ram cạt-bô-hy-đrát.

Văn Bình cảm thấy ngượng ngùng. Trong một vài năm nay, chàng đâm ra ăn nhiều, uống nhiều, chơi nhiều, lại lười tập thể dục nên cân lượng gia tăng. Không riêng Sở Mật Vụ của ông Hoàng, mọi sở gián điệp trên thế giới đều quan tâm gắt gao đến số mỡ thừa của các nhân viên hành động cao cấp. Không lực Mỹ được coi là cơ quan lưu ý nhiều nhất đến vòng bụng của các nhân viên phi hành vì họ cho rằng người béo không đủ sức bay xa, và kém minh mẫn trong việc điều khiển máy bay. Những người quen dùng súng, dao, và võ nghệ như nhân viên gián điệp cũng phải chú trọng đến vòng bụng không kém không lực Mỹ. Vì vậy khi Văn Bình bước vào phòng công ty điện tử ở đại lộ Nguyễn Huệ để nhận công tác, ông Hoàng la lên :

- Trời ơi, anh mập quá !

Ông Hoàng bắt chàng trèo lên cân. Chàng đã nặng hơn mức cần thiết 7 kí. Ông Hoàng bèn đưa chàng qua bệnh xá của Sở, và y sĩ đã đặt cho chàng một thực đơn riêng để gày bớt. Theo thực đơn này, chàng chỉ được phép ăn và uống cách nào để mỗi ngày không được tiêu thụ quá số 60 gờ-ram cạ-t-bô-hy-đrát. Cạ-t-bô-hy-đrát là một chất làm con người mập ra. Cũng may, đa số rượu mạnh, nhất là huyết ky, không có chất này nên Văn Bình được nhậu thả cửa. Trước khi qua Pháp, chàng được ông Hoàng dặn dò :

- Tôi hy vọng trong thời gian ở Pháp trượt tuyết, anh sẽ bỏ được 7 kí mỡ dư. Ngoài ra, tôi còn muốn anh gày thêm 7 kí khác nữa. Vì tôi thông báo cho ông tổng giám đốc MI-6 về số cân của anh thì ông ta nói còn béo độ 5, 6 cân.

- Tôi béo hay gày thì liên hệ gì đến ông tổng giám đốc MI-6 ?

- Lần này thì có liên hệ. Vì ông ta nhờ anh đóng giùm vai một người nào đó.

Thế là Văn Bình phải gia tăng nỗ lực ăn khem. Mỗi đêm trước khi đi ngủ, chàng mang giấy bút ra tính toán,

16 | Người Thứ Tám

nếu quá số 60 gờ-ram cật-bô-hy-đrát chàng phải nhịn bớt trong ngày hôm sau. Đi đâu, chàng phải bỏ thói quen đi xe hơi mà phải đi bộ, hoàn toàn đi bộ. Cô ả MI-6 đã lén đọc hồ sơ về chàng nên biết chàng nhịn ăn, nhịn uống. Văn Bình cười gượng :

- Cô nói đúng. Tôi tự hạn chế ăn uống là vì y sĩ yêu cầu. Nhưng phần lớn cũng vì đàn bà yêu cầu. Cô là đàn bà tất biết : đàn bà rất ghét đàn ông mập.

- Ông có mập đâu.

- Có lẽ cô không muốn làm tôi buồn nên an ủi tôi như vậy.

Nàng đã ngồi ngay ngắn trước vô lăng sửa soạn mở máy, bỗng thò đầu ra ngoài xe :

- Không, em nói thật đấy.

Văn Bình ôm nàng hôn :

- Cô cái miệng đẹp tuyệt trần. Tôi muốn mời cô đi ăn. Chẳng biết cô có đoái hoài đến lời khẩn cầu của tôi hay không ?

Nàng xô nhẹ chàng ra :

- Em rất muốn đi ăn với ông vì 3 lẽ. Thứ nhất, em

đang đói meo, nếu ông không mời em thì em vẫn phải đi ăn. Trời Luân đôn vừa lạnh vừa tối như thế này phải đi ăn một mình buồn chết. Thứ hai, em đang được nghỉ, em cần khiêu vũ cho dẫn gân chân sau mấy tuần lễ làm việc như tôi mọi trong văn phòng. Thứ ba, ông là người đàn ông đẹp trai, khả ái, khỏe mạnh nhất mà em được hân hạnh gặp.

- Tôi sung sướng ghê. Cô muốn đi ăn ở đâu ?

- Em đã nhận lời mời đâu.

- Kìa, cô vừa nói xong.

- Em mới đưa ra 3 lý do khiến em có thể nhận lời. Nhưng còn những 3 lý do khác khiến em từ chối. Thứ nhất, nội lệ của MI-6 rất gắt gao, nhân viên không được phép đi ăn với người ngoài trong giờ làm việc, trái lệnh sẽ bị đuổi khỏi cơ quan.

- Chỉ có cô và tôi biết thôi. Ai mà báo cáo với ông tổng giám đốc được ? Vả lại, vượt mặt nể mũi, ông tổng giám đốc có biết cũng làm ngơ vì rất nể tôi.

- Cho dầu ông tổng giám đốc nể ông mà làm ngơ cho em, em cũng không dám vì thưa ông, em xin nhắc là suốt đêm nay ông rất bận việc. Lát nữa, ông phải có mặt tại địa điểm đã định. Chậm trễ sẽ hỏng việc. Việc công

phải đặt trên việc tư, phải không ông ?

- Đồng ý, nhưng còn sớm chán. Mãi đến 12 giờ khuya tôi mới phải đến đó. Hiện giờ mới 8 giờ tối.

- Ông nói có lý. Nhưng còn lý do thứ ba nữa, lý do này rất quan trọng đối với cả ông lẫn em. Ông đang ăn khem để xuống cân. Em cũng đang ăn khem vì thú thật với ông, vòng bụng của em vừa lớn thêm 3 phân nữa trong vòng 2 tuần lễ nay. Đối với phụ nữ thêm một phân vòng bụng đã là tai họa, phương chi em bị mập thêm những 3 phân. Do đó, nếu chúng mình đi ăn, chương trình ăn khem sẽ bị đảo lộn.

- Thì chúng mình sẽ chỉ uống huyết ky với tôm, cua và thịt nướng, nghĩa là những món không có cạt-bô-hy-đrát.

- Kể ra về ăn uống, em không đáng lo lắm. Nhưng đáng lo là cái mục ... tiếp theo.

- Tôi xin cam kết với cô.

- Thôi, ông đừng dờn em nữa, vì nếu ông nói tiếp làm em sẽ xiêu lòng. Bây giờ ông đang tỉnh táo nhưng lát nữa đây ông uống rượu vào, ông lại ngồi bên em, ông có còn là ông nữa đâu, và khi ấy em cũng không còn là em nữa. Khu Mê phe này có hàng trăm nhà ngủ nên thơ,

ông sẽ rủ em, và em cũng sẽ nghe lời ông. Một lần như vậy làm em phải nhịn cạt-bô-hy-đrát đúng 2 tháng. Ông biết không đàn ông thì không sao, nhưng đàn bà thì ân ái làm cho mập ra. Em quý thân thể cân đối của em hơn mọi vật trên đời, giá bảo em đổi lấy mỏ kim cương, em cũng cương quyết bác bỏ. Thôi, em xin lỗi ông ...

- Trời ơi, nếu cô chưa tin thì tôi xin thề.

- Trước khi xuống đây, em đã tạt qua phòng Điện tử và mang vấn đề của ông ra hỏi máy toán computer IBM. Máy này tính rất đúng, nó có thể giải quyết mọi thắc mắc tâm lý của các nhân viên. Nó nghiên cứu hồ sơ về ông, đối chiếu với hồ sơ của em và kết luận một cách dứt khoát rằng em không nên chấp nhận bất cứ lời mời nào của ông.

- Nghĩa là máy IBM cho tôi là hạng đàn ông lật lọng.

- Không phải thế. Máy IBM nói rằng ông là người đàn ông đáng hoàng vào bậc nhất nhì trên trái đất. Ông không bao giờ cưỡng ép phụ nữ. Phụ nữ phải dâng hiến cho ông toàn vẹn, ông mới chịu.

- Vậy cô còn sợ gì nữa ?

- Nhưng em sợ cho em. Vì máy IBM cho biết là từ trước đến nay chưa có người đàn bà nào đủ nghị lực để

chống lại sự cuốn hút của ông. Người nào lì lợm lắm cũng chỉ cầm cự được 5 phút, còn phần đông đều phải đầu hàng ngay sau cái hôn sửa soạn. Ông vừa hôn em nhẹ nhẹ mà tay chân em đã bủn rủn, em loay hoay mãi mới tra được chìa khóa vào công tắc, nên em tự nghĩ em khó có thể đi ăn với ông đêm nay. Em phải nghe lời dặn của máy IBM.

- Cô không nhận lời, tôi không dám ép. Nhưng tôi muốn phiền cô chờ tôi trên xe một quãng, cô có chấp thuận không ?

- Em lạy ông. Nhìn cặp mắt sáng như xoáy lòng của ông, em sắp mất hết tinh thần. Em phải đi ngay. Nếu chậm lại một phút nữa, em sẽ ngã vào tay ông mất.

Cô ả MI-6 đạp lút ga xăng. Chiếc Jaguar gầm lên như con hổ đói, phóng biến vào đêm tối. Văn Bình tàn ngần giây phút rồi thở dài, rút tay vào túi quần, từ từ bách bộ trên đường Cơ zon. Chàng đi bộ cho thon người, đó mới là nguyên nhân phụ. Nguyên nhân chính là chàng cảm thấy tâm hồn trống rỗng khác thường. Chàng quên cả lạnh, quên cả đường xa. Chàng cần gõ đế giày trên vỉa hè để cỗi lòng lắng xuống.

Vì vậy, đêm ấy Văn Bình nhả đi bộ một mình trên đường phố dài ngoằng của thành phố Luân đôn.

Bàn chân chàng đặt lên khu phố Sôhô. Cũng như Peitou ở Đài Bắc, Đồng Hạp Lan ở Vạn Tượng, Peitchburi ở Vọng Các, Pasay ở Mani, khu Sôhô là khu dạ lạc của Luân đôn. Tất cả những cái gì liên quan đến ái tình đều có thể được tìm thấy trong đó. Người ngoại quốc rất sợ khu này ban đêm, nhất là từ nửa đêm trở đi vì du đảng đông như kiến cỏ, hành hung, đâm chém xảy ra như cơm bữa. Lần nào đến Sôhô, Văn Bình cũng cố ý đi đêm, và đi trong các hẻm sâu hun hút với mục đích tập dượt gân cốt. Song lần nào chàng cũng lạc vào xóm nhà chứa thượng lưu, mê mết đến trưa hôm sau mới mở được mắt. Tuy vậy, chàng không có thiện cảm với khu Sôhô vì chàng thấy nó quá trơ trẽn, trơ trẽn mặc dầu trong đó có nhiều quán rượu và tiệm cà phê đứng đắn, và một con đường dành cho trụ sở các công ty phim ảnh lớn. Chàng thấy khu Sôhô trơ trẽn vì thú vui trong đó toàn là thú vui mua bằng tiền, đàn bà chỉ là món hàng bày bán ngoài chợ trời, tươi tốt thì giá cao, già cằn thì bán rẻ, chứ không có cái thi vị của ái tình nam nữ.

Có tiếng kèn xe hơi pin pin phía sau. Văn Bình quay lại. Một chiếc Austin cỡ lớn lái đến gần chàng rồi thắng lại. Một khuôn mặt mỹ miều lộ ra cửa xe, giọng ồm ồm :

- Khổ quá, em tìm mãi mới gặp anh.

Chàng nhìn cô gái bằng cặp mắt sững sốt. Sững sốt thật sự, không phải sững sốt giả vờ. Nghe giọng nói, chàng đoán nàng là người Anh. Mặt nàng dài, gò má hơi cao, cái miệng rất đẹp tô son, đôi môi khá dày và cong veo. Nếu nàng không lẹm cằm, nàng không cằm quá nhiều lông mi giả, và nàng không trát quá nhiều phấn trắng thì nàng không đến nỗi tầm thường. Chàng quen nhiều đàn bà, đàn bà con nhà gia giáo cũng như đàn bà ngô liễu hoa tường, chàng có tính hay quên nhưng đối với cô gái đang ngồi trên xe Austin, chàng có thể đoán quyết là chưa bao giờ gặp mặt, chứ đừng nói là quen nữa. Chàng bèn lắc đầu :

- Cô làm rồi, tôi chưa hề được hân hạnh quen cô.

Nàng đáp gọn thon lỏn :

- Càng tốt. Anh lên xe với em đi.

- Lên xe làm gì ?

- Xe em có máy sưởi. Trời lạnh thế này anh không sợ sung phổi ư ? Trông anh đẹp trai ghê, em không vùi tiền đâu. Bao nhiêu cũng được, tùy anh đấy : xe em khá rộng, anh muốn ngay trên xe hay là về nhà em ?

Chàng nhăn mặt :

- Cảm ơn. Tôi đã có hẹn.

Nàng vẫn chưa chịu buông tha :

- Thì anh lên xe với em một lát. Chỉ độ 15, 20 phút thôi. Sau đó em sẽ lái xe đưa anh đến chỗ hẹn.

Chàng nhăn mặt thêm :

- Hơi phiền, vì chỗ hẹn này cô không đến được. Đó là trụ sở cảnh sát.

Cô gái hừ một tiếng tức tối, rồi nhấn ga phóng thẳng. Văn Bình thở dài kêu taxi. Chàng muốn đi bộ cho dẻo chân và bớt mỡ thừa, song gái điếm Sôhô không để cho chàng yên.

Theo chỉ thị của ông tổng giám đốc MI-6, chàng phải đến một tòa nhà trong xóm ăn chơi phía bắc khu Baywater. Khu này cũng là một tổ quỷ khổng lồ. Bất cứ người lạ nào cũng đến thăm công viên này, riêng Văn Bình đã tìm thấy trong đó nhiều quang cảnh thú vị. Ban đêm, gái điếm hoặc trai gái hôn hít, làm tình công khai trên ghế và trên nệm cỏ, thậm chí họ còn chọn những bụi cây um tùm để giở trò con heo ngay cả ban ngày nữa. Không hiểu vô tình hay cố ý, ông tổng giám đốc

MI-6 đã lôi kéo Văn Bình suốt đêm vào thế giới dạ lạc Luân đôn. Trụ sở của ông được giấu kín trong khu dạ lạc. Lát nữa, Văn Bình cũng phải hoạt động nghề nghiệp trong khu dạ lạc.

Taxi bon bon qua khu Baywater. Đây là khu mãi dâm hạng trung, tiền thuê phòng tương đối rẻ, cũng như tiền thuê gái. Cũng như gái Sài Gòn, có một số đệ tử lâu xanh đội lốt con nhà quý phái, dắt chó đi chơi một mình. Nhưng phần đông đều hành nghề bằng xe hơi. Đặc điểm của khu Baywater là có rất nhiều đường tối, họ chỉ cần lái vào sát lề và tiếp khách trên băng sau. Xe hơi của người Anh thường nhỏ và thấp, nhưng các nàng ăn sương lại hành nghề trong những loại xe riêng đắt tiền, mui cao, và bề ngang rộng rãi.

Văn Bình chưa cho taxi đậu lại, vì nơi đến của chàng là Notting Hill Gate. So sánh với Baywater thì xóm yên hoa này chỉ là em út cà mèng. Đó là nơi trú ngụ của những người dân da màu nhập cảnh lén lút. Đó còn là sào huyệt của các bọn côn đồ và buôn ma túy. Tuy đã quen với thành phố Luân đôn, Văn Bình chưa hề léo hánh đến khu này. Chàng chỉ nghe nói đến những mẩu chuyện làm nổi da gà. Cách đây không lâu, một gã cuồng dâm đã lừa đàn bà, con gái đi chơi một mình vào nhà hẩn rồi giết chết. Thi thể nạn nhân được nhét trong

tử hoặc chôn vùi trong vườn. Hắn giết người hàng loạt, không phải vì bệnh đa sát mà chính là hắn mắc một thứ bệnh ghê tởm kỳ lạ : bệnh thích làm tình với người chết¹.

Khi những giầy phốt xiêu vẹo và lù mù của khu Notting Hill Gate hiện ra sau kiếng chắn gió của taxi, Văn Bình bỗng rùng mình. Chàng cảm thấy sợ. Một nỗi sợ mênh mông và vô cớ. Bất giác chàng nhớ lại lời nói của ông tổng giám đốc MI6 :

- Một công tác quan trọng đang chờ anh tại Notting Hill Gate.

¹ Người mắc thứ bệnh cuồng dâm này, tiếng Pháp gọi là nécrophilique. Hung thủ mang tên John Christie. Hắn đã bị bắt và đưa ra tòa xét xử.

Chương 2 - Người Yêu Của Ông M

Ông tổng giám đốc MI-6 Anh quốc thường được gọi tắt là ông M., cũng như ông tổng giám đốc CIA Hoa Kỳ là ông Simít hoặc ông S. Đối với Văn Bình, ông M. không phải là nhân vật xa lạ. Chàng đã gặp ông nhiều lần từ Thế chiến thứ hai, hồi chàng còn phục vụ cho quân báo OSS, và ông M. còn điều khiển sở phản gián Anh quốc nhưng chưa được mệnh danh một cách kính nể là ông M.

Ông M. không xa lạ đối với chàng, nhưng không hiểu sao chàng vẫn thấy ông xa lạ. Thời gian trôi qua, con người phải thay đổi, gương mặt phải già đi, bụng phải lớn ra và vai phải còng xuống. Song ông M. vẫn chẳng hề thay đổi. Ông vẫn trẻ như hồi 20 năm về trước. Đứng trước mặt ông, chàng suýt buột miệng kêu « trời ». Về niên kỷ, ông lớn hơn ông Hoàng một giáp là ít. Tuy nhiên, người ta lại có cảm tưởng ông là em của ông Hoàng. Có lẽ tình báo Anh quốc được khai sinh từ lâu, nề nếp hoạt động đã có sẵn, ông M. chỉ có bốn phận hoàn bị và tối tân hóa cho thích hợp với đòi hỏi của thời đại mới. Do đó, ông M. ít lo nghĩ hơn ông Hoàng. Ông M. không già, một phần vì không phải chạy tiền chạy gạo từng bữa, nhưng phần chính cũng vì ông được giải

phẫu cải lão hoàn đồng ². Những nếp răn trên trán và ở đuôi mắt đã được thay thế bằng một lớp da phẳng lì. Tóc ông cũng chỉ bạc lơ thơ tuy ông không nhuộm. Y sĩ của MI-6 đã chích cho ông một thứ bạch tố làm tóc bạc trở thành đen.

Ông M. mỉm cười khi thấy Văn Bình bước vào. Văn phòng ông đã hoàn toàn thay đổi. Không phải là văn phòng có cửa sổ với chấn song sắt lớn bằng ngón chân cái và cửa ra vào gắn ổ khóa Vachette loại đặc biệt chống gian phi như ngày trước. Không phải là văn phòng bày biện mọi tiện nghi, gần như kèn kiệu như ngày trước với cái bàn giấy rộng mênh mông bằng gỗ đánh vệt ni bóng loáng, bên trên đầy ắp hồ sơ và điện thoại đủ màu, và 2 cái ghế bành không lồ kê trước mặt.

Tất cả cửa sổ và cửa ra vào đã biến đâu mất. Gian phòng là một cái hộp bê tông vuông vức. Phòng ông Hoàng cũng không có cửa, và cũng được điều hòa khí hậu như vậy, nhưng lại thua về phương diện thiết trí bên trong. Vào văn phòng ông Hoàng ở Sài Gòn - từng được coi là tân tiến nhất nhì thế giới - chàng còn thấy đèn giấu trong tường, trên trần, nhưng vào văn phòng ông M. chàng không thấy đèn đâu cả mặc dầu vẫn sáng

2 Xin đọc « Đoàn vũ khóa thân » do Tân Quang xuất bản, để hiểu thêm về ông M.

như ban ngày ở ngoài vườn. Thì ra nền phòng và trần được lát một loại gạch phản quang đặc biệt, tự nó phát ra ánh sáng.

Ông M. ngồi giữa một cái bàn tròn bằng sắt sơn đen. Hình thù cái bàn thật kỳ dị. Nó giống như cái bàn tròn của tiệm ăn Tàu, chỉ khác là nó được che kín tứ phía và ăn sâu xuống đất, chính giữa được đục một lỗ tròn đường kính một thước. Ông M. ngồi lọt vào lỗ tròn đó. Trên bàn, Văn Bình không thấy hồ sơ, không thấy máy điện thoại, thậm chí giấy bút cũng không thấy. Thay vào đó là những giầy nút khác cỡ và khác màu.

Trong phòng, ngoài cái bàn quái gở ra, chàng không thấy một đồ đạc nào hết. Trên tường, không có một bức hình hoặc tấm lịch để coi ngày tháng. Trước bàn, cũng không có ghế. Văn Bình ngơ ngác như lạc vào thế kỷ thứ 25. Ông M. ngồi giữa cái bàn tròn này để làm gì, dĩ nhiên là để làm việc, nhưng làm việc cách nào ? Ông làm cách nào để nhảy vào giữa cái lỗ tròn ấy, ông M. mời chàng vào bàn việc mà phòng không có ghế, vậy chàng ngồi đâu ? Chàng đành đứng sững giữa phòng. Ông M. vẫn ngồi yên, không đứng dậy, giọng sang sảng đượm vẻ thân mật :

- Chào anh. Xin lỗi anh nhé, tôi phải kéo lá chắn lên mới có thể bắt tay anh được.

Té ra chàng giận Ông M. quá sớm. Vì phương diện an ninh, Ông M. phải ngồi giữa bức tường bằng pha lê, nhưng vì pha lê trong suốt nên chàng không trông thấy. Một tiếng rè rè nổi lên. Cái hộp tròn vây quanh cái bàn tròn được kéo lên trần phòng rồi biến mất. Cái bàn tròn nứt ra làm hai, ghế Ông M. đang ngồi từ từ lặn đến gần Văn Bình. Ông M. đon đả chìa bàn tay trắng nõn nà như bàn tay đàn bà quý phái ra bắt Văn Bình. Vừa bắt tay xong, chưa kịp nói gì thì ông M. đã nói :

- Mời anh ngồi.

Nói chuyện lâu tất phải ngồi, nhưng ông M. muốn chàng ngồi ở đâu mới được chứ chẳng lẽ ông M. ngồi ung dung trên ghế, còn chàng phải ngồi bệt xuống đất dầu ông là tổng giám đốc một cơ quan điệp báo hùng mạnh, chàng chỉ là nhân viên của ông Hoàng, chàng cũng không thể hạ mình đến thế. Vì vậy, chàng tiếp tục đứng như trời trồng. Ông M. lại giục, chàng đành thốt ra :

- Thưa ông, không có ghế thì tôi ngồi đâu ?

Ông M. vẫn cười :

- Anh là thượng khách của tôi, tôi không sấm ghế mời anh sao được ? Anh thử nhìn xem đã có ghế chưa ?

Văn Bình toát mồ hôi. Ngay sau lưng chàng, một cái ghế bành bọc nệm đỏ, loại ghế không lò mà ông Hoàng thừa riêng cho chàng ngồi (vì chàng mắc bệnh đau lưng?) đã được kê chêm chệch không biết từ khi nào, không hề gây tiếng động. Và bên cạnh cái ghế bành, chàng còn thấy một cái bàn hình chữ nhật, bên trên có đầy đủ thuốc Salem và rượu huyết ky thượng hạng, nghĩa là những thứ chàng vốn ưa thích. Ông M. rót rượu mời chàng rồi giải thích :

- Tôi biết rằng những biện pháp an ninh của cơ quan tôi đã làm anh bức mình. Nhưng tôi không thể nào giản dị hóa hơn nữa. Không riêng MI-6, trong năm nay ông Hoàng cũng như ông Simit sẽ cho xây cất một văn phòng giống như của tôi. Sở dĩ chúng tôi phải gia tăng biện pháp an ninh là vì kỹ thuật giết người đã được tân tiến hóa tới mức độ vô cùng tinh vi. Cách đây 8 tháng, một cộng sự viên của tôi từ Mạc tư khoa trở về Luân đôn. Tại liên xô, y giả làm tài xế cho viên cố vấn sứ quán Anh nên không bị KGB để ý. Y đã giúp tôi được nhiều việc quan trọng. Tôi cho phép y hồi hương vì mẫu thân y đau nặng. Sau khi mẹ qua đời, y đến yết kiến tôi để nhận chỉ thị mới. Và trong khi trò chuyện, y rút súng lục bắn đạn xianuya ra ám sát tôi. Cũng may tôi không chết. Không chết vì một sự tình cờ kỳ lạ. Y sửa soạn rút súng lấy cò thì chuông điện thoại reo trên bàn tôi. Tiếng

chuông kêu làm y sợ hãi, lóng cồng bắn trật ra ngoài. Bắn tôi xong, y quay hòng súng lại để tự sát.

Vụ này không phải là một vụ tầm thường, vì hung thủ là người bạn thân của tôi. Y có liên hệ ruột thịt với tôi, lại được tôi nuôi nấng, cất nhắc từ tấm bé. Chính tôi kết nạp y vào cơ quan mật vụ, và đích thân huấn luyện cho y thành điệp viên hữu hạng. Y coi tôi như cha, y hoàn toàn trung thành với tôi, nếu tôi bảo y nhảy vào đồng lửa y cũng sẵn sàng tuân lệnh và không cần hỏi là nhảy vào đồng lửa với mục đích gì. Vậy mà y thân nhiên ám sát tôi.

Văn Bình đặt ly rượu xuống bàn :

- Nếu tôi đoán không sai, nhân viên này đã bị KGB giải phẫu thần kinh.

Ông M. lắc đầu :

- Đó là chuyện xưa. Chuyện 5, 10 năm trước. KGB áp dụng kỹ thuật mổ óc để biến người trung thành thành người phản bội, hoặc mổ óc và nhét vào trong óc một cái máy điện tử nhỏ xíu, khi cần KGB có thể ra lệnh cách xa hàng ngàn cây số cho đương sự, và đương sự sẽ làm bất cứ việc gì như thể người máy. Tuy nhiên, mổ óc phải có thời gian, nhân viên của tôi phải nằm bệnh viện

ít nhất 1, 2 tuần lễ để điều trị một chứng bệnh nào đó rồi KGB lợi dụng tình trạng để đánh thuốc mê và đem đi giải phẫu. Nhưng trong thời gian y sống ở Mạc tư khoa, y luôn luôn khỏe mạnh, và chưa hề vào nằm bệnh viện một ngày, một giờ nào. Cho dầu y bị mờ óc, tôi cũng có thể khám phá ra vì theo thông lệ, nhân viên từ phía sau bức màn sắt trở về đều được y sĩ khám nghiệm chu đáo. Y sĩ đã khám nghiệm y, và chẳng tìm thấy chi tiết nào khả nghi. Đến khi vụ ám sát xảy ra và y tự tử, tôi mới phăng ra nguyên nhân. KGB đã dùng phép thôi miên làm y mê man trong một đêm y lang chạ với một cô gái Nga. Sau khi bị thôi miên, y tỉnh lại và trở thành bình thường song mệnh lệnh của KGB đã in sâu vào tiềm thức y. Theo mệnh lệnh, y phải ám sát một người có dung mạo như tôi, và như KGB dự tính, khi gặp tôi y rút súng ra bắn ngay. Không ngờ tiếng chuông điện thoại đã làm tiềm thức y rối loạn trong khoảnh khắc. Vì vậy tôi còn sống để tiếp chuyện anh hôm nay.

Ngừng một phút, ông M. nói tiếp :

- Sau vụ này, bắt buộc tôi phải thiết lập một hệ thống phòng thủ hữu hiệu ngay trong văn phòng và chung quanh bàn làm việc. Lá chắn pha lê mà anh vừa thấy có thể ngăn được đạn chống chiến xa.

- Nếu vậy ông còn cần gì người máy canh gác bên ngoài làm gì nữa ?

- Đó là hậu quả của mặt nạ cao su cải trang. Như anh đã biết, mặt nạ bằng chất cao su porotherme ngày nay có thể áp vào mặt người trông như thật. Tinh mắt cũng không thể biết là giả. Trong trường hợp tôi dùng vệ sĩ thông thường, đối phương có thể đeo mặt nạ porotherme giả làm vệ sĩ của tôi để len vào văn phòng. Ba tháng trước, một điệp viên GRU đeo mặt nạ porotherme, cải trang làm viên trưởng ban Vật liệu đã lọt đến phòng bí thư, sắp sửa được dẫn đến gặp tôi thì bại lộ. Điệp viên GRU này có nhiệm vụ ám sát tôi. Từ đó, tôi bỏ hẳn phòng bí thư và chỉ dùng toàn rôbô điện tử. Những người máy có thể phân biệt được mặt thật, mặt giả trong vòng nửa giây đồng hồ. Nửa giây đồng hồ để nhìn xuyên qua quần áo khách xem có giấu vũ khí hay không. Và nửa giây khác để xác nhận khách có đúng là người được tôi hẹn tiếp hay không. Tổng cộng người máy chỉ mất vôn vện một giây rưỡi để kiểm soát an toàn, một việc mà con người phải mất 5, 10 phút. Hơn nữa, rôbô lại có sức mạnh phi thường. đạn bắn không xuyên thủng được áo giáp thép, võ thuật chỉ là trò đùa với rôbô. Dám rôbô lại được vũ trang súng bắn đạn thuốc mê, thuốc tê hoặc thuốc độc và liên lạc thẳng với tôi bằng vô tuyến điện. Dùng một rôbô đặc lực hơn dùng một tiểu đội vệ

sĩ. Trong tương lai, tôi sẽ có nhiều rô-bô tân tiến hơn bọn rô-bô anh gặp ngoài hành lang.

Ông tổng giám đốc MI-6 lại ngừng lời lần nữa. Có lẽ ông không quen nói nhiều. Ông châm điếu Salem hút một hơi dài. Văn Bình biết ông không hút Salem, chẳng qua ông hút để chiều lòng khách vì ông đã được ông Hoàng nói nhiều về bệnh ghiền Salem của chàng. Ông M. thở khói lên trần nhà, giọng nhỏ nhẹ :

- Tôi rất hân hạnh được anh cộng tác, vì công việc tôi sắp giao cho anh là công việc rất quan trọng và cũng rất khó khăn, ngoài anh không ai làm được. Tôi nhận thấy anh là điệp viên hội đủ điều kiện nhất. Anh là người Á đông, lại nói tiếng Tàu lưu loát...

Văn Bình ngắt lời :

- Ông muốn thả tôi xuống Hoa lục ?

- Thả thì không đúng, vì anh sẽ đến Hoa lục bằng phi cơ thương mại đang hoàng.

- Thừa, đến thẳng Bắc kinh ?

- Phải. Anh sẽ lưu lại Bắc kinh 72 giờ. Trong vòng 72 giờ ấy, anh phải cố gắng hoàn thành công tác. Anh sẽ đối mặt một người tàu sinh sống tại Anh quốc.

- Khoa học gia ?

- Không phải. Anh thủ vai một chuyên viên về thôi miên học, đúng hơn, một y sĩ áp dụng khoa thôi miên vào việc trị bệnh, đặc biệt là bệnh liên quan đến những rối loạn sinh lý.

- Trời ơi, tôi có thể đội lốt ký giả, kỹ sư, thương gia, chứ còn y sĩ, nhất là y sĩ chuyên khoa thôi miên thì không hy vọng đánh lừa được ai. Phương chi Quốc tế Tình báo Sở là một trong các cơ quan điệp báo có con mắt quan sát tinh tế nhất thế giới.

- Anh thắc mắc cũng đúng, nhưng tôi đã nghiên cứu việc này kỹ lưỡng. Là ký giả, kỹ sư, thương gia, hay y sĩ dầu sao cũng chỉ là đóng kịch. Từ lâu, tôi vẫn khâm phục tài đóng kịch của anh.

- Thưa ông, tôi có thể cải trang tạm thời làm y sĩ vì tôi đã đọc nhiều sách về y học, cũng như được huấn luyện kỹ thuật điều trị cấp cứu thông thường. Nhưng về thôi miên học thì thú thật với ông, tôi mới là khóa sinh tập sự.

Ông M. cúi xuống tập hồ sơ trước mặt :

- Theo tài liệu ông Hoàng gởi cho tôi thì anh đã tốt nghiệp khóa F-2 trung cấp, nghĩa là anh đã có căn bản

phong phú về thôi miên và ảo thuật, tạm đủ để tiến hành công tác này.

Nghe ông tổng giám đốc MI-6 nhắc đến khóa F-2, Văn Bình toát mồ hôi. Té ra ông Hoàng đã chuẩn bị từ lâu với ông M. ! F là chữ Fakir viết tắt, mà Fakir là nhà quỷ thuật Ấn độ. Cách đây 4 năm, môn thôi miên và ảo thuật được ghi vào trong chương trình huấn luyện bổ túc. Chương trình này gồm 2 khóa, khóa cơ bản và khóa trung cấp. Khóa cơ bản kéo dài một tháng, còn khóa trung cấp kéo dài 3 tháng. Văn Bình cũng như một số đồng nghiệp cao cấp của Sở được học đủ mọi mánh khóe về thôi miên và ảo thuật. Sau khi tốt nghiệp, chàng có thể làm mọi người ngủ thiếp trong vòng 3, 4 phút đồng hồ. Tuy nhiên, phần lớn chàng chỉ học được cách “bịp” và khám phá ra cách “bịp” của giới ảo thuật quốc tế. Vì vậy chàng có thể đâm hàng chục cây kim xuyên qua da thịt mà không chảy máu, hoặc gây ra cảm giác đau đớn, viện cớ là vận dụng khoa học thôi miên. Sự thật, đó chỉ là ảo thuật “bịp”. Trên cánh tay, bắp đùi, mông đít, trên má và lưỡi, con người có những điểm mà y học gọi là vô cảm, nghĩa là không có đường dây thần kinh cũng như không có mạch máu, mũi kim có thể đâm qua đâm lại như thường.

Văn Bình còn biết nằm dài trên cái bàn kim nhọn tua tủa, nhảy múa trên các mũi dao, trên thủy tinh sắc vụn, nhá đinh, nuốt rắn, và nuốt gươm mà thân thể không hề suy xuyên nữa. Nói đúng ra, không cần học phép fakir chàng vẫn có thể cời trần nằm dài trên miếng ván có những cây đinh đóng cách nhau 10 phân tây vì da thịt chàng đã trở thành sắt thép nhờ phương pháp luyện công. Nhưng ảo thuật ở đây là “bịp” hoàn toàn. Một ngàn cây đinh đóng ngược đầu xuống bàn đều nhọn và sắc nhưng được đóng đúng phương pháp nên không làm cho nhà fakir bị thương. Văn Bình đang hồi tưởng lại chương trình huấn luyện thôi miên ảo thuật thì ông M. nói tiếp, giọng sang sảng :

- Tôi nghĩ rằng với số vốn phong phú thu thập tại khóa F-2 và kinh nghiệm nhiều năm hoạt động, anh có thể hoàn thành được nhiệm vụ “Người Yêu” tại Hoa lục.

Văn Bình cười tủm tỉm :

- Thưa, điệp vụ “Người Yêu” ?

Ông M. cũng tủm tỉm cười lại :

- Phải. Tôi biết anh có ý châm biếm. trên thực tế, tôi cũng không nồng nhiệt với mật danh này nhưng vì trở

ngại kỹ thuật, tôi không thể đổi tên được. Như anh đã hiểu, mỗi điệp vụ cần có một thời gian dài chuẩn bị, riêng điệp vụ này tôi sửa soạn từ 16 năm nay. Hồi đó, tôi đưa một nữ nhân viên xâm nhập Hoa lục. Khi rời Luân đôn lên đường, nàng xin tôi một ân huệ. Tôi chấp thuận liền. Theo truyền thống, nhân viên điệp báo được gửi đến các nước cộng sản đều được đãi ngộ đặc biệt. Tôi mở sẵn trương mục cho đương sự trong ngân hàng và chuyển vào một số tiền lớn để sau này, đương sự biệt tích, sẽ trao cho thân nhân thừa kế. Tôi định ninh nàng yêu cầu tôi sửa lại một điều khoản trong chúc thư để lại, song nàng chỉ xin một điều tầm thường, gần như hoàn toàn vô nghĩa. Nàng chỉ xin được đặt tên cho điệp vụ mà nàng có bốn phận thực hiện. Thử theo ý nàng, tôi đặt tên điệp vụ này là “điệp vụ Người Yêu”.

Văn Bình chăm chú nghe ông M. giải thích, tàn thuốc lá Salem rút cháy lưng ống quần mà chàng không để ý. Tuy chàng chăm chú nghe mà chẳng nghe gì cả vì tâm trí chàng đang suy nghĩ đầu đầu. Chàng được ông Hoàng kể lại ngày xưa ông M. là một thanh niên “bán trời không văn tự” có hàng đồng người yêu. Ông đã đến tuổi gần đất xa trời mà vẫn chưa hết duyên thâm.

Ông M. gật gù nói tiếp :

- Kể ra mật danh “Người Yêu” cũng không cách xa sự thật là bao vì điệp viên của tôi đã hoạt động bên trong một động đào chứa hàng chục người đẹp ở Bắc kinh. Nhưng trước khi nói về động đào mỹ nhân, anh cần biết thêm một vài chi tiết về Soe-Fuk, nữ điệp viên của tôi.

Dĩ nhiên Soe-Fuk là tên Trung hoa hiện tại của nàng, và trong quá khứ, nàng mang tên khác. Nàng được phái vào đất Tàu năm 20 tuổi, một thời gian sau khi Mao Trạch Đông kiểm soát toàn cõi Trung hoa. Soe-Fuk là người Tàu với phân nửa hoặc hai phần ba máu tây phương. Nói rõ hơn, mẹ nàng người Tàu chính cống, còn cha nàng là người Bắc Âu. Cha nàng từ Thụy Điển sang Viễn Đông lập nghiệp, trở thành giàu có, và cưới mẹ nàng làm vợ. Mẹ nàng là một danh ca Trung hoa. Về vũ, mẹ nàng cũng nổi tiếng. Sau khi lấy cha nàng, mẹ nàng bỏ nghề ca hát để vui hạnh phúc với chồng con trong tiền bạc. Nhưng chiến tranh Trung Nhật xảy ra, bom đạn đã làm sản nghiệp của cha nàng cháy ra tro. Tuy nhiên, gia đình nàng cũng chưa đến nỗi trở thành tay trắng nếu cha nàng không chết. Hai mẹ con mang nhau lên miền tây-bắc để tránh nạn binh đao. Mẹ nàng quay về nghề ca kỹ, còn nàng tập tành theo nghề ruot của mẹ.

- Và mẹ nàng bị chết vì bom đạn ?

- Anh nói đúng. ngoại trừ một số điệp viên chuyên nghiệp, điệp viên thiên bẩm như anh, nghĩa là sinh ra đã có khiếu điệp báo, và thích nghề điệp báo, còn hầu hết điệp viên trên thế giới đều là sản phẩm của nghịch cảnh. Soe-Fuk được liệt vào loại điệp viên nghịch cảnh. Nàng bước chân vào nghề vì “người yêu”, vì nung nấu ý chí trả thù.

- Thừa “người yêu” của Soe-Fuk bị quân đội Mao trạch Đông hạ sát ?

- Phải. Năm nàng lên 15 tuổi, nàng đã biết yêu. Nàng hát rất hay, nàng vũ cũng rất giỏi, mặt nàng lại rất đẹp. Hồi ấy, mẹ con nàng đang sống ở Khai Phong, một tỉnh thuộc Hoa Trung, nằm giữa Bắc kinh và Nam kinh, tương đối ít bị khói lửa tàn phá. Như tôi đã nói, mẹ nàng đã lớn tuổi song dung nhan vẫn mỹ miều nên được nhiều nhân vật lớn tuổi trong vùng yêu thương. Mẹ nàng bắt tình với một viên tướng Quốc Dân Đảng. Đây không phải là tình yêu bay bướm của tuổi trẻ, song cũng không phải là tình yêu xác thịt của tuổi trung niên. Viên tướng này thành thật yêu mẹ nàng, và mẹ nàng cũng tìm thấy một niềm an ủi xứng đáng.

Nhưng cuộc nội chiến quốc-cộng lan đến Khai Phong. Viên tướng Quốc dân đảng bị giết, mẹ nàng bị bắt về làm của riêng của một sư đoàn trưởng quân đội Giải

phóng. Mẹ nàng cương quyết không chịu để vùi hoa dập liễu nên đã bị hành quyết. Cái chết của mẹ nàng diễn ra một cách thê thảm : mẹ nàng bị trói giữa sân, gần cột cờ cho bọn vệ sĩ của viên tư lệnh Giải phóng hăm hiếp gọi là để làm lễ tế cờ. Mẹ nàng bị hăm hiếp đến chết, rồi thi thể bị vứt trong rừng rậm cho chim kên kên rỉa thịt.

Soe-Fuk đã nhanh chân thoát hiểm trong khi Giải phóng quân vây bắt mẹ nàng. Nàng núp trốn trong hang núi, chờ cho binh sĩ cộng sản rút đi nơi khác mới lên ra chôn cất mẹ. Hôm ấy là ngày rằm tháng bảy âm lịch, ngày xá tội vong nhân của người Trung hoa cũng như của người Việt Nam. Nhưng Soe-Fuk đã nguyện trả thù cho mẹ. Định mạng éo le đã khiến nàng yêu một lãnh tụ du kích Quốc quân trong vùng. Lãnh tụ này cũng bị giết, và cũng như mẹ nàng, nàng đã bị bắt về làm thê thiếp. Nhưng khác với mẹ nàng, nàng không phản đối kịch liệt, nàng ưng thuận nâng khăn sửa gối cho người chủ mới với hy vọng rửa được thù mẹ.

Nàng bắt liên lạc với phe Quốc dân đảng, tổ chức lấy tin tức và tiến hành phá hoại đặc lực ở hậu địch. Sau ngày quốc quân rút sang Đài Loan, nàng được giới thiệu với MI-6. Nàng giúp tôi được nhiều việc quan trọng. Nàng mắc bệnh gan, tôi phải đưa nàng qua Luân

đôn điều trị. Khi hoàn toàn bình phục, nàng xin được trở về Hoa lục. Bằng tài nghệ và nhan sắc, Soe-Fuk đã len lỏi vào hàng ngũ của Quốc tế Tình báo Sở, và trở thành một trong những thê thiếp được sủng ái của đại tướng Kan-Yeh. Và trước kia, Kan-Yeh là tư lệnh sư đoàn giải phóng quân đồn trú ở Khai Phong.

- Soe-Fuk đã giết được Kan-Yeh để rửa thù cho mẹ ?

- Chưa. Đến nay, Kan-Yeh vẫn còn sống, và hiện là yếu nhân của nền điệp báo Trung cộng. Hắn đang giữ chức phó tổng giám đốc, đặc trách hậu cần của Quốc tế Tình báo Sở.

- Thưa, nếu tôi không lầm, thì Soe-Fuk đã trở lại Hoa lục từ 15, 16 năm rồi, nghĩa là nàng đã ăn ở với kẻ thù giết mẹ nàng cả chục năm nay. Tôi nghĩ rằng thời gian này đã quá đủ để nàng phục hận. Cho nên tôi không hiểu tại sao đến nay, Kan-Yeh vẫn còn sống.

- Anh không hiểu được là phải, vì nội vụ chứa đựng quá nhiều uẩn khúc. Phải, nàng đã sống 16 năm tại Hoa lục, và đã ăn ở đúng 13 năm với tướng Kan-Yeh. Khoảng thời gian 13 năm này có thể được chia làm hai: trong 8 năm đầu, nàng vẫn gửi tin tức đều đặn cho tôi. Nàng thuộc loại nhân viên nằm lì nên không sử dụng điện đài, hoặc các phương pháp truyền tin thông

thường. Mỗi năm, chúng tôi đưa một nhân viên giao liên vào đất Tàu để gặp nàng và nhận tài liệu.

Tôi xin thành thật xác nhận rằng Soe-Fuk là kho tin tức vô giá đối với MI-6, cũng như đối với các cơ quan điệp báo đồng minh. Nàng đã giúp chúng tôi tìm hiểu bề sâu của chế độ Mao trạch Đông, và nhất là tìm hiểu những mưu đồ bí mật của Quốc tế Tình báo Sở.

Nhưng đột nhiên đến năm thứ 9 thì nguồn tin này bị gián đoạn. Đúng ngày rằm tháng bảy âm lịch, nhân viên của tôi có mặt tại Bắc kinh được tiếp xúc với nàng, xong nàng không đến nơi hẹn. Nhân viên MI-6 đành trở về tay không. Năm sau, cũng ngày giờ ấy, một nhân viên MI-6 khác lại đến nơi hẹn. Và cũng như chuyến trước, Soe-Fuk không đến.

- Nàng đã chết ?

- Không. Nàng còn sống. còn sống song đã mang bệnh bán thân bất toại. Sau nhiều tháng điều tra tại Bắc kinh, chúng tôi mới biết là Soe-Fuk bị tê liệt 2 chân, chỉ quanh quẩn trong phòng ngủ, không bao giờ bước ra khỏi nhà, dầu là trên xe có người đẩy. Tôi chỉ được biết đến thế vì Soe-Fuk ngụ tại một cấm khu được canh phòng cẩn mật. Tôi không có sẵn nhân viên tại chỗ nên đành bó tay. Tuy vậy, tôi vẫn không nản chí, hàng năm

cứ đến rằm tháng bảy âm lịch ngày mẹ nàng bị giết, nhân viên MI-6 vẫn chờ nàng tại nơi hẹn, đúng 8 giờ tối, giờ mà mấy chục năm trước nàng chôn cất mẹ nàng trong tỉnh Khai Phong. Tôi hy vọng là nếu nàng bị bại liệt, không đích thân đến được thì sẽ cử người khác đến. Tôi chờ như vậy trong suốt 4 năm. Mỗi đến cách đây 4 tháng, tôi mới được biết thêm về nàng.

Rằm tháng bảy âm lịch, nhân viên MI-6 ngồi chờ tại công viên. Đúng ra, theo nguyên tắc an ninh, y phải đến đúng giờ hẹn, hoặc chỉ được phép đến sớm nhiều nhất 5 phút. Không hiểu tại sao y lại đến đây vào buổi chiều. y không sợ bị bắt vì dầu sao y cũng là nhân viên ngoại giao đoàn. Đánh rằng tất cả nhân viên ngoại giao đoàn đều bị Tình báo Sở theo dõi ngày đêm, y vẫn đánh bạo đến công viên trước giờ đã định. Và y đã may mắn gặp được Soe-Fuk.

Nàng không nói chuyện được gì vì nàng ngồi trên xe, loại xe hơi mui trần, có tài xế và vệ sĩ. Tuy nhiên, nàng đã tìm cách ném được xuống nệm cỏ một mảnh giấy viên tròn. Trong giấy, nàng hẹn nhân viên MI-6 đến một “hộp thư chết” để lấy tài liệu. “Hộp thư chết” này là một cái hốc cây cũng ở bên trong công viên.

Tại “hộp thư chết”, nhân viên MI-6 tìm thấy một bức thư viết bằng mật mã. Theo thư này, nàng yêu cầu tôi

phải đến Bắc kinh một sứ giả đại diện để trực tiếp gặp gỡ nàng và thảo luận với nàng, cùng tiếp nhận một số tài liệu hệ trọng. Điều kiện để sứ giả của tôi có thể diện kiến Soe-Fuk là phải nổi danh về khoa chữa bệnh bằng thôi miên. Và tôi đã chọn anh.

- Thưa ông, thôi miên học ăn nhập gì đến vụ tôi gặp mặt Soe-Fuk ?

- Nếu không phải là chuyên viên thôi miên nổi danh thì anh không có cách nào thâm nhập hậu cung của tướng Kan-Yeh.

- Hậu cung ? Nghĩa là tướng Kan-Yeh có một cung viện chứa đầy cung tần mỹ nữ ?

- Phải. Như tôi đã nói, Kan-Yeh phụ trách hậu cần, và một trong các nhiệm vụ hậu cần là cung cấp phương tiện giải trí xác thịt cho những nhân vật cao cấp của chế độ Bắc kinh. Từ lâu, tôi đã nghe nói đến một đặc ban của Tình báo Sở, bí số là đặc ban M-9 chuyên về gái đẹp song không biết qui mô của nó ra sao, cũng như không biết Kan-Yeh là nhân vật điều khiển. Một nguồn tin phát giác M-9 được thiết lập trong một trang trại rộng mênh mông ở sát ngoại ô Bắc kinh. Song tôi đã mất khá nhiều thời gian và công phu mà vẫn chưa tìm ra nơi tọa lạc của M-9. Mãi đến khi nhận được mật thư

của Soe-Fuk, tôi mới biết nàng ở trong trang trại M-9.

Cùng ở với Soe-Fuk, còn có một cô gái được tướng Kan-Yeh sủng ái nhất, tên là Kim-My. Kim mắc một chứng bệnh sinh lý thường xảy ra ở tây phương : bệnh lãnh âm, bệnh lạnh lòng. Tướng Kan-Yeh trưng dụng những danh y ở Hoa lục để chữa chạy cho Kim-My song bệnh nàng vẫn tiếp tục gia tăng. Kan-Yeh được tin ở Luân đôn có một kiều dân Trung hoa giỏi thôi miên học, ứng dụng vào phép chữa bệnh sinh lý tên là Rô-bon nên tìm cách mời Rô-bon sang Bắc kinh để điều trị cho tiểu thiếp.

- Thưa, viên y sĩ thôi miên này là người Tàu, tại sao lại mang tên Rô-bon ?

- Là người Tàu nhưng lại theo đạo Tin lành. Mặt khác, y sinh sống từ tám bé ở nước ngoài nên không mang tên Tàu.

- Tôi sẽ đội lột Rô-bon ?

- Phải. Theo tin của Soe-Fuk, tướng Kan-Yeh đã bí mật ra lệnh cho tiểu tổ Tình báo Sở tại Luân đôn tiếp xúc với Rô-bon. Cũng may tôi cài được nhân viên bên trong tiểu tổ tình báo này nên đã theo dõi được cuộc thương lượng từ đầu đến cuối. Thoạt đầu, Rô-bon từ

chối, viện lễ bộ ngoại giao sẽ không cho phép y qua thăm Trung cộng. Sau đại diện của tướng Kan-Yeh đảm bảo về phương diện thông hành và chiếu khán, y mới chấp thuận. Dĩ nhiên y đặt điều kiện nặng nề. Về tiền y phí, y đòi 300.000 đôla. Mọi khoản chi tiêu di chuyển đều hoàn toàn do Tình báo Sở đài thọ. Đêm nay, nếu không xảy ra trở ngại giờ chót nào, Rô-bon sẽ đáp máy bay từ già Luân đôn, trên đường đến Pa-kít-tăng, và từ đó đi thẳng đến Bắc kinh.

Rô-bon chỉ lưu lại Hoa lục đúng 72 tiếng đồng hồ. Trong khoảng 72 giờ này, tôi hy vọng anh có thể bị được tướng Kan-Yeh, đồng thời thực hiện được kế hoạch “Người Yêu”.

Thú thật với anh, tôi chưa biết Soe-Fuk sẽ nói những gì, hoặc đề nghị những gì. Tuy nhiên, điều tôi có thể đoán chắc là nàng sẽ giao cho anh một số tài liệu tối mật. nhiệm vụ của anh là mang những tài liệu này về đây an toàn. Nếu Soe-Fuk yêu cầu được xuất nhập ³, anh hãy liệu cách đưa nàng ra khỏi Hoa lục.

- Thưa, tôi có cảm tưởng là tôi sẽ đến Bắc kinh bằng đường hàng không thương mại, nhưng khi về tôi phải

3 Theo ngữ vựng chuyên môn điệp báo, đưa điệp viên vào lãnh thổ địch gọi là “tàng nhập” (infiltration, pénétration), đưa điệp viên này về gọi là “xuất nhập” (exfiltration).

chọn con đường khác ?

- Tôi cũng nghĩ như anh. Vì vậy, điệp vụ “Người Yêu” chỉ có thể giao cho anh, không thể giao cho người khác. Dầu anh chưa đọc hết tập hồ sơ liên hệ tôi sắp đưa đây, anh cũng có đủ kinh nghiệm để đoán biết rằng điệp vụ này rất khó khăn, phải là nhân viên tài ba xuất chúng mới có hy vọng hoàn thành.

- Ông sợ tướng Kan-Yeh sẽ thủ tiêu Rô-bon sau khi tiểu thiếp Kim-My được chữa khỏi bệnh sinh lý lạnh lùng ?

- Đúng. Quốc tế Tình báo Sở không phải là cơ quan điệp báo sòng phẳng. Trong dĩ vãng, anh đã thấy và nghe nhiều vụ lật lọng của Tình báo Sở. Khi thương lượng mua tài liệu và chiêu dụ điệp viên tây phương, họ thường hứa hẹn trên trời dưới biển. Nhưng đến khi vòng vây thắt chặt, họ liền trở mặt. Cách đây 6 tháng, một vụ trở mặt tương tự đã xảy ra : một điệp viên MI-6 được họ hứa trả 50.000 đôla nếu chịu bỏ nhiệm sở ở Hồng Kông và vượt biên vào Hoa lục. Điệp viên này búi tai trốn qua Thượng Hải để rồi chẳng lãnh một xu teng nào cả, sau đó lại còn bị bắt nhốt về tội trá hàng để lũng đoạn tình báo Trung cộng nữa. Vụ này bị báo chí làm rùm beng, Tình báo Sở bèn lôi điệp viên này ra tòa kết án tử hình và đem bắn. Anh thấy không ? Mới có 50.000 đôla mà

Tình báo Sở còn trở mặt, phương chi họ đã hứa trả cho Rô-bon những 300.000 đôla thì nay Kan-Yeh lại càng phải thủ tiêu Rô-bon vì hai lý do khác nữa : thứ nhất, để bảo vệ bí mật trong hậu cung của Cục hậu cần Quốc tế Tình báo Sở ; thứ hai, Kim-My là tiểu thiếp riêng của Kan-Yeh, nếu tha cho Rô-bon, nghĩa là phải thanh toán đầy đủ, hắn sẽ khó thể biện minh được với thượng cấp tại sao hắn phải tiêu một món tiền khổng lồ cho một chuyện sinh lý cá nhân.

Tuy nhiên, nói vậy không có nghĩa là anh không thể trở về bằng cửa trước vì hiện nay sự trở mặt của tướng Kan-Yeh chỉ là sự phỏng đoán cho đến sự phỏng đoán này có nhiều triển vọng thành sự thật. Anh sẽ có toàn quyền định đoạt tại chỗ. Tôi đã trù liệu sẵn những lộ trình rút lui cần thiết trong trường hợp bại lộ hoặc không thể trở về bằng đường hàng không.

Trước khi kết thúc, tôi cần lưu ý anh điểm này : ngoài số tài liệu mang về, anh sẽ thu lượm được những tin tức vô cùng quý giá liên quan đến nếp sống tình dục của giới lãnh đạo Hoa lục. Chắc chắn họ sẽ không để cho anh trốn thoát, nhưng tôi tin cậy vào khả năng siêu đẳng của anh. Một lần nữa, tôi thành thật chúc anh thuận buồm xuôi gió.

Chương 3 - Thuận Buồm Xuôi Gió

Lời chúc thuận buồm xuôi gió của ông tổng giám đốc MI-6 làm Văn Bình mỉm cười. Chàng đi Bắc kinh bằng máy bay phản lực, không phải bằng thuyền buồm, và cũng không phải chờ thuận gió. Chàng đã đến khu Notting Hill Gate, khu ăn chơi cận bã của thành phố Luân đôn. Kế hoạch “Người Yêu” có khác, đến đâu cũng thấy tình yêu. Lát nữa chàng sẽ chứng kiến những màn tình yêu kỳ lạ.

Chàng quẹo trái vào đường hẻm sâu hun hút. Thành phố Luân đôn là một trong những thủ phủ xài điện nhiều nhất thế giới, vậy mà cái ngõ ống thăm thăm này lại không có lấy một ngọn đèn, dầu là ngọn đèn 5 nến ngái ngủ và ồm ồm. Chàng dừng trước cánh cổng đồ sộ của một tòa nhà giữa hẻm. Tính từ « đồ sộ » không ngoa ngoắt chút nào vì cánh cổng đồ sộ này rộng gấp đôi, và cao gấp rưỡi cánh cổng của dinh Gia long ở Sài Gòn. Cửa cổng bằng sắt được che kín bên trong bằng tôn trông kiên cố và ảm đạm như cửa cổng khám đường, và được nối liền vào một bức tường đen sì, cao hơn 4 thước, nghĩa là cao đến mức mà gian phi phải có tài nhảy sào như lực sĩ thể vận hội mới vượt qua nổi. Văn Bình có cảm tưởng bên trong là một thế giới hoàn toàn

riêng biệt, vì đứng ngoài chàng không thể nhìn thấy bên trong. Chàng đang dán mắt cao trụ cổng để tìm nút chuông thì một cái đầu cạo trọc tẩu từ một lỗ cửa thò ra. Y buông ra 2 tiếng cụt ngắn :

- Hỏi ai ?

Văn Bình cũng đáp cụt ngắn :

- Tình yêu.

Cánh cửa nhỏ bên cổng lớn mở hé ra, vừa đủ cho chàng lách vào. Chàng chưa lọt vào bên trong là cánh cửa đóng lại. Một tia đèn bấm chiếu vào ngực chàng. Tia đèn bấm này từ tay gã đầu trọc phát ra. Chàng móc túi lấy ra một đồng xu tròn, giữa đục 3 lỗ nhỏ, và đặt gọn trên lòng bàn tay. Gã đầu trọc cúi xuống xem xét rồi hất hàm :

- Cảm ơn, mời bạn theo tôi.

Xuyên qua ánh đèn bấm, Văn Bình đã quan sát được gã đầu trọc từ đầu xuống chân. Ông tổng giám đốc MI-6 cho biết chàng sẽ gặp nhiều chuyện lạ nên chàng không ngạc nhiên. Tuy vậy, chàng cũng không ngăn được sự tò mò khi thấy gã đầu trọc có lối phục sức của đảng «đầu trọc» (skinhead), một nhóm thiếu niên từ 13 đến 18 tuổi (tuổi teen), vừa xuất hiện trong những năm gần

đây để chống lại cao trào hippie tóc dài. Đặc điểm của đảng «đầu trọc» là cắt tóc ngắn, thật ngắn. Ngắn nhưng không có vẻ nghiêm trang như tóc quân trường, mà là ngắn một cách lập dị, gần như trêu chọc thiên hạ. Nếu không húi cụt thì cạo trọc, hoặc đội một lớp da nhân thín trên đầu để giống như đầu trọc. Hầu hết đều mặc quần ống rộng chân voi, không dùng dây lưng mà là đeo dây bờ-rơ-ten. Giày của họ là giày sandal, lớn hơn chân một số, đế đóng cá sấu, đinh nhọn để làm vũ khí⁴. Bọn đầu trọc này từng làm cảnh sát Anh quốc điên đầu vì chúng đi đến đâu là gây ầu ả đến đấy.

Gã đầu trọc dẫn Văn Bình qua một giàn cây leo um tùm rồi bước lên bao lơn. Tứ bề vẫn tối om, nếu không có ánh đèn bấm của gã đầu trọc, chàng đã vấp ngã. Đến khi hắt mở cửa hông, chìa tay mời, chàng mới thấy trong nhà đã đông người. Đèn trong nhà chỉ lơ lửng vài ngọn lù mù, cửa sổ lại được che rèm dày kín mít nên tia sáng không lọt nổi ra vườn. Gian phòng chàng đặt chân vào là xa lông của biệt thự, rộng và cao hơn cả bên trong rạp xi nê lớn nhất Sài Gòn.

4 Đảng « đầu trọc » du đảng, người Anh gọi là Skinhead. Phần lớn đảng viên « đầu trọc » đều chịu sự chi phối của Mặt trận Quốc gia, một tổ chức tân phát xít mới xuất hiện tại Anh quốc.

Một cô gái da màu, có lẽ là người Phi châu, cúi đầu chào chàng cung kính và khoan thai theo kiểu Phù tang, đoạn đưa cho chàng một cái mặt nạ bằng giấy. Khi ấy chàng mới nhận ra cô gái cũng đeo mặt nạ bằng giấy. Toàn thể nam nữ trong phòng cũng đeo mặt nạ bằng giấy. Mặt nạ được chế cùng một cỡ duy nhất, màu đen, bao kín nửa mặt, chỉ để chừa cặp mắt. Chàng được tha hồ « rửa mắt » vì nàng chỉ mặc cái xiêm ngắn cũn cỡn, còn cũn cỡn hơn cả xiêm mini nữa. Phía trên nàng đeo một đồng xu tròn, giữa đục 3 lỗ nhỏ. Chỉ có thế thôi. Bộ ngực của nàng khá đẹp, tuy hơi quá khổ và hai bên thiếu cân đối. Tuy nhiên, Văn Bình không tỏ vẻ sững sốt. Chiêu đãi viên hở ngực là chuyện thông thường trong các nhà hàng tây phương. Tại Nữ ước hoặc Ba lê, chàng có thể chiêm ngưỡng những cô gái da trắng có bộ ngực đều đặn, nảy nở và ngon lành hơn nhiều.

Đeo xong mặt nạ, chàng bắt đầu trà trộn vào đám đông đàn ông đàn bà đứng tùm năm tùm ba trong phòng. Tuy vậy, họ trò chuyện với nhau rất nhỏ, hầu như thì thầm, khiến bầu không khí có vẻ trịnh trọng. Chàng đếm được cả thảy 50 người, số đàn ông gần gấp đôi đàn bà. Đàn ông phục sức chỉnh tề, phần đông đều mặc dạ phục. Còn đàn bà thì ai cũng như ai, xiêm ngắn cũn cỡn và bộ ngực phơi trần, lưng lảng đồng xu tròn trên sợi dây chuyền bằng kim khí sáng loáng. Họ thấy chàng bước

vào nhưng không ai chào hỏi. Dường như không ai để ý đến ai.

Cuối phòng, một bàn thờ son son thếp vàng như thể bàn thờ gia tiên của người Á đông, được đặt chễm chệ trên cái bục cao gần 2 thước, lót thảm đen. Trên bàn thờ, chàng thấy một cái lư trầm chân quỳ bằng đồng đen. Tất cả những vật bày trên bàn thờ đều đen. Cái khung ảnh đen, những cây đèn cầy đen, những vòng khói đen sục nức mùi trầm hương từ từ bốc lên, pha trộn vào bầu không khí trong phòng đã đầy ứ hơi người khiến Văn Bình cảm thấy khó thở.

Chàng đang băng khuâng thì một tiếng hô lớn cất lên:

- Sửa soạn !

Những ngọn đèn điện lù mù trong phòng đều được vặn tắt. Gian phòng rộng và cao đang âm áp bỗng nhiên lạnh ngắt. Mọi tiếng thì thầm bỗng rủ nhau im bật. dường như mọi người đang chờ đợi một biến cố quan trọng. Chàng nghe tiếng quẹt lửa rồi như có pháp thuật một giây đèn cầy được thắp sáng. Mỗi ngọn nến lớn bằng cổ tay. Bên phải, bên trái, trước mặt, sau lưng Văn Bình đều thấy nến đen. Gian phòng trở nên rực sáng. Tuy nhiên, ánh sáng lại lung linh, chập chờn như bóng ma.

Tiếng hô lớn lại cất lên :

- Buổi lễ bắt đầu !

Một cánh cửa khuất sau rèm đen ở bên hông mở ra. Ba người tiến vào. Họ đều là đàn bà. Người đi giữa mặc toàn đồ đen, còn hai người kia đi bên lại mặc đồ trắng. Y phục của họ không thuộc loại y phục thông thường mà là y phục na ná như áo dài cưới của cô dâu phương tây, nghĩa là bằng voan mỏng trùm từ cổ xuống chấm đất, và có cái đuôi dài lê thê. Toàn thân họ đều che kín bằng voan, mặt họ, đầu họ cũng không lộ ra ngoài. Văn Bình không thể biết họ đẹp hay xấu vì không nhìn thấy mặt. Chàng có thể đoán được nhan sắc xuyên qua những đường cong cơ thể. Tuy nhiên, họ mặc đồ voan mỏng dính mà bên trong lại mặc độn thêm một đồng vải dày khiến vòng ngực, cũng như vòng bụng, vòng hông đều bằng nhau, tròn xoe, thẳng tuột như cái ống. Nếu họ không bước đi uyển chuyển, chàng đã lầm họ là đàn ông. Họ bước qua ngưỡng cửa rồi đứng lại. Người mặc đồ đen ở giữa giang tay ra cho hai người đi hai bên nắm lấy, rồi cả ba từ tốn trèo lên bục gỗ và đứng trước bàn thờ. Người thứ tư từ cửa hông đối diện bước vào phòng, và cũng bước lên bàn thờ lại là đàn ông. Hắn mặc đồ voan đen, giống như người đàn bà đi giữa. Khi hắn lên bàn thờ thì cả ba người đàn bà đều khom lưng chào hắn

một cách cung kính. Lại tiếng hô lớn quen thuộc :

- Hãy chúc mừng giáo lãnh !

Toàn thể cử tọa trong phòng đều nói một lượt :

- Chúc mừng.

Dưới ánh sáng đèn cây ẩn hiện, gã đàn ông được gọi là giáo lãnh đập hai bàn tay vào nhau kêu bốp một tiếng điết tai, đoạn lăm bằm lăm râm một hồi. Tuy đứng gần, Văn Bình vẫn không hiểu được hắn nói gì. Có lẽ hắn tụng kinh.

Anh quốc là xã hội của những người bảo thủ, nhưng cũng là xã hội của nếp sống thác loạn. Từ sau thế chiến thứ hai, nhiều quái tượng mọc ra trên đất Anh như tứ quái Beatles, như các cô nàng kiểu mẫu gày như que tăm, như những « câu lạc bộ ái tình ». Tòa nhà bí mật mà Văn Bình đến đêm nay cũng là một trong hàng trăm « câu lạc bộ ái tình ». Tuy nhiên, ái tình ở đây được pha lẫn với ảo thuật và tôn giáo. Rô-bon là người tào, theo đạo Tin lành, nhưng về phương diện tình yêu lại là tín đồ của một giáo phái kỳ quặc mệnh danh là « đạo thờ nhũ hoa ». Theo lời ông tổng giám đốc MI-6, giáo phái này hoạt động lén lút nhưng khá mạnh mẽ ở Luân đôn. Cảnh sát Anh biết rõ song không thể can thiệp vì

các « tín đồ » không vi phạm luật pháp, nghĩa là không công khai khiêu dâm. Một trong nhiều nhà thờ quái đản của giáo phái « thờ nhũ hoa » tọa lạc trong khu căn bã Notting Hill Gate. Tín đồ của giáo phái đều hở ngực, bất luận đàn bà hay đàn ông. Họ thường xuyên hội họp với nhau để làm lễ « kết nạp » tín đồ mới, và để du hí thả dãn, chết thối.

Văn Bình quan sát gã đàn ông được gọi là giáo lãnh từ đầu xuống chân. Hắn cũng mặc độn quần áo dày cộm sau lớp voan đen nên thân thể hắn phì nộn một cách khác thường, nhưng con mắt tinh tế của chàng đã nhìn thấy đôi vai to ngang, và bộ ngực dày của hắn. Về tầm cao, hắn suýt soát bằng chàng. Về to ngang, hắn có vẻ đậm đà hơn. Bụng hắn lớn hơn bụng chàng. Sở dĩ chàng quan tâm đến hắn là vì lát nữa đây chàng phải thay thế hắn để lên đường đi Bắc kinh. Hắn là Rô-bon, giáo lãnh tạm quyền của câu lạc bộ « thờ nhũ hoa ». Mọi việc đã tuần tự diễn ra theo kế hoạch của ông M. : Văn Bình lọt vào bên trong câu lạc bộ một cách dễ dàng, chàng sẽ chứng kiến một cuộc lễ « kết nạp » long trọng nhưng đông đúc, sau đó các tín đồ sẽ du hí suốt đêm.

Giáo lãnh Rô-bon quay tròn một vòng trên bục rồi lật tung áo choàng đen trên người xuống đất. Bên trong, hắn mặc áo choàng khác bằng dạ đen dày. Hai người

đàn bà mặc đồ trắng tiến đến bên người đàn bà mặc đồ đen quát lên một tiếng trước khi lột áo choàng đen, cũng vút xuống đất như Rô-bon. Và cũng như Rô-bon, thiếu phụ bị lột áo cũng mặc đồ dạ đen nặng chình chịch. Rô-bon cởi bỏ y phục bằng nỉ dày, hần chỉ còn mặc quần, để hở bộ ngực trắng hếu nhưng mặt hần vẫn che kín. Văn Bình suýt kêu lên vì bộ ngực của người đàn bà mặc đồ đen thuộc loại siêu văm XL, nghĩa là là vòng ngực hơn 100 phân, khá đều đặn, khá quyến rũ. Không những nàng chỉ cởi áo, nàng còn cởi hết, và đến khi nàng hoàn toàn khỏa thân, nàng đứng ưỡn thẳng cho mọi người chiêm ngưỡng. Rô-bon cúi xuống, bế xốc nàng lên hai cánh tay lực lưỡng rồi bước lên bục, vừa đi vừa đọc kinh. Những cây nến khổng lồ trong phòng lần lượt bị thổi tắt. Gian phòng rộng chìm vào cảnh tối om.

Văn Bình nghe rõ tiếng đàn ông, đàn bà ôm hôn nhau chùn chụt, họ nằm xuống trên những tấm nệm nhỏ trải rải rác trên nền nhà. Vẩy ốc nổi đầy da thịt chàng. Là thanh niên sung sức, chàng không thể giữ thái độ bình thản. Chàng có thể bình thản trước sự chết nhưng không thể bình thản trước những trò hoan lạc đang diễn ra chung quanh, trong tầm tay chàng. Chàng liếm mép và lùi dần vào tường để khỏi bị « bắt cóc ». Nhưng chàng mới lùi được một bước thì một bàn tay mềm mại đã níu lấy vai chàng, kéo chàng ngồi xuống. Chàng còn đang

tìm kế thoát thân (mặc dầu là thoát thân miễn cưỡng và ngu xuẩn) thì một bàn tay khác, cũng mềm mại như bàn tay vừa bám chặt vào vai, đã túm lấy vạt áo vét tông của chàng. Vết tông của chàng may hợp thời trang, phía sau xẻ hai chỗ nên bàn tay đàn bà nắm rất dễ. Bị tấn công cả phía trước lẫn phía sau, chàng đành ngồi bệt xuống nệm. Chàng tưởng nệm mỏng đau gân cốt, không ngờ lại êm ái ngoài sức tưởng tượng. Thiếu phụ phía trước ôm chàng hôn. Thiếu phụ phía sau cũng ôm chàng hôn. Chàng nín thở để lãnh hai cái hôn phũ phàng. Chàng không cảm thấy chút xiu khoái lạc. Hồi nãy, chàng nổi vẩy ốc vì thèm khát, giờ đây chàng nổi vẩy ốc vì hoảng sợ.

Theo tục lệ trong “nhà thờ” của đạo thờ nữ hoa, giáo lãnh chỉ mang cô gái khỏa thân ra ngoài đúng 5 phút đồng hồ rồi mang trở vào. Giáo lãnh sẽ lẳng lặng rút lui, trong khi các tín đồ tiếp tục giao hoan hưởng lạc. Đối với Văn Bình thì thời gian không thành vấn đề, 5 phút hay một giờ đồng hồ chàng vẫn đủ sức đương đầu, nhưng ác hại thay hai nữ tín đồ này chắc chắn sẽ không buông tha chàng sau 5 phút. Cung phụng một nữ tín đồ đã nguy khốn, giờ đây chàng lại bị hai con hổ cái khát vọng tình yêu dính chặt lấy da thịt, rồi biết đâu « tiếng lành đồn xa » những con hổ cái khác trong phòng sẽ ủa đến. Bởi vậy, dù máu nóng chạy rần rần hai bên thái

duy, tứ chi căng cứng, Văn Bình phải gỡ hai thiếu phụ đeo mặt nạ ra. Trong bóng tối, chàng không thấy rõ mặt nhưng làn da trắng muốt, mềm mại của họ đã có tác dụng như ánh đèn khiến chàng khó thể ngoảnh mặt đi. Chàng đâm ra oán ghét ông Hoàng, oán ghét ông tổng giám đốc MI-6 và oán ghét cả chính chàng nữa. Trời ơi! cò đã đến tay, mỡ đã kề sát miệng mèo (không phải một cò, một miếng mỡ mà là hai cò mềm mại, một miếng mỡ thơm tho) mà không được phát, không được ăn. Trời ơi là trời ! Tiếc ơi là tiếc ! Chàng vội gỡ tay các nàng ra vì thiếu phụ phía trước bắt đầu có những cử chỉ quá cuồng nhiệt. Nàng còn ghì cứng lấy chàng, miệng rên rỉ :

- Anh định trốn em hả ? Anh trốn em sao được đêm nay, em rình anh từ nãy, đêm nay anh phải thuộc về em toàn vẹn.

Văn Bình ớn lạnh đến xương tủy. Cô gái đã biết chàng là ai rồi ư ? Chàng đẩy nàng ấy ra nhưng thiếu phụ phía sau đã xà tới. Ba phút đồng hồ đã trôi qua, chàng không thể nào kéo dài trò chơi nguy hiểm này nữa. Chàng bèn giang rộng cánh tay, ôm cả hai thiếu phụ vào lòng. Trong nháy mắt, cả hai trở thành khối thịt mềm nhũn. Ngón tay trở của chàng đã ấn vào mê huyệt sau lưng các ả. Chàng vội buông họ ra rồi đứng lên, lần mò ra

phía cửa hông. Chàng nghe tiếng hô :

- Tình yêu vạn tuế !

Giáo lãnh Rô-bon đã đưa cô gái khóa thân trở vào phòng. Cô gái nhảy một chân, vừa nhảy vừa hát. Chàng không biết cô gái hát bản gì và điệu gì vì chỉ biết tiếng rú và tiếng é é liên hồi. Từ phút này trở đi, công việc của chàng sẽ rất quan trọng. Theo tục lệ của đạo thờ nhũ hoa, sau một đêm hoan lạc sấm sét, toàn thể tín đồ đều được nghỉ ngơi một tuần lễ. Và trong thời gian nghỉ khỏe này, mỗi người phải tìm một nơi kín đáo để ỉn núp. Rô-bon lợi dụng một tuần lễ vắng mặt để qua Bắc kinh. Văn Bình mới đến tòa nhà này lần thứ nhất mà không sợ lạc vì ông M. đã đưa họa đồ cho chàng nghiên cứu kỹ lưỡng. Cánh cửa hông ăn thông sang một hành lang dài và trống trơn. Đi hết hành lang là đến một cánh cửa khác, phía sau là cầu thang xi măng lót gạch vuông lát tích dẫn lên lầu. Văn Bình bám sát Rô-bon. Hắn bước nhanh như chạy. Chàng giật mình vì lối bước nhanh như chạy này chứng tỏ hắn đã luyện tập khinh công. Hắn giỏi khinh công tất phải giỏi quyền thuật, và ít ra cũng có thể gây khó dễ cho chàng.

Rô-bon trèo lên cầu thang. Chàng đợi hắn lên đến tầng lầu nhất mới đặt chân lên bậc xi măng. Gió lạnh từ bên ngoài thổi vào, chạy luôn theo hành lang sâu thẳm,

xoáy tròn từng cơn. Tự dưng Văn Bình cảm thấy lạnh. Tầng trên hoàn toàn tối đen. Giáo phái thờ nhũ hoa rất kị ánh sáng nên chỉ hội họp ban đêm, và không được thắp đèn. Đêm nay, Rô-bơ lại càng có lý do chính đáng để tiết kiệm điện hơn nữa. Rô-bơ biến mất sau một khung cửa đã mở sẵn. Văn Bình đứng im, dựa vai vào tường, mắt chàng bắt đầu quen thuộc với màn đen dày đặc. Chàng rón rén bước tới. Theo sự bố trí của ông tổng giám đốc MI-6, chàng chỉ cần chờ hắt ở khúc quẹo hành lang, dùng nhu đạo chặn yết hầu hắt rồi vắt hắt tòng teng lên vai, lần mò xuống ga ra. Kế hoạch của ông M. rất giản dị, nhưng vì nó quá giản dị mà Văn Bình lo ngại.

Bất thần chàng nghe tiếng động. Chàng ngoảnh lại phía cầu thang và thấy một bóng đàn bà. Nàng đi chân không nên chàng chỉ nghe tiếng sột soạt nhẹ. Chàng hơi giật mình vì nhận ra người đàn bà đi trong bóng tối này là cô gái có bộ ngực vĩ đại XL hơn 100 phân tây thoát y trên bàn thờ cách đây mười phút. Nàng lên lầu làm gì ? Văn Bình không có thời gian tìm câu giải đáp nữa vì nàng vừa hực chân té. Và trong khi mất thăng bằng, nàng lao đầu vào lòng chàng. Như chạm lăm dây điện 220 vôn, nàng rú lên. Không kịp suy nghĩ, Văn Bình giáng cạnh bàn tay vào cổ họng nàng. Tiếng rú của nàng bị tắt nghẽn. Nàng nhào xuống nền hành

lang. Văn Bình phải mím miệng để khỏi thở dài. Chàng thường ghé tởm bọn đàn ông thượng cẳng chân hạ cẳng tay với phụ nữ. Vậy mà chàng đánh gục một cô gái vô tội. Chàng hy vọng nàng chỉ bất tỉnh một lát rồi hồi phục. Chàng chỉ hy vọng chứ không thể cúi xuống xem xét vì một chùm đèn sáng quắc đã chiếu vào giữa mặt chàng, kèm theo tiếng quát chắc nịch :

- Anh làm gì ở đây ?

Chết rồi. Văn Bình đã bị bắt quả tang, và người bắt chàng quả tang lại là Rô-bon. Chàng không thể bào chữa là lạc phòng vì từ dưới nhà lên lầu chỉ có một lối đi độc nhất. Chàng cũng không thể bào chữa vì thân thể trần truồng của cô gái bị đánh mê man đang nằm sóng sượt trên nền hành lang dưới ánh đèn bấm soi mói. Rô-bon hừ một tiếng rồi nói, giọng lạnh lùng một cách ghê rợn :

- À, đồ sát nhân ! Yêu cầu anh chấp tay lên đầu rồi đi vào phòng cho tôi hỏi chuyện.

Hắn đứng cách Văn Bình khoảng 6 thước. Mắt hắn lấp lánh như tỏa ra lân tinh. Dường như hắn đang tìm cách khuất phục chàng bằng luồng nhìn tuyến vô địch. Nếu chàng không có đôi mắt cực mạnh, hắn sẽ sai khiến chàng. Tuy nhiên, chàng biết sớm muộn tài thôi miên

của hắn cũng làm chàng mê man. Chàng nhún vai nhìn khẩu súng lục đen sì nằm gọn trong bàn tay gân guốc của Rô-bon. Hắn tránh sang bên cho chàng bước vào trong phòng. Ngọn đèn đêm trên đầu giường ban phát một ánh sáng dịu dịu.

Trong loáng mắt, Văn Bình đo lường địa thế và sở đoản của Rô-bon. Hắn chưa kịp khều chân cho cánh cửa khép lại thì chàng đã áp dụng một thế sấm bô cực hiểm quật hắn ngã ngời trên đất. Khẩu súng vẫn chưa chịu rời khỏi tay. Nếu chàng trì chậm một vi phân giây đồng hồ, hắn sẽ đủ thời giờ bóp cò nên chàng đành cấp thời hạ độc thủ bằng một cước vào yếu huyệt trên ngực. Hắn té nằm bất tỉnh.

Chàng dựng hắn dậy, xóc lên vai, một tay cầm cái cặp da đựng giấy tờ, tay kia xách va li quần áo để trên bàn, lấy mũi giày tắt đèn đoạn mò mẫm tiến ra ngoài hành lang. Tiếng thì thầm hoan lạc văng vào tai chàng. Chàng xô một cánh cửa ở nhà dưới, đi xuyên qua một căn phòng tối rồi bước xuống ga ra. Trong ga ra đã có sẵn 3 xe hơi mới, một cái Rolls-Royce cao lêu nghêu, kên kiệu và ngông nghênh và 2 chiếc xe đua thấp lè tè. Văn Bình mở nắp xe Rolls nhét Rô-bon vào trong, đây nắp lại đoạn trèo lên chiếc Triumph mui trần. Lát nữa, nhân viên của ông M. sẽ mang Rô-bon đi nơi khác.

Ông M. đã dặn chàng nhẹ tay đối với Rô-bon, vì tình thế bất khả kháng, chàng đã giết hắn. Chàng biết trước ông tổng giám đốc MI-6 sẽ càu nhàu. Ông M. là lãnh tụ điệp báo không thích bị thuộc viên cưỡng lệnh. Chàng chất lưỡi :

- Mình có phải là thuộc viên của ông già M. kia đâu.

Chàng mở cửa ga ra, từ từ lái xe ra sân. Khu vườn bát ngát của tòa nhà bí mật vẫn chìm trong bóng tối dày đặc. Đến cổng, chàng gấp tên gác đầu trục tẩu đang tản mẫn cản điệu xì gà to bằng cái lõi ngô. Thấy chiếc xe đua, hắn cuống quýt mở toang cửa và cúi đầu xuống. Cũng may, nếu ngáng đầu hắn sẽ nhận ra chàng dễ dàng. Xe phóng ra khỏi cổng. Ba phần tư kế hoạch của ông M. đã được hoàn tất. Tuy vậy, Văn Bình lại lo ngay ngáy. Lệ thường, mỗi khi đội lột người khác, điều cần thiết là phải giống diện mạo và thân hình, hoặc nếu không giống thì phải giải phẫu cho giống giống. Khuôn mặt bầu bầu của pháp sư Rô-bon hiện rõ trong óc Văn Bình. Nhìn chung, hắn khá đẹp trai : mắt, mũi, miệng đều cân đối khiến đàn bà khó thể cưỡng lại sự tấn công của hắn. Nhưng hắn lại không giống chàng bao nhiêu. Về thân hình, mỗi người lại là một thái cực : mặc dầu bề dài và bề ngang sần sần bằng nhau, Rô-bon có vẻ « xôi thịt » hơn Văn Bình, những bắp thịt nảy nở của hắn chỉ tạo ra

cảm tưởng nhục tình.

Vừa lái xe, Văn Bình vừa suy nghĩ. Tại sao ông M. không yêu cầu chàng cải trang bằng mặt nạ cao su porotherme ? Mặt nạ bằng chất nhựa dẻo tối tân này có thể đánh lừa được những con mắt quan sát tinh tế. Ông M. cho biết sau khi ra khỏi tòa nhà bí mật tại Notting Hill Gate chàng sẽ được một nhân viên giao liên Tình báo Sở đón tiếp và hướng dẫn ra phi trường. Nhân viên giao liên này cũng là phần tử trung thành của MI-6.

Văn Bình giật mình thon thót. Giác quan thứ sáu reo chuông báo động inh ỏi trong khối thần kinh hệ của chàng. Thôi rồi, chàng đoán không sai. Nhân viên giao liên này chỉ có thể là « nàng ». Đến địa điểm gặp gỡ, chàng đậu dạt xe bên phải. Tại Anh quốc, chiều lưu thông ở bên trái, việc đậu trên lề mặt là ám hiệu gặp gỡ. Trước mặt chàng, cũng chiếc Jaguar dài ngoằng đã chờ sẵn. Chàng mở đèn cốt báo hiệu. Tài xế Jaguar cũng nháy đèn trả lời. Văn Bình xuống xe bước nhanh về phía chiếc Jaguar. Chàng suýt vấp ngã mấy lần mặc dầu quãng đường từ xe chàng đến xe Jaguar chỉ vón vện 50 thước, và mặt đường rất bằng phẳng, không lồi lõm, cũng không có đá vụn. Sở dĩ chàng hấp tấp một cách vụng về là vì chàng nóng ruột được gặp lại nàng. Nàng là cô gái mỹ miều, ngực mông 95 phân, bụng 60 phân,

nghĩa là hội đủ kích thước để chinh phục đàn ông sành sỏi. Nàng đã chinh phục chàng trong chớp mắt, chàng chưa tính chuyện làm ăn thì nàng đã bỏ đi đâu mất.

Mặt nàng lộ ra khỏi cửa xe Jaguar. Chao ôi, chiếc Jaguar rộng rãi, tiện nghi, rất thuận lợi cho việc trai gái yêu nhau hồi hã. Chàng bước nhanh như chạy. Chàng muốn hôn vào đôi môi làm nũng của nàng. Nàng từ chối, chàng cũng hôn bừa, rồi ra sao thì ra. Nếu nàng là hoa có chủ, và chủ hoa là quán quân thế giới về môn bắn súng, chàng cũng lao đầu vào bờ ngực êm ái của nàng. Nhưng chàng vội khựng lại. Chàng chưa kịp cất tiếng, nàng đã tuôn ra một hơi :

- Mau lên, anh Rô-bon. Người ta đang chờ anh trên xe.

Nếu cô gái 95-60-95 phân ngon lành kia lái xe một mình, nàng đã không gọi Văn Bình là Rô-bon. Vả lại, « người ta đang chờ trên xe » có nghĩa là nhân viên thật thụ của Tỉnh báo Sở cùng đi với nàng. Văn Bình trèo lên băng sau và đung một người Tàu mặc âu phục sẫm may treó, đội mũ dạ sùm sụp, mắt không quên đeo kiếng đen. Hắn đơn đả chào chàng :

- Hân hạnh được làm quen với giáo lãnh !

Văn Bình bắt tay thân mật. Cô gái giao liên nói :

- Như đã thỏa thuận trước, chính phủ Trung hoa chỉ thanh toán phân nửa y phí, số còn lại sẽ được trả sau khi anh rời Bắc kinh. Nếu phương pháp điều trị thành công, chính phủ Trung hoa sẽ biểu thêm 200.000 đôla nữa. Và đây là biên lai chuyển tiền vào trương mục của anh tại ngân hàng Chase Manhattan.

Văn Bình bỏ tờ biên lai cuộn tròn vào túi. Cô gái giao liên mở máy cho xe chạy. Hết đường hẻm, ra đến đường lớn, nàng nói :

- Tôi chỉ có nhiệm vụ giới thiệu anh với đại tá.

Gã Tàu được cô gái giao liên gọi là đại tá một cách kính nể thốt ra tiếng cười ngạo nghễ, rồi nói giọng vui vẻ :

- Cảm ơn em. Em có thể trao tay lái lại cho anh.

Văn Bình nhúc buốt đến tim. Gã đại tá vừa xưng anh anh em em âu yếm với nàng. Chàng định ninh vót vát được tình thế, không ngờ lại là kẻ xấu số đến sau. Dĩ nhiên là công dân Anh, và là cộng sự viên của ông M. nàng khó thể được Tình báo Sở tin cậy và giao cho công tác quan trọng, nếu không chiếm được thiện cảm của giám đốc trú sứ Tình báo Sở tại Luân đôn. Gã đại

tá mê gái đang ngồi bên chàng, rung đùi khoan khoái, chắc là giám đốc trú sứ nên cô gái MI-6 mới có thể hoạt động nghênh ngang như ra vào chỗ không người.

Gã đại tá hôn chụt một tiếng. Cái hôn của hắn kêu to như cái tát tai phũ phàng. Chàng có cảm giác như vừa bị hắn tát tai, 5 đầu ngón tay kịch sù in hằn trên má. Chàng cố hy vọng là nàng không hôn lại, hoặc chỉ hôn lại trong sự miễn cưỡng, tức tối, thẹn thùng. Nhưng hy vọng của chàng đã trở thành mây khói vì nàng đã ôm cứng lấy gã đại tá gián điệp Trung hoa. Và trời đất ơi, nàng không hôn trả vào má, mà lại hôn lên môi hắn. Cặp trai thanh gái lịch ôm nhau hôn ngay trước mắt chàng, cách chàng 2 gang tay, nơi băng trước của chiếc xe đua Jaguar sang trọng.

5 phút sau, phải, đúng 5 phút sau nàng mới chịu nhả hắn ra. trước khi bước xuống, nàng ngoái cổ chúc Văn Bình :

- Anh lên đường thuận buồm xuôi gió nhé.

Chương 4 - Thành Phố Karachi, Pak-tí-tăng

Gã đại tá Tình báo Sở đóng cửa xe đoạn nói :

- Tôi là Chou. Nhiệm vụ của tôi là hộ tống giáo lãnh đến Bắc kinh.

Văn Bình hỏi :

- Thế đã lấy vé máy bay chưa ?

Hắn nhún vai :

- Rồi. Từ Luân đôn, mình sẽ bay thẳng đến Karachi. Và từ Karachi lên phi cơ của công ty hàng không Đại Hội đi Bắc kinh. Dọc đường, tôi sẽ luôn luôn ở bên giáo lãnh.

Văn Bình ngắt lời :

- Tôi không thích được gọi là giáo lãnh. Xin ông dùng danh từ nào thân mật hơn.

Hắn cười :

- Vâng, tôi thành thật xin lỗi. Người Trung hoa chúng tôi vốn trọng chức tước. Ông cũng là người Trung hoa, nhưng chắc lập nghiệp lâu năm ở hải ngoại nên muốn sự giản dị. Nếu ông cho phép, bắt đầu từ giờ phút này

chúng ta sẽ dùng tiếng mẹ đẻ để bàn bạc với nhau.

Hắn chỉ xin phép lấy lệ vì Văn Bình chưa tỏ thái độ gì, hắn đã tuôn ra một tràng tiếng Tàu. Đối với Văn Bình thì tiếng Tàu là một trong những ngoại ngữ chàng nói thông thạo nên chàng không phản đối. Xe phóng nhanh như đang ở trên vòng đua. Đại tá Chou vẫn đội mũ phớt xập xuống trán và đeo cặp kiềng đen sì. Tuy vậy, Văn Bình vẫn có thể quan sát được dung mạo hắn. Hắn trạc 30, da trắng, miệng đẹp, cử chỉ lịch sự chứng tỏ đã sống ở Tây phương một thời gian dài, và là sĩ quan tình báo có học thức. Thoạt nhìn hắn, ai cũng lầm hắn là dân ăn diện vì tuy hắn mặc âu phục màu sẫm nhưng đó lại là bộ nỉ đắt tiền. Hàng nỉ đã đắt tiền, lỏi may cắt còn đắt tiền hơn. Áo vét được xẻ hai miếng sau lưng, ve nhỏ xiu, vai mỏng và chật, nghĩa là may đúng một trong năm. Tuy nhiên, Văn Bình lại thấy sự ăn diện kín đáo của hắn có vẻ giả tạo. Trong đời, có lẽ hắn mặc quân phục nhiều hơn thường phục, hắn là sĩ quan chuyên nghiệp điệp báo, căn cứ vào hai bàn tay lớn, cứng, ngón tay vuông, bàn tay có thể giết người không cần khí giới, bàn tay đã từng được luyện tập atemi, nhu đạo hoặc sấm bô sô viết.

Thành phố Luân đôn náo nhiệt lùi dần trong sương mù ban đêm lạnh lạnh. Văn Bình bỗng nhớ Luân đôn

một cách da diết như thể nhớ mỗi tình xác thịt đầu tiên. Chàng không thể quên được những cái xiêm ngắn nhất thế giới và những cô gái khoe đùi dài nhất thế giới vì mini-jupe được khai sinh ở Luân đôn. Chàng không thể quên được những câu lạc bộ dạ lạc ở Sôhô trong đó vũ nữ nhảy múa hoàn toàn trần truồng, hoàn toàn là vì luật kiểm duyệt sân khấu đã được bãi bỏ (sướng nhé, chẳng bù với Sài Gòn), và những sòng bạc công khai (1.000 sòng cả thảy) đua nhau mọc lên như nấm sau khi đạo luật tự do ... sát phạt được ban hành năm 1969. Luân đôn ... Luân đôn ... Văn Bình không thể quên được nhà hàng trên tháp cao 160 thước, nhà hàng quay tròn, mỗi giờ được 3 vòng, thực khách có thể quan sát mọi khu vực trong thành phố. Ngồi trong tiệm ăn cao vợi vợi này, chàng cảm thấy lâng lâng. Bổng Chou quay mặt về phía chàng :

- Ông có hay về thăm nhà không ?

Văn Bình giật mình. Ông tổng giám đốc MI-6 không cho chàng biết Rô-bon sinh trưởng ở đâu, họ hàng nội ngoại của hắn còn ở đất Tàu hay không, và nếu còn thì hiện ở đâu, gồm những ai, ông M. cũng không nói. Chàng chỉ biết từ ngày Mao trạch Đông nắm quyền sinh sát tại Hoa lục, giáo lãnh Rô-bon chưa hề đặt chân về Bắc kinh. Chàng bèn lắc đầu :

- Không.

- Ông không thích về, hay là không được phép về ?

- Có lẽ đại tá quên tôi là người Tàu nhưng lại mang quốc tịch Anh. Vả lại, tôi còn công tác tín ngưỡng.

- Người ta nói với tôi rằng ông rất giỏi khoa thôi miên.

- Cũng thường thôi.

- Ông khiêm tốn quá. Nghe nói ông có cặp mắt nhìn thấu tâm can thiên hạ, và đặc biệt là bàn tay ông. Bàn tay xoa nắn của ông phát ra một luồng nhân điện có thể chữa khỏi chứng bệnh sinh lý bất trị của phụ nữ, phải không ông Rô-bơ ?

Văn Bình có cảm giác như bị hàng chục mũi kim đâm vào da thịt. Chàng chưa kịp đáp thì đại tá Chou đã nói tiếp :

- Ông biết không ? Tôi là con người vô thần, nghĩa là chỉ tin vào vào sức mạnh vật chất, không tin vào sức mạnh siêu hình mà chủ nghĩa mác xít gọi là dị đoan mê tín. Cho nên hồi hoạt động ở Pháp, tôi đã đích thân tiếp xúc với Noyès để tìm hiểu sự thật. Ông quen Noyès chứ.

J.L. Noyès từng được mệnh danh là « con người có đôi tay vàng », đặc tính của hai bàn tay này là áp vào đầu bệnh tật biến đi đến đáy. Noyès nổi tiếng như sóng cồn ở Pháp quốc, thân chủ gồm nhiều nhà vô địch thể thao. Trẹo chân tay, bong gân, gãy xương, những tai nạn mà y khoa Tây phương bắt bệnh nhân phải nằm lì trên giường một thời gian dài, Noyès chỉ chữa trong vòng 5, 10 phút bằng cách xoa bàn tay kỳ diệu trên chỗ đau là khỏi ngay. Thậm chí ông còn chữa được bệnh nội thương khó khăn như thận hư, hoặc thác loạn thần kinh. Những con ngựa đua danh tiếng thế giới cũng là thân chủ của ông.

Văn Bình đã luyện phép xoa bóp huyết của võ Thiếu lâm và thuật hồi sinh kuatsu của nhu đạo, lại có tính hiếu kỳ cầu tiến nên không thể không đến thăm Noyès. Chính Noyès đã điều trị cho chàng khi chàng gãy xương chân trong khi trượt tuyết liều lĩnh ở miền đông nam nước Pháp (J.L. Noyès hiện còn sống, và hành nghề tại Ba lê). Đối với chàng, Noyès không phải là bạn song cũng không phải là người lạ. Tuy nhiên, chàng không dám trả lời dứt khoát. Có thể đại tá Chou lân la trò chuyện để kiểm chứng xem chàng có thật là giáo lãnh Rô-bon hay không. Biết đâu chàng có một vài cử chỉ hờ hênh làm hấn ngò vực. Chàng bèn ừ hử :

- Có lẽ quen sơ.

Đại tá Chou cười vui vẻ :

- Thoạt đầu, tôi không tin nhưng sau khi được Noyès vượt xương sống một lát, tôi phải thay đổi tư tưởng. Không giấu gì ông, tôi uống quá nhiều rượu mạnh, lại thức rất khuya nên mắc bệnh đau xương sống. Mỗi khi thời tiết rục rịch biến chuyển là xương sống tôi kêu rào rào như sắp bị gãy nát. Khi ấy, tôi chỉ còn nằm dài trên giường, rên rĩ. Tôi đã gõ cửa hàng chục thầy thuốc ở Bắc kinh cũng như ở Luân đôn, toàn thể đều nói là tê thấp kinh niên khó thể chữa khỏi. Nhưng Noyès đã chữa hết sau 3 lần thoa bóp. Tôi khâm phục Noyès từ đó. Sở dĩ tôi nhắc đến Noyès vì tôi nghe nói ông có đôi tay kỳ diệu hơn Noyès nhiều. Cho nên chính phủ tôi đã không quản tốn kém và khó khăn, ra lệnh cho tôi mời ông kỳ được về Bắc kinh.

Văn Bình chêm vào một câu nói vô thưởng vô phạt :

- Ông yên tâm. Tôi hết sức cố gắng để xứng đáng sự trông cậy và biệt đãi của chính phủ Trung quốc.

Xe hơi không queo vào đường đi phi trường mà lại tiếp tục phóng thẳng, tốc độ mỗi lúc một gia tăng. Văn Bình hỏi đại tá Chou :

- Ông lái đến phi trường nào ?

Chou đáp :

- Vâng, tôi sắp sửa giải thích thì ông đã hỏi. Theo thỏa thuận chung, ông sẽ đáp phi cơ thương mại của công ty BOAC đi Karachi, thông hành, chiếu khán, vé phi cơ đều đầy đủ. Nhưng vì lý do an ninh, vào giờ cốt có sự thay đổi.

- Thay đổi như thế nào ?

- Phụ tá của tôi đã gọi điện thoại cho văn phòng BOAC báo tin trước giờ phi cơ cất cánh là ông bận việc.

- Nghĩa là hủy vé bay Luân đôn - Karachi

- Vâng.

- Vậy bao giờ mới lên đường ? Tôi cần nhắc lại với ông là tôi chỉ có thể vắng mặt ở Luân đôn từ 5 đến 7 ngày là tối đa.

- Tôi nhớ lắm. Vì vậy, tôi mới bố trí cho ông lên đường ngay bây giờ.

- Ngay bây giờ ? Ông nói tôi chẳng hiểu gì cả. Phụ tá của ông đã hủy vé máy bay thì làm cách nào để đi ngay bây giờ được ?

- Hủy vé máy bay của công ty BOAC, nhưng ta lại đáp máy bay của công ty khác. Ta sẽ không đi chung, mà là đi riêng, hoàn toàn riêng. Cách đây 60 dặm về phía bắc có một phi trường tư nhân, một phi cơ nhỏ do tôi thuê sẵn đang chờ chúng ta ở đó.

- Trời ơi, từ Luân đôn qua Karachi đường dài trên mấy ngàn dặm mà dùng phi cơ nhỏ thì thế kỷ nào mới bay đến nơi ?

- Không. Phi cơ nhỏ chỉ chở chúng ta đến eo biển, từ đó chúng ta sẽ lên một chuyến phản lực cơ thương mại đi Karachi.

Đại tá Chou phóng xe nhanh hơn. Mặc dầu tốc độ gần 150 cây số mà hắn vẫn giữ vẻ mặt bình thản, thoải mái, dựa lưng thẳng vào ghế, chốc chốc lại quay nhìn Văn Bình, miệng điểm nụ cười. Văn Bình biết hắn là đối thủ có thực tài và rất nguy hiểm. Chàng bèn lắc đầu :

- Điều kiện căn bản của sự hợp tác nghiêm chỉnh và lâu dài là hai bên phải tôn trọng thỏa thuận chung. Ông đã đồng ý cho tôi đáp chuyến bay BOAC, giờ đây lại muốn tôi dùng phi cơ nhỏ, như vậy tôi không thể chấp nhận được.

Đại tá Chou cướp lời :

- Xin ông bình tĩnh nghe tôi giải thích. Thật ra tôi chưa được hân hạnh thảo luận và cam kết trực tiếp với ông, mà chỉ có nhiệm vụ thi hành những điều mà chính phủ tôi đã cam kết. Cô Anna cho biết ông là người giàu lòng thông cảm, tuy vậy tôi cũng nhờ nàng thông báo sự thay đổi giờ chót này với ông, nhưng nàng lại nói không kịp.

Té ra người đẹp 95-60-95 phân ở 3 vòng đo hấp dẫn kia là Anna. Anna là cái tên dễ đọc và khá đẹp. Gã đại tá Tình báo Sở đã có may mắn hơn chàng vì hắn được nàng hôn, lại còn biết cả tên nàng nữa. Anna ... Anna ... nghe hắn nhắc đến cái tên thơm tho này, Văn Bình lại tức lộn ruột. Tại sao nàng không báo tin cho chàng? Chàng giả vờ thờ dài thật lớn, át cả tiếng động cơ Jaguar, cốt cho đại tá Chou nghe, rồi hỏi lớn :

- Ông có thể cho biết lý do chương trình đáp máy bay bị thay đổi vào giờ chót không ?

Hắn cười tự nhiên :

- Ông không hỏi thì tôi cũng xin nói. Và ngoài nhiệm vụ hộ tống ông an toàn, tôi còn có nhiệm vụ tạo điều kiện cho ông tin cậy chúng tôi nữa. Lần này rồi còn

lần khác, phải không ông ? Sở dĩ chúng tôi thay đổi chương trình là vì trong danh sách hành khách đáp phi cơ BOAC từ Luân đôn đi Karachi đêm nay có một nhân viên MI-6 cao cấp. Nhân viên này là trưởng ban Ngoại vụ. Thế tất y có vệ sĩ đi theo. Dọc đường, y sẽ được MI-6 lưu tâm đến. Tôi không tin là MI-6 theo dõi ông vì thật ra ông chẳng làm việc gì phi pháp. Nhưng vì thói quen nghề nghiệp, tôi không thể đưa ông lên chuyến phi cơ thương mại BOAC. Thuê phi cơ riêng đắt gấp 4, 5 lần mua vé thường vậy mà chúng tôi vẫn bỏ tiền ra thuê. Điều này chứng tỏ chúng tôi luôn luôn đặt vấn đề an ninh lên hàng đầu. Sau khi tôi giải thích, tôi tin là ông không còn thắc mắc.

Văn Bình cười lạt :

- Tôi bắt đầu hiểu rồi.

Câu nói của chàng có ý nghĩa hàm súc hơn nhiều. Hiểu ở đây không phải chỉ hiểu những lời giải bày của đại tá Chou, mà là hiểu rõ thâm tâm của ông tổng giám đốc MI-6. Nếu ông muốn chàng đi Karachi, tại sao ông lại phái viên trưởng ban Ngoại vụ qua Viễn đông trên cùng chuyến với chàng ? Rõ ràng là ông đánh đòn gió để đại tá Chou chùn lại và thay đổi kế hoạch. Đại tá Chou phải huy động tổ chức Tình báo Sở tại Anh quốc để thuê máy bay riêng đưa riêng đưa Rô-bon từ Luân

đón đến lục địa Âu châu. Thành ra, một mũi tên bắn hai con chim, ông M. đã khôn ngoan lợi dụng cuộc Á du của chàng để khám phá ra đường dây hoạt động bí mật của Tình báo Sở. Đáo để thật ! Ông tổng giám đốc MI-6 định qua mặt ông Hoàng, và qua mặt điệp viên Z.28 nữa sao ? Chàng không biết rõ lần này MI-6 trả công cho Sở Mật Vụ của ông Hoàng bao nhiêu tiền, song chắc chắn là chỉ xì ra một món tiền ít ỏi. MI-6 vẫn khét tiếng là xi măng cốt sắt trong làng điệp báo thế giới, song dầu xi măng cốt sắt đến đâu, ông M. cũng vẫn phải trả thêm. Khi trở về Sài Gòn, chàng sẽ yêu cầu ông Hoàng gọi điện sang Luân đôn đòi một phụ phí 20 phần trăm, cộng vào số tiền hứa trả. Dĩ nhiên ông Hoàng nể tình bạn cố tri với ông M. nên sẽ dĩ hòa vi quý. Nhưng chàng đã có cách. Trong trường hợp ông Hoàng chịu lép, chàng sẽ đích thân giáp mặt ông M. Chàng chỉ nói một câu, một câu thật ngắn, là ông M. sẽ bằng lòng thanh toán phụ phí. Chàng đòi 20 phần trăm, chứ nếu đi 40 phần trăm ông M. cũng phải cắn răng móc túi lấy cuốn chi phêu. Câu nói bắt bí của chàng như sau :

- Thưa ông, Tình báo Sở mất hàng triệu đô-la và hàng 5, 6 năm mới lập xong đường dây từ Âu sang Á. Ông chẳng mất đôla nào mà vẫn biết được hết. Tôi không dám nài kéo nhưng nếu ông không trả phụ phí, tôi đành phải thất lễ ông mà ...

Chàng sẽ bỏ lửng câu nói. Nghệ thuật bắt bí thượng cấp nằm ở chỗ đó. Ông M. rán sành ra mỡ, nói bóng gió ông sẽ giả vờ không hiểu để rồi chấp thuận, chứ nếu nói sần sạt ông sẽ trở nên cứng rắn vì bị chạm tự ái. Ông M. thừa biết rằng một điệp viên lăn lộn, già dặn như chàng có thể kiếm hàng triệu đô-la như chơi bằng cách tiết lộ về đường dây liên lạc của Tình báo Sở cho KGB, GRU sô viết, CIA. Hoặc chàng bán thẳng cho Tình báo Sở để chơi ông M. một ván cho biết thân. Trong nghề điệp báo, vỏ quít dày luôn luôn đi đôi với móng tay nhọn. Ngay giữa đồng minh thân thiết, người ta vẫn rình rập cơ hội để bóp chẹt nhau.

Đại tá Chou thắng gấp. Văn Bình giả vờ mất thăng bằng và ngã vào vai hắn. Xe đã đến phi trường : một phi trường nhỏ xíu như chiếc khăn tay nằm sau lưng một trang trại lớn. Phi trường bỏ túi này không phải của các công ty hàng không thương mại, mà chắc là của một nhân viên xa gần liên hệ với Tình báo Sở. Đại tá Chou đưa chàng đến trường bay bí mật, nghĩa là giáo lãnh Rô-bơ có đi mà không có về. Văn Bình bỗng toát mồ hôi. Chính ông tổng giám đốc MI-6 đầu têu ra việc này. Ông M. không muốn cho chàng đáp phi cơ BOAC. Ông M. muốn chàng dùng bộ máy giao liên đặc biệt của Tình báo Sở mặc dầu ông thừa biết sau đó chàng sẽ bị thủ tiêu. Chàng cố lắc đầu xua đuổi sự nghi ngờ ra khỏi

đầu óc. Ông M. cũng tiên đoán là Tình báo Sở không tha Rô-bon. Nghề gián điệp là nghề vô tình cảm. Và lại, chàng là lính đánh thuê, người ta trả lương cho chàng để chàng lao đầu vào cái chết.

Đền phi đạo sáng rực. Phi cơ tư nhân cất cánh ban đêm là chuyện thường. Đại tá Chou lái xe hơi đến bên hông một phi cơ sơn trắng nhỏ xíu thì đậu lại. Loại phi cơ du lịch này chỉ đủ xăng bay ba, bốn trăm cây số. Tuy nhỏ, nhẹ và bay rất thấp, nó lại an toàn, có lẽ an toàn hơn cả phản lực cơ tân tiến nữa. Nó an toàn vì có thể đáp xuống bất cứ lúc nào và bất cứ ở đâu. Văn Bình vốn mê loại phi cơ du lịch tí hon này. Chán cái cảnh xe hơi nối đuôi thành hàng dài trên xa lộ Biên Hòa chàng đã tậu một tiểu phi cơ 3 chỗ ngồi để lái thẳng từ Sài Gòn ra Cấp. Văn Bình định ninh hoa tiêu của phi cơ ra đón, nhưng sau khi đại tá Chou mở cửa xe, bước xuống sân bay xi măng chàng vẫn không thấy ai.

Hắn bảo chàng :

- Mời ông lên trước.

Chàng giả vờ băn khoăn :

- Phi công đâu ?

Đại tá Chou cười :

- Loại taxi bé nhỏ này không cần đến phi công, ai cũng lái được, chỉ học một vài buổi là biết. Ông đừng ngại, phi cơ chiến đấu, phi cơ thương mại tôi còn điều khiển được dễ dàng, huống hồ cái taxi hạng bét này.

Gió thổi phàn phật. Đại tá Chou ngồi trước cần lái, khoan thai buộc lưng ghế cho chàng. Thấy chàng run lẩy bẩy, hấn đề nghị :

- Tôi có mang sẵn huyết ky. Ông dùng một ly là hết lạnh ngay.

Thật ra, chàng run lạnh giả vờ, trời lạnh Bắc cực hà hơi là đọng lại thành băng chàng cũng chưa run, phương chi đêm lạnh Luân đôn chưa xuống đến không độ, quần áo chàng mặc cũng khá ấm áp. Giả vờ như vậy lại hên cho chàng vì chàng đang khát khô cuống họng. Những ly rượu huyết ky uống hồi tối đã tiêu hóa hết trong bao tử bọc thép của chàng. Vì vậy đại tá Chou vừa khui chai, rót ra ly giấy, Văn Bình đã cầm lấy nốc một hơi.

Chàng chìa ly xin thêm, song hấn từ chối :

- Theo tôi, một ly đã đủ. Đi phi cơ không nên uống nhiều rượu.

- Chẳng sao cả vì tôi là con sâu rượu. Tôi uống rượu như thể uống nước lạnh

Đại tá Chou vẫn cương quyết từ chối :

- Tôi là người có kinh nghiệm, ông nên nghe tôi. Và lại, tôi có bốn phạm hộ tổng ông đến nơi đến chốn. Uống nhiều có hại, ông hiểu chưa ? Đến nơi, ông muốn uống cả hầm rượu cũng có. Nhưng bây giờ thì ...

Hắn ngưng bật. Phi cơ từ từ bay lên không trung. Đại tá Chou ném chai huyết ky còn non nửa qua cửa sổ phi cơ. Chàng nhận thấy hắn không uống ngụm nào. Trong một giây đồng hồ, chàng chợt hiểu. Trời ơi, chàng ngu quá ! Bệnh nghiện huyết ky đã mang lại cho chàng một hậu quả tai hại. Chàng dự định bắt bí ông tổng giám đốc MI-6, đòi thêm 20% phụ phí nhưng dự định mà chàng tưởng khôn ngoan này đã trở thành vô ích vì chàng chỉ có thể bắt bí nếu được biết rõ lộ trình giao liên của quốc tế Tình báo Sở từ Luân đôn về Bắc kinh. Đại tá Chou và Tình báo Sở không ngu như chàng nghĩ. Chính chàng mới ngu vì chàng đã tự ý há miệng thật lớn để lãnh thuốc mê của đại tá Chou.

Tác động của ly rượu pha hóa chất bắt đầu phát hiện trong cơ thể Văn Bình. Đại tá Chou cho chàng uống thuốc ngủ hay thuốc tê liệt châu thân ? Chàng cảm thấy

còn cào ruột gan như người nhịn đói nhiều ngày vừa hớp nước lạnh. Đường như trong bao tử chàng có một vật tròn nặng nặng mỗi lúc một to dần. Cục tròn này đè mạnh xuống gan và lá lách làm chàng mệt mỏi. Tuy vậy chàng vẫn còn tỉnh. Chàng cố vận công vào đan điền để chống lại cơn mê. Qua đuôi mắt, chàng thấy đại tá đang liếc nhìn chàng. Hắn hỏi chàng, giọng nhẹ nhàng :

- Ông buồn ngủ ư ?

Chàng gật đầu :

- Phải. Ông hại tôi. Ông lừa tôi uống thuốc mê.

Đại tá Chou cười :

- Bây giờ ông mới biết ư ? Muộn rồi, ông ạ. Trong 60 giây đồng hồ, ông sẽ mê man. Ông giỏi khoa thôi miên nên thuốc ngấm chậm. Nếu là người khác thì mới uống thuốc đã buồn ngủ liền.

- Tại sao ông lại làm vậy ?

- Để bảo vệ an ninh cho ông. Xin ông tha lỗi.

Mí mắt Văn Bình đang riu lại. Nếu chàng vận hết chân khí để kháng độc thì còn lâu chàng mới bất tỉnh hoàn toàn. Nhưng Rô-bơ chỉ là một chuyên viên thôi miên y khoa, chàng không thể để lộ cho hắn biết chân

tướng võ sĩ am tường nội ngoại công của chàng. Chàng đành phó mặc cho thuốc mê hoành hành. Hai bên tai chàng, những tiếng rè rè kỳ lạ cất lên. Mí mắt chàng đã nhắm lại. Chàng duỗi dài cánh tay, ngả lưng ra sau. Văn Bình từ từ đi vào giấc ngủ hóa học.

Khi chàng tỉnh dậy thì thấy đang nằm trên giường. Đại tá Chou ngồi bên nhưng đồ phục sức của hắn đã thay đổi toàn diện. Hắn không còn đội mũ phớt xùm xụp nữa mà để đầu trần, tóc cắt thật sát như tóc khoa sinh quân trường, vàng trán vuông, rộng và nở ra ngoài làm hắn khôi ngô hẳn lên. Khuôn mặt điển trai được gia tăng nhờ cặp kiếng đen sì choán một diện tích lớn trên mặt. Tuy nhiên, Văn Bình lại khám phá ra hắn có cặp mắt hung bạo. Chàng chợt hiểu tại sao đại tá Chou đeo kiếng đen ban đêm. Không phải vì hắn muốn làm ra vẻ bí hiểm mà chính vì hắn không muốn thiên hạ nhìn rõ đôi mắt quái gở. Thật vậy, trán hắn đẹp và sáng mà mắt lại thuộc loại xung sát nghĩa là mắt lớn quá khổ, tròng đen lẩn át tròng trắng, với nhiều tia máu đỏ li ti chạy dọc ngang trên tròng mắt. Chân mày hắn ngắn ngủn, tụ thành một cục, đuôi lệch không đều đặn như thể con sâu róm nằm vắt vẻo trên con mắt một mí. Chân mày này tương số Tàu gọi là chân mày la hán. Kẻ có mắt xung sát và chân mày la hán thường sống cô độc, không vợ, không con, không gia đình thân thích. Tính tình vô

cùng dữ tợn, giết người không gớm tay và tham dân vô độ. Đời sống luôn luôn gắn liền với gái đẹp và thú vui trác táng.

Mày la hán, mắt xung sát là con nhà võ song là con nhà võ yếu mệnh. Tuy hấn mỉm cười thân mật Văn Bình vẫn cảm thấy lạnh giá như bên ngoài có tuyết. Hấn kéo cái mền ra khỏi người chàng và hỏi :

- Ông hết mệt rồi chứ ?

Văn Bình ngồi phắt dậy, nắm lấy ve áo đại tá Chou :

- Đây là đâu ?

Hấn vẫn cười :

- Karachi, thủ đô Pa-kít-tăng.

- Nghĩa là tôi đã mê man dọc đường từ Luân đôn đến Karachi ?

- Phải.

Đối với Văn Bình, Karachi không phải là thành phố xa lạ. Chàng đã ghé xuống nhiều lần. Pa-kít-tăng ở sát nách Ấn độ và cũng nghèo xơ nghèo xác như Ấn độ song chàng lại thích Ấn độ hơn, cho dầu Ấn độ là một trong những nơi khó tìm rượu huyết ky ngon và rẻ nhất

thế giới. Nguyên nhân chính của sự lựa chọn này là đàn bà. Thật vậy, thủ đô Karachi gồm hơn một triệu dân mà không có lấy một xóm yên hoa ra hồn. Nghệ thuật dục lạc đã bị luật lệ và tôn giáo ngăn chặn triệt để, song nếu được thả lỏng cũng còn bỏ hơi tai mới theo kịp được Sài Gòn. Văn Bình từng lục lạo khắp hang cùng ngõ hẻm mà không tìm ra được một người đẹp xứng đáng. Hầu hết đều phảng phất cái bản thủ của thành phố. Muốn giải sầu, du khách phải gõ cửa các động đào nhập cảng (chị em ta ở Sài Gòn hãnh diện nhé).

Chàng không thương yêu thủ đô Karachi nhưng lại nhớ đến rất nhiều. Có lẽ chàng nhớ đến thành phố hơi hám và xấu xí này hơn cả các thành phố thơm tho và đẹp đẽ khác trên cõi Á châu nữa. vì thành phố này đã lưu lại trên cánh tay chàng một kỷ niệm đậm máu, một kỷ niệm hằn sâu thành vết thẹo dài 8 phân tây, rộng một phân tây. Chàng không thể nào quên được, sau này phải tiếp da bằng phương pháp giải phẫu thẩm mỹ mới xóa bỏ được hết. Hơn 15 năm về trước, Văn Bình đặt chân lần thứ nhất xuống thủ đô Karachi. Hồi ấy, chàng đã hoạt động điệp báo nhưng còn là tay mơ, chưa già dặn kinh nghiệm và võ nghệ như ngày nay. Tuy nhiên, về khoản hiếu sắc có lẽ chàng khao khát mạnh mẽ hơn và liều lĩnh hơn. Chính vì sự khao khát của tuổi trẻ, và cũng vì chưa am hiểu phong tục của Hồi giáo nên Văn

Bình suýt mất mạng, hoặc ít ra cũng suýt trở thành tàn phế vĩnh viễn.

Hôm ấy, như thường lệ, chàng la cà sau bữa cơm tối vào một nơi mua vui ở gần ngoại ô thành phố. Dưới ánh đèn lò mờ, giữa đám đàn ông mắt đỏ ngầu thèm muốn và hung hãn, thanh niên đẹp trai Văn Bình đã lọt vào cặp mắt khá quyến rũ của một cô gái đôi mươi. Đang ngồi ăn một mình, chàng héo lánh đến bàn nàng, gạ ăn chung với nàng, và dĩ nhiên là nàng không phản đối. Bọn thanh niên trong tiệm cũng kéo đến, ngồi quây lấy chàng. Cây giỏi võ, Văn Bình đối xử bằng thái độ kẻ cả. Chàng dùng tay trái rót nước ngọt để mời họ. Karachi là thành phố theo đạo Hồi nên việc uống rượu được coi là cấm kỵ, vì vậy chàng đành uống nước ngọt hầu tôn trọng nếp sống bản xứ. Song còn một điều vô cùng quan hệ mà du khách có bốn phân tôn trọng chàng lại không biết. Mãi đến khi bị ăn lưỡi dao bén vào bắp tay mới biết đã muộn. Chàng mời họ thấy họ không uống, nét mặt lại có vẻ bất bình nên mời thêm. Chàng mời lần nữa, lần này không những gã đàn ông ngồi bên bất bình, mà cả bọn đều bất bình. Và không những họ bất bình trên nét mặt, họ còn xô ghế đứng dậy, dáng điệu hùng hùng hổ hổ nữa.

Chàng chưa hiểu tại sao thì một nhát dao đã chém vào cánh tay chàng. Cũng may hung thủ không phải là kẻ dùng dao chuyên nghiệp, và cũng may lưỡi dao chém nghiêng, nếu không điệp viên Z.28 đã thành người cụt tay và có thể mất mạng (và giờ đây, Người Thứ Tám đã hết đề tài để viết hầu bạn đọc). Vết thương làm máu tuôn ra như suối. Cả bọn bỏ chạy tán loạn. Chàng hăng tiết đuổi theo nhưng mọi người trong nhà tìm cách cản chàng lại. Phản ứng của họ khiến chàng sửng sốt. Chàng không làm điều gì thất lễ. Theo nguyên tắc trọng khách cũng như nguyên tắc giúp đỡ người bị tai nạn, họ phải cấp báo nhân viên an ninh, chặn bắt hung thủ, hoặc ít ra cũng săn sóc chàng và đưa chàng vào bệnh viện băng bó. Nhưng đêm ấy, họ chẳng thèm để ý đến chàng. Trong chốc lát, toàn thể khách ăn uống trong nhà hàng đều rủ nhau rút ra ngoài. Cô gái liếc mắt đưa tình với chàng cũng bỏ chàng một cách giận hờn, pha lẫn khinh miệt. Chủ nhà lại đuổi chàng quây quạy. Chàng đành thở dài, rút khăn tay cột vết dao chém, rồi ra xe tự lực lái bằng một tay đến nhà thương.

Sau khi được rịt thuốc và trở về lữ quán, thuật lại câu chuyện kỳ lạ với một người bạn đã sống lâu ở Pa-kít-tăng chàng mới phăng ra sự thật. Té ra câu chuyện chẳng có gì là lạ. Pa-kít-tăng là quốc gia Hồi giáo mà dân Hồi giáo có vốn có một số tục lệ đặc biệt. Khi ăn

uống, tín đồ Hồi giáo chỉ dùng bàn tay phải, không bao giờ dùng bàn tay trái. Vì bàn tay trái đối với họ là bàn tay bẩn thỉu, chỉ được dùng để thực hiện công tác vệ sinh thân thể. Chàng mời bọn đàn ông mê gái uống nước bằng tay trái nên gây ra ngộ nhận. Họ tưởng là chàng chế riếu đạo Hồi. Mời một lần, mời hai lần, họ còn có thể tha thứ được, chứ mời đến lần thứ ba thì họ chịu đựng không nổi nữa.

Từ đấy, mỗi khi đến một xứ lạ nào chàng cũng dò hỏi cẩn thận tập quán địa phương. Đạo Hồi có mấy trăm triệu tín đồ : toàn cõi Trung Đông, ngoại trừ Do thái, đều theo đạo Hồi, ngoại trừ đảo Chypre nơi đạo Hồi chỉ chiếm thiểu số, ngoại trừ một nửa Libăng dân số chiếm nửa tín đồ đạo Hồi, nửa tín đồ Thiên chúa giáo.

- Ông dùng cà phê nhé ?

Câu hỏi của đại tá Chou làm Văn Bình choàng tỉnh mộng. Không đợi chàng gật đầu, hấn đã le te bung tách cà phê nóng hồi lại và đưa cho chàng bằng tay phải. Chàng nhận thấy hấn đưa tách cà phê cho chàng bằng tay phải. Vừa đưa, hấn vừa giải thích, giọng thân mật :

- Ông biết không người Pa-kít-tăng theo đạo Hồi, mà theo đạo Hồi thì tay trái là tay phạm tục, tay bất xứng. Nếu ông dùng tay trái mời họ ăn uống thì chắc chắn bị

ăn đòn.

Văn Bình đặt tách cà phê xuống bàn đêm không uống:

- Ông đã bị ăn đòn lần nào chưa ?

Đại tá Choucười :

- Rồi.

Song nói tiếp :

- Cà phê ngon tuyệt, sao không ông uống cho ấm bụng ?

Thấy chàng ngần ngừ, hấn vội phân bua :

- Bảo đảm với ông không có thuốc ngủ đâu.

Nói đoạn hấn cười hề hề, nhưng Văn Bình không cười. Chàng nghiêm mặt :

- Ông là người lật lọng. Tôi là thầy thuốc, không thiếu gì thân chủ ở Âu châu. Vì nể người trung gian, và cũng tình đồng hương tôi mới nhận lời về tận Bắc kinh chữa bệnh. Tuy làm hợp đồng bằng miệng nhưng chính phủ ông đã long trọng cam kết là không được đơn phương thay đổi các điều khoản về di chuyển, vậy mà ...

Giọng đại tá Chou vẫn ôn tồn :

- Ông lầm rồi. Cá nhân có thể nuốt lời hứa song một chính phủ không thể nuốt lời hứa. Trong hợp đồng có một khoản quan trọng ấy là chính phủ tôi phải làm bất cứ điều gì để bảo vệ an ninh cho ông. Tôi không thể để nhân viên MI-6 gặp ông trên máy bay. May mà hấn xuống Karachi, chứ nếu đi thẳng đến Quảng châu thì có lẽ cho đến phút này ông vẫn còn mê man. Lúc đó, chúng tôi bắt buộc phải đưa ông vào Hoa lục bằng một con đường an toàn khác. Văn Bình nín lặng. Đại tá Chou định nín sự nín lặng của chàng có ý nghĩ phục thiện. Thật ra sự nín lặng này bắt nguồn từ một lý do khác. Chàng không dám hỏi thêm vì ông M. không đá động tới bản hợp đồng giữa Rô-bơ và quốc tế Tình báo Sở. Tại sao ông M. giấu chàng ? Tại sao ông M. sai nhân viên đáp máy bay đến Karachi ? Tại sao nhân viên này chỉ đến Karachi thôi ?

Đại tá Chou lại mời chàng uống cà phê lần nữa. Miễn cưỡng chàng phải chiều hấn. Hấn không thể biết rằng chàng từ chối hồi nãy chẳng phải vì sợ thuốc mê mà vì chàng vốn ghét cà phê, dầu là cà phê điểm tâm buổi sáng. Nếu hấn đưa ra một chai huyết ky thượng hạng thì chàng đã vồ lấy, bất cần là bên trong có độc dược hay không. Vì chàng thừa biết Tình báo Sở đang cung

chàng như cung trùng. Nếu có giết chàng, họ phải chờ đến khi xong việc. Và đến khi ấy, chàng đã cao bay xa chạy.

Đại tá Chou nhìn đồng hồ tay :

- Đã đến giờ, mời ông ra sân bay.

Xuống nhà dưới, không cần coi bảng tên khách sạn Văn Bình đã biết đây là Palace, khách sạn lớn nhất trong thành phố. Đường như ngày trước, các tiểu vương bản xứ ngụ tại đây nên phòng nào phòng nấy đều rộng mênh mông. Chàng trèo lên chiếc xe Rolls Royce màu cà rem sẫm, có tài xế lái. Pa-kít-tăng là xứ thân Trung cộng có khác, đại tá Chou hoạt động nghênh ngang như trên đất nhà. Chốc chốc hấn lại nhìn đồng hồ nên Văn Bình đoán là hấn có hẹn. Có lẽ hấn đang chờ một nhân viên khác đến hộ tống chàng từ Karachi tới Hoa lục. Tuy hấn nói là cùng đi với chàng đến tận Bắc kinh song chàng không tin.

Chàng đoán trúng răm rắp. Xe chạy được một quãng thì dừng lại. Đại tá Chou mở cửa xe sửa soạn bước xuống. Chàng giả vờ băn khoăn :

- Chưa đến phi trường sao ông lại xuống ?

Chou lắc đầu :

- Tôi chỉ được phép đưa ông tới đây thôi. Xin ông tha lỗi cho. Mãi đến trước giờ lên đường, cấp trên mới cho biết. Chẳng qua vì vấn đề an ninh.

Văn Bình dò hỏi một cách khôn ngoan :

- Ông sợ gặp lại gã yếu nhân tình báo Anh chứ gì ?

Vô tình hắn mắc mưu chàng. Hắn đáp ngay, giọng vui vẻ cởi mở :

- Vâng, ông nói đúng. Tôi được tin hắn ở lại Karachi, nhưng biết đâu hắn có thể thay đổi lộ trình vào phút chót. Hắn đã quen mặt tôi suốt từ ...

Nhận thấy lỗ miệng, hắn vội im bặt, nhưng Văn Bình đã hiểu. Chắc hắn định nói “suốt từ Âu châu về đến đây”. Có lẽ chàng bị bỏ gọn trong một cái rương lớn chứa hàng hóa trên chuyến bay thương mại về Karachi.

Đại tá Chou đổi đề tài một cách lúng túng :

- Từ đây ra đến phi trường, tài xế của tôi sẽ lo liệu đầy đủ, ông khỏi phải lo lắng gì.

- Còn từ phi trường đến Hoa lục ?

- Chuyến phi cơ này của công ty hàng không Pakistan Air Lines chỉ bay đến Quảng châu. Ông sẽ đi một mình. Giấy tờ của ông đã có sẵn. Nói là đi một mình, nhưng trên máy bay vẫn có một nhân viên thân tín của chính phủ tôi luôn luôn sẵn sóc ông kín đáo. Ông không biết mặt người ấy, song người ấy lại biết mặt ông.

Đại tá Chou nhảy xuống lề đường. Trong giây phút hấn đã biến dạng vào màn sương hoàng hôn. Buổi chiều tha hương buồn, buổi chiều ở Karachi còn buồn hơn nữa vì người cũng như vật đều bản thủ, chậm chạp và lười biếng.

Tài xế bỗng rồ máy cho xe phóng nhanh rồi quẹo sang bên trái. Hấn quay lưng lại nên chàng không thấy rõ mặt, nhưng chỉ thoáng nhìn một bên chàng cũng biết hấn là thuộc cấp chứ không phải là nhân viên quan trọng như đại tá Chou. Da mặt hấn sần sùi như vỏ cam sành chứng tỏ hấn là con nhà hạ tiện. Mặt hấn bạnh ra, đầu lại nhọn hoắt, không cân đối nhau. Văn Bình bỗng cảm thấy thương hại hấn vì không cần coi đường chỉ tay, coi tướng chàng cũng đoán biết hấn sẽ chết bất đắc kỳ tử. Thật vậy, mặt lớn, đầu nhọn là đặc điểm của kẻ bị chết bất đắc kỳ tử. Đại tá Chou cũng thuộc hạng đoản mệnh vì chân mày la hán, cặp mắt xung sát, cho nên Văn Bình bỗng thương hại lây quốc tế Tình báo Sở và các nhân

viên hành động của họ đều là những kẻ đoản mệnh.

Khi xe đến phi trường thì trời đã tối. Chuyến bay Quảng châu chỉ có rất ít hành khách, phần đông là người Tàu. Thủ tục cảnh sát và quan thuế được tiến hành nhanh chóng, gần như qua quýt khiến chàng có ý nghĩ là đại tá Chou đã gửi gắm chàng từ trước.

Các nữ tiếp viên phi hành Pa-kít-tăng chẳng có nét nào đặc biệt. Họ không đeo mạng che mặt, đồng phục của họ đã được tân tiến hóa với cái quần dài bó ống màu xanh nước biển khả ái song chàng không thấy khả ái gì hết. Có lẽ vì nước da họ không được trắng, và thân thể họ thẳng tuột từ đầu đến chân, không có lấy một đường cong hấp dẫn. Hai cô ả đứng dưới chân thang không cười với chàng như các nữ tiếp viên phi hành thường cười tình với hành khách ở khắp nơi trên thế giới nên chàng cũng chẳng buồn chào hỏi.

Chiếc phi cơ 6 máy rộng thênh thang mà hành khách chỉ vồn vện có 10 mạng. Máy bay trên quãng đường này thường vắng. Tuy vậy chàng vẫn không cho là vắng vì từ Vọng các đến Ngưỡng quang nhiều khi chỉ có 2, 3 hành khách trên chuyến bay đầy đủ tiện nghi có thể chứa được 60, 70 người. Theo thói quen, cửa phi cơ vừa đóng lại là chàng đã ngủ say. Nhưng lần này chàng phải chột vạt lăm mới ngủ được, một phần vì phi hành đoàn

cát cánh vụng về khiến chàng mỗi mệt, phân khác vì cái mùi khó chịu theo chàng từ lữ quán đến sân bay, bám chặt lấy quần áo và da thịt chàng. Đó không phải là mùi hôi hám mặc dầu thành phố Karachi chẳng lấy gì thơm tho, Sài Gòn nổi tiếng không thơm tho nhưng xét kỹ vẫn còn thơm tho gấp Karachi cả chục lần. Mùi này không phải là mùi vị đàn bà vì từ lúc đến, đến lúc đi chàng chưa hề ra khỏi giường ngủ chứ đừng nói là cặp kè với giai nhân bản xứ nữa.

Chàng cảm thấy nghèn nghẹt nơi cuống họng. Để được dễ chịu, chàng đứng dậy vặn người kêu rắc một tiếng. Đối với người Tây phương thì cử chỉ của chàng có vẻ khiếm nhã. Nhưng đối với người Tàu, một dân tộc nổi danh từ cổ chí kim trên thế giới về tài vô địch nhổ vệt, nhổ vung vít, nhổ bừa bãi bất cứ nơi đâu thì chàng có khiếm nhã hơn thế nữa trên máy bay, họ vẫn thản nhiên như không.

10 hành khách ngồi phía sau chàng đều mặc đồ đen. Tuy quần áo của họ được may bằng nỉ dày, họ vẫn không giấu được những bắp thịt rắn chắc chứng tỏ họ đều là dân giời võ. Đại tá Chou nói là trong số các hành khách có một nhân viên Tình báo Sở tháp tùng chàng. Nhân viên này là ai ? Họ thuộc đủ hạng tuổi, già có, trẻ có, trung niên có, khuôn mặt cũng khác nhau : kẻ mặt

vuông, người mặt tròn, kẻ mặt nhọn, người mặt méo, mỗi người một vẻ vậy mà Văn Bình lại thấy họ giống nhau như khuôn đúc.

Giống nhau nhiều nhất là y phục. toàn thể đều mặc một màu đen ảm đạm, một hàng nỉ cứng đét. Toàn thể đều mặc một kiểu cổ áo đứng, áo đính 4 túi, kiểu áo vét cán bộ do Mao trạch Đông sáng chế. Toàn thể đều mặc quần ống chân voi rộng thùng thình tưởng như bỏ cột đình vào cũng lọt. Thử đến mái tóc. Toàn thể đều cắt tóc ngắn khiến chàng liên tưởng đến một nhóm tân binh quân dịch. Cử chỉ của họ cũng giống nhau lạ lùng. Họ không cười, không liếc ngang dọc, không băng khuâng nhìn qua ô cửa, cũng không khệnh khạng hút thuốc. Toàn thể đều ngồi ngay ngắn trong ghế.

Nhìn họ, Văn Bình đâm sợ. Chàng sắp sửa phải đối đầu với 700 triệu con người cũng hà tiện cử chỉ, hà tiện ngôn ngữ như họ. Chàng sẽ lưu lại 72 giờ ở Bắc kinh. 72 giờ mà chàng có cảm tưởng là 72 tháng, 72 năm dài đằng đằng.

Bỗng dưng chàng nghĩ đến những nhân vật chính trong điệp vụ “Người Yêu” mà chàng có bốn phận hoàn tất. Tướng Kan-Yeh, phó tổng giám đốc, đặc trách Hậu cần quốc tế Tình báo Sở. Kim-My, cô gái đôi mươi mắc bệnh lạnh lùng. Và Soe-Fuk, nữ điệp viên của MI-6.

Chương 5 - Hậu Cung Nổi Sóng

Khi ấy, tướng Kan-Yeh đang làm việc trong văn phòng ở ngoại ô Bắc kinh. Về tuổi đời, Kan-Yeh đã xấp xỉ lục tuần, nghĩa là ở vào thời kỳ sửa soạn khăn gói xuống nhà mồ, nhưng về tuổi tình thì hắn còn trẻ măng. Hắn sung sức như thanh niên 25, 30. Tuổi 25, 30 này là tuổi sung sức, nhưng đó chỉ là sự sung sức bông bột của ngọn lửa rom phụt cháy một lát rồi tắt, còn sự sung sức của ông già Kan-Yeh lại dai bền như cao su, bền bỉ như sợi dây ni lông, rầm rộ như ngọn sóng thủy triều và lôi cuốn như nước hoa bùa mê Ai cập.

Người ta đồn rằng Kan-Yeh còn được sung sức bất chấp năm tháng trôi qua là nhờ một thứ rượu cải lão hoàn đồng đặc biệt. Riêng một số ít cộng sự viên thân cận mới biết rằng rượu thuốc cải lão hoàn đồng này được pha với nhựa cây ô him bê, một loại cây rất lớn thường mọc trong rừng rậm Bô li vi, và Chí lợi thuộc Nam Mỹ. Các lãnh tụ phản gián Tây phương thường sửng sốt trước sự bành trướng nhanh chóng và rộng lớn của tổ chức Tình báo Sở tại vùng châu Mỹ la tinh, họ không ngờ được rằng một trong những lý do chính của sự phát triển vượt bậc này là cây ô him bê. Tổng cục Hậu cần của tướng Kan-Yeh cần nhựa ô him bê để

ngâm thuốc, cung cấp sức khỏe cho một số nhân vật lãnh đạo, nên Tình báo Sở phải tăng gia hoạt động tại Nam Mỹ, đặc biệt tại Bô li vi và Chí lợi ⁵.

Quốc tế Tình báo Sở gồm nhiều tổng cục. Hành động Hải ngoại là ngành quan trọng không kém. Tổng cục Hậu cần có nhiệm vụ cung cấp cho nhân viên mọi phương tiện và dụng cụ cần thiết. Đành rằng nhân viên cần súng đạn, điện đài, tiền bạc, giấy tờ giả mạo, y phục cải trang, cục Hậu cần còn lưu tâm đến một nhu cầu thầm kín và thú vị khác : ấy là nhu cầu phụ nữ.

Sắc đẹp và xác thịt là một thứ khí giới hùng hậu - có lẽ là khí giới hùng hậu nhất của loài người cho đến thế giới ngày nay đã có bom nguyên tử - nên được Tình báo Sở tận dụng. Cục Hậu cần có một đoàn cán bộ riêng gồm toàn đàn ông trung niên đi khắp hang cùng ngõ hẻm trong nước để tìm kiếm những bông hoa biết nói kiêu diễm. Trung hoa là một nước rộng lớn mệnh mông, hệ thống giao thông nội địa chưa ra khỏi tình trạng hậu

5 Tức là yohimbe. Chất nhựa rút ra trong vỏ cây của cây yohimbe ở miền trung bộ Phi châu thường dùng để kích dâm. Tuy nhiên, cây ô him bê mọc ở Nam Mỹ, đặc biệt ở Chí lợi, Bô li vi, và Á căn đình gọi là cây quebracho có đặc tính kích dâm mạnh mẽ hơn. người ta dùng chất này làm bùa yêu ở Nam Mỹ và Tây Phi. Nó rất hữu hiệu vì tác động trực tiếp tới bộ óc và hệ thống thần kinh dọc xương sống.

tiền nên đoàn cán bộ của tướng Kan-Yeh được cấp nhiều phương tiện chuyển vận tối tân như phi cơ nhẹ, trực thăng, giang đĩnh, xe hơi, những phương tiện mà ngay cả giới tướng lãnh cũng không có.

Cục Hậu cần chỉ có trách nhiệm tuyển mộ gái đẹp nhưng không chịu trách nhiệm huấn luyện. Tàu được bao nhiêu, họ nộp hết bấy nhiêu cho cục Huấn bị. Tuy nhiên, một công đôi việc, tướng Kan-Yeh đã được thượng cấp ban cho trách nhiệm phân loại gái đẹp tuyển mộ, chọn lựa những nàng Kiều ngon lành nhất để riêng một nơi. Hậu cung này được mang bí số là M.9. Chỉ một số rất ít người Hoa lục được biết đến sự hiện diện của M.9. Biết được như vậy người ta mới hiểu sâu xa của việc trang bị phương tiện chuyển vận tối tân cho tổng cục Hậu cần. Nói trắng ra, sở dĩ đoàn cán bộ đặc biệt của tướng Kan-Yeh được ngự phi cơ nhẹ, trực thăng, giang đĩnh, xe hơi chạy nhanh, được chè chén linh đình đủ mọi sơn hào hải vị, có quyền hét ra lửa mưa ra khói là vì họ có bốn phận lòng kiếm gái đẹp, và nhất là gái tơ cho các quan lớn thủ đô.

Gái đẹp chỉ là điều kiện thứ nhì. Điều kiện thứ nhất là gái đẹp phải là gái tơ. Trong nước Trung hoa cổ xưa với tục lệ bó chân cho nhỏ hoặc cấm cung cho đến tuần cặp kê thì lòng kiếm gái tơ không lấy làm gì khó. Chỉ

cần triều đình sức xuống cho tổng đốc địa phương, tổng đốc sức xuống cho quan lại huyện phủ là có gái tơ còn trinh ngay. Nhưng từ ngày họ Mao kiểm soát lục địa, phụ nữ - và đặc biệt con gái - không được ẩn núp trong phòng the nữa. Toàn thể phải ra đường làm lụng. Cuộc sống chung đụng đã làm tỉ lệ trinh tiết của con gái Hoa lục tuột xuống mức rất thấp. Cho nên đoàn cán bộ Hậu cần phải về tận làng mạc xa xôi, mở cuộc điều tra và kiểm kê tỉ mỉ mới thu được những món hàng vừa ý. Trên nguyên tắc, đoàn cán bộ chỉ tuyển mộ toàn gái tơ. Họ tuyển nập bằng nhiều cách, nhưng nếu ngày xưa triều đình thường dùng tiền bạc và chức tước để đền bù thì ngày nay cục Hậu cần đã tỏ ra hà tiện hơn. Đôi khi để giữ bí mật, họ còn tổ chức bắt cóc hoặc thủ tiêu giả hiệu. Thủ tiêu giả hiệu nghĩa là dàn cảnh ám sát rồi dùng một xác chết nào đó, thường là không đầu hoặc thiếu tay chân nhưng mặc quần áo của nạn nhân vớt cho trương phình trong rừng để đánh lừa gia đình nạn nhân. Trong khi đó, nạn nhân được mang về Bắc kinh.

Vì lý do bảo vệ bí mật, và cắt đứt mọi liên hệ giữa nạn nhân với gia đình, đoàn cán bộ M.9 được lệnh chiêu mộ nhiều đến những đứa trẻ chưa đến 10 tuổi. Cũng như «giấm» chuối xanh cho chín vàng, bọn trẻ này được đem về nuôi nấng trong hậu cung M.9 theo phương pháp khoa học để đến khi nẩy nở thì dâng hiến trinh tiết

trộn vện cho thượng cấp. Không rõ tại sao Hậu cung toàn gái tơ có nhan sắc khuynh quốc khuynh thành này lại được đặt tên là M.9, trùng với tên một loại máy ghi âm nổi danh của hãng Akai. Có lẽ vì tướng Kan-Yeh áp dụng thủ đoạn lộng giả thành chân, biến biến ảo ảo, mượn những danh từ quen thuộc và hiền lành sẵn có để ru ngủ những kẻ tò mò, mặc dầu tò mò được coi là tính xấu nhất của Hoa lục, và bị các cơ quan an ninh nhấn chặn, tiêu diệt triệt để.

Tướng Kan-Yeh đã mượn khá nhiều tên của công ty Akai để gọi những đặc ban hệ trọng trong M.9, chẳng hạn X.5 là đặc ban chuyên môn nuôi dưỡng gái tơ chưa đến thời kỳ sử dụng, vừa được mang từ các tỉnh về. Danh từ X.5 này rất có ý nghĩa vì đó là loại máy ghi âm nhỏ nhất và được coi là khá tốt về mã ngoài cũng như máy móc bên trong. Chẳng hạn SW.150 để chỉ văn phòng chỉ huy. Theo Akai, SW.150 là cặp loa phát âm thanh tròn trịa, du dương. Văn phòng chỉ huy của tướng Kan-Yeh phụ trách việc cung cấp gái đẹp ... cũng tròn trịa và du dương nên danh từ này rất thích hợp.

Mỗi lãnh tụ điệp báo có một thú vui riêng. Cũng như ông Hoàng thích hút xì gà, và là xì gà Havan loại độc nhất vô nhị, thì tướng Kan-Yeh khoái máy ghi âm của hãng Akai của Nhật bản. Trong nhà, trong bàn giấy, chỉ

thấy toàn máy ghi âm Akai. Hệ thống ghi âm bên trong M.9 cũng của Akai.

Đêm ấy, trong khi Văn Bình đang ngủ gà ngủ gật trên chuyến bay từ Karachi đến Quảng châu thì tướng Kan-Yeh lại tỉnh như sáo sậu trong văn phòng chỉ huy cách ngoại ô Bắc kinh 15 cây số đường chim bay.

Nếu tính khoảng cách trên địa đồ thì chỉ 15 cây số không hơn không kém, nhưng nếu muốn đến tận nơi, chạy qua cổng để lọt vào Thiên thai ngàn một đêm lẻ thì phải mất 45 cây số nghĩa là xa gấp ba. Sở dĩ đường dài gấp ba vì tướng Kan-Yeh cố tình cho đắp một con đường ngoằn ngoèo theo hình chữ chi. Chung quanh M.9 trong đường kính 10 cây số được coi là cấm khu, thường dân không được bén mảng tới. du khách càng không thể lại gần vì ở đâu cũng có trạm gác, tiếp theo bãi mìn, và sau cùng là một hào nước rộng và sâu bao bọc lấy trung tâm chứa gái đẹp như thể là pháo đài thời Trung cổ.

Văn phòng của tướng Kan-Yeh nằm chính giữa trang trại trên đỉnh một ngọn đồi tuyệt đẹp. Đứng trên đồi nhìn xuống, phong cảnh hữu tình đến nỗi những người có trái tim bằng xi măng cũng phải rạt rào thổn thức. Bắc kinh tọa lạc ở phía bắc, thời tiết luôn luôn lạnh lẽo, vậy mà khách chỉ thấy toàn cây cối xanh um, xa xa

những giòng sông nhỏ nước cuốn xanh ngắt, sườn đồi, vườn tược tất cả đều trải màu xanh mát mắt, và gợn tình.

Phòng giấy chỉ huy được điều hòa khí hậu. Trời nóng thì có hơi mát, trời lạnh thì có hơi ấm, chỉ cần bấm nút nhỏ là có thể thay đổi được những trớ trêu của vũ trụ. Tướng Kan-Yeh ngồi giữa phòng, phía sau một cái bàn lớn hình thoi bằng gỗ trầm hương. Gỗ này không giống trầm hương thường thấy ở Đông Nam Á, nó hiếm hơn và thuộc hàng đại danh mộc. Xẻ ra, nó trắng phau phau, da thịt đàn bà Tây phương cũng ví tất trắng bằng, và đặc điểm của nó là để lâu ngoài khí trời không ngả màu vàng như các danh mộc khác. Nó còn có 2 đặc điểm nữa. Thứ nhất nó không bắt bụi, không thấm nước như lót một lớp ni lông bên trên, bất cứ nước bắn nào rớt xuống chỉ lau sơ là sạch, không ăn vào thớ gỗ. Nhờ đặc điểm này, nó luôn luôn mới. Thứ hai, nó rất thơm. Nó không thơm lộng làm người ngửi tịt mũi hoặc khó chịu như một số gỗ trầm hương ở Lào và Miến điện. Mà là thơm nhẹ nhàng. Thơm thoang thoảng. thơm quyến rũ. Thơm như thể đâu đây có một cô gái tuyệt đẹp, còn trinh, vừa tắm xong, xõa tóc trước gió cho khô. Mùi thơm này là mùi thơm da thịt, mùi thơm của tóc. Vì mùi thơm này, người ta mới đặt tên cho nó là mỹ nhân mộc. Gỗ mỹ nhân chỉ có thể tìm thấy ở tỉnh Cam túc. Cây lớn như cây đa, cành lá xum xuê, quanh năm lá đều

xanh không rụng, nếu ai lấy dao chặt ở thân thì cây tiết ra một chất nước trắng trắng có một mùi khác thường. Người tàu vốn dị đoan mê tín nên qua nhiều thế hệ, cây gỗ mỹ nhân ở vùng núi Cam túc được coi là thần mộc linh thiêng, thổ dân không dám đụng tới. Mãi sau này chế độ họ Mao được thành lập, cán bộ cộng sản mới cho đốn cây làm gỗ.

Cái bàn làm việc của tướng Kan-Yeh là một kỳ công của nghệ thuật điêu khắc Trung hoa. Cục Hậu cần huy động những tay thợ khéo nhất Hoa lục kỳ khu đục đẽo suốt ba tháng trường dòng đã mới hoàn thành được cái bàn này. Riêng mặt bàn được để nguyên một phiến gỗ trắng không chấp nối, còn các diện khác đều được chạm trổ với mấy trăm miếng gỗ nhỏ ráp vào nhau thật khít. Hình chạm trổ đều là những nhân vật đời Tam quốc, nổi danh như quân sư Gia cát Lượng, đệ nhất gian hùng Tào Tháo, đệ nhất dũng tướng Quan vân Trường, ngay cả những nhân vật ít được ai biết tới như Lục Tốn của Đông Ngô, Trương Tu của Bắc Ngụy, Mạnh Hoạch của đất Thục, thầy đều được tạc hình. Cho đến cả bà vợ của Lưu huyền Đức cũng không bị bỏ quên. Người ta không biết ngoài cái bàn giấy bằng gỗ mỹ nhân này, tướng Kan-Yeh còn sai làm cái nào nữa không, nhưng chắc là có vì đám thợ giỏi bị giữ riết luôn trong phạm vi M.9, không ai được phép về nhà. Song cũng có thể là

họ đã bị thủ tiêu tất cả như những tay thợ xây lãng cho Tào Tháo.

Ngoài đặc điểm màu trắng, không vàng và thớ gỗ thơm mùi da thịt người đẹp, cái bàn mỹ nhân chắc còn một đặc điểm thâm kín khác nữa nên tướng Kan-Yeh mới gắn bó với nó, còn hơn ông già lợm khộm gắn bó hầu non nguyên si nữa. Tướng Kan-Yeh rất kín miệng nên không ai biết rõ, nhưng theo lời bọn cận vệ thì gỗ mỹ nhân còn có đặc điểm trợ tình. Uống rượu thuốc ngâm chất ôhimbê mà ngồi trên gỗ mỹ nhân thì trên đời này không còn mãnh lực trợ tình nào bằng.

Tướng Kan-Yeh ngồi từ lâu trước bàn giấy, cặp mắt đăm chiêu. Tuy đã gần 60 tuổi, Kan không có nét nào trên mặt tố cáo sự già nua. Mắt người ngũ tuần thường hõm xuống, khóe mắt có nhiều nếp nhăn, mũi và má rúm lại, tóc bạc phơ hoặc rụng nhiều. Trong khi ấy mắt Kan-Yeh vẫn sáng và mịn, má bình thường, mái tóc phớt trắng nhẹ nhàng, không cần phải dùng thuốc nhuộm như đa số đàn ông trên 40 tuổi. Một đặc điểm của người già là da dễ trở nên răn reo, sù sì, đường gân nổi đầy bàn tay, nhưng làn da của Kan-Yeh lại trơn tru, láng bóng và cứng cáp. Phần vì Kan-Yeh uống thuốc trợ tình và hồi xuân, nhưng phần khác vì ưa luyện tập võ nghệ. Hồi còn trẻ, Kan-Yeh là kỳ quan của quân đội

giải phóng. Hắn theo Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai và Chu Đức lên đường từ phía nam lên tận Diên an thuộc vùng tây-bắc đèo heo hút gió trong cuộc vận lý trường chinh gian khổ năm 1936. Nhiều người chết dọc đường song hắn không chết. Hơn thế nữa, trong cuộc hành trình lâu dài này hắn đã tìm ra bí quyết cuộc sống : võ nghệ và đàn bà.

Trong đoàn quân Bắc tiến có nhiều võ sĩ. Kan-Yeh dốc lòng học nên quên được những nỗi thiếu thốn và khổ sở ghê gớm. Lên đến Diên an, một thị trấn nhỏ xíu, nằm bên giòng con sông Diên hà cũng nhỏ xíu không kém, dân cư thưa thớt, toàn rừng là rừng, nhà cửa đều xây trong hẻm núi hoặc đào dưới đất để tránh bom đạn của phi cơ Nhật. Kan-Yeh đã có cơ hội dùng sức khỏe của tuổi 30 và vốn liếng võ nghệ để chống lại lam sơn chướng khí. Kan-Yeh điều khiển một đại đội đào hầm cho các cơ quan đầu não của Mao Trạch Đông. Từ đại đội trưởng quèn, Kan-Yeh bò dần lên tiểu đoàn trưởng, trung đoàn trưởng rồi sư đoàn trưởng. Đánh rằng Kan-Yeh đào hầm rất giỏi nên được cất nhắc, nhưng nguyên nhân chính không phải là đôi tay giỏi xúc đất, gánh đất suốt ngày đêm như máy. Nguyên nhân chính là ... đàn bà. Trong cuộc vận lý trường chinh, ăn uống hoàn toàn thiếu thốn, thậm chí đến rễ cây trong rừng cũng tìm không ra để đánh lừa bao tử. Quan quân chết như

ra, quân đội Quốc dân đảng lại đuổi theo như bóng với hình. Vậy mà binh sĩ giải phóng, đúng hơn những lãnh tụ của quân đội giải phóng vẫn không thể quên được đàn bà.

Khi đến Diên an thì chỉ còn lại 35 phụ nữ còn sống sót, trong số đó có người vợ thứ hai của Mao. Kan-Yeh nhận thấy trong những lúc con người đói khổ nhất, nam nữ vẫn lưu tâm đến ái tình. Bằng chứng là vợ ba của Mao ⁶ mang trong mình 12 vết đạn trái phá mà dọc đường vẫn chữa để hai lần, và hàng vạn đứa con của đoàn vạn lý trường chinh đã ra đời. Kan-Yeh nảy ra ý tưởng thiết lập một hậu cung chứa toàn gái đẹp từ đó. Và từ bấy đến nay mấy chục năm đã trôi qua, Kan-Yeh trở thành chủ thâu gái đẹp độc quyền của Hoa lục. Ghét của nào trời trao của ấy, Kan-Yeh làm nghề bán thịt người, lòng lạnh như tiền, vậy mà sau cùng lại thất điên bát đảo vì sắc đẹp của một cô gái trong hậu cung M.9.

Tên nàng là Kim-My.

6 Con số này là sự thật. Vợ thứ ba của Mao là Ho Tze Nien. Vợ cả của Mao do cha mẹ cưới nên bị Mao bỏ. Vợ hai thì bị Quốc dân đảng giết. Vợ ba này bị Mao ly dị năm 1939 để kết hôn cô đào cải lương Giang Thanh. Hiện Giang Thanh nắm quyền hành rất lớn tại Hoa lục.

Cũng như những bông hoa biết nói kiều diễm khác trong hậu cung, Kan-Yeh đã sai thuộc viên tuyển mộ Kim-My khi nàng mới lên 6 tuổi. Nàng sinh trưởng ở vùng tây-bắc nên thân hình cao lớn, da dẻ trắng nõn. Nàng có máu lai nên nước da trắng của nàng không giống nước da trắng bệch của phụ nữ tàu. Thoạt trông, ai cũng tưởng nàng là người phương tây với những đường cong siêu đẳng khi nàng lớn lên.

Kim-My được nuôi nấng từ tám bé để đến tuổi dậy thì sẽ được xung vào hậu cung, nhưng không ngờ Kan-Yeh lại mê nàng ⁷. Hắn không mê nàng bằng mỗi tình xác thịt thuần túy mặc dầu thân thể nàng là lò lửa nhục dục độc nhất vô nhị. Hắn cũng không mê nàng bằng mỗi tình thoáng qua, chỉ sau 1 vài đêm, 3 - 4 tuần lễ rồi phai nhạt. Hậu cung thiếu gì gái đẹp, nếu không đẹp hơn nàng thì ít ra cũng đẹp bằng nàng. Nhưng chẳng hiểu sao Kan-Yeh chỉ chiều cố đến nàng.

7 Tin này cũng đúng sự thật. Ho Tze Nien sinh hạ được 2 đứa con trong cuộc trường chinh, và mang con cho dân chúng nuôi dọc đường. Sau khi thành công, Mao sai người về tìm, song dường như 2 đứa con này đã chết. Các sĩ quan giải phóng quân từ sau năm 1949 cũng sai người về các tỉnh ở dọc đường tìm con. Số trẻ con để rơi và vứt bỏ được tìm lại chỉ lên tới 5%, 95% đã bị thất lạc hoặc chết bệnh, chết đói, chết vì chiến cuộc.

Kan-Yeh đưa nàng về nhà riêng để tính chuyện chăn gối. Hỡi ôi, người đẹp Kim-My lại mắc một chứng bệnh bất trị : bệnh lạnh lòng. Rốt cuộc Kan-Yeh phải nhốt nàng trong phòng kín, trong khi huy động guồng máy hùng hậu của Tình báo Sở để tìm thầy chữa chạy cho nàng.

Kan-Yeh thờ dãi nhìn bức ảnh bán thân của Kim-My dựng trên bàn giấy. Trong ảnh, nàng đang nhìn hắn. Mỗi khi gặp luồng nhỡn tuyến của nàng, hắn bỗng bủn rủn chân tay, chẳng nghĩ được gì, chẳng làm được việc gì nữa. Hắn ấn nút điện thoại gọi phòng bí thư :

- Gã thầy thuốc sắp đến chưa ?

Nữ bí thư đáp :

- Thưa, giờ này hắn đã đáp xuống phi trường Quảng châu. Phi cơ riêng đã chờ sẵn để chở hắn ngay đến đây.

Mặt Kan-Yeh tươi hắn lên. Hắn xoa 2 bàn tay vào nhau, giọng vui vẻ :

- Bây giờ tôi về phòng. Ai hỏi thì nói tôi mệt, đang ngủ. Công việc quan trọng đến mấy cũng không được phép đánh thức, trừ phi là gã thầy thuốc đến nơi.

- Tuân lệnh.

Nữ bí thư ở phòng bên đáp bằng giọng nghiêm trang pha lẫn kính nể, nhưng trong thâm tâm lại cười thầm. Những nhân viên của tướng Kan-Yeh tại hậu cung M.9 đều nghe quen danh từ “mệt, đang ngủ, không được phép đánh thức”. Tướng Kan-Yeh cáo mệt luôn luôn, hàng tháng có đến chục lần văng mình sột mảy như vậy. Kể ra với số tuổi lục tuần chồng chất trên đầu, Kan-Yeh bị mệt là thường. Phần đông lãnh tụ Bắc kinh đều ở tuổi Kan-Yeh mà gân cốt đều lỏng lẻo, trời chưa lạnh đã rét run như cây sậy, uống thuốc cảm mạo và tê thấp rề rề quanh năm. Nhưng Kan-Yeh lại là người không bao giờ biết mệt. Hắn khỏe như voi, có thể làm việc cả ngày cả đêm khỏi ngủ, và nếu cần, có thể làm việc cả tuần lễ nữa. Sức khỏe của hắn là do thuốc cải lão hoàn đồng mà ra, nhưng phần nào cũng do hắn được trời phú cho da thịt và tạng phủ bằng sắt thép. Trong cuộc vận lý trường chinh, mọi người đều sống dở, chết dở, riêng hắn vẫn béo phây phây. Dường như trong máu hắn có một chất lạ giúp hắn chống lại vi trùng bệnh tật. Bởi vậy, từ nhỏ đến lớn hắn chưa hề mang bệnh.

Nếu có, thì chỉ là một thứ bệnh. Bệnh phong tình.

Đi đêm có ngày gặp ma, tướng Kan-Yeh đam mê quá độ nên thiếu giữ gìn và bị đổ bệnh phong tình. Nhưng nhờ thuốc trụ sinh hắn đã bình phục nhanh chóng. Và

để báo thù, hấn giết chết bọn gái mắc bệnh.

Tạo hóa oái oăm, Kan-Yeh không hề có bệnh song mọi người ở quanh hấn đều có bệnh. Và đều là bệnh bất trị. Từ ngày công thành danh toại về Bắc kinh, trở thành nhân vật hét ra lửa của Quốc tế Tình báo Sở đặc trách chủ thầu gái đẹp, tướng Kan-Yeh đã đem 3 cô gái về làm của riêng. Cả 3 đều có nhan sắc độc nhất vô nhị. Cả 3 đều là gái tơ. Nhưng không hiểu sao cả 3 đều bị chết một thời gian ngắn sau ngày được bí mật mang về trang trại M.9 ở ngoại ô Bắc kinh. Cô gái thứ nhất lìa trần trong đêm động phòng : Kan-Yeh hẹn với nàng sau nửa đêm thì trước nửa đêm nàng đã thành người thiên cổ sau một cơn nấc cục khó hiểu. Lễ hợp cẩn được đổi thành lễ khâm liệm. Kan-Yeh không dám hé răng mà chỉ bí mật điều tra về nguyên nhân cái chết. Thì ra người đẹp thiệt mạng vì tự ý quyền sinh. Nàng chọn cái chết bằng độc dược để tránh nâng khăn sửa túi cho lão già hiếu sắc. Kan-Yeh buồn rầu hàng tuần lễ. Hấn buồn rầu vì chẳng qua chưa được động phòng.

Cô gái thứ hai cũng từ giã cõi đời trong những hoàn cảnh rất khó hiểu. Nàng được chở bằng phi cơ riêng từ Hoa nam về trang trại M.9, chưa kịp vào trình diện thượng quan thì đã tự ải. Tướng Kan-Yeh thường mời giai nhân đến hội kiến ban đêm, nhất là nửa đêm về

sáng, song thuộc viên gỗ cửa phòng nàng không nghe tiếng trở lời, phải xô vào thì thấy người đẹp treo cổ tòn teng trong tủ áo, một tủ áo bằng gỗ bạch đàn, đựng hơn 100 bộ y phục lông lấy may riêng ở Hồng không. Đêm ấy, tướng Kan-Yeh đập bàn nổi cơn thịnh nộ. Tên vệ sĩ thân tín nhất xó rớ đi qua bị hấn gọi giật lại và bắn cho một viên đạn vào đầu. Đến khi Kan-Yeh tỉnh cơn mê thì nạn nhân đã tắt thở. Vụ quyền sinh thứ hai làm Kan-Yeh đau đốn hơn trước vì lẽ nàng đẹp hơn, lại trẻ hơn, hấp dẫn hơn.

Tuy nhiên, cái chết của cô gái thứ ba còn ly kỳ hơn nữa. Lần ấy, Kan-Yeh bố trí canh phòng cẩn mật. Người đẹp đi đâu cũng có vệ sĩ bám sát từng giây, từng phút. Người đẹp đặt chân xuống sân bay Bắc kinh trên một chuyến phi cơ riêng từ sân bay về hậu cung cũng bằng xe hơi riêng, loại xe hơi bọc thép chống đạn, và được đưa ngay đến văn phòng của tướng Kan-Yeh. Tư thất được nhân viên võ trang máy điện tử và đàn chó bet giê dữ tợn canh phòng. Tướng Kan-Yeh định nhìn người đẹp hoàn toàn thuộc về hắn. Thật ra, nàng đã thuộc về hắn, nhưng chỉ có nửa chừng. Vì hắn mới vào phòng nàng được 10 phút, mới uống xong ly rượu đại bổ chờ cho ngấm thì nàng ứa máu tươi ra mép và lăn đùng ra chết. Người tàu vốn dị đoan nên một số thuộc viên của Kan-Yeh cho đó là Thần trùng về bắt. Nhưng Kan-Yeh

không tin có Thần trùng. Hấn cho là một bàn tay kín đáo đã tìm cách ngăn hấn vui thú với những cô dâu mới.

Bàn tay kín đáo này là ai ? Kan-Yeh cố khám phá song chẳng tìm thấy đầu mối nào cả. Chung quanh hấn toàn là những người tin cậy, đồng sinh đồng tử sau bao nhiêu năm. Hấn nghi ngờ đám phụ nữ, nhưng trong trang trại M.9 có hàng trăm đàn bà, con gái, người nào cũng được hấn chiếu cố, ít ra là một lần. Người nào cũng ngấp nghé được nâng lên làm thiếp, biết nghi ngờ ai ? Ghen tuông là tính trời cho của phụ nữ, có thể vì ghen tuông họ đã gây ra các vụ án mạng, nhưng chẳng lẽ mang tra tấn và hành hình cả đám phụ nữ trong hậu cung ?

Tướng Kan-Yeh đành ngậm bồ hòn làm ngọt. Song mặt khác, hấn đã tăng cường biện pháp an ninh đến mức tối đa. Nhất là từ ngày tậu được người đẹp không tiền khoáng hậu Kim-My.

Kim-My không quyên sinh. Kim-My không ghét hấn. Nhưng Kim-My lại mang bệnh sinh lý trầm trọng. Vì vậy, hấn càng yêu nàng hơn nữa. Hấn nguyện nếu phải hy sinh cả cục Hậu cần của hấn để chạy chữa cho nàng bình phục, hấn cũng không ngần ngại. Kan-Yeh bấm nút điện giấu trong ngăn kéo. Văn phòng của Kan-Yeh không có cửa. Bên ngoài trông vào, ai cũng tưởng

là cái hộp vuông bằng bê tông cốt sắt, nhưng kỳ thật ở bức tường nào cũng trở cửa sổ. Cửa chính phải xuyên qua phòng nữ bí thư. Nữ bí thư gọi điện thoại vào, ở bên trong Kan-Yeh bấm nút thì cửa mới mở ra. Ngoài ra còn có 2 cửa phụ : một cửa cứu cấp chỉ để xử dụng trong trường hợp nguy hiểm, và một cửa xuống hầm, hầm này ăn thông từ văn phòng đến tư dinh của Kan-Yeh và một số cơ sở của M.9. Lệ thường, sau buổi làm việc đêm, tướng Kan-Yeh vẫn dùng đường hầm trở về phòng. Đêm nay, hấn lại nổi hứng mở cửa ra phòng nữ bí thư. Thấy cửa sắt dạt ra, đại úy nữ bí thư giật mình đứng dậy. Cũng như thượng cấp, Kan-Yeh có rất nhiều vợ song vẫn độc thân, nữ bí thư Tsoong-ha vẫn còn độc thân tuy đã trải qua các giai đoạn của đời đàn bà. Độc thân là luật lệ ngầm của M.9. Trên nguyên tắc, muốn được phục vụ tại M.9 không bắt buộc phải độc thân, nhưng trên thực tế, trai có vợ và gái có chồng đều không được chấp nhận. Đôi khi, nếu việc vợ chồng xảy ra sau ngày được kết nạp thì họ bị chuyển về địa phương chứ không được làm việc trong Trung tâm. Nữ bí thư Tsoong-ha không còn trẻ nữa, nhưng nếu tướng Kan-Yeh không còn trẻ mà vẫn sung sức, khỏe mạnh thì nàng cũng không đến nỗi thua em kém chị. Xuân xanh nàng trạc 37, 38 nghĩa là tuổi xế chiều của nữ giới nhưng trên đầu nàng chưa có sợi tóc nào muối

tiêu. Trên mặt nàng cũng chưa có vết răn nào lộ liễu. Và nhất là trên thân thể nàng tuyệt không có một lượng mỡ thừa bèo nhèo như thường thấy ở mọi đàn bà cùng tuổi. Nàng đã chia ngọt xẻ bùi với Kan-Yeh và trong những ngày đêm lang thang chiến đấu, nàng còn chia mền xẻ gối nữa. Nàng lại không biết ghen (nói đúng hơn, nàng không dám ghen) nên mới được lưu nhiệm làm bí thư.

Kan-Yeh mỉm cười với nàng. Trước mặt người ngoài, nàng thường gọi Kan-Yeh là ông tướng, hoặc đồng chí bằng giọng khô khan, đượm vẻ kính nể, nhưng mỗi khi chỉ có hai người, nàng lại kêu hấn bằng tiếng “anh” thân mật, gần như xuống xã.

- Anh chưa về ngủ ư ?

Kan-Yeh vẫn cười :

- Còn em, em còn ngồi đó làm gì ?

- Anh vừa ra lệnh cho em xong. Anh dặn là anh về phòng, ai hỏi thì nói là ông tướng bị mệt vì làm việc quá sức, phải ngủ để lấy lại sức, y sĩ bảo thế. Công tác quan trọng đến mấy cũng ...

- Nhớ rồi. Nhưng đêm nay có trăng, về phòng ngủ rất uổng.

- Vâng, đêm nay là đêm 16. Trăng 16 luôn luôn tròn, sáng, và đẹp hơn trăng rằm.

- Từ nhiều năm nay tôi chưa được thưởng thức trăng rằm. Em xếp giấy tờ lại, ra vườn dạo mát cho vui.

Tsoong-ha bàng hoàng. Bên ngoài trời lạnh như cắt ruột. Văn phòng được sưởi ấm mà nàng còn mặc áo lạnh, chắc bên ngoài lạnh không chịu nổi. Nàng vội đáp:

- Thưa anh, trời lạnh lắm.

Kan-Yeh nhún vai :

- Hừ, lạnh thì hai người đi chơi bên nhau sẽ ấm chứ sao !

Không đợi mời lần thứ hai, nữ bí thư Tsoong-ha khoác áo ấm rồi tay mình vào tay tướng Kan-Yeh ra vườn. Trang trại M. 9 gồm nhiều khu vườn, những khu vườn bên ngoài trồng toàn kỳ hoa dị thảo, còn những khu vườn bên trong lại trồng toàn cây thuốc. Những cây trổ bông hoặc có hạt chứa đựng được chất làm tình yêu gia tăng hoặc giảm bớt đều có mặt. Khí hậu Bắc Kinh thường lạnh nên các loại cây xứ lạnh đều được trồng thành luống và bồn, còn các loại cây ôn đới và nhiệt đới, chở từ Phi châu hoặc Nam Mỹ về được chăm

sóc cẩn thận trong những phòng kính điều hòa khí hậu bằng máy sưởi tối tân, có thể tính sát từng nhiệt độ. Vườn thuốc này do một tiểu đội thảo mộc gia đặc biệt đảm trách dưới quyền điều khiển của văn phòng bí thư. Khu vườn được tường cao che kín, những toán lính gác bên ngoài không thể nhìn thấy bên trong. Nhiều buổi trưa nắng, tướng Kan-Yeh cho mang đệm mút ra trải dưới bóng mát để nghỉ ngơi với người đẹp, không cần buồng rèm vì trên là trời, chung quanh là cây cỏ vô tri với 4 bức tường thành cao hơn 6 thước, cửa cổng được bọc bằng tôn dày.

Nữ bí thư Tsoong-ha lặng lẽ sánh vai tướng Kan-Yeh dưới ánh trăng, e lệ như cô dâu sắp sửa động phòng. Thật ra, nàng không còn biết e lệ là gì từ 20 năm nay. Sở dĩ nàng lặng lẽ vì trong thâm tâm vừa bùng nổ lên một niềm lo ngại.

Trước mặt hai người là những luống đất mới xới chạy dài thành hàng thẳng tắp trồng nấm. Đây không phải nấm ăn, mà là nấm độc mặc dầu bề cao và màu sắc không khác nấm ăn là mấy. Tự tay nàng chọn lựa nấm độc Tây bá lợi á trồng trong vườn. Nấm mútximôn được dân bộ lạc bán khai ở Tây bá lợi á nhai nhồm nhoàm trong miệng như nhai kẹo cao su mỗi khi sức lực sút kém. Nấm độc này làm cho thân thể say lãng

lâng, tâm trí nhẹ nhõm như bay bổng chín tầng mây. Tướng Kan-Yeh dùng nước cốt nấm mútximôn giã nhỏ, cô đặc lại và chà thành bột, một thứ bột trắng trắng và thơm thơm để cung cấp cho những đồng chí không đủ bản lĩnh trong phòng the. Dùng ít bột nấm mútximôn gây ra khoái cảm tuyệt diệu, nhưng nếu dùng nhiều, khoái cảm tuyệt diệu sẽ dẫn đến cái chết. Trong quá khứ, nàng đã biết rõ nhiều vụ do tướng Kan-Yeh hạ sát đối thủ chính trị bằng gáo gạo và bột nấm. Những cây nấm silôsibin được trồng bên cạnh tuy không độc bằng, song tác động cũng không kém phần kinh khủng. Các bộ lạc cổ lỗ ở trung bộ châu Mỹ nghiền nấm này pha với rượu để uống trong đêm liên hoan, lễ lạc tôn giáo để kích dâm trai gái. Uống nhiều có thể mắc chứng điên. Chính Tsoong-ha đã được tướng Kan-Yeh sai biểu một trung tướng Tình báo Sở vò rượu mai quế lộ ngấm nấm này. Sau hai tháng miệt mài truy hoan, trung tướng phải vào dưỡng trí viện. Rồi ba tháng sau treo cổ lên cành cây. Chết.

Bất giác Tsoong-ha rùng mình.

Nàng liếc nhìn tướng Kan-Yeh. Hắn đang mài ngấm những cây cà độc dược trở hoa. Thứ cà này được đưa từ miền nam Địa trung hải và Nam Mỹ về, song không phải để chữa bệnh sốt rét ngã nước cho nhân viên phục

vụ tại miền rừng núi. Những cây nhục đậu khấu mang trái hình bầu dục, vỏ cứng, phát xuất từ Mã lai, Nam dương, và được người bản xứ chế biến thành gia vị cũng là một mê thảo ghê gớm. Tsoong-ha đã thí nghiệm tác dụng ghê gớm của cả độc dược và nhục đậu khấu nhiều lần. Và không riêng gì những độc dược rút trong cây cỏ, nàng còn có sẵn trong văn phòng hàng chục độc dược khác được hóa hợp có thể làm nạn nhân mê man trong chớp mắt. Tất cả những chất này đã giúp tướng Kan-Yeh trèo thật nhanh lên đài danh vọng, dĩ nhiên của sự tiếp tay hữu hiệu của nàng từ gần 20 năm nay.

Toàn thân Tsoong-ha gay lạnh. Hơi lạnh đêm khuya chưa đủ để nàng nổi vẩy ốc. Nàng sinh trưởng ở xứ lạnh. Hồi nhỏ, từng dầm người xuống nước Ô tô lý giang thì hơi lạnh Bắc kinh nàng chưa coi vào đâu. Nàng lại khoác ngoài cái áo lông cừu đắt tiền, trong người nàng mặc toàn đồ len bó sát da thịt. Sở dĩ nàng lạnh vì một lý do thâm kín khác. Lý do này đã tiềm tàng trong lòng nàng, nay có cơ hội mới vùng dậy. Tướng Kan-Yeh quay mặt về phía nàng. Ánh trăng vờn lung linh trên khuôn mặt dài của gã đàn ông già nua, nàng nhận thấy miệng hắn mím lại, mắt hắn hấp háy, trông trắng nổi lên những đường gân đỏ. Thái độ này thường có ở tướng Kan-Yeh mỗi khi hắn sửa soạn giết người.

Tsoong-ha run lên như cây sậy.

Kan-Yeh đung ngón tay vào ngực nàng, giọng sắc nhọn :

- Tại sao em run ?

Nàng lắp bắp :

- Trời lạnh quá. Anh cho phép em trở về nhé ! Không khéo em bị cảm hàn.

- Hà, hà, người như em cảm hàn sao được. Em nổi tiếng là xương đồng da sắt ở M.9 này rồi mà. Em có thể thú thật cho tôi biết tại sao em lại run không ?

- Thừa anh, em lạnh thật đấy. Em có giấu giếm anh điều gì bao giờ đâu mà em phải thú thật ?

Kan-Yeh cười :

- Em đã mất bình tĩnh. Thôi, để anh làm em vui.

Hắn kéo nàng vào lòng. Nàng chờ người cho hắn hôn. Tuy già, hắn vẫn còn lối hôn dững mãnh của thanh niên 30. Hắn hôn nàng thật lâu, người nàng tiếp tục run bần bật. Môi nàng đã lạnh lại càng lạnh thêm. Con sợ hãi phi thường đã ngăn chặn sự rung động của thân thể nàng. Kan-Yeh xô Tsoong-ha ra, giọng dịu dàng :

- Ô kìa, em chẳng đáp ứng gì cả !

Tsoong-ha nín thính. Kan-Yeh ấn nàng ngồi xuống, nàng ngoan ngoãn thả mình trên nệm cỏ xanh, dưới bóng rợp một thân cây lớn, vỏ xù xì, lồi lõm như cây quế. Đó là cây ôhimbê, vỏ nó chứa một chất thuốc trợ tình kỳ lạ. Tuân lệnh tướng Kan-Yeh, nàng đã cho người sang tận Nam Mỹ bắng một số cây ôhimbê đem về trồng, và cũng do chỉ thị bí mật của tướng Kan-Yeh, nàng đã cung cấp rượu thuốc ôhimbê cho một số yếu nhân của chế độ.

Ôhimbê cũng giống như ma túy LSD, ai đã vướng phải thì khó thể rút ra. Y học Tây phương dùng ôhimbê để chữa bệnh căng mạch máu, nhưng nếu đem pha trộn thêm với hợp chất, nó biến thành một thứ thuốc độc ... khoái lạc. Bằng rượu thuốc này, tướng Kan-Yeh nắm vững chế độ Bắc kinh trong tay. Nắm vững để làm gì giờ đây nữ bí thư Tsoong-ha mới hiểu. Nhưng hiểu thì đã muộn. Nàng càng run mạnh thêm. Tướng Kan-Yeh ghì chặt nàng, giọng sắc súa đục tình như chàng trai đôi mươi :

- Em đang nghĩ gì thế ?

Nàng lắc đầu :

- Thưa anh, không.

- Em lại nói dối rồi. Tôi biết rõ là em đang nghĩ đến chuyện ghê gớm.

- Vâng, em sợ lắm.

- Sợ ai ?

- Em cũng chẳng biết nữa.

- Chắc là em sợ tôi.

- Thưa anh ...

- Hừ, em sợ tôi là phải. Vì em là kẻ có tội. Tội rất nặng. Làm việc với tôi lâu năm, em hẳn biết tôi có đức khoan hồng, song cũng hết sức tàn bạo.

- Anh ơi, anh đừng nghe người ta. Dầu sao, em cũng sống bên anh gần 20 năm trời. Anh ơi, gần 20 năm trong rừng rậm, nằm gai nệm mật, cho đến ngày cách mạng thành công trở về Bắc kinh quyền uy, chức trọng, em không hề dám đòi hỏi, dẫu rằng ...

- Dẫu rằng em tự nhận có công lớn giúp tôi đạt được tốt đỉnh ngày nay, phải không ?

- Xin anh để em nói. Nếu em có tư tưởng ấy, em đã không ngồi lì quanh năm suốt tháng trong căn phòng vắng với chức bí thư. Anh ơi, từ lâu lòng em đã chết.

- Đồ nguỵ biện. Em bám lấy chức bí thư là để có điều kiện theo dõi tôi, kiểm soát tôi. Em là con đàn bà ghen tuông một cách hiểm độc và kinh tởm vì lòng em chứa đầy thuốc độc.

- Đàn bà thì ai chẳng ghen, nhưng em chỉ dám ghen tuông trong sự chịu đựng thâm lặng.

- Hừ, chịu đựng thâm lặng. Chịu đựng thâm lặng nên em đã ra tay hạ sát ba cô gái sắp thành thân với tôi. Em che đây tuyệt khéo. Vụ giết người thứ nhất được ngụy trang dưới bệnh nắc cục, vụ thứ hai bằng sợi giây ni lông treo trong tủ gỗ bạch đàn, còn vụ thứ ba bằng ly rượu độc làm ứa máu ra ngoài mép.

Tsoong-ha nhôм dấy :

- Oan em lắm. Em không hề nhúng tay vào ba vụ này. Em xin thề độc với anh.

Giọng tướng Kan-Yeh vẫn đều đều :

- Trong đời, tôi đã nghe nhiều người thề độc, nên tôi không còn tin ai nữa. Tsoong, tại sao em dám giết ba

người vợ hầu của tôi ?

- Thừa anh ...

- Em hãy trả lời đi. Tại sao em làm như vậy ? Dĩ nhiên, vì em ghen tuông, nhưng chắc chắn bên trong còn một động lực nào khác. Động lực này là vai trò của địch.

- Trời ơi, anh hết buộc tội em ghen tuông, lại choàng tội chết vào cổ em. Một người đã trung thành gần 20 năm với anh, còn trung thành hơn cả con chó đối với chủ mà có thể làm tay sai cho địch được ư ?

- Có thể lắm chứ. Bệnh ghen tuông phi lý thường làm con người đui mù. Em muốn được tôi cưới làm chính thất, nhiều lần em đã ngỏ ý với tôi, nhưng tôi thẳng tay gạt bỏ nên em đặt kế trả thù.

- Nghĩa là anh nhất định coi em là thủ phạm ?

- Nhất định.

- Em hiểu rồi. Anh đã nghe lời ton hót và mưu đồ bản thủ của con Soe-Fuk.

- Tại trung tâm M.9, chỉ có hai người đàn bà được sống gần anh, em và Soe-Fuk. Soe-Fuk đã bán thân bất toại từ nhiều năm nay, và từ nhiều năm nay, Soe-Fuk

không màng đến ân ái nữa. Em độc ác ngoài sự tưởng tượng, em đã lừa Soe-Fuk uống lầm thuốc để thành tàn tật. Em gây ra tội, giờ đây em phải đền tội.

- Vậy anh còn đợi gì mà chưa ban cho em một phát đạn ?

- Tôi muốn em viết giấy thú tội trước khi có thái độ vì Kan này ưa làm việc quang minh chính đại, trước khi trừng phạt ai phải thu thập đầy đủ bằng chứng.

- Tất cả chỉ là những bằng chứng giả tạo. Anh muốn giết em để bảo vệ những thủ đoạn ghê tởm của anh, thế thôi. Anh được tin một số ủy viên trung ương đảng rục rịch mở cuộc điều tra về những hành động quỷ khốc thần sầu của anh, nên anh bịt miệng nhân chứng. Hơn ai hết, anh thừa hiểu là em không có tội, chẳng qua chỉ là tội biết nhiều, biết quá nhiều. Em biết quá nhiều nên em phải chết. Chết để cho anh sống.

- Em muốn biện hộ cách nào tùy ý, nhưng tôi không thể tha chết cho em. Đây này, em ký vào đi.

Tướng Kan ấn vào bàn tay run rẩy của nữ bí thư Tsoong-ha một tờ giấy trắng chỉ chít chữ. Dưới ánh trắng mờ mờ sáng vắng vặc, ánh trắng mong đợi của những kẻ yêu nhau, nữ bí thư Tsoong-ha lại nhìn thấy

trên trang giấy vuông vẫn hai màu trắng và màu đen, màu trắng rợn người và màu đen cũng rợn người. Đối với người Trung hoa, màu trắng là màu tang chế. Từ ngày chế độ mới cầm quyền ở Bắc kinh, màu trắng được thay dần bằng màu đen vì vấn đề tiết kiệm. Bình sinh, nàng rất sợ hai màu đen trắng lẫn lộn. Có lẽ đó là ấn tượng còn sót lại của nhiều năm sống trong vùng núi rừng Diên an. Trong nhiều năm liên tiếp, nàng cùng Kan-Yeh trốn chui trốn nhủi dưới hầm đá trắng hều như pha chất phân vôi. Hàng ngàn, hàng vạn binh sĩ chết trận rủ nhau nằm xuống và được tẩm liệm trong những ô vải đen sì. Hai màu đen trắng lẫn lộn đã trở thành ám hiệu của sự chết trong trung tâm M.9. Khi tướng Kan-Yeh còn tin cậy nàng, mỗi lần hấn muốn giết ai, hấn chỉ cần viết tên nạn nhân bằng bút lông mực son lên một vuông vải trắng. Còn muốn tổng giam, tra khảo ai, hấn dùng vuông vải đen.

Kan-Yeh thúc giục :

- Ký đi, em ký đi.

Tsoong-ha nhìn tờ giấy định mạng, khóc mắt rung rung. Nàng vốn là con người khô khan, cuộc sống vào sinh ra tử đã trui luyện nàng thành khối đá vô tri vô giác. Nhưng đêm nay nàng lại khóc, vì lần đầu tiên nàng mới cảm thấy sự ngu xuẩn của mình. Kan-Yeh đã

bỏ rơi nàng một cách bình thản như người ta bỏ rơi một cái áo lót rách nát. Nàng sẵn sàng tuân lệnh Kan-Yeh song không thể hạ bút ký vào bản án tử hình của nàng. Vì thật ra nàng vô tội.

Nàng hoàn toàn vô tội. Kan-Yeh có biết nàng vô tội hay không ? Nàng muốn hỏi Kan-Yeh nhưng lại nín lặng. luồng mắt lạnh như băng của Kan- Yeh chứng tỏ hần không chấp nhận một lời biện hộ nào của nàng nữa. Nàng phải chết dẫu nàng chưa hề phạm tội.

Nàng quắc mắt :

- Anh bắt em ký gì ?

Kan-Yeh gằn giọng :

- Em là nhân viên thứ nhất trong M.9 dám cưỡng lệnh tôi.

Nàng cũng gằn giọng :

- Vì tôi hoàn toàn vô tội.

- Hoàn toàn vô tội không phải lý do khiến em không ký. Tôi yêu cầu em ký, và em phải ký.

- Nếu tôi từ chối ?

- Ô, nếu em ký nhận tội, em sẽ được chết một cách êm thấm, tên em sẽ không bị bôi nhọ, gia đình em được yên thân. Tôi sẽ đặc biệt cấp dưỡng cho thân nhân em.

- Tôi chẳng còn ai là thân nhân cả.

Kan-Yeh cười hềnh hếch :

- Còn chứ. Em chóng quên quá. Còn mẹ em. Còn mấy đứa con của em, những đứa con không cha mà em để rơi trong thời gian 20 năm hoạt động bên tôi nữa.

Tsoong-ha rút lên :

- Anh là đồ bạc tình. Trong số những đứa trẻ để rơi dọc đường này, có cả con anh. Và anh không có một con mà là hai con với tôi, anh nhớ chứ. Anh giết con, xuống âm phủ anh sẽ gặp chúng, anh sẽ chịu tội với Trời.

- Hà, hà ... em đã trở thành duy tâm phản động. Chỉ riêng việc lệch lạc tư tưởng này cũng đủ làm em mất mạng rồi. Em là đảng viên lâu năm, em không thể quên rằng chủ nghĩa chúng ta không tin có âm phủ cũng như không có ông Trời.

- Tôi không còn là đảng viên, là đồng chí của anh nữa.

- Được. Nhưng trước khi đoạn tuyệt, em phải ký.
- Chết tôi cũng không ký.

Thái độ bướng bỉnh của người đàn bà từng thờ hấn như ông vua trong gần phần tư thế kỷ đã làm Kan-Yeh đùng đùng nổi giận. Mặt hấn bừng đỏ như gấc chín. Hấn thở bằng miệng phì phì. Hấn thường có tật khi nổi giận thì nháy mắt láo liên và thở phì phì bằng miệng. Tsoong-ha sống bên hấn đã lâu nên biết rõ sở đoản của hấn, và nàng cố tình lừa cho hấn nổi giận. Khi hấn nổi giận, chân khí trong cơ thể bị phân tán, nàng có thể xử dụng độc thủ để tẩu thoát. Nếu nàng triệt hạ được Kan-Yeh, nàng không sợ bị ai bắt lại vì nàng là nhân viên có quyền thế ở M.9. Nàng chưa định đi đâu, nhưng việc cần làm trước tiên là loại trừ Kan-Yeh. Sau đó nàng sẽ tính. Kan-Yeh xòe bàn tay chuôi mấn ra toan tát Tsoong-ha. Nàng ngồi xây lưng về phía hấn, hoàn cảnh vô cùng thuận tiện cho nàng tấn công chớp nhoáng và hữu hiệu bằng thế võ “thoát bào nhượng vị” của Thiếu lâm tự. Thế võ này là một trong nhiều thế đánh cùi chỏ hiểm độc trong trường hợp hai đối thủ đối diện nhau và cùng đứng thẳng. Dịch tấn công trước thì ta bước chéo qua bên trái né đòn, rồi xuất kỳ bất ý đánh quật lại bằng cùi chỏ trái vào ngực, đồng thời với cùi chỏ phải vào sống mũi địch.

Tsoong-ha đang ngồi trên cỏ song thể “thoát bào nhượng vị” của nàng lại ác liệt không kém thể đứng vì thật đây ra chỉ là một biến thể kỳ ảo của thể trên. Sau ngày thành lập và bành trướng M.9, tướng Kan-Yeh đã ra lệnh cho các võ sư thuộc cấp nghiên cứu những thể võ sấm sét nhất của quyền Thiếu lâm, chế biến lại để huấn luyện cho một số nhân viên cao cấp. Tsoong-ha đã học hết khóa trung đẳng của quyền Thiếu lâm chế biến. Nàng chưa sử dụng thể hiểm này bao giờ nhưng tin tưởng là có thể khuất phục được Kan-Yeh vì đầu sao hắc cũng đã gần lục tuần. Hắc còn trẻ, nhưng chẳng qua chỉ còn trẻ trong phòng the, khi ân ái với đàn bà. So với người trung niên khí lực sung mãn, hắc chưa phải là đối thủ đồng cân lạng, phương chi nàng lại ra đòn nhanh như chớp xẹt.

Kan-Yeh lãnh trọn cái cùi trở trái của nàng vào mồm ác. Hắc nhào sang bên để tránh miếng đánh giữa mặt. Hắc gầm lên như con thú bị đạn :

- À, con quỷ cái này giỏi thật !

Tuy vậy, hắc không đánh trả. Hắc không lạ gì trình độ quyền cước của nữ bí thư Tsoong-ha. Nàng có thể giết hắc trong khi hắc ngủ say hoặc chưa kịp phòng bị. Giờ đây hắc coi nàng như là trò chơi. Đánh hụt, Tsoong-ha quên cả sợ hãi, nàng mắng như tát nước vào

mặt Kan-Yeh :

- Tao là con quỷ cái thì mày là thằng Tào Tháo gian hùng.

Kan-Yeh nghe răng cười :

- Ấy chết, sao em lại nói bậy như vậy ? Đời Tam quốc có ba nhân vật cừ khôi, ngoài Khổng Minh và Quan vân Trường còn có Tào Tháo, được xếp vào hàng tam tuyệt.

- Mày đừng tưởng thế là hay, tao gọi mày là Tào Tháo vì mày muốn soán ngôi.

- Soán ngôi ai ?

- Ai thì mày biết lấy. Nhưng rốt cuộc công lao của Tào Tháo cũng mất vào tay họ Tư mã. Mày chẳng còn sống được bao lâu nữa đâu. Tao sắp chết nên tao chẳng cần giữ mồm giữ miệng nữa.

Đột nhiên tướng Kan-Yeh đổ đầy bồ hôi tụy trời khuya ngoài vườn ở Hoa bắc khí hậu lạnh rét căm căm. Hấn toát bồ hôi vì sợ. Từ bao lâu nay, hấn vẫn khoái các nhân vật Tam quốc nên đã cho thợ khéo trạm hình trên bàn giấy bằng gỗ mỹ nhân. Hấn không nói ra song trong thâm tâm vốn có sẵn cảm tình đối với Tào Tháo do mê gái đẹp nên cho xây đài Đồng Tước, còn hấn lập

trung tâm hoan lạc M.9 của cục Hậu cần với số gái đẹp đông gấp trăm, và phương tiện kích dâm, hưởng lạc đầy đủ gấp ngàn lần. Hấn cũng có ý định “soán ngôi” nhưng hấn khác Tháo ở chỗ ý định chưa thành sự thật. Hấn sợ vì Tsoong-ha vừa nói hấn chẳng còn sống được bao lâu nữa. Tháo thọ được 66 tuổi thì chết, nay dầu sao hấn cũng đã lục tuần. Trước kia, những lúc say sưa yến tiệc, bên cạnh người đẹp nghiêng nước nghiêng thành, hấn từng khoe tậu được quan vàng, quách bạc lộng lẫy không thua quan quách của Tháo, và bắt chước Tháo đào 72 huyết. Nhưng phút này hấn mới thấy giấc mộng cao xa của hấn khó thể thực hiện. và hấn sẽ chết, chết một cách đau đớn, chết một cách nhục nhã, rồi thi thể lũng nát vệt đạn bị quăng xuống hố, tiểu đội trưởng hành hình chỉ vớt lên trên một miếng vải trắng tượng trưng.

Hấn đặt bàn tay lên cổ họng Tsoong-ha, giọng hăm dọa :

- Tao chẳng cần mày ký nữa, tao sẽ bóp nát yết hầu của mày.

Tư thế chẹn cổ của tướng Kan-Yeh vừa tạo cho Tsoong-ha một cơ hội bằng vàng để thoát hiểm. Tại trường, nhân viên đặc biệt M.9 được học một thế đánh vô cùng lợi hại mỗi khi bị địch thủ to lớn chẹn cổ. Thế

này cũng là một biến dạng của miếng “song chỉ cầm long” trong Thiếu lâm quyền. Theo miếng “song chỉ cầm long” cổ điển, khi địch đánh tới thật mạnh thì dùng cánh tay phải gạt đòn rồi phóng hai ngón tay vào mắt địch. Nếu địch né tránh được thì tiếp tục phóng ngón tay lần thứ hai, hoặc lần thứ ba. Nhưng nếu “song chỉ cầm long” cổ điển thường nhằm vào con mắt thì thể biến dạng này tập trung vào huyệt u-tô mà nhu đạo coi là tử huyệt, nằm giữa hai mắt. Trúng huyệt u-tô thì tướng Kan-Yeh phải chết.

Tsoong-ha quyết tâm hạ sát Kan-Yeh, nhưng có lẽ vì tấn công vụng về và chậm chạp nên lại bị huyệt đòn. Và huyệt đòn phen này là chết. Tướng Kan-Yeh quát lên một tiếng dữ dằn, và chặt sống bàn tay xuống cổ nàng. Nàng té nhào xuống nệm cỏ ướt, oằn oại một phút rồi lịm luôn.

Kan-Yeh xoa tay đứng dậy. Hắn ngấm xác chết nằm sóng sượt của nữ bí thư đầu ấp tay gối trong 20 năm qua, một vệt trắng nháy múa trên gương mặt kiều diễm. Nàng chết, xương cổ bị đánh đập nát mà diện mạo vẫn không thay đổi. Nàng lại nằm chết một cách khô gò như thể đang ở trên giường. Những đêm ân ái với hắn, nàng vẫn có lối nằm khích động như vậy. Nàng nằm hơi nghiêng, hai chân xoạc rộng, một cánh tay gối dưới

gáy, dường như mời hấn quan sát tường tận những chỗ gọi tình trên thân thể đều đặn của nàng. Hấn lão đảo dầm lên luống cây thuốc, nhưng chỉ mấy phút sau hấn bỗng nín cười. Hấn quay mặt nhìn Tsoong-ha rồi hốt hoảng quỳ xuống bên nàng, cầm tay xem mạch. Tim nàng đã ngừng đập, cườm tay không còn hơi mạch nữa. Hấn vạch mí mắt nàng. Tròng mắt đứng yên. Hấn lay vai nàng, gọi thất thanh :

- Tsoong, Tsoong, em ơi, em chết rồi sao ?

Hấn tự tát mạnh vào má :

- Lạ thật, tại sao Tsoong lại chết ? Thôi đúng rồi, chính mình đã giết nàng nhưng ô kìa, tại sao mình lại giết nàng ?

Mảnh giấy chi chít chữ mà hấn bắt nàng ký tên đang nằm tênh hênh trên đất. Một hơi gió thổi qua nâng tờ giấy bản mỏng bỗng bành lên không, dật dờ như oan hồn người chết. Tướng Kan-Yeh vùng nhớ lại sự việc xảy ra. Té ra hấn ép nàng ký tên vào một bản mật lệnh. Hấn định giao bản mật lệnh này cho nàng để nàng thi hành trong thời gian gã thầy thuốc thôi miên Rô-bơ lưu lại Bắc kinh. Tờ giấy này không phải là bản án tử hình. Hấn cũng không hề có ý định giết Tsoong-ha. Hấn thường bức bối trước thái độ ghen bóng ghen gió của

nàng, song hấn cho rằng nàng hờn giận có lý. Nàng đã sống bên hấn như bóng với hình suốt một thời gian dài. Nàng đã hy sinh tất cả cho hấn. Trong cuộc nội chiến, người chết như rạ vì thiếu ăn, thiếu mặc, nàng vẫn lo liệu cho hấn đầy đủ. Không những hấn được cung cấp thực phẩm rồi rào, hấn còn có rượu ngon để uống, lại còn tận hưởng tình yêu xác thịt nữa. Đến khi cách mạng thành công, nàng lại giúp hấn diệt trừ các đối thủ, mua chuộc quan thầy để hấn vọt nhảy thênh thang lên đài danh vọng tuyệt đỉnh.

Hai hàng nước mắt chảy xuống gò má Kan-Yeh. Hấn vừa tìm ra lý do bị u mê. Các chuyên viên hóa học trong trung tâm đã khuyên can nhiều lần mà hấn không chịu nghe. Chất ôhimbê như con dao hai lưỡi, không để ý thì có ngày đứt tay. Hấn cần uống nhiều rượu để gia tăng khí lực, nhưng rượu thuốc ôhimbê đã biến hấn thành người điên. Tướng Kan-Yeh nói lầm nhảm một mình :

- Thế là hết. Có ai biết được nỗi khổ của mình không.

Tướng Kan-Yeh đã lầm.

Vì khi ấy đã có một người biết rõ nỗi khổ của hấn. Người này cũng sống gần hấn như nữ bí thư Tsoong-ha. Gần hấn như bóng với hình. Người này là một giai nhân, mặc dầu đã đến lứa tuổi trung niên. Tên nàng là

Soe-Fuk. Nàng cũng nói một mình, nhưng không làm nhảm, mà rất sáng suốt :

- Rồi mi còn sống được bao nhiêu ngày nữa ?

Chương 6 - Người Đàn Bà Bán Thân Bất Toại

Phi cơ chạy ình ình một lát trên đường bê tông rồi dừng lại. Văn Bình đã đến Quảng châu.

Trong đời điệp viên hành động, chàng đã trải qua hàng ngàn lần ngủ gà ngủ gật ban đêm trên phi cơ, mãi khi đáp xuống mới choàng dậy. Chuyến đi này cũng không khác nhiều chuyến đi trong quá khứ vào lòng địch là bao. Chàng cũng đội lốt người khác. Bên dưới cũng có sẵn những nguy hiểm ghê gớm đang chờ chàng. Vượt qua bức màn sắt là việc hết sức nguy hiểm, vậy mà vượt bức màn Sô viết còn chưa nguy hiểm bằng vượt bức màn tre Hoa lục. Cho nên khi bánh cao xu chạm mặt phi đạo thì lòng Văn Bình cũng rạo rực lạ thường. Tuy vậy, chàng lại không lo sợ. Chàng có cảm tưởng như cậu học trò học trên tỉnh nhiều năm được về thăm làng cũ. Thật thế, lục địa Trung hoa là nơi quen thuộc của chàng. Chàng không phải là người tàu, nhưng phần lớn võ thuật của chàng đều phát xuất từ đất tàu, nên gần như Hoa lục là quê hương thứ hai của chàng.

Chàng bước vào đời bằng quyền Thiếu lâm trước khi được biết nhu đạo. Đến khi am tường những môn võ lợi hại trên thế giới, chàng đã trở lại Trung hoa để học bí thuật về võ. Sở dĩ chàng đạt tới trình độ nội ngoại công

siêu đẳng là nhờ những ngày tháng tầm sư học đạo ráo riết bên giòng sông Dương tử. Lẽ ra chàng phải quay lại đất tàu cứ 3, 4 năm một lần để thu thập thêm kinh nghiệm, vì võ thuật cũng như thiên văn học, càng học con người càng thấy mình kém cỏi. Nhưng chế độ Mao trạch Đông đã lên nắm quyền tại Bắc kinh. Trong thời gian đầu tiên từ 1945 đến 1955, vòng đai an ninh của tân chế độ còn lỏng lẻo nên Văn Bình ra vào đất tàu như đi chợ, có khi mỗi năm 2, 3 chuyến. Sau đó, lục địa được canh phòng nghiêm mật, Văn Bình chỉ tàng nhập theo mệnh lệnh của ông Hoàng. Như vậy từ 8 năm nay, chàng chưa hề đặt chân lên đất tàu một cách công khai.

Nếu là nhớ thì chàng nhớ rất nhiều. Thứ nhất, chàng nhớ những bậc thầy võ thuật đã bị mai một. Thứ hai, chàng nhớ các món ăn tàu. Nghệ thuật ẩm thực độc nhất vô nhị này đã theo chân Quốc dân đảng sang Đài loan, thiên đô sang Hồng Kông, nhưng khung cảnh bên ngoài Hoa lục đã làm cho các món ăn kém ngon. Văn Bình đã hỏi nhiều người du lịch nổi tiếng và hầu hết đều nghĩ như chàng. Cũng là món cơm chiên ở Quảng đông vẫn ngon hơn ăn ở Hồng Kông hoặc bất cứ thiên đường ẩm thực nào khác trên thế giới, mặc dầu cách chiên như nhau, gạo cũng là gạo tàu và lạp xưởng cũng là lạp xưởng tàu chính cống của đầu bếp tàu chính cống ngoại hạng.

Văn Bình nhớ võ thuật, nhớ món ăn ngon, nhưng vẫn chưa nhớ bằng nhớ người đẹp. Chế độ Mao trạch Đông đã thay đổi toàn diện. Nhưng chuyến đi này Văn Bình vẫn rạo rức tuy chàng biết sẽ không được gặp lại những võ sư tài giỏi độc nhất vô nhị, được thưởng thức lại những món ăn ngon độc nhất vô nhị. Chàng rạo rức vì biết rằng bên cạnh những nguy hiểm độc nhất vô nhị, chàng sẽ được tao ngộ những người đẹp độc nhất vô nhị. Và đó chính là sở nguyện tha thiết và mạnh mẽ của chàng. Phụ nữ tàu lưng danh thế giới về vẻ đẹp. Nếu trong dĩ vãng gái tàu đẹp ở thân hình bồ liễu, suối tóc dài và đôi chân nhỏ bằng 2 ngón tay thì hiện nay nước tàu cũng có những giai nhân núi lửa, bề cao không kém minh tinh điện ảnh Sophia Loren, vòng ngực không kém Jayne Mansfield. Dân tàu còn bận lao động, bận sản xuất, bận học tập chính trị không có thời gian, không có phương tiện để chiếu cố đến đàn bà. Tinh hoa của đất tàu đã được tập trung tại trang trại M.9. Nghĩ tới những tấm thân cân đối đang chờ chàng tại Bắc kinh, Văn Bình nóng ran cả mặt. Chàng quên bước xuống thang. Một cô tiếp viên phi hành Pa-kít-tăng phải đẩy vai chàng mới xuống. Vô tình, chàng quay lại, môi chàng suýt ghé vào môi nàng, và tai hại hơn nữa là bàn tay kinh nghiệm của chàng lại chạm đúng ngực nàng. Văn Bình đã đỏ mặt càng đỏ mặt thêm.

Tuy nhiên, chàng không xấu hổ. Chàng đỏ mặt là vì xấu hổ giùm cho người đẹp Đại Hồi. Chàng đỏ mặt vì cử chỉ vô tình của chàng đã cho chàng thấy rõ bộ ngực khêu gợi của nàng chỉ là đồ giả, hoàn toàn giả. Cô gái lẩm bẩm trên miệng những tiếng gì chàng nghe không rõ. Nhưng căn cứ vào cái nguýt dài ngoằng từ cặp mắt lá răm của nàng ban ra, chàng đoán là người đẹp đang xin thần Allah của đạo Hồi quật cho chàng chết tươi. Chàng đã chịu thua, ngoảnh mặt đi song nàng vẫn chưa tha. Nàng còn tặng cho chàng một câu chửi rửa khá tục tĩu nữa. Cũng may chàng chưa hiểu hết tiếng lóng Á rập. Chàng bèn nhe răng cười đầu dụi. Chàng đinh ninh giai nhân có bộ ngực « cao su mút » bớt giận làm lành, không ngờ nàng lại rượt theo nói vào giữa lỗ tai chàng, giọng rít lên như gió xoáy :

- Đồ trời đánh không chết !

Văn Bình phá lên cười.

Nàng nói đúng. Chàng vốn là con người « trời đánh không chết », nhưng nàng đã hích cùi trở vào ngực chàng rồi mới chịu từ giã phi đạo, tiến vào bên trong nhà ga vàng ệch ánh đèn đêm.

Bọn hành khách mặc đồ đen đã lục tục xuống gần hết. Họ bước xuống thang một cách thứ tự, theo đội

ngũ chinh tề như thể họ là một đạo quân. Không cần hỏi họ tên và chức tước, chàng đã biết ai đứng đầu. Vì kẻ đứng đầu luôn luôn có bộ mặt quan trọng và hách dịch hơn bọn đàn em. Hơn nữa, hẳn phải bước xuống trước tiên hoặc sau cùng. Gã bước xuống sau cùng mặt gấp rười gã bước xuống trước tiên nên Văn Bình biết hẳn là « xếp sòng ». Hẳn khệnh khạng lê cái thân phì nộn qua mặt chàng. Trên phi đạo vắng tanh, chàng không thấy người đón. Những ghi sê công an và quan thuế bên trong nhà ga ở bên trái chàng vẫn đóng im ỉm. Nhân viên không cần làm việc vì thỉnh thoảng mới có chuyến bay thương mại đêm từ ngoại quốc tới. Và lại, Hoa lục hầu như bế quan tỏa cảng không liên lạc với thế giới bên ngoài. Du khách không được nhập nội, và công dân tàu không được xuất dương.

Bọn hành khách mặc đồ đen đã biến đâu mất. Văn Bình còn tro lại một mình trên sân bê tông tranh tối tranh sáng. Chàng không tin là cơ quan an ninh Hoa lục lỏng lẻo. Trên phi cơ từ Karachi đến Quảng châu đã có nhân viên an ninh bí mật hộ tống chàng. Tại sao đến giờ phút này hẳn chưa chịu ra mặt ? Phi hành đoàn cũng mất hút. Họ là những người cuối cùng. Mấy phút nữa, nếu không gặp ai, chàng trèo lại lên phi cơ để ngủ một giấc cho họ tìm nỏ con mắt. Nhưng chàng chưa kịp thi hành ý định trả thù thì một tiếng gọi đã cất lên sau

lưng :

- Đồ trời đánh không chết !

Té ra nhân viên Tình báo Sở có nhiệm vụ bảo vệ an ninh cho chàng dọc đường lại là ... giống cái. Thế mà Văn Bình cứ đinh ninh hẳn là đực rựa với đôi vai tử gương, cái mũi cao su và ngón tay dài đực có thể chọc thủng cửa gỗ. Nghe gọi, Văn Bình nhăn răng cười trừ như hồi nãy. Cô gái đeo đồ giả ngúng nguẩy tiến lại, giọng bức bối :

- Tại sao ông không chịu theo tôi vào trong ga ?

Văn Bình ngạc nhiên :

- Nào cô có mời tôi đi theo đâu !

Đến lượt nàng ngạc nhiên :

- Ông đừng vào ... người tôi, nên tôi tưởng là ...

- Xin lỗi cô nhé. Hồi nãy cô mắng tôi như tát nước nên tôi không kịp xin lỗi. Cô là người Pa-kít-tăng

- Vâng. Lai Trung hoa. Nhưng ông tìm hiểu quốc tịch của tôi làm gì ? Tôi chỉ có trách nhiệm chăm sóc cho ông khỏi bị bội thực hoặc trúng phong từ Karachi đến Quảng châu. Vào trong ga, tôi sẽ giao ông cho nhân

viên liên hệ.

- Uổng ghê, người đẹp như cô mà tôi không được hạnh làm quen lâu hơn nữa.

Nàng quắc mắt :

- Ông nói thật hay bỡn. Ông đừng vội khinh tôi. Nếu ông có diễm phúc làm bạn thân của tôi, ông sẽ thấy tôi ... đẹp hơn nhiều cô gái ông gặp.

Văn Bình không đáp, chỉ lấy bàn tay vỗ nhẹ vào mông nàng. Nàng oặt người, giọng đầy kiêu hãnh :

- Đấy, ông thấy chưa ?

Nàng có quyền kiêu hãnh vì mông nàng hoàn toàn là đồ thật. Văn Bình sửa soạn tiến xa hơn nữa, song hai người đã vào đến cửa ga và nét mặt cô gái tiếp viên phi hành bỗng trở nên lạnh như bức tượng. Một gã đàn ông trung niên, trên má toàn sẹo ngang dọc, trong miệng toàn răng vàng, và trên móng tay toàn ghét đen sì, chắc là chiến tích của nhiều năm lăn lộn với tiên tử Phù dung, đứng đợi sẵn. Hắn không chìa bàn tay ra bắt, mà chỉ cúi đầu xuống. Lối nghiêng mình của hắn rất đúng phép song vẫn che giấu được sự giả tạo. Chi tiết đập dội vào mắt Văn Bình là màu xanh của bộ quần áo mà gã răng vàng, mặt sẹo mặc trên người. Mấy năm trước, tàng

nhập vào Hoa lục, chàng đã hoa mắt trước màu xanh. Đâu đâu cũng thấy màu xanh. Hầu như toàn thể người tàu lục địa, đàn ông cũng như đàn bà, già cũng như trẻ, đều mặc và chỉ được quyền mặc đồ xanh. Ngoại trừ khăn quàng là theo màu khác.

Nam nữ phục sức như nhau nên muốn phân biệt, Văn Bình phải nhìn vào đầu họ. Hề đội cát kết là đàn ông. Còn trùm khăn là đàn bà. Tuy vậy, nhiều khi chàng cũng lầm vì tại xưởng máy và công trường, đàn bà cũng đội cát kết. Đồng phục của họ là cái áo vét kèm theo quần bằng vải xanh, không phải loại kaki xanh thợ máy mà là vải xanh thô, sợi chỉ ngoằn ngoèo lớn bằng sợi len. Ống quần họ đều thuộc loại chân voi, nghĩa là rộng thênh thang. Đàn bà Tây phương - hoặc một số phụ nữ Sài Gòn - diện quần ống chân voi trông thật đẹp, vậy mà cũng mặc quần rộng đàn bà Hoa lục lại xấu không bút nào tả nổi. Mùa rét, màu xanh vẫn là màu truyền thống. Nếu khác, thì chỉ khác áo vét được đệm bông, may thành túi, và bên trong có lót ... cũng màu xanh.

Gã mặt theọ răng vàng đứng đón Văn Bình mặc đồng phục xanh, nhưng chỉ nhìn thoáng qua chàng biết hẳn là cán bộ trung cấp vì áo 4 túi, gài kín cổ, và cái quần ống chân voi của hắn được cắt trong vải ga bạt đin màu xanh, loại vải khá đắt tiền, không thua ga bạt đin bày

trong các tiệm may ở Sài Gòn. Trùm lên trên bộ đồng phục xanh là chiếc ba đờ suy xanh, song điều đáng kể là ba đờ suy này bằng dạ dày đàn ông chứ không phải độn bông và được may theo thời trang Tây phương khá gọn gàng và khá lúych. Đáng kể hơn nữa là cái mũ lông ngất ngưởng trên đầu. Căn cứ vào bảng giá cất trong văn phòng ông Hoàng, Văn Bình biết rõ loại mũ lông cừu sang trọng này gần 200 yuan một chiếc, trong khi công nhân trung bình ở Hoa lục chỉ được lãnh 18 yuan một tháng, thì phải là ông bự của nhà nước mới có đủ phương tiện sắm mũ lông 200 yuan.

Hắn nghiêng mình chào Văn Bình rồi hỏi :

- Ông Rô-bon ?

Chàng đáp :

- Vâng.

Gã mặt theo răng vàng nói một hơi như máy quay đĩa:

- Theo chương trình, ông lên Bắc kinh bằng phi cơ riêng, nhưng giờ chót phi cơ chưa đến được có lẽ vì thời tiết ở miền bắc xấu. Trong khi chờ đợi, xin mời ông về nhà chiêu đãi.

Văn Bình đang gặp vận hên ghê gớm. Nếu phi cơ của tướng Kan-Yeh đáp xuống đúng giờ, chàng đã không được tận hưởng một đêm thần tiên ở Quảng châu. Chàng không thể biết rằng phi cơ lỡ hẹn vì một tai nạn vừa xảy ra tại trung tâm M. 9. Nữ bí thư Tsoong-ha thiệt mạng bất ngờ nên mọi việc bị chậm lại.

Gã mặt theo mời chàng trèo lên chiếc xe Hoa Kỳ mới toanh, kiếng quay kín mít, và đều che riềm kín mít. Nếu ở Liên xô, tư nhân đôi khi còn có thể sắm xe hơi riêng thì ở đây, xe hơi đã trở thành đặc quyền của giới chức cao cấp. Xe hơi nào cũng sơn đen và che riềm, đứng ngoài không thể nhìn được bên trong. Tài xế chạy khỏi phi trường độ 5 phút thì rẽ vào một con đường lớn. Sau cùng hấn lái vào sân một tòa nhà rộng, tứ phía có rào tôn che. Đó là nhà chiêu đãi dành riêng cho quan khách ngoại quốc. Văn Bình đã nghe nói nhiều đến các thú vui trên trái đất đều có ăn uống thừa mứa và thịnh soạn đã dành, cả những khoái lạc xác thịt thần tiên nhất cũng được cung cấp ê hề.

Trước cửa nhà chiêu đãi một cột cờ lớn đứng sừng sững, trên cao lá cờ to bằng hai cái chiếu bay phấp phất trong gió. Trời khuya gió lạnh như thế này có rượu huyết ky nhắm với gái đẹp thì tuyệt. Mọi lo ngại của Văn Bình rũ nhau tiêu tan trong chớp mắt vì chàng vừa thấy hai

cô gái mặc sườn sấm bó thân đứng chờ trên ngưỡng cửa. Tại Hồng Kông, du khách đi đến đâu cũng thấy phụ nữ mặc áo dài xẻ ống ngắn cũn cỡn, nhưng ở lục địa áo dài trở thành xa xỉ phẩm, đàn bà con gái đều hót tóc ngắn trông như đàn ông, hoặc chỉ dám để dài chấm vai rồi tết bím lòng thòng. Những tiệm uốn tóc và làm đẹp là điều mà nữ giới Hoa lục không hề thấy. Vậy mà trước mặt Văn Bình hai cô gái mặc sườn sấm lại để tóc uốn theo thời trang mới nhất căn cứ vào những lọn tóc tròn trịa chàng biết là hai nàng mới ở tiệm thẩm mỹ bước ra xong.

Chàng xuống xe, gãi mặt theo răng vàng nói bằng giọng thân mật :

- Mời ông nghỉ lại đây cho đến khi có máy bay. Xin ông cứ tự nhiên, ông cần gì cũng có.

Rồi quay lại hai cô ả diêm dúa :

- Các đồng chí sẵn sóc ông khách cho thật đàng hoàng nghe.

Nói đoạn, hấn lủi lên xe. Hai cô gái xán đến, cầm tay Văn Bình dắt vào bên trong. Cách trang trí trong phòng khách làm chàng choáng mắt. dầu đã quen với nếp sống sau bức màn sắt, dân chúng thật khổ trong khi cấp lãnh

đạo thật sướng, chàng cũng không thể tưởng tượng được thủ phủ Quảng châu lại có được một tổ quỷ sang trọng như thế. Vì quang cảnh bên trong không khác một vũ trường thượng lưu ở cách thủ phủ lớn Tây phương là bao. Chỉ có một điểm khác, ấy là sàn nhảy rộng mênh mông, bàn ghế gần 100 bộ, cái quầy rượu mạ kền bóng loáng chạy dài trên 10 thước, đối diện những kệ tủ đóng vào tường trên để hàng trăm chai rượu đủ loại, thuộc đủ các quốc gia. vậy mà không có một ai.

Máy vi âm phát ra một thứ âm thanh nổi nghe rợn đến xương sống, nhưng không phải rợn vì sợ, mà rợn vì thèm muồn. Trong phòng, ngoài hai cô gái mặc sườn xám dẫn đường ra chỉ có Văn Bình là dạ khách duy nhất. Giờ đây chàng mới quan sát hai kiều nữ. Cả hai đều chưa đến 18, mặt còn non choẹt, song cử chỉ già dặn chứng tỏ đã sống lâu trong nghề chiêu đãi thượng khách của tân chế độ.

Văn Bình ngồi xuống ghế, và hỏi :

- Tôi là Rô-bơ, chắc các cô đã biết. Còn các cô, tên các cô là gì ?

Cô ả đứng gần chàng ưỡn ngực cho chàng thấy tấm bảng bằng vàng khối trên khắc nổi con số 55 tô đỏ :

- Em mang số 55, xin ông cứ kêu em là 55. Còn bạn em mang số 44. Ông cần dùng gì uống hay ăn, ở đây đều có đủ. Về món ăn, thì xin ông đợi chừng một giờ. Đủ loại thực đơn : Trung hoa, Âu Tây. Về món Trung hoa, ông có thể lựa chọn các lối nấu Bắc kinh, Quảng đông, Phúc kiến, Hồ nam ...

Chàng ngoắt tay :

- Tôi không đói. Nếu không gì phiền nhiễu, xin cô cho một vài chai huyết ky.

Cô ả 55 đáp :

- Vâng. Ông sẽ có huyết ky ngay. Ngoài rượu, ông còn gọi gì nữa không ?

Văn Bình chỉ sần nhảy bóng lộn tưởng như có thể soi gương để thất cà vạt được :

- Khiêu vũ được không ?

Cô ả 44 đáp :

- Dạ, được chứ.

Rượu huyết ky chảy lạnh tanh trong ly pha lê. Văn Bình quên rằng đây là Hoa lục, và chàng là điệp viên Z.28, kẻ thù bất cộng đái thiên của Tình báo Sở. Chàng

uống hết ly rượu đoạn đứng dậy, giọng thân mật :

- Mời cô.

Cô ả 55 lắc đầu :

- Không, chúng em chỉ có bốn phận hướng đạo. Ông muốn khiêu vũ, em xin kêu vũ nữ. Xin thưa, vũ nữ ở đây rất đẹp và rất giỏi. Ông muốn nhảy kiểu nào ?

Văn Bình không phải là tay nhảy xoàng, chỉ học được một số bước thịnh hành, chàng lại có sức khỏe vô địch nên nhảy cả đêm không hề thấm mệt. Kiểu nào chàng cũng biết nhảy, và muốn nhảy suốt đêm suốt ngày, nhảy luôn vài ba tuần lễ chàng vẫn sẵn sàng nhận lời thách đố. Nhưng nay tại sao cô ả đeo số 55 lại hỏi chàng “nhảy kiểu nào” ? Khiêu vũ theo lối cổ điển thì trai gái đứng gần nhau, dập dìu tiến thoái theo điệu nhạc. Lối khiêu vũ hiện đại là món tạp pín lù, nam nữ có thể dán chặt lấy nhau hoặc chàng một nơi, nàng một nẻo, có thể bất chấp quy luật và âm điệu. Văn Bình thích khiêu vũ nửa cũ, nửa mới, ôm nhẹ giai nhân vào vòng tay rộng, và biểu diễn những đường lượn nông nàn, bay bướm. Tuy nhiên, muốn nhảy kiểu nào thì còn tùy ...

Chàng đang băn khoăn thì cô ả 44 ỡng ẹo nói :

- Nếu ông bận việc hoặc cần đi nghỉ sớm thì em đề nghị toàn thể vũ nữ đều trình diễn theo kiểu số 4.

Văn Bình ngỡ ngác như mọi ăn thịt người Phi châu được trèo vào phi thuyền đổ bộ chị Hằng. Chàng khét tiếng lịch lãm, không thú vui nào trên thế giới là không biết. Chàng đã la cà vào mọi xóm yên hoa từ đông sang tây, không những có mặt tại những hộp đêm đắt tiền độc đáo, chàng còn mầy mò đến cả những xó xỉnh tăm tối của xã hội dạt lạc nữa. Chàng chưa dám tự hào biết hết, song đã thừa kinh nghiệm bản thân để thuyết giảng về tình yêu của ngũ đại châu, của mọi sắc dân da trắng, vàng, đen, đỏ, xám ... của mọi lứa tuổi và mọi túi tiền. Vậy mà chàng không hiểu kiểu khiêu vũ số 4 là kiểu gì? Nếu có số 4, tất có số 1, số 2, và số 3.

Văn Bình ngồi đực trên ghế, vành tai bắt đầu đỏ. Chàng không bằng lòng cũng như không từ chối. May thay, cô ả số 55 lại tưởng chàng im lặng vì không ưa kiểu khiêu vũ số 4 nên vội đỡ lời :

- Ô, em không nghĩ là quý khách cần đi ngủ sớm, mà khiêu vũ số 4 thì trắng trợn quá, mất thú. Nếu ông cho phép, em xin đề nghị vũ nữ trình diễn cả 4 kiểu, từ kiểu 1 đến kiểu 4.

Biết cả 4 kiểu dĩ nhiên có lợi hơn là chỉ biết một kiểu. Và lại, chàng đã bắt đầu khó chịu. Cô ả đã đề nghị 36 hoặc 72 kiểu đủ cả nằm, ngồi, đứng, chống hông, khom lưng ... chàng cũng chấp thuận tức khắc, hướng hồ chỉ đề nghị 4 kiểu chay tịnh. Chàng muốn đoàn vũ nữ ra mắt ngay, phần vì nóng ruột, phần vì hơi men huyết ky kích thích, nhưng cô ả 44 đã mở tủ kê sát tường - cái tủ khảm sà cừ óng a óng ánh - lấy ra một cái tráp vuông, sơn son thếp vàng, trên nắm khắc nổi hai con rồng đang xoắn khúc vào nhau, miệng ngậm viên ngọc bích lớn. Loại tráp này được làm bằng gỗ quý, ngày xưa dành riêng cho đại quan trong triều. Nàng loay hoay mở khóa tráp, mùi thơm từ bên trong tỏa ra ngào ngạt. Nàng đặt xuống trước mặt Văn Bình một cái gói nhỏ, ngoài bọc giấy thiếc trắng trông như hai thỏi súc cù là Nestlé đặt chặn lên nhau và một cái ve pha lê lớn bằng chai đựng huyết ky dẹt đầy ắp một chất nước màu vàng như hổ phách. Nàng rón rén cầm cái gói nhỏ lên tay rồi bóc ra. Quả đúng là súc cù là. Dĩ nhiên đây không phải là súc cù là bày bán ngoài tiệm, mà là súc cù là đặc biệt, loại kích dâm. Nhìn qua, Văn Bình biết không phải là kẹo trợ tình do Nhật bản chế tạo. Chàng từng nghe nói Trung cộng sản xuất kẹo súc cù là cực mạnh nhưng chưa có cơ hội nếm thử. Tuy nhiên, dầu là súc cù là do

ai chế tạo nữa thì cũng được trộn thêm chất ôhimbê⁸, dùng nhiều có hại.

Cô ả 44 bóc kẹo mời :

- Thứ này rất tốt. Ông dùng vào, chỉ độ 5 phút là thấy kiến hiệu. Tác động của nó kéo dài trong 60 phút mới hết. Mời ông thưởng thức một thỏi để sửa soạn.

Văn Bình ôm bừa cái eo gọn gàng của cô gái và kéo sát lại người. Chàng đỉnh ninh nàng ưng thuận, hoặc cũng không phản đối, không ngờ nàng xô chàng ra, giọng dấm dẩn :

- Phiền ông bỏ em ra.

Chàng xiết chặt nàng, hôn thật vũ bão vào cặp môi đầy, bôi son mỡ bóng nhẫy. Nghệ thuật hôn của chàng đã đạt tới trình độ cao siêu nên cô ả mang thẻ bài 44 chỉ phản đối lấy lệ được trong vòng một vài tích tắc đồng hồ rồi thân thể mềm nhũn ra như ruột bánh mì ngâm sữa nóng. Nói cho đúng, nàng muốn cưỡng lại không

⁸ Theo tin tức thu lượm được trong giới cảnh sát quốc tế Interpol thì thứ súc cù là kích dâm này được pha trộn với tinh cất ôhimbê (đã được giải thích ở chương trước), dùng không mấy kiến hiệu, lại rất nguy hại cho cơ thể. Tác giả trân trọng lưu ý quý độc giả vì đạo này thấy súc cù là được bán khá nhiều tại Sài Gòn.

được. Cô ả 55 vội xắn tời, kéo bạn ra giọng dịu dàng như quả quyết :

- Đồng chí không nên làm như vậy.

Như ngủ mê bừng tỉnh, cô ả 44 nhả Văn Bình và đứng dậy, lấy tay sửa mái tóc bị rối. Nàng làm bộ nghiêm trang nói với chàng :

- Nếu quý khách không phản đối em xin kêu cả 4 kiêu cùng một lúc.

Văn Bình gật đầu. Đi một quãng đường học một sàng khôn, chàng sắp được học thêm một số kinh nghiệm để vương mà giới tình báo Tây phương không ngờ còn được duy trì tại Hoa lục. Chàng tẩm tẩm cười, bẻ thỏi súc cù là làm đôi bỏ vào miệng. Loại kẹo ái tình này có thể là món xa xỉ đắt tiền đối với khách chơi chưa từng trải, song đối với người lăn lộn khắp nơi như Văn Bình thì nó chỉ là một miếng mứt ngọt không hơn, không kém. Súc cù là Nhật bản được coi là nhạy nhất, mạnh nhất, nhiều kẻ mới lái bảo đảm không hiệu nghiệm không phải trả tiền, chỉ ăn một miếng là gân cốt giật đùng đùng, song Văn Bình nhá ngấu nghiền năm bảy thỏi một lượt mà chẳng đi đến đâu. Những lần ghé Đông kinh, chàng thường lần mò tìm đến ổ chế tạo kẹo tình, đòi mua thứ súc cù là loại hảo hạng, nhưng chẳng phải

dùng chơi mà là để về biểu.

Thấy chàng ăn kẹo có vẻ khoái trá cả hai cô ả Tình báo Sở cùng cười híp mắt. Họ không thể biết rằng chàng ăn kẹo trơ tình như thể người Mỹ ăn chewing gum. Một hồi chuông reo vang. Mọi ngọn đèn trong phòng đều tắt ngúm. Rồi trên trần nhà, một chùm đèn pha màu hồng chiếu thẳng xuống sàn nhảy. Tiếp đến những ngọn đèn màu lam gắn ngòm trên sàn nhảy cũng được bật sáng. Ánh sáng huyền ảo quán quít lấy nhau, màu hồng trộn với màu lam tạo cho Văn Bình một số cảm giác kỳ lạ, gần như là được ma túy LSD 25. Trên mặt gỗ trơn bóng, 4 cô gái đã hiện ra không biết từ lúc nào. Văn Bình không có thời giờ quan sát khuôn mặt mỹ miều của họ vì cách phục sức của họ bắt chàng quan tâm đến một cách mật thiết. Toàn thể đều trẻ măng, tính từ trái sang phải - cũng như đọc Hán tự vậy - mỗi nường mặc một lối riêng. Cô ả thứ nhất mặc sườn sấm bằng gấm ngũ sắc thêu kim tuyến, phô bày vẻ đẹp rực rỡ, tuy nhiên chàng không để ý. Chàng thích ngắm da thịt chứ không khoái ngắm áo gấm, dầu đó là áo gấm may thật bó, nàng mặc sườn sấm đàn hoàng mà không khác khỏa thân là bao.

Đến cô gái thứ hai, nghệ thuật phục sức đã bắt đầu “xuống thang” : thay vì sườn sấm dài lê thê, nàng chỉ

mặc vền vền hai vuông vải màu huyết dụ để che những bộ phận kiểm tục từ đông sang tây liệt kê vào loại cấm phô trương. Rửa mắt bằng phụ nữ đẹp mặc bikini hai mảnh là sở thích của Văn Bình, nhưng so với người thứ ba thì bikini chỉ là đàn em.

Vì cô ả thứ ba mặc đồ tắm mà giới thời trang Âu Mỹ mệnh danh một cách văn vẻ là topless, nghĩa là “không có bên trên”. Nói dễ hiểu là đồ tắm của nàng chỉ có một miếng. Ngực nàng được phơi trần lồ lộ như các kiều nữ Tahiti, nhưng khác ở chỗ da nàng trắng phau phau, và bầu vú của nàng đáng đồng tiền bát gạo gấp chục lần.

Văn Bình suýt reo lên vì cô gái thứ tư, và là cô gái cuối cùng lại không có mảnh vải nào trên người.

Cả 4 cô gái đều đều cúi chào chàng một cách cung kính. Họ chỉ trạc 16, 17 tuổi là cùng. Diện mạo họ khá đẹp. Nói chung, thân thể họ khá cân đối, chắc họ được tập thể dục thẩm mỹ hàng ngày. Giọng cô ả mang số 55 cất lên :

- Cả 4 kiểu đã được tình diện, quý khách chọn kiểu nào xin cho biết tôn ý ?

À ra như vậy là 4 kiểu khiêu vũ ! Mặc quần áo đầy đủ, mặc đồ bikini, để hở ngực, và không mặc gì hết.

Như vậy đó là 4 kiểu khiêu vũ của Tỉnh báo Sở để chiêu đãi quan khách đến Quảng châu. Văn Bình muốn tát cho mình một cái rõ đau. Giản dị như 2 với 2 là 4 mà chàng không hiểu. Chàng tưởng 4 kiểu khiêu vũ là trò chơi gì mới lạ, nhưng chứ chỉ là vấn đề mặc nhiều và mặc ít quần áo thì chàng đã biết. Lối nhảy này đã được thịnh hành tại nhiều nơi ở Viễn Đông, đặc biệt tại Hồng Kông, và riêng chàng đã đích thân dự nhiều đêm khiêu vũ 4 kiểu tại Đài bắc, nơi mà ai cũng tưởng có rất ít thú chơi nhưng lại chính nơi đó là nơi có nhiều thú chơi thi vị nhất.

Chàng đang ngồi ở Quảng châu mà vẫn mừng rỡ như ở Peitou. Du khách ghé Đài bắc không thể không biết đến Peitou. Nhất là Văn Bình, hề có chút thời giờ là chàng thót ngay tới xóm yên hoa thần tiên này. Chàng thấy hai chế độ Trung hoa khác nhau hoàn toàn, nhưng về ẩm thực và đặc biệt là du hí thì chẳng khác nhau là bao. Dân trên lục địa không được ăn gan rừng tủy phượng vì lẽ đã có người ăn giùm họ. Họ không được thưởng thức trò “nhất dạ đế vương” song ở những chiêu đãi quán như ở Quảng châu, số gái đẹp và tiết mục khoái lạc vẫn không thua kém nơi nào trên trái đất. Kể ra thì khu nhà gần phi trường Quảng châu này cũng không khác Peitou là bao. Cả hai đều tọa lạc ở xa trung tâm thành phố, và cả hai đều có suối nước nóng. Nhưng

Peitou khác xóm yên hoa Quảng châu ở điểm người Nhật lập ra trong thời gian đô hộ Đài loan, còn ở đây lại do chế độ Mao dành riêng cho tân khách sau ngày kiểm soát toàn cõi Hoa lục.

Peitou có hơn 50 lữ quán thì Văn Bình quen tên gần hết. Hầu như khách sạn nào chàng cũng đến trọ vài lần. Bề ngoài, người ta đi Peitou để tắm suối nước nóng, nhưng thật ra là để tìm giải trí xác thịt. Đúng vậy, Peitou là thị trấn của xác thịt, ngoài xác thịt ra không còn điều gì nữa, ngoại trừ việc tắm rửa và đấm bóp trước khi tận hưởng thú vui hoan lạc. Nếu Sài Gòn hoặc Vạn tượng, Vọng các nghĩa là những thủ đô khét tiếng Á châu về môn dạ lạc, đứng sau Hồng Kông, Đông kinh thì du khách đến lữ quán còn phải trở tài ngoại giao với bồi hoặc bọn giắt mối, chứ không thể gọi gái cách sống sượng. Nhưng ở Peitou thì việc này trở thành tự động như gọi uống gọi ăn. Ghi tên lấy phòng xong, khách sẽ hỏi quản lý khách sạn. Nhiều khi khách quên hỏi thì quản lý lại hỏi giùm “ông cần loại nào ?” Thường thường chỉ từ 2 đến 5 đôla Mỹ là có thể “trả thù dân tộc”.

Ban ngày Peitou có bộ mặt hiền lành và thơ mộng như mọi thị trấn dưỡng sức trên đất Nhật. Cũng có đủ cửa tiệm và đủ mặt hàng, cũng có công dân lương thiện

xen lẫn du khách đi mua sắm, chuyện trò hồn nhiên. Khi hoàng hôn xuống, Peitou mới bắt đầu tỉnh dậy. Xe taxi đậu nườm nượp trước lối quán chớ du khách đến. Nhưng từ 9, 10 giờ đêm trở đi thì không khí trở nên náo nhiệt, tiếng đàn tiếng hát vang dội khắp nơi, đạo quân mây trắng từ hang cùng ngõ hẻm kéo đến bằng xe hơi, xe vespa, xe máy dầu, nối đuôi nhau ra vào khách sạn. Kẻ đợi ngoài cửa, kẻ sửa soạn ngoài hành lang, kẻ xong việc vội vã về nhà. Kỹ nghệ bán vui quay đều như cánh quạt trực thăng.

Văn Bình đã khiêu vũ nhiều lần tại Peitou trong những căn nhà đặc biệt. Cũng gồm nhiều lối nhảy khác nhau, nhảy có quần áo hoặc nhảy thoát y 100 phần trăm. Giá cả trời sụt thất thường, nhưng đại để muốn nhảy một bài với vũ nữ mặc quần áo thì tốn chừng 8 xu Mỹ, với gái mặc áo tắm giá đắt gấp đôi, còn với gái hoàn toàn khỏa thân thì đắt gấp ba. Bên cạnh sàn nhảy thường có một số buồng nhỏ, bên ngoài che rèm kín, nhảy xong khách muốn tiến xa hơn nữa thì chỉ cần trả độ 60 đồng bạc Đài loan, nghĩa là khoảng một đôla rưỡi (kể ra còn rẻ hơn “cây nhà lá vườn” phải không các bạn của Z.28 ?).

Văn Bình ngần ngừ một lát. Chàng ngần ngừ phần nào vì cả 4 cô đều đẹp, sạch nước cần, nhưng phần chính vì cô gái mặc quần áo tươm tất đứng bên phải đẹp

xuất sắc hơn hết. Cô ả mang số 55 thỏ thẻ hỏi chàng lần nữa :

- Thưa quý khách chọn kiểu nào ?

Văn Bình tiến lại trước mặt người đẹp mặc sườn sấm bằng vải ngũ sắc. Giàn nhạc vô hình bắt đầu trôi lên một bản sì lô. Cô gái ngả vào cánh tay chàng, trong khi đó 3 cô gái còn lại biến mất như có phép thuật. Chàng vừa cầm tay cô gái thì lại buông ra, không nhảy. Cô ả 55 vội thắc mắc :

- Thưa, quý khách có điều gì chưa vừa ý ?

Văn Bình cười :

- Tôi muốn kiểu số 4.

- Vâng, để em gọi cô số 4 lại.

Số 4 là người đẹp khỏa thân. Nhưng chàng lắc đầu :

- Tôi không thích cô ấy.

- Quý khách vừa nói là thích kiểu số 4.

- Phải, tôi thích kiểu chứ không thích người. Nếu có thể, tôi muốn cô số 1 trình diễn theo kiểu số 4.

Cô ả 55 hơi nhăn mặt :

- Thưa quý khách, như vậy trái với thông tục của trung tâm chiêu đãi. Và lại ...

Văn Bình nhăn mặt theo :

- Trái với thông tục thì thôi, tôi không khiêu vũ nữa.

Và không cần đợi trả lời, chàng kéo cô gái mặc sườn sấm vào sát người và hôn thật lâu trên môi trước khi sốc nàng lên vai, mang vào một căn buồng gần sàn nhảy. Chàng không muốn phí thời giờ khiêu vũ vô ích. Kỳ lạ thay, không ai tỏ thái độ phản đối. Chàng đoán không sai mấy may, cô gái mặc sườn sấm có một thân hình đều đặn, rắn chắc và ngon lành hơn chúng bạn rất nhiều.

Cuộc vui thường chóng hết, Văn Bình ở một trong gian phòng nhỏ phảng phất mùi thơm nước hoa và da thịt gần một tiếng đồng hồ dài đằng đẳng mà vẫn tưởng mới 5, 10 phút. Nàng ngoan ngoãn ngồi dậy trước chàng, tay cầm chén rượu hạt mít còn lại trên bàn đêm và nâng hai tay cung kính tận miệng cho chàng. Khi ấy chàng mới nhớ lại là trước cuộc truy hoan, nàng đã mời chàng uống rượu trong chén hạt mít này, một loại chén mà các cụ thời xưa thường dùng để rót trà độc ảm, nhưng chỉ khác là không bằng đất sét nung mà là

bằng một thứ hồng ngọc nổi vân, bung chén rượu lên chàng thấy mặt rượu sủi tăm như thể rượu sâm banh. Thứ rượu đựng trong chén mà chàng vừa uống có màu vàng vàng như hổ phách, hồi nãy chàng cứ tưởng là huyết ky, chàng nhấp vào họng cũng thấy thơm thơm như huyết ky. Té ra cơn mê tình ái đã làm vị giác tinh tế của chàng hoàn toàn biến đổi. Chàng uống thứ rượu thuốc của Tình báo Sở mà đỉnh ninh là huyết ky. Chàng cảm thấy bao tử đau nhói vì nếu Tình báo Sở khám phá ra căn cước thật sự của chàng thì giờ phút này chàng chỉ là cái xác bất động. Không cần nhiều, chỉ cần một giọt rượu có chất độc là chàng đủ chết. Kỹ nghệ ám sát điệp báo đã phát minh những chất độc có sức công phá cực mạnh, phương chi chàng đã ngênh ngang uống cả chén rượu màu vàng.

Thấy chàng suy tư, cô gái ghé chén rượu vào tận môi chàng, giọng ngọt lịm :

- Quý khách uống đi, rượu thuốc này là thứ tốt nhất, chỉ dành riêng cho các đồng chí cao cấp, hiện trong kho chỉ còn một bình nhỏ. Nó quý lắm, chỉ có nước tàu mới có, vì giống thần xà được dùng để ngâm rượu thuốc chỉ có trên đỉnh núi Thái sơn mà thôi.

- Đây là rượu da rắn ?

- Thừa vâng, chính là rượu da rắn. Người Trung hoa xưa đặt tên là Nhất thể Tiên xà Tửu.

Văn Bình thè lưỡi liếm một giọt rượu. Giờ đây bình tĩnh lại, chàng mới nhận được mùi vị của nó. Nó không cay như rượu huyết ky, song cũng không ngọt như rượu mùi, hoặc hơi đắng như rượu bia. Mùi vị của nó quy tụ cả cay, ngọt và đắng. Nó lại cay nhẹ nhàng, cay quyen rũ, không bốc lên đầu hoặc làm rát lưỡi. Hơi đắng của nó dịu dịu pha lẫn một vị ngọt êm đềm làm cho lục phủ ngũ tạng say sưa, dễ chịu.

Người Tàu là dân tộc độc nhất trên thế giới chuyên uống rượu rắn. Thịt rắn khá ngon, họ lại biết hàng chục cách nấu nướng khác nhau, cách nào cũng lôi cuốn được con tì, con vị của thực khách khó tính. Những chuyến lưu lại Đài Bắc, và nhất là Hồng Kông, Văn Bình đều không quên đến thăm các tiệm làm thịt rắn. Họ nuôi rắn từng đàn, lớn có, nhỏ có, dài có, ngắn có. Rắn hiền và rắn độc nhốt riêng. Họ đập cho rắn nát đầu rồi dùng dao bén rạch đôi thân rắn từ đầu xuống đuôi, róc hết thịt đem nấu, còn da thì rửa thật sạch, tẩm với thuốc Bắc, đoạn phơi sương, phơi nắng đủ cỡ thì đem ra tán thành bột pha với rượu nếp. Chất bột da rắn này làm khí lực đàn ông gia tăng, thức đêm ân ái hàng tháng cũng không mỏi mệt. Ngoài ra, nó còn có tác dụng cải

lão hoàn đồng nếu được trộn lẫn với một số hóa chất khác mà chàng không biết tên. Vì bản tính tò mò, Văn Bình đã uống thử nhiều thứ xà tửu khác nhau. Hồi ở Hồng Kông, chàng được ném một loại rượu màu hồng nhạt, uống ban đêm trong phòng tối thì rượu lóng lánh như ánh trăng chiếu vào. Quả như lời đồn đãi, chàng chỉ uống một ly nhỏ là sức khỏe gia tăng mãnh liệt, hai mắt chàng mở thao láo như chích thuốc chống ngủ maxitong, và kỳ lạ thay thân thể chàng lại liu diu ngây ngất như chích thuốc dục ngủ dolodan. Tuy vậy, chàng chưa hề được nghe nói đến giống rắn tiên trên núi Thái sơn và rượu Nhất thế Tiên xà. Cô gái đỡ chén rượu uống dở trên tay chàng, và uống cạn một hơi. Xong xuôi, nàng ngửa cổ lên trần phòng thở ra một hơi khoan khoái. Nàng đặt bàn tay lên vai Văn Bình, giải thích :

- Có lẽ quý khách không biết căn nguyên của rượu này đâu, vì từ nhiều trăm năm trước, nó là rượu của vua chúa, chỉ được ngâm riêng trong cung cấm, và ngoài viên ngự y ra không ai biết thể thức pha chế. Ngay cả người tào chính công, sinh sống từ nhỏ đến lớn trên đất tào cũng vị tất được nghe nói tới tên rượu này, huống hồ là thể thức pha chế. Người ta gọi nó là Nhất thế Tiên xà tửu là vì nó phát xuất từ hậu cung của vua Tần thủy Hoàng. Như quý khách đã rõ, vua Tần có những 13.140 cung phi và 2.800 con trai gái, và ngự trong cung điện

nguy nga gồm 10.000 phòng. Vua Tần sai ngâm rượu rắn này để có thể bảo vệ mình rồng.

Nàng tằm tằm cười với Văn Bình. Dĩ nhiên là chàng không lạ gì tên của vua Tần thủy Hoàng, vị bạo chúa khét tiếng đốt sách, chôn học trò, giết người như ngóe, từ năm 246 đến 210 trước tây lịch. Và chàng bỗng hiểu tại sao rượu rắn này được đặt tên là rượu « Nhất thế ». Vua Tần tự kiêu, coi thiên hạ không có ai bằng mình nên tự xưng là Nhất thế, hoàng tử kế vị xưng là Nhị thế, và cứ thế truyền ngôi lần lần xuống con cháu cho đến Vạn thế. Hồi còn cấp sách đến trường, Văn Bình ham học truyện dưới đời vua Tần. Chàng khâm phục những dũng sĩ mưu giết bạo chúa họ Tần. Chàng lại say mê cuộc đời của Lưu Bang chém rắn khởi nghĩa để rồi sau này dẹp tan nhà Tần, thống nhất chư hầu, thành lập triều đại Tây Hán. Mỗi khi bàn luận đông tây kim cổ với chàng, ông Hoàng thường nhắc đến một nhân vật lừng lẫy thời Tần thủy Hoàng, đó là kỳ tướng Hạng Võ:

- Anh nhớ Hạng Võ chứ ? Hồi dấy binh đánh vua Nhị thế nhà Tần, ông ta cử được cái đỉnh đồng nặng năm ngàn cân trong miếu Võ vương, sau đó mộ quân đánh đâu được đấy, tưởng chừng có thể thu gọn thiên hạ trong tay. Ngờ đâu lại chết vì Ngu Cơ, chết vì đàn bà. Cũng như đến thời Tam quốc, Lữ Bố bị cả ba anh hùng

Lưu, Quan, Trương vây đánh không chết, mà lại đến nổi chết vì Điều Thuyền, chết vì đàn bà. Vì vậy, anh nên thận trọng. Và đối với đàn bà đẹp, anh càng phải thận trọng trên mức bình thường.

Chàng giật mình vì cô gái nói lớn vào tai :

- Quý khách đang nghĩ đến vua Nhất thế Tàn thủy Hoàng, phải không ?

Chàng hơi luống cuống :

- Phải. Tôi đang nhớ đến bức tường Vạn lý thường thành.

Nàng lại cười, nhe một chiếc răng khểnh đầy duyên dáng :

- Em cũng định nói đến bức Vạn lý thường thành đấy. Theo sử, vua Tàn huy động hơn 1 triệu dân công để xây bức tường dài 4.500 dặm này, nhưng quý khách có biết bức tường này được dùng để làm gì không ?

- Để ngăn rợ Bắc Hồ xâm chiếm nước Tàu.

- Nhưng tại sao vua Tàn lại đoán biết rợ Bắc Hồ sẽ xâm chiếm nước Tàu ?

Nghe hỏi, Văn Bình bí xị. Chàng nhớ mang máng kẻ thừa lệnh vua Tần đi đắp thành là Mông Diêm. Chàng không dè trong chuyến đi này đến Quảng châu lại phải thi văn đáp sử tàu. Cô gái nói, giọng đều đều :

- Vì vua Tần tin vào thần linh. Tục truyền nhà vua nghe quân thần tâu rằng ở Đông hải có núi Bồng lai toàn là thần tiên cõi hạ, đạp mây sống ở đó, thọ hàng ngàn năm, tình yêu muôn đời không cạn nên sai một người tên là Từ Phước vượt biển với 500 gái tơ, 500 trai tơ, 10 chiến thuyền lớn để vào Đông hải tìm thuốc trường sinh bất lão, hoặc nếu tìm không ra thì trao đổi gái tơ, trai tơ lấy thuốc. Nhưng Từ Phước đi luôn không về. Nhà vua bèn cử Lư Sanh đi tìm. Sanh ra đến Đông hải chỉ thấy sa mù và sóng lớn, đâm sợ, song không dám trở về tay không nên tự tiện rẽ vào núi Thái sơn, tình cờ gặp tiên và xin được một cuốn thiên thư. Trong thiên thư này có đoạn nói rằng nhà Tần sẽ mất vì rợ Hồ, vì vậy vua Thủy Hoàng mới sai Mông Diêm đắp Vạn lý trường thành. Cũng trong chuyến đi kiếm thuốc tiên trong núi Thái sơn, bọn Lư Sanh học được thuật ngâm rượu da rắn. Sở dĩ Tần Thủy Hoàng xây cung A phòng, tuyển nạp gái đẹp khắp nơi mang về làm của riêng, mãi miệt ngày đêm là nhờ có rượu thuốc.

- Vua Tần uống rượu thuốc da rắn mà chỉ sống được đúng 50 tuổi thì mất, cho nên tôi có cảm tưởng là rượu này làm cho chết non.

- Quý khách đừng đùa, em nói thật đấy. Vua Tần trị vì tròn 37 năm, quý khách thử xét coi : 37 năm của ông ta cũng như 370 năm của người dân thường. Nếu không có rượu Tiên xà em chắc chắn ông ta chỉ ngồi trên ngai được 3, 4 năm là bằng hà.

- Cô nói sai, vua Tần không ngồi trên ngai mà nằm trên long sàng.

- Quý khách lại bốn cột rồi. Vâng, thì vua Tần nằm trên giường được 37 năm. Tuy quý khách chỉ nằm với em có nửa đêm, em cũng xin mời quý khách dùng rượu rắn, nếu không sẽ ...

- Hoa mắt, và long đầu gối ?

- Em nói thật đấy. Chỉ một vài giờ đồng hồ bên em, quý khách sẽ mệt nhoài hàng tháng trường vì chúng em đã được uống rượu thuốc da rắn trước. Loại rắn đặc biệt này hiện nay còn sống trên một số ngọn núi dọc triền bắc sông Dương Tử. Nó dài độ 2, 3 nước tây, thân tròn lẳn, và nhỏ. Con lớn nhất chỉ bằng hai ngón chân cái đàn ông là nhiều, còn bình thường nó chỉ lớn nhất bằng

ngón chân cái. Da nó màu xanh lá cây nên nằm lẫn lộn trong bụi rậm khó thể nhìn thấy. Đặc biệt là nó chỉ ở trên đỉnh núi, không khi nào bén mảng xuống đồng bằng. Dân địa phương thuật lại là hễ nó lạc xuống chân núi là chết. Dường như thượng cấp của em cũng đã bắt một số rắn này về Bắc kinh và Thượng hải để nuôi song đều thất bại. Thành thử ra, khi cần da rắn, nhân viên phải đến tận nơi để bắt và giết rắn tại chỗ.

- Loại rắn này được gọi là gì ?

- Người ta gọi là Nhất thế Tiên xà.

Nhìn chai rượu còn lại non nửa, Văn Bình hỏi cô gái :

- Tôi xin đem đi phân nửa này được không ?

Cô gái lắc đầu :

- Theo lệnh trên, quý khách muốn dùng bao nhiêu cũng được, nhưng không được mang theo. Vả lại, khi lên đến Bắc kinh, quý khách có thể yêu cầu bà Soe-Fuk cung cấp.

Hai tiếng Soe-Fuk như điều xì gà cháy đỏ vừa dí vào má chàng. Chàng hơi khựng người, vì ông giám đốc tình báo MI-6 dặn chàng tiếp xúc với Soe-Fuk. Chàng bèn hỏi gặng :

- Bà Soe-Fuk là ai ?

- Thưa, bà ta phụ trách tiếp tân tại Tổng cục Hậu cần, Bắc kinh. Trung tâm chiêu đãi Quảng châu này được đặt dưới quyền điều khiển của Tổng cục Hậu cần.

- Chắc bà Soe-Fuk phải già và xấu lắm ?

- Không, không, có lẽ quý khách nghe em dùng tiếng « bà » nên tưởng là già. Thật ra bà ta chưa già, chỉ độ 30 tuổi thôi. Và nghe nói bà ta rất đẹp.

- Đẹp bằng móng chân của cô không ?

- Bậy nào ! Em chỉ đẹp bằng móng chân của bà Soe-Fuk thì có. Nhưng thú thật với quý khách, em chưa được hân hạnh diện kiến bà Soe-Fuk vì bọn em chỉ là nhân viên cấp dưới rất thấp. Tại Trung ương có nhiều người đẹp gấp bọn em trăm lần, rồi quý khách sẽ có dịp gần họ và nhận thấy em nói đúng. Nhưng thôi, đêm gần tàn rồi, quý khách dùng thêm chén rượu Tiên xà nữa nhé.

Ừ thì uống. Uống thêm một chén, chứ giá uống thêm cả vò rượu Tiên xà nữa, Văn Bình cũng chẳng từ chối. Chàng phải uống thật nhiều, uống thật say để sửa soạn cho những giờ, những phút, những giây đồng hồ nghẹt thở tại trung tâm M-9.

Chàng kéo cô gái vào lòng, ôm hôn thắm thiết, say đắm và xiết chặt thân hình mềm mại, đầy hương thơm nhu hòa như không có xương, có cốt để bắt đầu hưởng thụ những khoái lạc thần tiên hạ giới.

Xa xa, chàng nghe thoáng tiếng động cơ máy bay.

Chương 7 - Những Giờ Nghệt Thở Đầu Tiên

Cũng như những đêm vui khác trong đời Văn Bình, đêm vui ấy tại ngoại ô Quảng châu trôi qua rất nhanh. Chàng còn thòm thèm thì trời đã hừng sáng. Chàng tiếc ngẩn tiếc ngơ khi được ban giám đốc cho biết là 4 kiểu khiêu vũ chỉ là một trong những món giải trí thông thường, nếu chàng đòi làm “nhất dạ đế vương” với hàng chục mỹ nhân, hàng trăm đĩa ăn ngon, và cả chục chai rượu tốt, chàng cũng được cũng được thỏa mãn mà không phải trả một đồng xu teng nào cả. Văn Bình cầu cho trời đừng sáng, nhưng trời cứ sáng. Chàng đành cầu cho phi cơ riêng của tướng Kan-Yeh phát nổ dọc đường khiến chuyến đi của chàng phải chậm lại. Nhưng khổ nỗi phi cơ chỉ có thể chậm lại một lần, không thể chậm lại thêm nữa. Chàng đành ngậm ngùi từ giã Quảng châu.

Tuy nhiên, chàng không quên gỡ gạc thêm nửa chai rượu da rắn Tiên xà Thái sơn. Chàng nốc một hơi sáu ly đầy khiến bọn gái đẹp trợn mắt, há miệng sững sốt. Họ sợ rằng rượu thuốc sẽ kích thích chàng quá độ, sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng chàng và cả ...tính mạng họ. Theo lời cô ả mang thẻ bài số 55 thì trước đó 8 tháng, một tân khách Bắc Phi ham hố đã uống vô hồi kỳ trận

như chàng. Kết quả là hắn ân ái hùng hục suốt đêm, hết cô gái này đến cô gái khác làm các cô mệt thở không ra hơi. Nhưng đến sáng hắn nằm quay ra thẳng cẳng, liệt vị âm dương, sùi bọt mép, tay bắt chuồn chuồn, mắt trợn ngược tim đập ình ình gần 180 cái trong 1 phút, nếu y sĩ không đến kịp chích thuốc trợ tim thì huyết quản hắn đã vỡ tung. Cô ả 55 hoảng hốt đưa cho Văn Bình một nắm thuốc viên màu tím nhạt, dặn chàng nhai với nước, đề phòng phản ứng bất thường của rượu da rắn. Song chàng gạt phắt. Bọn gái đẹp báo cáo cho gã mặt theo hội đêm. Hắn đậu chiếc xe Hồng kỳ quen thuộc trước cửa, và vội vã bước vào, nhìn Văn Bình bằng cặp mắt đầy lo lắng. Hắn hỏi chàng :

- Ông đã chiêu thuốc giải độc chưa ?

Văn Bình giả vờ không hiểu :

- Thuốc giải độc nào ?

- Những viên thuốc tròn màu tím mà bọn gái trong chiêu đãi quán vừa đưa cho ông.

- Vậy hả tôi đang cất trong túi. Nhưng tôi có uống làm ?

- Rượu da rắn Nhất thế Tiên xà tử chỉ có thể uống tới đa ba chén hạt mít, ông lại làm luôn 6 ly, không phải là

chén hạt mít, vị chỉ gần 15 chén hạt mít. Từ trước đến nay chưa ai dám dùng nhiều đến thế. Tôi có trách nhiệm giữ gìn sức khỏe cho ông. Tôi chỉ có thể cho phép ông lên máy bay sau khi ông uống hoàn thuốc giải độc.

- Bị ngộ độc rượu da rắn thì phải có những triệu chứng nào ?

- Tim đập nhanh trên 150 cái một phút, và huyết áp lên đến 20. Nếu hệ thống tuần hoàn bị yếu, có thể sẽ đứt gân máu trên óc, nhẹ thì bán thân bất toại, còn nặng thì thiệt mạng.

- Liệu tôi bị đứt gân máu được không ?

Gã mặt theo không đáp vì một y sĩ mặc áo choàng trắng đã tiến đến. Thấy vẻ mặt nghiêm trọng của y sĩ, Văn Bình khôi hài :

- Tôi sợ huyết áp lên đến 25 mất.

Đối với đàn ông trung niên, áp huyết 12, 13 là tốt. chưa ai lên đến 25 mà không bị chứng não sung huyết. Mặt hơi tái, viên y sĩ luồn cái vòng da của máy đo áp huyết vào cánh tay Văn Bình. Hơn một phút sau, hần bỗng mở miệng cười rộng toác, và như sợ lắm, hần lúi húi đo lại. Gã mặt theo hỏi dồn :

- Sao, có hề gì không ?

Viên y sĩ lắc đầu :

- Lạ thật, áp huyết chỉ có 12 trên 8.

12 trên 8 là áp huyết của Văn Bình từ nhiều năm nay. Rượu chè, ma túy, nữ sắc làm áp huyết thay đổi. Tuổi tác cũng ảnh hưởng đến áp huyết. Vậy mà gần 20 năm nay, áp huyết của chàng vẫn nằm lì ở mức 12 trên 8, nghĩa là ở mức tuyệt hảo. Gã mặt thẹo quay lại hỏi cô ả 55 :

- Ông khách có uống 6 ly rượu da rắn đầy thật không?

Cô ả 55 đáp, giọng hơi run :

- Thừa thật đấy. Tự em lấy rượu, và ông khách rót uống, em cản không được.

Gã mặt thẹo cười xòa :

- Càng may, cứ nếu có chuyện gì thì khổ cả lũ.

Văn Bình thừa cơ ôm cô ả 55, và hôn lên môi thắm thiết. Nàng không cưỡng lại, và còn hôn trả lại còn mạnh hơn là khác. Chàng lên xe ra sân bay, trong lòng ngơ ngẩn. Ngơ ngẩn đến nỗi chàng không tài nào ngủ được trên phi cơ mặc dầu đã lót lòng thêm mấy ly huyết

ky, và suốt đêm qua đã phí nhiều sức lần mà chưa hề chớp mắt. Dường như nghề gián điệp có một Nữ thần chuyên sống về đêm nên trời tối mịt Văn Bình mới đặt chân xuống thủ đô Bắc kinh. Chàng đã ghé Bắc kinh nhiều lần, nhưng từ ngày Mao Trạch Đông nắm quyền ở lục địa, chàng chỉ đến đó bằng phương tiện lén lút chứ chưa hề được nghênh ngang đáp phi cơ xuống sân bay, nhất là chưa hề được ngự trên phi cơ riêng của tướng Kan-Yeh, một lãnh tụ quyền hành ghê gớm của Tỉnh báo Sở.

Chàng kinh ngạc trước sự bành trướng vượt bậc của phi trường Bắc kinh. Tuy nhiên, cũng như mọi phi trường lớn nhỏ khác ở sau bức màn sắt, ở đây người ta cố tình tiết kiệm hơi điện với mục đích ngụy trang, thành ra Văn Bình chỉ thấy sân bay rộng mênh mông, thấy những tòa nhà cao ngất ngưỡng choán những khu đất lớn cứ không nhận ra những chi tiết nào nữa. Và lại, chàng khỏi cần phải mở rộng cặp mắt quan sát vì cái thời nhân viên do thám lén vào đất địch để quan sát, ghi chép vị trí quân sự đã qua rồi. Phần việc này đã được chuyển giao cho các dụng cụ điện tử và vệ tinh gián điệp tân tiến. Mỗi ngày, các vệ tinh gián điệp Mỹ bay qua lãnh thổ Trung hoa 50 lần từ thượng tầng khí quyển. Máy ảnh hồng ngoại tuyến bên nháy của vệ tinh đã chụp hết các căn cứ và thị trấn Hoa lục. Ngay tại

thư khố của ông Hoàng ở Sài Gòn, Văn Bình đã có dịp nghiên cứu tường tận bản họa đồ sân bay Bắc kinh và đường lộ trong thành phố. Vì vậy chàng biết rằng phi cơ chở chàng đáp xuống một sân bay phụ được phòng vệ cẩn mật. Sân bay này dành riêng cho phi cơ công xuất của các nhân vật cao cấp. Chàng mỉm cười khoan khoái. Hơi lạnh miền bắc thích hợp với tạng phủ của chàng. Chàng hơi ngây ngất, có lẽ vì rượu da rắn Thái sơn hòa lẫn với huyết ky.

Cái chàng thấy trước tiên khi bước xuống phi đạo là một đám người mặc áo 4 túi màu sẫm chạy le te. Chàng không biết được họ là quân nhân hay dân sự vì họ không đeo cấp hiệu. Người nào cũng đeo trên miệng một cái mặt nạ bằng vải mỏng tẩm thuốc trừ độc. Hình ảnh mà du khách thường thấy khi đến nước Nhật cũng là những cái mặt nạ ngừa độc nằm chênh ềnh ngang miệng đàn ông, đàn bà. Nhưng ở Nhật, những cái mặt nạ này tạo ra một cảm tưởng vệ sinh, có lẽ vì nó được làm bằng vải trắng tinh khiết, và nó thoang thoang mùi thơm khử trùng. Tại Bắc kinh, cảm tưởng an toàn đã biến mất vì mặt nạ che miệng đồng màu với quần áo, và thay vì mùi thơm dịu chàng lại ngửi thấy một mùi hăng hắc làm chàng hắt hơi.

Đeo mặt nạ che miệng là một trong các thói quen bắt buộc ở Bắc kinh từ nhiều năm nay vì gió Bắc kinh lạnh kinh khủng. Đứng ở bãi trống mùa đông mà hứng gió thì khỏe như voi cũng chịu không nổi. Gió thổi đến ào ào làm thân thể gầy gầy, gió lại xoắn vào da thịt như chứa đựng hàng chục, hàng trăm mũi kim nhọn. Con người phải há miệng ngàn lần một ngày, nhưng hễ há miệng ra thì những mũi kim lạnh buốt của gió lại đua nhau phóng vào cuống họng, chảy luôn xuống bao tử. Đó là chưa nói đến những hạt bụi lẫn lẫn màu nâu nâu tủa tủa khiến trong khoảnh khắc miệng và khí quản đầy ắp cát lạnh. Tân chế độ bắt dân chúng đeo mặt nạ che miệng là để đề phòng cảm hàn và cát nâu, nhưng cũng để trừ tuyệt một thói quen xấu có từ ngày xưa ngày xưa: đó là thói quen khạc nhổ bậy bạ. Thật vậy, người Tàu được thế giới biết tiếng về những món ăn thần sầu quỷ khốc, những cách ăn chơi kinh thiên động địa, nhưng cũng về cả bệnh khạc nhổ vật quái gở nữa. Già trẻ lớn bé trai gái Tàu đều mắc bệnh khạc nhổ bất trị như nhau. Ở bất cứ đâu, người Tàu cũng nhổ, nhổ trong nhà đã đành, nhổ cả ngoài đường, trên xe, nhổ luôn cả trong những nơi cấm nhổ như bệnh viện sạch như chùa và đền chùa linh thiêng. Chế độ Mao cấm nhổ bậy mà các chú con trời cứ tiếp tục nhổ bậy nên họ khôn ngoan du nhập sáng kiến đeo mặt nạ khử độc của xứ Thái dương Thần

nữ. Tiếng là để ngừa gió lạnh và cát sắc nhưng kỳ thật là để chữa bệnh nhỏ bậy.

Một bóng đen tiến tới, nhưng không phải để bắt tay chào hoặc hỏi chàng lần nữa xem chàng có thật là Rô-bon hay không. Hắn tiến đến với cái mặt nạ màu sẫm trong tay và ngoắc vào mặt dưới của chàng. Hắn không cần kiểm điểm danh tính vì trên phi cơ chỉ có một hành khách, và hành khách duy nhất này là chàng. Văn Bình đang lo ngại không giống Rô-bon bằng xương bằng thịt, nay nhờ mạng che miệng chàng đã có thể cải dạng một cách dễ dàng. Qua lớp bông băng tẩm thuốc, bóng đen nói với chàng :

- Mời ông lên xe.

Khi ấy chàng mới nhận thấy một chiếc xe hơi cao lêu nghêu đậu dưới cánh phi cơ. Chàng định ninh vệ sĩ của tướng Kan-Yeh sẽ ngồi kèm hai bên, nhưng đến khi cửa xe đóng lại, chàng mới biết là được ngồi một mình. Loại xe hơi này có kiếng ngăn đôi bên trong, tài xế ở băng trước chỉ có thể liên lạc được với chủ nhân ngồi phía sau bằng điện thoại. Chàng không có gì để nói với tài xế nên sau khi yên vị, chàng dựa lưng vào nệm êm ái, điềm nhiên hút thuốc lá.

Vả lại, chàng muốn nói chuyện với tài xế cũng không được vì tấm kiếng ngăn đôi lại nhuộm màu đen - một màu đen hắc ín, ghé mắt vào cũng không thể nhìn thấy phía trước - nên chàng không hiểu kẻ đang lái xe là đàn ông hay đàn bà, già hay trẻ. Chiếc xe sang trọng chàng đang ngồi chỉ là một cái xà lim thu hẹp và trang bị tiện nghi tân tiến. Chàng đoán không sai : cửa xe chỉ có cái để dựa tay và đĩa đựng tàn thuốc, không có nút mở cửa, cũng không có quả nắm để quay kiếng lên xuống. Chiếc xe hơi này được chế tạo theo thể thức riêng, cửa đã đóng lại thì người bên ngoài không sao mở được, chỉ có tài xế ở băng trước mới có thể mở ra được bằng nút điện. Văn Bình đã có dịp ngồi trên những chiếc xe tương tự của CIA, tuy nhiên loại xe hơi an toàn của CIA lại có thể mở từ trong ra được. Tình báo Sở đã bảo vệ an ninh cho chàng hay muốn tìm cách giam giữ chàng? Có thể là cả hai. Chàng không tin họ sẽ cho chàng từ già Bắc kinh một cách yên lành.

Đường từ trường bay về trung tâm Bắc kinh dài chừng 40 cây số, và tuy không thể quan sát phía ngoài Văn Bình vẫn có thể hình dung được một xa lộ khá rộng hai bên toàn là cây cối xum xuê và bụi rậm um tùm. Xa lộ này được xây đắp sau ngày họ Mao về Bắc kinh, ít được sử dụng nên luôn luôn được tốt. Cho dầu con đường đầy ổ gà, Văn Bình cũng cảm thấy thoải mái

như thường vì xe hơi được gắn một hệ thống nhún dầu, êm ái không kém ống nhún bất hủ của xe DS do Pháp sản xuất. Xe hơi dành riêng cho quan khách và ông bự có khác, tài xế phóng trên 120 cây số một giờ mà Văn Bình vẫn có cảm giác là xe đứng nguyên một chỗ.

40 cây số, chặng đường ngắn này công xa của Tỉnh báo Sở chỉ chạy mất 20 phút đồng hồ là chậm nhất. Vậy mà nhìn 2 cây kim trên cườm tay chàng đếm được đúng 45 phút, nghĩa là xe hơi đã chạy qua trung tâm thành phố và hướng về ngoại ô phía nam, nơi tọa lạc trung tâm M.9 của Tổng cục Hậu cần. Văn Bình nhận thấy xe hơi leo giốc - chỉ chạy lên chứ không chạy xuống - và tài xế lái vòng quanh. Căn cứ vào những chi tiết này, chàng biết hậu cung của tướng Kan-Yeh được thiết lập trên một ngọn đồi khá cao. Du lịch nhiều, chàng lấy làm lạ khi thấy những trung tâm dạ lạc đất khách thường tọa lạc trên cao. Một y sĩ giải thích rằng những nơi ở cao hơn mặt biển có ít dưỡng khí hơn là trên đất bằng, mà theo kinh nghiệm thì sự làm tình giữa trai gái dễ bền bỉ và say sưa ở nơi có ít dưỡng khí cho nên người ta dựng nhà mát, nhà hò hẹn trên đỉnh đồi không phải là việc ngẫu nhiên. Đành rằng đứng trên đồi cao nhìn xuống, phong cảnh sẽ được đẹp hơn, bao la hơn nhưng yếu tố quan trọng là ở trên đồi cao, ái ân nam nữ dễ đạt tới mức độ tuyệt diệu.

Tài xế đỗ giốc độ 3 phút rồi đậu lại. Cửa xe được tự động mở ra. Bóng đen gấp chàng ở phi thường Bắc kinh đã chực sẵn. Giờ đây, Văn Bình mới có đủ điều kiện quan sát thân hình và diện mạo của hắn. Tất cả những nét trên mặt hắn đều nhọn. Trước nhất là trán nhọn. Cằm cũng nhọn. Cả khuôn mặt cũng nhọn. Trán nhọn không được coi là điều tốt, ông Hoàng thường loại ngay những ứng viên xin vào Sở Mật Vụ có trán nhọn vì theo ông - và cũng theo sách tướng Thần tướng Toàn biên - thì người có trán nhọn rất khó thành đạt. Cằm nhọn cũng bị ông Hoàng liệt vào hàng bất lợi, nhất là đàn bà cằm nhọn. Ông Hoàng cho rằng kẻ có cằm nhọn thường bản tính, ưa sống cô độc và ích kỷ, không thích hợp với nghề điệp báo luôn trà trộn với thiên hạ, và sẵn sàng xả thân cho đại cuộc. Trán nhọn sách tướng gọi là « thiên không », cằm nhọn là « địa không », kẻ có lưỡng Không này chỉ trèo lên nấc thang danh vọng đến chức vụ ... điều đó là cao nhất, nhưng Văn Bình lại nhìn thấy cái mũi cao su và bàn tay kéch sù của hắn nên đoán già đoán non hắn là vệ sĩ thân tín của tướng Kan-Yeh.

Hắn cung kính đứng dạt sang một bên cho Văn Bình bước xuống. Xe hơi đang đậu trên một cái sân lớn đèn chiếu sáng quắc. Toàn sân được trồng cỏ non mơn mớn, giống cỏ non được trồng tại các sân đánh « golf » ở Tây phương. Gió bắc thổi lại ào ào song không có bụi.

Chàng cảm thấy lạnh, tuy nhiên lại là cái lạnh dễ chịu chứ không cắt sâu vào da thịt. Tên vệ sĩ nói :

- Đã đến nơi, xin mời ngài vào Thiên trà đường.

Ha, ha ... Văn Bình được nhân viên Tinh báo Sở lễ phép tôn lên làm « ngài ». Đất Trung hoa có khác, bất cứ cái gì cũng dùng ngôn từ hoa mỹ. Ổ điểm với đầy đủ gái đẹp và các thú vui chơi tứ chiếng thì gọi là «chiêu đãi sở», khiêu vũ ở trường là « kiêu số 4 », còn phòng khách để uống trà thì mệnh danh là «Thiên trà đường». Thiên trà đường là một tòa nhà trệt đứng sừng sững ở cuối sân cỏ non, mặt tiền toàn bằng kiếng dày. Một khoảng rộng gần 4 thước không có kiếng, cũng không có cửa. Chàng bước lên tam cấp và khoan thai tiến qua khoảng rộng thay cửa để vào xa lông. Hơi ấm trong phòng tạo cho chàng một cảm giác phơi phới. Thì ra Thiên trà đường được trang bị một loại máy điều hòa khí hậu đặc biệt do Nhật bản phát minh, và gần đây được một vài cơ sở thương mại trang bị ở Sài Gòn. Đặc biệt, vì căn phòng được sưởi ấm hoặc làm mát không cần đóng cửa kín mít mà khí hậu bên ngoài không thể tràn vào. Một bức tường vô hình bằng hơi chắn ngang ở cửa ra vào, không khí trong phòng dễ chịu làm Văn Bình thở ra khoan khoái như vừa được nhấp một chén trà nóng. Chàng chợt hiểu tại sao căn nhà này được đặt

tên là Thiên trà đường. Tên vệ sĩ hiểu được ý chàng bèn vòng tay thi lễ :

- Ngài đã hết lạnh chưa ?

Và không đợi chàng trả lời, hắn nhanh nhẩu nói :

- Xin mời ngài dùng trà thơm. Tướng Kan sẽ tiếp ngài trong chốc lát.

Mùi trà tàu ngào ngạt xông lên vào mũi Văn Bình. Trà tàu nổi tiếng ngon, đây lại là thứ trà ngon nhất nên con tì con vị của chàng không thể không xao xuyến mặc dầu chàng không ưa gì nước trà. Trong mùi thơm ngây ngất của chén trà bốc khói cuộn cuộn, chàng thoáng nhận ra một mùi khác thường : mùi á phiện. Nhựa Phù dung được tẩm vào lá thuốc đang ủ rất khéo nên khi trà phơi khô đem tán nhỏ không nhạt mất hương vị. Văn Bình được biết một số vương tôn công tử ở Hồng Kông và Đài bắc uống trà tàu pha ma túy. Té ra Thiên trà đường của tướng Kan-Yeh cũng có đủ thú vui.

Trong phòng có hai bộ xa lông kiểu Trung hoa, chân cao, hình thù chân phượng, bằng gỗ cẩm lai Tế xuyên chạm trổ cầu kỳ và cẩn xà cừ Hoàng Hải. Cả hai bộ bàn ghế này đã lên nước bóng lóng và trơn tru. Văn Bình đoán phỏng cả hai được đóng từ nửa thế kỷ trước là ít.

Kê ở góc phòng là 4 cái đôn sứ lớn, trên mỗi miệng đôn loe ra có một giống cây riêng, lá xanh xám, hoa đỏ tía, đó là giống cây du nhập từ Phi châu, có tác dụng hút chết ruồi muỗi và côn trùng có cánh. Nó giống như loại cây giết ruồi muỗi mà một công ty tư nhân rao bán rầm rộ trên đất Pháp song lá nó đẹp hơn, hoa nó cũng thơm hơn. Nó lại lâu tàn và không đòi hỏi một sự chăm sóc đặc biệt, siêng năng. Nó không tỏa ra hơi độc nên côn trùng không ngửi thấy. Tuy nhiên, hễ chú ruồi muỗi nào đại dột bay qua trong tầm lá của nó là nó xòe rộng ra hút chặt. Khi côn trùng dính vào lá, nó liền cup ngay lại. Mấy phút sau, con côn trùng đã bị tiêu hóa trọn vẹn. Văn Bình ngồi xuống ghế, nhưng chàng lại đứng lên ngay. Chén nước trà nóng chàng mới bung lên chưa kịp uống vì tấm rèm ở góc tường bên trái lay động. Cánh cửa phía sau mở ra, kêu soẹt một tiếng nhỏ. Chàng biết là cửa mở bằng điện. Một tên vệ sĩ khác ló đầu ra. Thấy chàng, hắn đằng hắng một tiếng lớn rồi đồng dục nói :

- Tướng Kan đang chờ ngài.

Văn Bình tưởng Kan-Yeh đang chờ trong phòng bên. Chàng không ngờ phòng bên lại trống hốc trống hác, không có ai, thậm chí không có cả đồ đạc nữa. Tường được quét vôi trắng, đèn trên trần cũng tỏa xuống ánh sáng nê ông màu trắng. Màu trắng lạnh lùng của bệnh

viện. Tên vệ sĩ này không khác tên vệ sĩ hồi nãy là bao. Đường như hắn cùng một khuôn mặt ra, nên mặt mũi hắn, thân hình hắn đều toát ra một vẻ dữ tợn cực cần. Hắn chờ cho Văn Bình bước khỏi ngưỡng cửa mới ấn nút cho bức rèm che kín lại. Chàng đang táy máy đặt ngón tay vào tấm rèm nhưng mìn mát thì một ô vuông trên mặt phòng được mở xịch ra.

Thì ra đây là lối xuống hầm.

Tuy sinh sau đẻ muộn, Quốc tế Tình báo Sở cũng đã tiến bộ vượt bậc về phương diện kiến trúc và trang bị. Đường hầm mỗi lúc một đi xuống, và ngoằn ngoèo theo hình kỷ hà rắc rối. Văn Bình là người có trí nhớ vô cùng sắc bén mà cũng vất vả lắm mới khỏi quên. Mọi cơ quan điệp báo đào đường hầm đều áp dụng lối kiến trúc điên đầu nát óc này hầu để bảo vệ an ninh, và ngăn chặn ngoại nhân thâm nhập. Chỉ cần mai phục ở mỗi khuỷu hầm - mà người ta có thể đếm được cả trăm - một tay súng hoặc một ổ đại liên tự động bắn đạn bằng cò điện tử thị giác thì hàng trung đội địch thâm nhập cũng bị loại trừ trong khoảnh khắc.

Văn Bình đi vòng dưới hầm như vậy hồi lâu. Chàng nhìn đồng hồ và thoát đầu chàng hơi ngạc nhiên khi thấy kim giây nhỏ xíu nằm yên không chạy nữa. Chàng có tính thay đổi thú vui song lại ít muốn thay đổi bất

lửa, nhất là đồng hồ mặc dầu kỹ nghệ Tây phương đã chế tạo được những kỳ quan bật lửa và đồng hồ. Cái đồng hồ đeo nơi cổ tay, chàng không thay đổi theo tinh thần « có mới nới cũ » vì một lẽ dễ hiểu : nó đã cặp kè bên chàng từ nhiều năm nay và luôn luôn mang lại vận hên cho chàng, mặt khác nó chạy rất đúng giờ, cả tháng không chậm hoặc nhanh một phút. Mỗi chuyến công tác ở hải ngoại về, chàng không quên cởi đồng hồ đặt trên bàn giấy của nữ bí thư Nguyên Hương, rồi một chuyên viên của Sở có nhiệm vụ tháo ra từng bộ phận để lau dầu và kiểm điểm lại. Nhờ sự săn sóc chu đáo này, nó không hề bị quặt quẹo ở vùng rừng rậm nhiệt đới Phi châu hoặc ở đầu mút Bắc cực trời rét thấu xương, hà hơi là hơi thành nước đá, ở dưới biển hoặc trên thượng tầng không khí, nó đều làm việc đàng hoàng, kiên nhẫn và ngoan ngoãn. Vậy mà đêm ấy tại Bắc kinh, chiếc đồng hồ cưng của Văn Bình lại « làm reo » không chịu chạy nữa. Đồng hồ tự động thường có một tật xấu : đôi khi kim giây đình công vì tay chủ nhân ít cử động, chỉ lúc lắc vài 3 cái là nó rì rì chạy lại như cũ. Nhưng Văn Bình đã lắc liên hồi mà nó vẫn phớt tỉnh, không chạy.

Nó đã chết thật sự.

Chiếc đồng hồ thân yêu của chàng có đủ khả năng chịu đựng áp lực dưới nước và trên không gian. Nó

cũng không xuy xuyên nếu bị đụng chạm thật mạnh, và không rối loạn khi được đặt gần nam châm. Vậy tại sao nó lại chết.

Chàng liếc nhìn tên vệ sĩ. Đường như trước đó 30 giây, hắn cũng liếc trộm chàng. Hắn há miệng toan nói song lại khép miệng vội vàng. Thái độ rụt rè và băn khoăn của hắn đã giúp chàng phăng ra nguyên nhân kim đồng hồ bị chết. Có lẽ trần hầm được trang bị một tảng từ thạch lớn, khi chàng vừa đặt chân xuống hầm thì kim đồng hồ bị hút cứng vào nhau. Dĩ nhiên đồng hồ của chàng có thể chống lại từ thạch nhưng là từ thạch đặt xa, và từ thạch không có sức mạnh đặc biệt.

Trung hoa là nước biết dùng từ thạch trước nhất trên thế giới vào mục đích an ninh. Chắc hẳn hệ thống từ thạch của tướng Kan-Yeh trên trần hầm có mục đích khám phá ra những vũ khí được khách mang lén lút vào hầm, cũng giống như Nguyệt môn được xây cất cách đây 2.300 năm gần thủ đô Bắc kinh. Văn Bình chưa được mục kích Nguyệt môn nhưng theo một số hình ảnh, tài liệu và lời ông Hoàng kể lại thì Nguyệt môn là một cửa cổng lớn ở bên ngoài sân triều. Quan quân vào bệ kiến vua tại triều đều phải bước qua cổng Nguyệt môn. Gọi là Nguyệt môn rất đúng vì đó là một lỗ tròn như mặt trăng đục giữa cổng, vừa cho 4, 5 người bước

qua lọt. Cửa cổng này được làm bằng một phiến quặng sắt có từ thạch. Kẻ nào giấu khí giới trong mình đều bị từ thạch hút chặt vào cửa. Bằng phương pháp khoa học ấy, các vua chúa đã loại trừ được nhiều tên thích khách⁹.

Thấy Văn Bình chân chừ, tên vệ sĩ quay lại :

- Xin ngài tha lỗi, tôi quên trình với ngài là xuống hầm không nên đeo đồng hồ vì nam châm sẽ làm kim đứng lại.

Văn Bình giả vờ sửng sốt :

- Té ra đeo đồng hồ bị cấm ư ?

Hắn lắc đầu :

- Thưa ngài không. Sở dĩ không nên đeo vì nam châm hút tất cả các vật có chất sắt. Con đường hầm này được thiết trí loại nam châm đặc biệt để phòng nhân viên của địch đeo khí giới. Ngài yên tâm, chúng tôi xin đền ngài chiếc đồng hồ khác.

⁹ Dường như Nguyệt môn này vẫn còn ở trong khu hoàng thành cũ gần Bắc kinh. Một nhà du lịch tên Ripley đã chụp được hình Nguyệt môn đăng báo.

Đồng hồ tốt nhất ở Hoa lục chừng 100 quan 1 cái, nghĩa là gấp 4 lần lương tháng của 1 người thợ khéo. Nhưng đồng hồ tốt nhất ở Hoa lục cũng còn thua xa đồng hồ xấu nhất được chế tạo tại Tây phương. Phương chi cái đồng hồ của chàng đã được giới sành điệu coi là sản phẩm siêu đẳng. Tuy giá là 100 quan, nhưng giá tiền là một việc, trả tiền để mua được lại là việc khác. Trên thực tế, đồng hồ là loại xa xỉ phẩm, sắm đồng hồ đối với người tàu lục địa còn khó hơn sắm xe Mercédès 6 cửa đối với người dân trong thế giới tự do nữa. Nghe tên vệ sĩ nói, Văn Bình chỉ mỉm cười. Hắn vừa dẫn chàng quẹo sang trái. Đèn hầm toàn bằng nê ông gắn sâu trong tường không nhìn thấy bóng đèn song ánh sáng tỏa ra đều đặn khiến chàng có cảm tưởng như đang đi dưới hầm xe điện ở Nữ ưóc.

Tên vệ sĩ tiếp tục mời chàng quẹo phải, quẹo trái hàng chục lần nữa, và mỗi lần đổi hướng lại bước qua một cánh cửa được mở sẵn. Sau cùng hắn dừng lại, rồi nói vẫn bằng giọng kính nể :

- Mời ngài trèo cầu thang để lên phòng tướng Kan.

Người được gọi là tướng Kan đã chờ sau cửa, cánh cửa lim dày, ngoài bọc tôn cứng, trong lót ni lông màu xám ngăn tiếng động. Bốn bức tường bên trong cũng đều được lót ni lông màu xám hãm thanh, tương tự như

phòng thu âm của các hãng đĩa lớn. Kan-Yeh ngó Văn Bình bằng cặp mắt nửa tin cậy, nửa ngờ vực. Thái độ của hần y hết thái độ của ông nhà giàu nứt đổ đổ vách, rước thầy lang về chữa bệnh cho vợ bé, tiền mất rõ nhiều mà tật vẫn tiếp tục mang, nên đâm ra hoài nghi mặc dầu không dám hoài nghi ra mặt, sợ phật lòng thầy lang. Văn Bình cứ đứng trơ trơ không chào. Tên vệ sĩ phải lên tiếng :

- Thưa, đây là ông khách từ Quảng châu đến.

Kan-Yeh ra lệnh cho vệ sĩ, giọng khàn khàn hách dịch :

- Cho ra. Chừng nào tiếp xong, sẽ bấm chuông gọi.

Đoạn hần hơi nghiêng đầu :

- Hần ông đã biết tôi là ai ?

Văn Bình cũng nghiêng đầu đáp lễ :

- Xin chào tướng Kan. Còn tôi là Rô-bon. Tôi rất hân hạnh được gặp ngài.

Kan cười :

- Tiếng « ngài » có vẻ xa xôi và không thân thiện. Ông cứ gọi tôi là ông, tiện hơn. Ông tha lỗi nếu tôi đón

tiếp không được chu đáo và nồng nhiệt, vì như ông đã đoán biết, tâm thần tôi đang bị bắn loạn.

Hắn chỉ cái cằm đôn bọc da hổ vằn mời chàng :

- Ông ngồi xuống đây. Nếu có chuyện gì trái ý, ông đừng lấy làm phiền lòng nhé. Một lần nữa, tôi xin ông tha lỗi.

- Thưa, ông quá khách sáo. Chẳng có gì làm tôi phiền lòng cả.

- Có chứ. Chẳng hạn sự tổ chức ở Luân đôn cũng như ở Karachi. Đó là vì hoàn cảnh bất khả kháng, chúng tôi không thể tìm cách nào khác.

Kan cười vui vẻ thêm. Văn Bình nhận thấy Kan-Yeh không phải là kẻ hay cười. Cái miệng mím lại, ấy là cái miệng của người tiết kiệm nụ cười. Hắn chỉ cười mỗi khi chiến thắng được đối phương bằng mưu lược hoặc bằng võ lực. Cái cười giả tạo của hắn là cái cười của Tào Tháo thời Tam quốc. Tuy hắn cố cười thật tươi, hắn vẫn không đánh lừa được chàng. Ngay trong phút diện kiến đầu tiên, chàng đã ước lượng bản lĩnh của đối phương. Không ngần ngại gì nữa, chàng có thể cả quyết rằng Kan-Yeh là kẻ thù lợi hại đồng cân đồng lượng. Nếu chàng non tay, chàng có thể bỏ xác tại Bắc kinh.

Mẫu người của Kan-Yeh không cao cũng không thấp. Hấn thuộc vào loại tầm thước ở châu Á. Bề ngang và bề dày của hấn có vẻ đặc biệt hơn, chứng tỏ hấn đã tầm bổ thường xuyên bằng cao lương mỹ vị và thuốc trợ lực, đồng thời hấn cũng tốn nhiều công phu tập luyện võ nghệ. Thoạt nhìn, không ai dám nói hấn đã lục tuần. Có lẽ hấn còn trẻ trung hơn đàn ông 50 nữa. Mặt hấn, thân thể hấn, tay chân hấn vẫn còn vẻ trẻ trung, nhanh nhẹn, và cường tráng. Hấn không có những nét bí mật hoặc dữ tợn thường thấy ở các thủ lĩnh điệp báo phía sau bức màn sắt. Tuy nhiên, căn cứ vào luồng mắt, vào cái miệng, Văn Bình biết rõ hấn là kẻ coi mạng người như cỏ rác. Kan bắt chân chữ ngũ, đặt hai bàn tay chặn trên đùi :

- Vì ông đích thân yêu cầu, và cũng vì phương diện an ninh cho chính ông nên thời gian ông lưu lại đây chỉ rất ngắn. Tôi xin bắt đầu vào việc ngay : theo ông, thời gian này có đủ để ông hoàn thành cuộc điều trị không ?

Văn Bình đáp :

- Nếu điều trị theo kỹ thuật y lý thông thường, thì thời gian vài 3 ngày được coi là quá ngắn. Nhưng về thôi miên học thì khác. Trong trường hợp con bệnh chịu đựng được thôi miên, và căn bệnh có thể được chữa bằng thôi miên thì thời gian này là đã là quá đủ.

Kan-Yeh hơi giật mình :

- Nghĩa là ông cũng trù liệu trường hợp không thể chữa khỏi ?

- Vâng, như tôi đã nói, việc điều trị phải tùy vào hai yếu tố căn bản. Trên lý thuyết, bất cứ ai cũng có thể bị thôi miên, nhưng trên thực tế thôi miên để chữa bệnh lại khác. Nếu con bệnh có trong cơ thể một nhân điện đặc biệt, chẳng hạn nhân điện của thầy thuốc cực âm, và nhân điện của con bệnh thuộc cực dương, thì hai nhân điện sẽ hóa giải nhau, cuộc điều trị trở nên vô ích. Yếu tố thứ hai : phương pháp thôi miên chỉ chữa khỏi những căn bệnh thuộc về tâm não, còn đối với những bệnh nan y như ung thư, lao xương thì cũng trở nên vô dụng.

- Về yếu tố thứ hai, ông có thể yên chí vì con bệnh tôi sắp giao cho ông thuộc loại tâm bệnh.

- Vâng, trước khi nhận lời sang quý quốc, tôi đã hỏi rõ. Tôi nhận lời vì biết có thể điều trị được. Tôi chỉ thắc mắc về vấn đề âm dương. Mà vấn đề này chỉ có thể được định đoạt khi tôi tiếp xúc với con bệnh.

- Lạ thật, đây là lần thứ nhất tôi nghe nói đến nhân điện cực âm và nhân điện cực dương. Tôi cứ tưởng là thầy thuốc thôi miên có thể điều trị được mọi tâm bệnh.

- Thôi miên áp dụng vào y lý là một khoa học thần bí không kém Tử vi đầu số của Trần Đoàn đời nhà Tống. Ông có thể cho biết bà nhà tuổi gì không ?

- Kim-My ấy à ? Người đàn bà này không phải là vợ chính của tôi, vì chẳng giấu gì ông, tôi có rất nhiều thê thiếp, và nàng là người thiếp mà tôi quý nhất.

- Dạ, tên bà nhà là Kim-My, thế còn tuổi bà nhà là tuổi gì ?

- Điều ông hỏi làm tôi sửng sốt. Tuổi của con bệnh có liên hệ gì đến kết quả điều trị hả ông ?

- Thừa, rất quan hệ. Đôi khi nhân diện của thầy thuốc khuynh loát được nhân diện của con bệnh, nhưng chứng bệnh vẫn dây dưa, chưa chịu thối lui. Đây là vấn đề ngũ hành tương sinh hoặc tương khắc, và vấn đề thập can phối hợp như trong Tử vi. Nếu bà nhà mệnh kim, mà ông mệnh hỏa thì có sự tương khắc như ông tuổi Giáp mà bà nhà tuổi Mậu vậy. Kể ra, còn một số trở ngại khác nữa về phương diện siêu hình. Bởi vậy, bà nhà chỉ có thể bình phục hoàn toàn nếu ...

- Vâng, tôi xin cho ông biết số tuổi của chúng tôi. Nàng và tôi đều tuổi Ngọ, tôi lớn hơn nàng 36 tuổi. Ông cần hỏi gì nữa không ?

- Đại diện của ông tại Luân đôn chỉ nói đại để rằng bà nhà mắc một tâm bệnh sinh lý, có thể gọi là “bệnh lạnh lòng”, nghĩa là bà nhà không bằng lòng cho ông ...

Tướng Kan-Yeh xua tay :

- Không phải vậy. Bảo rằng nàng yêu tôi e không đúng, song nàng cũng không hề ghét tôi. Nàng thỏa thuận về Bắc kinh chung chăn sẻ gối với tôi, chứ không bị cưỡng ép. Nhưng chẳng hiểu sao, ... chẳng hiểu sao nàng trở nên lạnh lòng ngay trong đêm đầu tiên, đêm động phòng hoa chúc.

Cặp mắt Kan-Yeh có vẻ mơ màng. Hắn ngồi bất động nhìn vào khoảng không. Cử chỉ thần thờ này chứng tỏ hắn yêu nàng tha thiết. Già chơi trống bỏi thường si tình, nhưng bệnh si tình của tướng Kan không sỗ sàng và phi lý như ở những ông già cùng tuổi. Hắn yêu nàng bằng mối tình nồng cháy của tuổi đôi mươi, và nếu cần hắn có thể hy sinh tính mạng, hy sinh tất cả vì nàng.

Giọng nói của Kan-Yeh ảm hẳn lại :

- Vâng, không hiểu sao nàng trở nên lạnh lòng ngay trong đêm động phòng hoa chúc. Chúng tôi sửa soạn thành thân với nhau, tôi đã ôm chặt lấy nàng thì đột nhiên tay chân nàng run lẩy bẩy, thân thể nàng đang

nóng hồi bỗng lạnh ngắt như bị ngâm trong hồ nước đá. Tôi tưởng nàng sợ nên tìm cách vỗ về và mơn trớn nàng. Nhưng tay chân nàng run thêm và thân thể nàng lạnh thêm. Tôi cho gọi y sĩ đến chẩn mạch thì y sĩ nói là nàng bị xúc động mãnh liệt, cần được nghỉ ngơi và uống thuốc an thần. Tôi đành dần lòng chờ đợi, song đến sáng hôm sau, nội ngày hôm sau, và cả đêm hôm sau nàng vẫn rét run như cũ. Khi tôi ngồi bên thì nàng vẫn bình thường, chỉ khi tôi cởi bỏ quần áo, và nằm xuống với nàng mới run rét. Đêm hôm sau tôi định làm đại, vì y sĩ cho biết đối với phụ nữ yếu thần kinh, cần có biện pháp mạnh, tiếp theo biện pháp yếu. Nhưng tôi vừa mó vào da thịt nàng thì tức thời nàng co rúm người lại và kêu thét lên. Một lần nữa, tôi đành hoãn bỏ cuộc vui và giao nàng cho y sĩ.

Nàng điều trị được gần một tháng thì y sĩ bố trí cho chúng tôi động phòng trở lại. Nhưng cũng như đêm đầu, tôi chẳng làm ăn gì được. Tệ hơn nữa là tôi đụng vào người nàng thì nàng bị cấm khẩu, ba bốn ngày sau mới nói lại được như cũ. Tôi đã mời rất nhiều danh y cổ truyền và thái tây trên lục địa đến tận đây để chữa bệnh cho nàng. Nhưng kết quả vẫn chẳng đi tới đâu. Căn bệnh của nàng còn gia tăng hơn nữa.

- Ông vẫn tiếp tục tìm cách ăn nằm với nàng, phải không ?

Tướng Kan-Yeh xua tay :

- Không, không phải vì tôi cưỡng bức mà nàng đau nặng thêm. Tôi nói ra, chắc chắn ông hiểu nhưng sự thật là tôi yêu nàng thành thật, tôi yêu nàng hơn cả tính mạng tôi nữa mặc dầu tôi đã ở lục tuần, đã từng biết hàng vạn phụ nữ đẹp. Nếu Kim-My ghét bỏ tôi thì chẳng nói làm gì, đằng này nàng lại có thiện cảm với tôi. Thoạt đầu, tôi tưởng nàng bị kẻ thù ếm ngải hoặc chích độc dược, nhưng giờ đây tôi có thể xác nhận rằng chứng bệnh lạnh lòng của nàng do tôi gây ra. Vâng, do tôi gây ra một cách vô tình. Vì vậy, tôi có bốn phen chữa cho Kim-My khỏi bệnh dầu phải hy sinh đến nhân mạng.

Văn Bình hơi sửng sốt :

- Thưa ông, chữa bệnh chứ có phải giết người đâu mà hy sinh nhân mạng ?

Kan-Yeh thở dài đau đớn :

- Ông chưa hiểu hết nên băn khoăn như vậy. Cách đây không lâu, tôi phái nhân viên xuống tận vùng rừng núi Vân nam để rước một ông thầy thuốc châm cứu thật giỏi. Y chuyên dùng một túi đựng mọi thứ kim bằng

vàng và bạc, bất cứ tâm bệnh nào y cũng điều trị bằng kim đun nóng hoặc ủ thật lạnh và khi châm cứu thì dùng đầu kim vào máu. Muốn được thập phần linh nghiệm phải dùng vào máu người. Tuy nhiên, y phải lấy máu súc vật thay thế. Đối với Kim-My, tôi sẵn sàng làm mọi việc, huống hồ chỉ cung cấp máu người.

- Ô, ở Hoa lục không có ngân hàng máu ư ? Ở Âu châu cần dùng hàng chục chai máu cũng có ngay.

- Ông lầm rồi. Đây không phải là máu của ngân hàng máu, mà phải là máu của người còn sống.

- Thì có gì khó khăn đâu, người công dân nào lại từ chối không biếu bà nhà một ống máu.

- Khô quá, ông vẫn hiểu lầm như cũ. Thuật châm cứu của ông thầy thuốc Vân nam này thật kỳ quái. Cây kim phải được dùng vào máu của người vừa chết thì mới thích hợp. Nhưng chết bệnh không được, phải chết bằng nguyên nhân khác như chết chém, chết bắn chẳng hạn.

- Trời ơi !

- Chẳng sao đâu. Ông nghĩ coi, phạm nhân tử hình trong khám thiếu gì, nếu cần tôi có thể cho giải đến đây cả ngàn đứa. Tôi đã sai giết 5 tên tử tội để hứng

máu. Tôi định ninh Kim-My được bình phục, không ngờ nàng nhìn thấy máu lại thờ thần và âu sầu thêm. Ông thầy thuốc châm cứu này là hy vọng cuối cùng của tôi. May thay tôi nghe nói đến ông. Nếu ông thất bại, có lẽ tôi sống không nổi nữa.

- Xin ông yên tâm, tôi xin cố gắng hết mình. Giờ này, nếu bà nhà còn thức, tôi xin phép được đến yết kiến để thăm bệnh.

Tướng Kan-Yeh ngần ngừ một phút rồi nói :

- Từ mấy ngày nay, tôi không dám vào phòng Kim-My nữa, vì hề thấy mặt tôi là nàng nổi cơn kinh phong, miệng méo xẹo, tay bắt chuồn chuồn và mắt trợn ngược. Trăm sự nhờ ông ... ông cố chữa cho nàng. Sau này tôi không dám quên ơn.

Kan-Yeh nói bằng giọng thiết tha và thành thật. Nếu là người đa cảm, chưa thạo nghề đóng kịch điệp báo, Văn Bình khó cầm được nước mắt. Chàng thừa biết là hắn sẽ không cho chàng ra khỏi trung tâm M.9. Dầu Kim-My bình phục hay không, Kan cũng sẽ giết chàng để bảo toàn bí mật. Tuy nhiên, chàng không thể dừng dưng, sợ hắn nghi ngờ. Chàng bèn giả giọng bùi ngùi, khóe mắt hơi đỏ :

- Một lần nữa, tôi xin cam kết cố gắng hết mình. Tôi là thầy thuốc tất phải nhận tiền thù lao, nhưng đối với ông cũng như đối với chính phủ Trung hoa thì thù lao chỉ là vấn đề phụ.

Tướng Kan-Yeh mỉm cười đứng dậy. Hắn ra hiệu cho chàng đi theo sang phòng bên. Phòng này cũng được trang trí bằng đồ cổ đắt tiền. Trong khi thời tiết bên ngoài lạnh thấu xương, không khí tại đây vẫn luôn luôn dễ chịu. Những bộ bàn ghế trong phòng có thể đem trưng bày tại viện bảo tàng vì ít nhất đã được chế tạo từ đời Tống do thợ mộc khéo tay ở Sơn đông làm. Về giá trị, một triệu đô-la còn rẻ. Song le, Văn Bình không mấy quan tâm mặc dầu chàng là người gắn bó với nghệ thuật sưu tầm đồ cổ đông phương. Chàng không mấy quan tâm vì tướng Kan vừa mở cửa ra một hành lang rộng, trên tường hai bên treo toàn danh họa. Không phải danh họa Trung hoa mà là danh họa Trung cổ Âu châu. Cũng không phải tác phẩm của nhiều danh họa như chàng thường thấy trong tư thất của giới vua dầu hỏa, vua thép, vua đóng tàu, vua thực phẩm, vua chiếu bóng quốc tế.

Các bức tranh lớn nhỏ đủ cỡ treo kín hai bên hành lang. Toàn thể đều vẽ một thiếu phụ đẹp, diện mạo thùy mị, đoan trang và kiều diễm, đang đứng thẳng, hai bàn

tay chấp vào nhau do nét thần bút của Léonard de Vinci họa nên. Bất cứ ai hâm mộ họa phẩm đều phải biết đến De Vinci, và biết đến bức tranh thiếu phụ nổi tiếng này. Người ta gọi đó là bức họa Joconde, trị giá cả hai triệu đôla. Hai bức tường hành lang chỉ treo rất một họa phẩm Joconde. Văn Bình nhắm đếm trên tường bên trái chừng 50 bức. Và trên tường bên phải chừng 70 bức. Sau khi nhắm đếm, chàng cảm thấy lạnh gáy. Cái hành lang dưới hầm M.9 này đã chứa kho tàng họa phẩm Joconde lớn nhất thế giới, đầy đủ nhất thế giới. Theo chỗ chàng biết, họa sĩ Vinci đã vẽ nhiều bức Joconde, chứ không phải một bức. Các chuyên viên quốc tế đã thống kê được cả thảy ... 61 bức do chính Vinci vẽ ¹⁰. Đó là những bức họa thật. Còn những bức họa giả được cảnh sát khám phá ra 500 năm sau ngày De Vinci từ trần đã lên đến mấy trăm. Tường bên trái treo 50 bức họa thật, còn tường bên phải treo 70 chục bức họa giả. Tính sơ theo thời giá cũng khoảng ... 20 triệu đôla.

Văn Bình được biết chính quyền Hoa lục tung ra hàng trăm triệu đôla trên thị trường mỹ thuật thế giới để mua

10 Danh họa Léonard de Vinci (1452 - 1519) của đường phái Phục hưng Ý nổi tiếng nhờ bức họa la Joconde, vẽ nàng Mona Lisa. Trên thực tế, De Vinci chỉ vẽ hai bức, còn các bức khác là do học trò của ông vẽ, đó là chưa kể đến những bức giả của bọn con buôn và lưu manh về nghệ thuật

bằng được những tác phẩm nổi danh. Mục đích của họ là để sau này thao túng thị trường. Họ cũng nhằm mục đích điệp báo : các lái buôn tranh có thể ngao du tự do khắp nơi mà ít bị nghi ngờ, các khung họa phẩm, các bức tượng còn là nơi giấu kín tài liệu kín đáo và an toàn. Trên thực tế, quốc tế Tình báo Sở đã mở khóa huấn luyện đặc biệt đào tạo một số chuyên viên họa phẩm.

Ông tổng giám đốc MI-6 gửi chàng sang Bắc kinh là để tiếp nhận tài liệu và tin tức tối mật. Một công đôi ba việc, nếu có cơ hội thuận tiện, chàng sẽ không quên tặng khu chứa quý vật của tướng Kan-Yeh một mồi lửa. Tình báo Sở đang lâm vào cảnh kẹt tiền, họ sẽ trở thành bất lực nếu đầu hôm sớm mai bị mất mấy chục triệu họa phẩm đắt giá. Tướng Kan vẫn thần nhiên dẫn chàng qua hành lang treo các họa phẩm độc đáo. Hắn thần nhiên vì tiền bạc đối với hắn là cỏ rác. Chàng cũng phải làm bộ thần nhiên vì thầy thôi miên Rô-bon không sánh về danh họa.

Một bức Joconde lớn, khung bằng vàng khi óng ánh, chặn ngang hành lang. Té ra đây là ngõ cụt. Cuối hành lang là tường. Tuy nhiên, Văn Bình biết chắc bức tường bê tông này chỉ có tính chất giả tạo, và phía sau còn có một hành lang khác. Chàng đoán không sai, tướng

Kan-Yeh dừng lại, ngay khi ấy khung ảnh rực rỡ được kéo rút lên trần nhà. Phía sau khung ảnh, Văn Bình thấy một tấm gương mờ. Trong chớp mắt, tấm gương mờ trở thành trong suốt. Thì ra tấm gương này là một cánh cửa điện tử giúp người đứng ngoài quan sát được hết mọi vật trong phòng. Một số phòng đợi của y sĩ và nhà tiên tri, đặc biệt là những y sĩ và nhà tiên tri không đứng đắn thường được trang bị loại cửa gắn kiếng hai chiều nghĩa là loại kiếng mà một phía là gương soi, còn phía kia là kiếng trong suốt. Gần đây, nhiều chủ khách sạn lưu manh cũng cho gắn kiếng hai chiều để quay phim trai gái làm trò con heo trong phòng. Tại Ba lê, Văn Bình từng giả làm bệnh nhân sinh lý thích ngắm thiên hạ ân ái để mua vé vào một lễ quán trong xóm Mông mác, quan sát nam nữ làm tình như đi xem xi nê, cứ mỗi cuộc vui chơi xem cho mãn nhãn như vậy chỉ trả có 5 phật lạng mới. Tuy nhiên, tấm gương sừng sững trước mặt chàng lại không thuộc loại kiếng hai chiều thông thường. Nó là kiếng điện tử. Nó được nối liền với một máy vô tuyến truyền hình, mọi việc xảy ra bên trong đều được chụp hình và chiếu lên tấm gương, và tùy theo cách chiếu ở ống ảnh, người ở bên ngoài có thể nhìn rõ cả lỗ chân lông của người bên trong.

Tướng Kan-Yeh bấm nút. Trên khung kiếng hiện ra một cái bàn nhỏ, và hai người đàn bà. Đứng ra, hai

người con gái. Họ đang đánh cờ. Cô gái bên trái, chàng biết chắc là Kim-My vì nàng có sắc đẹp thiên kiều bá mị ngoài sức tưởng tượng. Cô gái ngồi bên phải là tì nữ vì nhan sắc thua kém rõ rệt, cách phục sức cũng giản dị. Song dầu là kém đẹp, và ăn mặc kém khéo gợi, kém sang trọng, cô tì nữ này đã thừa chất từ thạch để thu hút đàn ông. Nàng trạc 15, 16 tuổi, tóc kết bím thả thòng xuống lưng có để lộ cái gáy trắng như ngó sen, lưng nàng lại để hở phía trên khiến chàng nhìn được bờ vai tròn trịa và ngon lành. Nhưng tròn trịa và ngon lành hơn hết là bộ ngực. Một bộ ngực luôn luôn nhô ra như muốn thách thức với trời đất. Bỗng cô gái hầu lùi một nước xa rồi lắc đầu :

- Thưa cô, em chịu thua.

Kim-My ngược mắt cô gái hầu :

- Lạ thật, em đánh cao như vậy mà đêm nay cứ thua hoài.

- Em xin khất cô đến mai. Đêm nay, theo lệnh của tướng Kan, em phải sửa soạn cho cô đi ngủ sớm.

- Chị ghét đi ngủ sớm, em không biết ư ?

- Thưa cô, vì có ông thầy thuốc từ ngoại quốc đến.

- Để làm gì ?

Kim-My lặng người trong một phút. Nàng nhắm nghiền mắt lại, rồi dựa lưng vào thành ghế. Chỉ riêng cái ghế này cũng đủ tiền cho một gia đình tậu đất vào mua sắm vật liệu để xây cất cái bin đình 5 tầng ở Sài Gòn. Vì nó được bọc bằng lông chồn trắng, thứ chồn ngự hàn sinh sống trên băng tuyết hoang vu Tây bá lợi á.

Kim-My ngoảnh mặt về phía Văn Bình. Mắt nàng thuộc loại uyên ương nhãn, mình mắt cong tròn, khöhe mắt dài và nhọn. Uyên ương nhãn là mắt của các bậc mệnh phụ phu nhân. Chỉ phỉen một điều là đa dâm, rất mực đa dâm. Mắt đa dâm mà mắc bệnh lạnh lùng, đó thật là một chuyện lạ. Nhan sắc của Kim-My cũng tiêu biểu cho sự đa dâm tột độ. Da nàng không trắng xanh, trắng ốm yếu, trắng yếu tướng, mà là trắng hồng hào, trắng khỏe mạnh, trắng sống lâu. Eo nàng, mông nàng, vai nàng, ngực nàng phải được liệt vào hạng siêu đẳng, nghĩa là bộ phận nào đáng mỏng thì mỏng tối đa, bộ phận nào đáng dày thì dày tuyệt đỉnh. Không riêng cặp mắt, chân mày của nàng cũng là một chứng tích rõ rệt của tình yêu xác thịt : chân mày uốn cong theo mắt, đều mà dài, và lán cả lên vầng trán. Như vậy là mày tầm xuân, đàn ông thì có số đào hoa, đàn bà thì yêu cuồng sống vội. Tuy nhiên, không yêu cuồng sống vội hạ cấp

mà là thuộc đẳng cấp thượng lưu quyền quý.

Văn Bình phải trấn tĩnh để trái tim khỏi đập mạnh. Chàng đã yêu nhiều, đàn bà đã ngã vào vòng tay chàng kể đến hàng ngàn, vậy mà chàng còn xao xuyến. Huống hồ Kan-Yeh, một gã đàn ông hiếu sắc đã xấp xỉ lục tuần. Kim-My đẹp thật. Nếu nàng mắc bệnh lạnh lùng thì tạo hóa đã tỏ ra bất công quá đáng. Nhưng biết đâu, nàng chỉ lạnh lùng với tướng Kan-Yeh, còn đối với chàng thì không ?

Tướng Kan ghé miệng vào tai chàng :

- Ông thấy nàng ra sao ?

Chàng đáp :

- Tôi rất sửng sốt vì bà nhà không có triệu chứng nào là mắc bệnh.

Kan-Yeh định hỏi tiếp bỗng nín lặng, mắt như đổ lửa. Sau tấm gương trong suốt, một quang cảnh giật gân đang diễn ra. Đàn ông, nhất là đàn ông đa tình còn sung sức, không thể quay mặt đi chỗ khác. Kim-My từ từ đứng dậy. Nàng uốn éo thân hình mềm mại từ đầu đến chân và lôi cuốn như vũ nữ thoát y trên sân khấu trình diễn ở Ba lê. Nàng bắt đầu thay quần áo để ngủ. Định mạng oái oăm đã khiến nàng nhìn thẳng vào tấm gương

trong khi cởi bỏ chiếc sườn sấm bằng tọc gan dày màu hồ thủy. Văn Bình nín thở theo dõi từng cử động của nàng. Chàng chỉ sợ Kan-Yeh tắt máy truyền hình đột ngột, nhưng trong khi ấy hắn vẫn mê man dán mắt vào khung kiếng.

Trời đất ơi, sau áo sườn sấm Kim-My chẳng mặc gì hết. Nàng đứng dang tay ra cho tỳ nữ choàng áo ngủ. Chàng có linh tính là Kim-My chần chừ để được ngắm nghĩa. Tạo hóa thường phú cho đàn bà những cặp mắt vô hình có thể nhìn thấu qua tường bê tông cốt sắt. Nàng nhoẻn miệng cười rồi khép tà áo ngủ. Chao ôi, máu trong người Văn Bình sôi lên sùng sục. Nếu Kan-Yeh không đứng bên, chàng đã vận công đốt nát khung kiếng, xông đại vào phòng. Đến đâu thì đến, chàng bất chấp hậu quả.

... Nhưng hậu quả đã xảy ra mà chàng là nạn nhân. Tướng Kan-Yeh thét lên một tiếng “khô quá”, hai bàn tay đập mạnh vào nhau nghe chát rồi xò tới xiết lấy cổ chàng. Dầu Kan hành động chớp nhoáng, chàng vẫn có thể tránh đòn, nhưng không hiểu sao chàng lại dại đột vươn cổ ra để lãnh miếng võ chẹn họng hiểm ác của tướng Kan. Hắn bóp quá mạnh làm chàng suýt ngộp thở. Chàng vội gồng gân cổ lên và mở rộng miệng để thở. Kan vẫn tiếp tục xiết chặt cổ chàng, đau quá chàng

phải rùn mình xuống rồi xô hấn ra. May thay hấn buông hai tay, trợn mắt nhìn chàng rồi lùi lại, người lão đảo, miệng lắp bắp :

- Tôi lỡ tay. Thành thật xin lỗi ông.

Rượu kích dâm ôhimbê đã biến Kan-Yeh thành kẻ sát nhân. Hấn đã giết nữ bí thư Tsoong-ha trong một phút cuồng điên. Hình ảnh người đẹp trần truồng bốc lửa vừa bắt hấn cuồng điên trở lại. Nếu kém nội công, Văn Bình đã thiệt mạng. Kan-Yeh xòe bàn tay ra ngấm nghĩa, vẻ mặt hoảng hốt :

- Tôi chẹn cổ ông, phải không ? Khô quá, tôi đâu muốn thế, ông tha lỗi cho tôi nhé.

Văn Bình an ủi hấn :

- Ông lo nghĩ thái quá nên thần kinh bị mất thăng bằng. Đề nghị ông về phòng nghỉ, tôi sẽ chữa cho bà nhà khỏi bệnh.

Kan-Yeh nắm cổ áo chàng hỏi dồn :

- Thật không ông ?

Văn Bình đáp :

- Thật. tôi đã bảo là ông đừng lo ngại gì cả. Nội ngày mai, sẽ có tin mừng cho ông.

Kan-Yeh ngậm thỉnh, vẻ mặt buồn vô hạn. Hắn vừa nghĩ đến nữ bí thư Tsoong-ha. Nàng không còn sự phơi phới và căng cứng của tuổi đang xuân nữa, nhưng vẫn còn sức lôi cuốn. Nàng đã thiệt mạng oan uổng. Suýt nữa hắn lỡ tay giết chết viên y sĩ thối miên mà hắn mất bao tiền của và tâm cơ để đưa từ Luân đôn về Bắc kinh. Rô-bon chết, tất người đẹp ngàn vàng của hắn phải chết.

Kan-Yeh dẫn Văn Bình qua hành lang treo đầy tranh đất tiền của danh họa De Vinci và trở lên căn phòng tường lót ni lông màu xám ngăn tiếng động. Tên vệ sĩ mặt sần sùi bước vào, kính cẩn đợi lệnh. Kan quay lại phía Văn Bình :

- Tôi không được khỏe nên đành cáo lỗi. Cho dầu tôi khỏe, tôi không thể đưa ông đến gặp Kim-My. Vệ sĩ của tôi sẽ mời ông đến tư thất của Soe-Fuk. Soe-Fuk là nữ quản gia tin cậy, nàng sẽ thay tôi giải quyết mọi việc.

Tên vệ sĩ khúm núm hỏi Kan bằng giọng thật nhỏ, như thể nói lớn thì chủ nhân bị điếc tai :

- Thưa, tôi có phải truyền lệnh gì của ông cho bà Soe-Fuk không ?

Tướng Kan lắc đầu :

- Không. Giờ này bà Soe đang chờ. Tao sẽ gọi điện thoại ngay để báo tin.

Văn Bình theo tên vệ sĩ ra khỏi Thiên trà đường. Chàng lặng lẽ đạp giày trên sân cỏ non êm ái. Mọi ánh đèn đều tắt nhưng chàng nhận ra lối đi dễ dàng nhờ những mũi tên lớn vẽ bằng sơn lân tinh trên thân cây hai bên. Quanh co một hồi, tên vệ sĩ dừng lại trước một tòa nhà trệt khác. Từ bụi rậm đen sì bên trái vẳng ra một tiếng quát ngắn, đó là tiếng quát hỏi mật khẩu. Ban đêm, trang trại M.9 của tướng Kan-Yeh được bố phòng hết sức cẩn mật, nếu không có Soe-Fuk làm nội tuyến, chàng không biết làm cách nào thoát khỏi.

Bất giác chàng hình dung tới Soe-Fuk. Ông tổng giám đốc tình báo Anh quốc tài thật ! Gài được nhân viên trong M.9 đã là chuyện khó khăn như đội đá vá trời, gài được Soe-Fuk làm nhân viên thân tín số một bên cạnh tướng Kan-Yeh mới là chuyện khó khăn vô tiền khoáng hậu. Ông tổng giám đốc M. nói là Soe-Fuk đã lớn tuổi song vẫn còn đẹp. Nếu nàng không mắc bệnh bán thân bất toại thì chắc chắn đã không bị tướng Kan-Yeh dùng làm nữ quản gia.

Lúc đó tên vệ sĩ đáp ngắn :

- DM.13.

Văn Bình mỉm cười một mình trong bóng tối. DM.13 được dùng làm mật khẩu chính là tên gọi một loại máy vi âm nhỏ do công ty Nhật Akai chế tạo. Chàng được biết mọi cơ quan trong M.9 đều mang tên các số hiệu Akai. Tòa nhà của Soe-Fuk được mệnh danh là 1710L, 1 loại máy thâm băng Akai.

Tiếng nói trong bụi rậm lại vọng ra :

- Có khách phải không ?

Tên vệ sĩ đáp :

- Phải.

- Anh đưa khách vào Tự nghĩa đường rồi trở ra.

Lần này Văn Bình muốn cười to hơn. Hết Thiên trà đường giờ đến Tự nghĩa đường như thể trung tâm chứa gái non của Tỉnh báo Sở là cứ địa của anh hùng Lương Sơn Bạc ngày trước. Mọi ngọn đèn được bật sáng một lượt làm Văn Bình chóá mắt. Tự nghĩa đường là một ngôi nhà bát giác nằm khuất sau một khu rừng tùng nhỏ, những thân cây cao vút giăng đầy bóng đêm đã che kín tầm quan sát của chàng. Ngôi nhà bát giác được

xây trên một cái bệ tròn, muốn lên đến nơi phải dùng cầu thang tròn ốc. Lối kiến trúc lai căng cổ kim này Văn Bình mới thấy lần đầu. Nó nhằm mục an ninh hơn là thẩm mỹ. Nhìn kỹ, tòa nhà 8 mặt và cầu thang xoáy này không xấu, song cũng không lấy gì làm đẹp. Nó có cái lợi là kiểm soát được dễ dàng và hữu hiệu. Trừ phi có súng badôka bắn sập lô cốt, chứ nếu muốn trèo lên cầu thang thì dễ chết như chơi. Hàng hiên trên lầu được che kín, chỉ để hở những lỗ vuông nhỏ, chắc để đặt súng. Nền lầu cách mặt đất gần 5 thước, cho dầu vận dụng khinh công tuyệt đỉnh chàng không có hy vọng lên nổi.

Khi lên hết cầu thang tròn ốc, xô cửa vào trong tòa lầu bát giác, Văn Bình quay lại thì không thấy tên vệ sĩ quen thuộc đâu nữa. Đèn bên ngoài cũng đã tắt hết. trong lầu chỉ còn một cây đèn duy nhất. Đó là ngọn bạch lập đồ sộ như cổ chân, cắm trên miệng một độc bình xứ. Cả độc bình lẫn ngọn nến trắng này cao đúng hai thước. Văn Bình chưa kịp lên tiếng thì cánh cửa sắt nặng nề bỗng khép lại như có ma. Chàng cố sức mở song nó vẫn trơ trơ. Té ra nó được điều khiển bằng điện. Tòa lầu bát giác trống trơn, không có đồ đạc. Ngoại trừ cây đèn khổng lồ đang tỏa ánh sáng, Văn Bình không thấy gì nữa. Chàng cảm thấy lạnh lạnh trong người. Đây là Tự nghĩa đường ư ? Tự nghĩa đường hay là lò sát sinh ? Vì nếu là phòng khách tại sao không có cửa vào

bên trong cánh cửa độc nhất đã bị đóng chặt. Văn Bình có cảm tưởng là bị Kan-Yeh lừa. Kan đã khám phá ra chân tướng của chàng và dùng thủ đoạn giam giữ chàng trong cái xà lim bê tông cốt sắt kiên cố này ?

Chàng đang suy nghĩ thì có tiếng rè rè nổi lên.

Một cánh cửa bí mật trên nền nhà được mở ra để lộ một ô vuông. Thì ra Tự nghĩa đường chỉ là phòng đợi trước khi xuống hầm. Tất cả các cơ sở quan trọng của M.9 đều được xây giấu dưới đất. Điều này, chàng đã biết, tuy nhiên chàng không ngờ một sự bố trí công phu, cẩn mật và khoa học nhường ấy. Muốn xuống hầm cũng phải dùng cầu thang tròn ốc. Dưới hầm đèn mở sáng trưng như ban ngày. Chàng vừa đặt chân xuống nấc thang đầu thì nghe giọng nói ngọt ngào song hách dịch của một thiếu phụ mà chàng đoán là ở tuổi trung niên :

- Ông có giỏi võ không ?

Văn Bình đảo mắt tứ phía. Dưới hầm cũng trông trơn như trên tòa lầu bát giác. Tiếng nói được cất lên rất gần, như ở bên tai chàng. Chàng nhận thấy những cái loa vi âm tròn gấn chìm trong bê tông. Tướng Kan là đệ tử của Akai có khác : loa vi âm này cũng do hãng Akai sản xuất nên giọng ấm và trầm. Người đàn bà vừa

nói không biết ngồi đâu. Nàng thấy chàng song chàng không thấy nàng. Nàng bắt chuyện với chàng bằng hệ thống vi âm :

- Ông có giỏi võ không ?

Câu hỏi ngắn của thiếu phụ giáng vào đầu Văn Bình như cú atemi khiến chàng choáng váng. Từ nhiều năm nay, chưa ai dám hỏi chàng một cách miệt thị như vậy. Máu nóng sôi lên, chàng đứng lì trên bậc thang, không chịu bước xuống nữa. Vẫn giọng thiếu phụ, song giờ đây có vẻ châm biếm gần như chọc tức :

- Ông sợ hả ?

Văn Bình hỏi lại, giọng tức bực :

- Sợ gì ?

- Sợ chết. Tôi không dè ông lại là đàn ông sợ chết. Bình sinh tôi chỉ tiếp những người đàn ông can đảm.

- Bà là ai ?

- Ông hãy trả lời câu hỏi đầu tiên của tôi nếu muốn tôi trả lời câu hỏi của ông. Ông có giỏi võ không ?

- Tôi cũng biết qua loa vài ba môn quyền cước.

- Vậy ông không nên xuống đây.

- Tại sao ?

- Ông đừng tìm hiểu mất công. Tôi đã điều khiển cho cửa điện trên Tự nghĩa đường mở ra. Xuống vườn sẽ có nhân viên dẫn ông về phòng riêng nghỉ ngơi. Đến sáng mai, ông sẽ được mời đến gặp bệnh nhân Kim-My.

- Bà là nữ quản gia Soe-Fuk ?

- Phải, chào ông.

- Tướng Kan yêu cầu tôi đến gặp bà để bàn chuyện.

- Phải, ông ta vừa điện thoại cho tôi. Nhưng tôi chỉ có thể dành cho ông 5 hoặc 10 phút đàm luận nếu ông là võ sĩ hữu hạng.

- Để làm gì, thưa bà ?

- Để hiểu.

- Thôi, tôi xin bà. Tôi cất công từ Luân đôn sang đây không phải để đấu võ.

- Tôi biết. Và tôi cũng không thể tiếp rước những người đàn ông nhát như cáy.

Văn Bình thở dài :

- Vâng, tôi xin nghe lời bà. Bà đã dồn tôi hoàn cảnh tiến thoái lưỡng nan.

Nhưng tôi đặt điều kiện trước : tôi không đầu quyền với phụ nữ.

- Dĩ nhiên. Trời tạo ra phụ nữ là để làm đẹp cho cảnh vật chứ không phải để múa võ. Mời ông xuống hết thang.

Cánh cửa ăn thông nhà hầm với tòa lầu bát giác đóng xập lại. Đèn lại tắt. Nhà hầm tối như bưng. Thủ đoạn vặn đèn, tắt đèn để áp đảo đối thủ đã trở nên quá quen thuộc đối với Văn Bình. Theo kinh nghiệm, chàng ngồi thụp ngay xuống, dồn nguyên khí lên mắt để tìm cách chọc thủng bóng tối dày đặc. Mắt chàng sáng như có tia hồng ngoại nhưng vẫn chẳng nhìn thấy được gì. Tuy vậy, chàng đánh hơi biết kẻ địch sắp đến. Địch là ai, sức khỏe và võ nghệ ra sao, chàng chưa biết. Địch dùng tay không hay khí giới, chàng cũng chưa biết.

Chàng nghe một luồng gió cực mạnh từ bên trái cuộn tới. Nhanh như điện, chàng nhào người trên nền hầm. Kẻ địch là một khối thịt đen ngòm, có lông lá xù xì, bề ngang cũng như bề cao đều gấp rưỡi chàng. Chàng chỉ

thấy lờ mờ nhưng không thể không thấy cái miệng đỏ hồng, và cái lưỡi đỏ hồng của địch. Cái miệng loe rộng và lớn như cái ống nhổ đặt trong tiệm ăn của xứ con Trời. Cái lưỡi thè lè, dài gần bằng trái núc nác. Địch từ phía trái nhảy bổ vào người chàng. Địch phải cao trên 2 mét. Và ít ra phải cân nặng 150 kí. Trong khi phi thân lại địch đã vung hai tay ra, những cánh tay chắc nịch và dài ngoằng. May mà Văn Bình đã kịp thời nằm dán mình trên sàn, nếu không miếng đòn sơ kiến này đủ làm chàng trọng thương.

Phản ứng thần tốc của Văn Bình làm địch bị hụt đòn. Địch nhào vào góc hầm bên phải, đứng vụt dậy rồi phóng lại lần nữa. Miệng địch tuôn ra những âm thanh ồm ồm, không ra tiếng nói của người, cũng không ra tiếng nói của giống vật.

Vì kẻ địch vừa tấn công đột ngột Văn Bình không hẳn là người, cũng không hẳn là vật. Nó là đười ươi. Một con đười ươi có sức mạnh phi thường của Quốc tế Tình báo Sở.

Chương 8 - Hồ Hầu

Người và vật chỉ cách nhau chừng 2 thước. Văn Bình nghe rõ hơi thở của nó. Tuy nó nín thở, từ mũi và miệng nó vẫn thoát ra âm thanh rè rè xèn xẹt như thổi bể. Nhà hầm vẫn tối như bưng song mắt Văn Bình đã bắt đầu phân biệt được sự vật xung quanh. Nhất là nhìn thấy con đười ươi nguy hiểm từ đầu xuống chân.

Đúng như chàng tiên đoán, sau khi ước lượng sức gió, con khỉ khổng lồ này cao hơn chàng một xấp tay, và cân nặng gấp đôi chàng. Đặc biệt là hai tay nó dài gấp rưỡi tay người. Đười ươi là một giống khỉ lớn sinh sống trong rừng rậm. Cùng với nền văn minh nhân loại, nếp sống gia đình khỉ cũng thay đổi mạnh mẽ. Giống khỉ nhỏ dần dà được nuôi trở thành gia súc như chó, mèo, ngựa. Giống khỉ lớn phải rút vào rừng sâu. Nạn săn bắn vô nguyên tắc ở các quốc gia Phi châu và Á châu đã làm dã thú bị tiêu diệt phần lớn. Số còn lại, vì bản năng sinh tồn rủ nhau ẩn núp trong thâm sơn cùng cốc. Con đười ươi đang đứng trước mặt Văn Bình là một trong những con khỉ độc tiền sử còn sống lay lút dọc vùng biên cảnh tây nam Trung hoa.

Văn Bình nghe nói nó giống với người tuyệt về nhiều phương diện. Người tuyết, tục gọi là yati, là người hình

đười ươi, cao lớn, khỏe mạnh, ở vùng Hi mã Lạp Sơn. Tuy vậy, từ xưa đến nay chưa ai bắt được người tuyết đem về đồng bằng. Cũng như chưa ai nuôi được đười ươi tiền sử trong nhà. Giống khỉ độc này vừa khỏe lại vừa tinh khôn, nếu được luyện tập đúng phương pháp nó còn đặc lực gấp chục lần một vệ sĩ giỏi cận chiến nữa. Con đười ươi phóng đôi mắt sáng quắc về phía Văn Bình. Chàng được biết giống đười ươi tiền sử có luồng nhờn tuyến tinh tể, không thua ống kính có tia hồng ngoại được xạ thủ dùng để bắn ban đêm. Dường như mắt nó chỉ chịu thua mắt cú vọ. Theo tính toán khoa học, đười ươi tiền sử có thể nhìn thấy một ngọn nến thấp cháy ở xa ... 380 mét, nghĩa là mắt đười ươi tiền sử sáng gấp 50 lần mắt người vào ban đêm. Dĩ nhiên, cặp mắt Văn Bình không thể sánh với mắt nhìn đèn cây ở xa 380 mét, nhưng ít ra chàng cũng có thể theo dõi được mọi phản ứng của con vật đồ sộ, hai bàn tay to bành như nan quạt vươn ra, đang sửa soạn tấn công tiếp. Nó chưa tấn công ngay vì sau hai lần hạ độc thủ chớp nhoáng, nó đã đánh trượt ra ngoài. Nó khôn bằng người nên nó tạm nghỉ để rình cơ hội.

Tứ bề vẫn im lặng. Ngoại trừ hơi thở ròn rập của con khỉ độc. Nó thở mạnh hơn nên Văn Bình biết trước nó sắp tái diễn tấn trò « lấy thịt đè người ». Nó to lớn thật đấy, nhưng lấy cái xác nặng nề ấy để đè chàng không

phải là dễ. Chàng né người sang bên khi cánh tay lông lá xù xì của con đười ươi bỏ xuống. Văn Bình khoèo chân, con vật bị mất thăng bằng bất ngờ nên chới với suýt ngã. Chàng bèn phá lên cười sảng sặc, nhưng giọng nói lạnh ngắt của thiếu phụ bí mật tự xưng là Soe-Fuk đã cất lên :

- Đồ ngu, mày đánh đòn rời rạc như vậy thì thắng sao được bài Xích bích Hầu quyền ?

Con khỉ khổng lồ gầm lên một tiếng lớn rồi hoa chân múa tay loạn xạ, đánh hàng loạt đòn một lúc vào người chàng. Hai tay nó đánh vào thượng bộ còn hai chân nó phóng cước liên miên vào hạ bộ. Văn Bình vội nhảy lùi lại. Vẫn giọng nói kẻ cả của thiếu phụ, ra lệnh cho con đười ươi nghe sõi tiếng người :

- Xích bích Hầu quyền được lắm, đánh tiếp nữa đi.

Chuyến đi sang Trung hoa lục địa này đã dạy cho Văn Bình được nhiều điều mới lạ. Thật vậy, chàng là người mê học võ, và đã học được hàng chục môn võ khác nhau, từ đông sang tây, từ lối đánh cổ xa Trung hoa tới phép đánh tân tiến của quyền Anh và quyền Nam Mỹ, từ kỹ thuật đâm đá dụng sức tới bí quyết chưởng phong, khuất phục đối phương bằng nguyên khí vận lên đầu mút chân tay tạo sức mạnh ghê gớm,

như trong truyện kiếm hiệp hoang đường. Nhưng chàng chưa được nghe ai nhắc đến Xích xích Hài quyền. Nói cho đúng, thì trong một cuộc hội thảo về võ thuật quốc tế nhóm họp tại Kyôto, Nhật bản, giữa các đại võ sư trên hoàn vũ, một môn võ đã được đề cập tới mệnh danh là Hài quyền. Hài quyền là võ của loài khỉ vượn. Giống vật này chạy nhảy trong rừng, leo trèo trên cây dễ dàng và nhanh nhẹn như vận chuyển trên mặt đất nên một số bậc thầy của Thiếu lâm tự nghiên cứu và áp dụng vào võ thuật, đặt tên là môn Hài quyền. Võ Thiếu Lâm có môn Hài quyền, Văn Bình đã học qua, song Hài quyền trong võ Thiếu lâm không có bài nào được gọi là Xích xích Hài quyền. Đến khi con đười ươi múa quyền loang loáng như cánh quạt, phát ra những tiếng vù vù liên tục, Văn Bình mới hiểu. Xích xích là trận đánh lớn thời Tam quốc, Gia cát Khổng minh bày mưu cho đô đốc Chu Du thiêu chết hàng chục vạn binh sĩ của Tào Tháo trên sông Xích xích. Thuyền bè của Tháo bị giăng xéo vào nhau do liên kết nổi bằng xích sắt thành cây cầu nổi khổng lồ nên khi lửa cháy binh sĩ không tài nào thoát nổi. Thì ra Xích xích Hài quyền là bài quyền tấn công liên hoàn như thể thuyền liên hoàn trên sông Xích xích.

Tuy nhiên, điều làm Văn Bình lưu tâm đến nhất là sức nóng từ thân thể con đười ươi phát ra. Khi múa

quyền nhanh, thường thường con người tỏa mát hoặc lạnh, cũng như cánh quạt làm hơi gió chuyển động. Vậy mà ngón võ của con khỉ đột này lại nóng. Không phải nóng rát da mặt như đứng gần lò sưởi mùa hè - nghĩa là sức nóng làm đổ mồ hôi như tắm - mà là nóng như bàn ủi vừa lấy ra khỏi than hồng và dí vào người. Thảo nào gọi là Xích xích Hài quyền ! Bài quyền kỳ dị này đã gọi lại những ngọn lửa không tiền khoáng hậu trên giòng Xích xích. Văn Bình vội thoái hai bộ, phần để tránh đòn và nghiên cứu thể đánh mới lạ của con đười ươi, nhưng phần khác để tránh sức nóng ghê gớm. Chàng có cảm giác như nhiều mảng tóc trên đầu chàng bị bắt lửa, sặc một

mùi khét lẹt. Con đười ươi rượt theo, chàng nhảy lùi thêm nữa. Giọng kẻ cả của thiếu phụ lại vẳng lên :

- Trời ơi, võ nghệ của quý khách chỉ xoàng xĩnh đến thế thôi ư ?

Thiếu phụ cố tình khích bác Văn Bình. Chàng không thể né tránh được nữa. Chàng phải trở tài siêu việt để khuất phục con đười ươi. Nhưng khuất phục nó bằng cách nào ? Bình sinh, chàng chưa học được phương pháp biến nóng thành lạnh. Chàng chỉ còn cách vận công cho da thịt cứng như sắt rồi xử dụng những đòn trời giáng để hóa giải con vật lợi hại.

Một trận gió nóng bỗng lại quạt vào mặt chàng. Lần này chàng xuống tấn để chịu đòn. Bàn tay lông lá chém xuống vai làm chàng ê ẩm và vải áo cháy sèo sèo. Con đười ươi rú lên một tiếng khoái trá, nhưng nó không khoái trá được lâu vì Văn Bình đã quạt trái một atemi cực mạnh. Nếu nó là người thì đòn này đã xô nó ngã nhào xuống đất, thiệt mạng tức khắc, hoặc ít ra cũng bị trọng thương. Tuy nhiên, nó vẫn nhớn nhoe như không. Dường như thân thể nó được bọc bằng thép dày. Thấy Văn Bình đánh tiếp vào hông trái, con đười ươi thản nhiên đưa người ra hứng. Qua bóng tối, người và vật đã sát vào nhau. Văn Bình phải nín thở để khỏi bị hơi nóng áp đảo. Sau cùng, con khỉ đột đã ôm được chàng. Vòng tay to lớn của nó đã khép chặt quanh lưng chàng. Nó đã thi thố hết tài ba. Chỉ trong một vài phút nữa, những ống xương lớn của chàng sẽ bị gãy nát, kêu rau rầu. Con vật tinh khôn không biết rằng Văn Bình chỉ chờ sắp lá cà để hạ độc thủ. Đầu gối của chàng được nâng lên đập trúng huyết kintêki của con đười ươi. Kintêki là yếu huyết thuộc hạ bộ đàn ông, đánh trúng nhẹ thì mê man, đánh nặng có thể chết. Giống khỉ có tạng phủ như người, hạ bộ của nó thường lớn hơn người nhiều lần nên huyết kintêki dễ bị hở. Các võ sĩ thường mặc sì líp bằng nhựa thật chặt và cứng để che chở hạ bộ trong khi con đười ươi lại hoàn toàn trần truồng. Văn Bình thúc nhanh đầu

gối lên thật mạnh chạm huyết kintêki. Bị đánh đau bất ngờ, con vật thét lên một tiếng đau đớn, long trời lở đất. Song đó mới là đòn phản công giáo đầu. Văn Bình đánh tiếp sau khi con đười ươi bị thương ở hạ bộ, là một atêmi bằng đầu ngón tay trái chum lại như mũi dùi vào giữa huyết tự đồng, một yếu huyết khác ở dưới nách. Mỗi bên nách có một huyết tự đồng, nhưng huyết bên trái là huyết chết vì ở gần trái tim, còn huyết bên phải chỉ là huyết tê. Văn Bình chỉ muốn tạm loại con vật ra ngoài vòng chiến chứ không muốn giết. Chàng thấy nó là vệ sĩ đặc lực, chủ nhân nó phải mất khá nhiều công phu dạy dỗ. Và lại, chàng không muốn làm mất lòng người đàn bà ngồi núp trong bóng tối.

Chàng nghe một tiếng inh dữ dội. Con đười ươi bị đánh động đầu vào chân tường. Nó ngã lăn quay trên nền hầm, miệng rên la thảm thiết. Văn Bình vội nói :

- Yêu cầu bà mở đèn lên để tôi giải huyết cho con khi.

Nhà hầm trở lại sáng chung như cũ. Quang cảnh không khác hồi nãy với tứ phía trống trơn. Chỉ có một điều khác : giữa nhà Văn Bình thấy một cái ghế-xe (xe lăn điện) bằng sắt tròn mạ kền, loại ghế-xe dành cho người tàn tật. Đây là loại xe đặc biệt được chế tạo tại Hoa Kỳ, không cần người đẩy, phé nhân ngồi trên có thể điều khiển dễ dàng bằng một cần lái nhỏ và động

cơ điện. Ngồi ngay ngắn trên ghế-xe này là một thiếu phụ. Nàng chưa xưng tên, Văn Bình cũng biết là Soe-Fuk, nữ quản gia của tướng Kan-Yeh tại trang trại chứa gái đẹp M.9, đồng thời là nữ điệp viên quý báu của ông tổng giám đốc tình báo Anh quốc.

Ông M. nói đúng, nàng không còn trẻ nữa nhưng nàng cũng chưa già. Nàng thuộc vào đẳng cấp hiếm có của những người đàn bà đẹp, không chịu ảnh hưởng tai hại của thời gian. Nhan sắc phụ nữ cũng như thời tiết, có 4 mùa xuân hạ thu đông, song Soe-Fuk chỉ biết có mùa xuân từ ngày nàng lớn lên đến nay. Nàng trang điểm rất ít nhưng rất khéo, phải có con mắt thạo đời như Văn Bình mới khám phá ra một làn phấn trắng mỏng trên da mặt trắng muốt điểm chút má hồng nhẹ nhàng và đôi môi tô son màu cá vàng nhạt. Nàng có lối trang điểm kín đáo mà lôi cuốn của mỹ nhân Á đông. Diện mạo nàng cũng thuần túy Á đông tuy sống mũi nàng hơi cao và trán nàng hơi rộng. Chi tiết Á đông nổi bật nhất trên khuôn mặt trái soan của nàng là cặp mắt. Mắt đẹp, theo người Á đông phải là mắt chim nhạn tròn đen bóng pha nâu vàng, mắt chim phụng, đuôi mắt hơi xếch, tròn sáng như sao, mắt chim loan, hơi vàng, đuôi dài, lúc nào cũng long lanh nghĩa là mắt phải tròn mà dài, đuôi mắt thật dài, tròn đen và tròn trắng phân minh, thật bóng và thật sáng. Mắt của Soe-Fuk không phải

mắt nhận, mắt phụng hoặc mắt loan mà vẫn đẹp, và còn đẹp hơn nữa. Văn Bình ngây người ngắm nàng. Nàng có cặp mắt tròn, tương số Trung hoa gọi là mắt hạc, vậy mà không phải mắt hạc. Văn Bình đã lê gót chân hò hải trên khắp trái đất, đến đâu chàng cũng dành nhiều thời giờ cho công cuộc tìm kiếm sắc đẹp, chàng nhận thấy mắt đẹp nhất phải là mắt phụ nữ Nê pan. Nê pan là một vương quốc cổ xưa nằm kẹt giữa hai ông khổng lồ Trung hoa và Ấn độ. Có lẽ tạo hóa phú cho phụ nữ Nê pan cặp mắt đẹp rộng lớn vì xứ sở họ lọt thỏm bên triền núi Hy mã Lạp sơn hùng vĩ, quanh năm suốt tháng chỉ có mây trắng và đồi núi trùng điệp. Họ cần cặp mắt to để lãnh hội sắc đẹp vũ trụ hoang liêu. Nhưng mắt họ chỉ rộng lớn mà không ướt, rộng lớn mà không có tình. Mắt của Soe-Fuk rộng lớn hơn, trong trẻo hơn mắt giai nhân Nê pan, lại tụ hội được thần khí sắc sảo và hấp dẫn của nữ giới Tây phương nên Văn Bình lú lẫm, chùng gân, tứ chi bất động, đứng trơ trơ như pho tượng, quên cả phép lịch sự sơ đẳng là chào hỏi phụ nữ. Soe-Fuk đã chào chàng trước :

- Vinh hạnh được đón tiếp ông tại đây. Và tôi rất bằng lòng về võ nghệ của ông.

Soe-Fuk vẫn dùng giọng bề trên như thể chàng chỉ là nhân viên dưới quyền nàng trong Quốc tế Tình báo

Sở. Thái độ của nàng không làm Văn Bình ngạc nhiên. Sống quen trong sự điều khiển, nàng có giọng nói hách dịch không có gì là lạ. Chàng chỉ cảm thấy băn khoăn : nàng là Soe-Fuk, hay là ai ?

Chàng bèn hỏi :

- Chào bà. Thưa ... bà là ...

Thiếu phụ nhăn mặt :

- Ông đã hỏi một lần rồi, và tôi đã trả lời. Tôi cũng đã biết ông là ai. Ông đừng ngại. Nhà hầm này là giảng sơn bất khả xâm phạm của tôi, ông có la hét cũng chẳng ai nghe. Tường được xây bằng gạch hãm thanh, lại còn được bọc ni lông hãm thanh nữa. Hệ thống ghi âm bí mật do tôi đích thân điều khiển, và tôi đã tắt. Ông có biết tại sao thời gian lưu lại Bắc kinh của ông chỉ có thể lâu nhất là 72 giờ không ?

Văn Bình liếm mép lộ vẻ bối rối. Tại Luân đôn, ông M. chỉ nói là chàng sẽ hoạt động trong khoảng 72 giờ đồng hồ ở Bắc kinh. Ông M. không giải thích nguyên nhân và chàng cũng không nêu thắc mắc. Trông vẻ mặt nghiêm trang của Soe-Fuk, chàng đoán già con số 72 giờ đồng hồ này là một điều kiện quan trọng. Tuy nhiên, tại sao lại là 72 giờ chứ không là 48 giờ hoặc 24

giờ hoặc một tuần, hai tuần ?

Soe-Fuk đã trả lời giùm chàng :

- 72 giờ đồng hồ, vị chi 3 ngày 3 đêm. Ông phải thành công trong vòng 72 giờ, vì quá 72 giờ ông sẽ khó có hy vọng thoát chết.

Văn Bình khựng người :

- Tướng Kan sẽ giết tôi hừ, bà yên tâm, trước khi đến đây tôi đã biết trước là tướng Kan sẽ không cho tôi trở về Luân đôn an toàn. Hắn phải hạ sát tôi, thứ nhất để khỏi phải trả một món tiền quá lớn, thứ hai để bảo vệ bí mật. Tôi đã có kế hoạch ngăn chặn mưu đồ của tướng Kan.

- Kế hoạch của ông ra sao ?

- Khi ấy tôi nói cũng chưa muộn. Tôi nghĩ rằng thời giờ gấp rút, bà nên cho tôi biết rõ chi tiết về công việc phải làm, tiện hơn.

- Ông lầm rồi. Vả lại, tôi không tin là ông đã sắp sẵn kế hoạch đôi phó. Chẳng qua ông y vào tài ba và kinh nghiệm của ông nên nói cho oai đấy thôi.

- Thưa bà, ...

- Ông hãy để tôi nói hết. Tôi nhận thấy ông là người kiêu ngạo. Kiêu ngạo là đức tính của đàn ông. Nhưng ông ơi, kiêu ngạo trong hoàn cảnh này vô ích vì trước khi ông tìm ra kế hoạch, tướng Kan đã giết ông. Tướng Kan đã cho ông xấp bảy tử thần ngay sau khi ông đặt chân xuống Hoa lục.

- Kan đã khám phá ra tôi đội lốt Rô-bon ?

- Không đâu. Nếu biết ông là Rô-bon giả hiệu, hẳn đã không mở cửa mời ông vào M.9. Ông đã bị còng tay tại trường bay Quảng châu. Sở dĩ Kan hạ lệnh giết ông ...

Văn Bình cắt ngang :

- Hẳn hạ lệnh giết tôi từ khi nào ?

Soe-Fuk ngửa mặt lên trần phòng :

- Như tôi đã nói hồi nãy, từ khi ông đến Quảng châu và được đưa về chiêu đãi quán.

- Bà nói hơi lạ. Nếu quả thật Kan hạ lệnh giết tôi tại sao tôi vẫn còn sống phây phây để giờ này được ngồi trò chuyện với bà ?

- Phải. Giờ này ông còn sống phây phây vì thời hạn 72 giờ đồng hồ chưa hết. Sau thời hạn ấy, ông có sức khỏe như Hạng Võ tái sinh cũng chết.

- Tôi bị đầu độc

- Vâng, ông bị đầu độc. Bằng một loại thuốc độc ngấm từ từ.

Văn Bình lặng người. Điều chàng không ngờ tới đã xảy ra. Cơ thể chàng đã quen với hàng trăm thứ độc được khác nhau, từ chất strychnine trong phòng thí nghiệm hóa học đến nọc rắn trên đỉnh núi hoang vu.

Giọng Soe-Fuk xoáy tròn nghe rợn tóc gáy :

- Đây là một loại thuốc độc đặc biệt, hết sức đặc biệt. Thoạt mới uống, nó gây cảm giác thoải mái như rượu huyết kỳ thượng hảo hạng. Nó làm cho người uống gia tăng khí lực khiến ai cũng lầm là có tính chất bổ dưỡng. Trên thực tế, dần ông dùng nó có thể thức cả đêm và trác táng liên miên không hề thấm mệt. Nhưng đó là uống có chừng mực, uống đúng liều lượng. Uống quá liều lượng như ông đã làm ở Chiêu đãi sở ở Quảng châu, nó trở thành độc dược vô cùng nguy hiểm. Tác động của nó rất lạ : nó ngấm vào máu, nhưng sau 72 giờ đến 96 giờ đồng hồ nó mới độc thật sự. Quá thời hạn đã định, người uống sẽ xây xẩm mặt mày, rồi đột ngột đứng tim mà chết. Y sĩ giải phẫu thi thể sẽ tưởng là bệnh não xung huyết, nghĩa là mạch máu trên óc bị đứt, chứ không ngờ là vì thuốc độc.

Văn Bình cảm thấy ơn ớn ở cuống họng. Chàng đang hắng một tiếng rồi hỏi :

- Thừa bà, độc được được pha trộn vào rượu Nhất thế Tiên xà phải không ?

Thiếu phụ gật đầu :

- Phải. Uống một vài ly nhỏ thì không sao, đằng này ông quá tham lam uống những 6 ly đầy ắp.

- Y sĩ đã đo áp huyết và cho tôi biết là bình thường.

- Họ đã báo cáo với tôi. Nghe nói áp huyết ông có 12/8, tôi lấy làm kinh ngạc. Tuy vậy, nhân viên của tôi tại Quảng châu cũng đã cẩn thận cho ông uống thuốc giải độc mặc dầu áp huyết ông rất thấp.

- Nhưng tôi đã từ chối không uống.

- Ông có uống. Uống mà không biết đầy thôi. Ông uống trước khi lên phi cơ. Nữ nhân viên của tôi đã pha vào rượu hai

viên thuốc giải độc. Nếu không, giờ này ông đã nằm thẳng tuột trên giường, thân thể hoàn toàn bị tê liệt.

- Cảm ơn bà đã cứu sống tôi.

- Không phải tôi. Ông nên cảm ơn tướng Kan-Yeh.

- Trời ơi, cách đây mấy phút bà nói là tướng Kan-Yeh hạ lệnh giết tôi ở Quảng châu, giờ đây bà lại muốn tôi coi hấn là ân nhân cứu tử. Tôi không dè bà sính nói đùa như vậy !

- Ông tưởng đùa, nhưng đó chính là sự thật. Tôi sống nửa đời người ở Hoa lục, luôn luôn kề cái chết, luôn luôn nung nấu mối thù chưa trả nên không có thời giờ để đùa.

- Xin bà tha lỗi.

- Ông ăn nói khéo ghê ! Từ nhiều năm nay, tôi mới được nghe một người đàn ông mềm mỏng và ngọt ngào như ông. Sở dĩ ông nhận thấy những điều mâu thuẫn trong lời của tôi là vì ông chưa hiểu rõ sự việc. Vâng, Kan đã hạ lệnh giết ông, lệnh này được gửi bằng mật điện xuống Quảng châu và tôi có cả bản sao. Theo lệnh, nhân viên chiêu đãi chỉ cho ông uống đủ số rượu cần thiết, nghĩa là số rượu cho ông tỉnh táo trong vòng 72 giờ đồng hồ. Nhưng ông đã dùng quá dung lượng. Bởi vậy họ phải pha thuốc giải độc. Tướng Kan-Yeh vừa giết ông, vừa cứu ông là như thế. Ông hiểu chưa ?

- Thưa bà, hiểu rồi.

- Mặc dầu ông đã uống thuốc giải độc, tôi vẫn còn áy náy cho nên tôi đã bố trí để ông đấu quyền với con hổ hầu của tôi. Tôi cảm thấy đã xúc phạm đến ông, song tôi không còn cách nào khác. Nếu để ông tỉ thí với các vệ sĩ, họ sẽ biết ông giỏi võ và ông sẽ bại lộ. Và lại, tìm ra một cộng sự viên thân tín đủ tài nghệ và kinh nghiệm để đương đầu với ông một vài hiệp là chuyện rất khó khăn, còn khó hơn cả chuyện mò kim đáy biển nữa. Vì thế, tôi phải dùng con hổ hầu. Mục đích của tôi là để kiểm điểm lại xem ông còn đủ khí lực và tài trí minh mẫn hay không vì nếu thuốc độc bắt đầu tác hại, ông sẽ không thể đánh quyền trong đêm tối. Tôi rất mừng khi thấy ông là đại võ sư. Hơn nữa, ông lại có cặp mắt kỳ lạ nhìn được trong đêm tối, đúng như ông tổng giám đốc M. đã mật báo cho tôi biết.

Văn Bình giật nảy người. Ông M. gớm thật ! Ông cố tình chọn chàng là vì Soe-Fuk yêu cầu được tiếp xúc với một điệp viên có cặp mắt nhìn xuyên màn tối. Nhưng Soe-Fuk cần điệp viên có cặp mắt nhìn xuyên màn tối này để làm gì ? Chàng nghĩ lan man trong trí song không dám cất tiếng hỏi.

Soe-Fuk nói tiếp :

- Tôi rất mừng vì nếu ông không có cặp mắt nhìn xuyên màn tối, ông sẽ khó thể thành công trong điệp vụ

“Người Yêu” mà ông M. giao phó cho ông. Lý do rất giản dị : hầu hết các cơ sở của tướng Kan đều được xây cất dưới hầm, và ban đêm không thắp đèn.

- Tướng Kan vừa tiếp tôi tại phòng riêng gần Thiên trà đường. Tôi thấy ở đó rất nhiều đèn.

- Ô, Thiên trà đường mới là vòng ngoài. Vòng trong được bảo vệ kiên cố hơn nhiều. Ban đêm, phải đeo kiếng hồng ngoại tuyến mới khỏi bị lạc. Suốt 10 cây số đường hầm ngoằn ngoèo, bí hiểm, chứa đầy cạm bẫy kinh khủng, không có một ánh sáng. Tôi thả con Hồ hầu ra mà bụng cứ thấp thỏm vì sợ ông không nhìn thấy nó và tử thí với nó. Tôi đã chuẩn bị kỹ lưỡng, nếu ông mắt kém, tôi ra lệnh cho con Hồ hầu ngừng lại. Và dĩ nhiên ...

- Dĩ nhiên bà mời tôi lên đường trở về Luân đôn.

- Không. Ai đã lọt vào trong này là không còn hy vọng trở về nữa. Không riêng gì ông, nhiều vị y sĩ đại tài đã được tướng Kan-Yeh thỉnh tới trung tâm M.9 để điều trị cho Kim-My, và đều phải bỏ thân tại đây. Tôi chờ cơ hội thoát thân từ nhiều năm nay, nếu ông là một điệp viên tầm thường thì có lẽ tôi đến phải tự tử. Vì vậy, gặp ông tôi có cảm tưởng như chết đi sống lại.

- Bà dậy quá lời. Liệu chất độc có còn lại trong cơ thể tôi không, thưa bà ?

- Chắc hẳn là còn. Nhưng ông đừng lo. Tính từ lúc ông uống rượu Nhất thể Tiên xà tử tại Quảng châu đến giờ, mới trải qua 15 tiếng đồng hồ. Tôi hy vọng ông sẽ thành công trong khoảng 15 tiếng đồng hồ sắp tới, nghĩa là trước khi chất độc gây hại đến tính mạng.

- Tại sao bà chưa cho tôi uống thuốc giải độc ngay bây giờ ?

- Tôi rất muốn như vậy, song phiền một nỗi là tủ thuốc giải độc này không nằm trong tay tôi.

- Hiện tủ thuốc giải độc ở đâu ?

- Trong phòng riêng của tướng Kan.

- Bà hãy dẫn tôi tới. Tôi sẽ tìm cách giết Kan. Bà giúp tôi ra khỏi M.9. Tôi sẽ đưa bà về Tây phương.

- Hừ, ông lạc quan quá ! Lục địa Trung hoa ngày nay là một trại giam rộng lớn, vô cùng kiên cố. Vào đã khó, ra khỏi còn khó gấp trăm lần. Vả lại, còn phải ra khỏi trung tâm M.9 nữa. Không giấu gì ông, đến cả tôi cũng chưa biết đường ra khỏi M.9.

- Nếu muốn thoát thân thì phải làm cách nào ?

- Trước hết chữa cho Kim-My khỏi bệnh.

- Tôi sợ không thể làm được việc này vì bà thừa biết tôi chỉ là thầy thuốc thôi miên giả hiệu. Cho dầu Rô-bon thực thụ cũng vị tất chữa được căn bệnh sinh ký quái ác là bệnh lạnh lòng. Huống hồ là tôi chỉ học qua một vài trò ảo thuật để đánh lừa khán giả nhẹ dạ.

- Ô, tôi bảo đảm với ông là Kim-My sẽ khỏi bệnh.

- Do tôi điều trị ?

- Phải. Sau khi gặp ông, nàng sẽ khỏi bệnh.

- Lạ thật, nghe bà nói tôi chẳng hiểu gì cả. Trừ phi bệnh lạnh lòng của Kim-My chỉ là bệnh giả, và bà đã lập mưu với nàng để lôi tướng Kan vào xiếc.

- Cũng gần như vậy. Tuy nhiên, ông không nên tìm hiểu thì hơn, vì nhiệm vụ của ông tại Bắc kinh là làm phụ tá cho tôi. Mọi việc đều do tôi quyết định.

Bình sinh Văn Bình chưa làm phụ tá cho ai. Chàng vẫn được coi là điệp viên có nhiều tự ái nhất, nhưng không ai lấy làm khó chịu vì nhận thấy chàng tự ái có lý. Chàng đã hội đủ tài năng và kinh nghiệm để có thể tự ái một cách xứng đáng. Nghe Soe-Fuk nói, chàng hơi bức mình song thái độ bất mãn này chỉ thoáng qua như

cơn gió. Có lẽ vì người đàn bà đang ngồi đối diện chàng có một sắc đẹp đặc biệt.

Vẻ mặt của Soe-Fuk vụt trở lại khô khan và tàn nhẫn. Miệng nàng tươi như hoa cẩm chướng nở trong sương sớm, vậy mà nàng không cười. Đôi mắt rộng sáng và long lanh của nàng chiếu thẳng vào mắt Văn Bình, kiêu căng và thách thức :

- Mời ông theo tôi.

Soe-Fuk vừa cất tiếng là chiếc xe mạ kền bóng loáng của nàng lăn bánh bon bon. Con khỉ độc có sức mạnh phi thường đã đứng dựa lưng vào tường. Nó còn suýt soa vì những đòn nặng của Văn Bình. Dưới ánh đèn, nó có vẻ nhỏ hơn, thấp hơn như chàng thấy trong bóng tối, song bắp thịt nó rắn chắc và nổi cuộn cuộn sau làn da lông lá đen sì. Nếu nó không có bộ mặt ghê sợ, với cái lưỡi đỏ dài như trái núc nác lửa, và không có làn da lông lá, nó không khác con người là bao. Con đười ươi ngoảnh mặt ra chỗ khác, không dám nhìn Văn Bình. Soe-Fuk quát :

- Mày còn đợi gì mà chưa bái lạy ông khách ?

Con khỉ độc quỳ mọp trên đất, lên gối xuống gối lia lia. Soe-Fuk quay lại Văn Bình :

- Ông thấy con hổ hầu của tôi ra thế nào ?

Văn Bình kéo con đười ươi đứng dậy. Hồi nãy, nó dữ tợn chừng nào, giờ đây hiền lành chừng nấy. Tưởng như con chó nhát lông xù nhỏ xíu mà giới mệnh phụ phu nhân thường dùng làm cảnh trong xa lông sang trọng cũng chỉ có thể ngoan ngoãn đến thế là cùng. Nó chấp tay đứng sau Soe-Fuk, mắt cúi xuống. Văn Bình đáp :

- Tôi du lịch đã nhiều, được biết nhiều giống đười ươi nhưng chưa gặp giống nào khôn hơn, và khỏe hơn con hổ hầu của bà. Nếu tôi không lầm thì nó thuộc loài sơn viên ở vùng rừng núi giáp giới Điện Biên.

Soe-Fuk gật đầu :

- Phải, nó là sơn viên. Trên thế giới, loài khỉ này đã chết gần hết, dường như ngày nay chỉ còn sống sót vài ba trăm con tại Trung hoa mà thôi. Tôi vốn mến loài vật, nhất là giống khỉ và tình cờ nuôi được con sơn viên này. Thật ra, từ trước đến nay chưa ai hoặc ít ai nuôi nổi giống sơn viên vì nó rất dữ, dữ như hổ đói cũng chưa tới đâu. Vì vậy người ta mới gọi là hổ hầu. Hễ gặp người trong rừng là nó tấn công liền. Không bao giờ nó chịu đầu hàng. Nếu chẳng may sa bẫy và bị bắt sống thì nó sẽ cắn cổ tự tử. Con hổ hầu này được tôi nuôi từ khi lọt lòng mẹ, nghĩa là cách đây mười mấy năm, lúc tôi hoạt

động với tướng Kan ở vùng biên giới tây nam Trung quốc. Nó có mười mấy tuổi là to lớn như vậy, đến tuổi 18, 20 nó còn to lớn hơn nữa. Tôi được thấy những con sơn viên nặng trên 200 kí và cao 2m40, 2m50, nghĩa là nặng hơn và cao hơn những người nặng nhất và cao nhất trên trái đất. Tôi cho nó học đủ thập bát ban võ nghệ, về nhu đạo nó đánh atemi không kém võ sĩ đệ tam đẳng. Nhờ có sức mạnh và cặp mắt tinh anh, nó thừa tài nghệ triệt hạ những võ sĩ đệ tam đẳng. Ông quật được nó nên tôi đoán chắc ông phải từ đệ tứ đẳng đai đen trở lên.

Văn Bình nhún vai :

- Vâng, về nhu đạo, tôi cũng nhì nhằng thôi.

Soe-Fuk lắc đầu :

- Ông đừng tưởng tôi không biết võ nghệ. Trong đám phụ nữ ở đây, tôi là người giỏi võ nhất. Chẳng may bị bán thân bất toại nên tôi không thể tập luyện như xưa, nhưng về lý thuyết tôi có thể xác định được giá trị của các võ sĩ. Ông giỏi võ như thế tôi mới có hy vọng loại trừ được bọn cầm vệ chung quanh tư thất của tướng Kan-Yeh.

- Bọn họ đông lắm, thừa bà ?

- Về số lượng thì chẳng lấy gì làm đông. Tổng cộng chỉ có 20 tên, 20 tên này là thành phần trung kiên và đặc lực nhất của đội cấm vệ. Nếu kể hết thì có gần 200. Tuy nhiên, chỉ có 20 tên vừa kể là đáng lo. Ban đêm, như tôi đã nói với ông, những đường của trung tâm M.9 đều tắt đèn tối thui, riêng khu tư thất của tướng Kan lại tối thui hơn cả. Bọn cấm vệ trung kiên này có nhỡn quang rất sáng, họ lại đeo kiếng hồng ngoại tuyến nên ban đêm đối với họ chẳng khác gì ban ngày. Họ chia ra thành 2 toán, mỗi toán 10 tên, và tuần tự canh gác ngày đêm chung quanh tư thất. Vì bản tính đa nghi, tướng Kan không cho phép nhân viên cấm vệ được đeo khí giới. Súng ống bị cấm đã đành, ngay cả đao kiếm cũng bị cấm triệt để nữa. Do đó, bọn cấm vệ phải giỏi võ. Họ canh gác bằng bàn tay không, cùng với một số dụng cụ điện tử tối tân. Về đường lối ra vào cũng như cách thức điều khiển dụng cụ điện tử, tôi có thể giúp ông. Nhưng còn về đội cấm vệ, ...

- Được. Xin bà tin ở tôi.

- Dĩ nhiên là tôi tin ông. Tôi phải tin ông vì từ phút này trở đi, tôi không thể lùi bước được nữa. Nếu ông thất bại, vai trò của tôi sẽ bại lộ, và ông chết thì tôi cũng chết. Cho nên tôi cần nói rõ ông biết về khả năng của bọn cấm vệ.

- Mỗi toán gồm 10 tên, nghĩa là tôi phải tìm cách diệt từ được 10 tên một lúc mới lọt được vào tư thất của tướng Kan-Yeh, phải không thưa bà ?

- Không. Căn nhà của tướng Kan được xây cất theo hình tam giác, vì vậy mỗi bức tường chỉ có 3 tên cấm vệ canh gác. Ba nhóm canh gác 3 bức đường, còn tên còn lại giữ nhiệm vụ chỉ huy.

- Về võ nghệ, bọn cấm vệ so sánh với con hổ hầu ra sao, thưa bà ?

- Vấn đề so sánh khó thể đặt ra vì con hổ hầu của tôi có thân xác đồ sộ và cân nặng gấp rưỡi, gấp đôi người thường. Bọn cấm vệ lại hoàn toàn khác, trong số 20 tên cấm vệ, tên nặng nhất chỉ được 30 kí lô, nghĩa là chưa bằng phân nửa ông.

- Thưa, 30 kí lô ... nếu tôi không lầm, họ đều là người lùn.

- Không, họ không phải là người lùn. Tướng Kan-Yeh cũng có một đội vệ sĩ lùn, một giống lùn khỏe mạnh và dữ tợn khét tiếng, gọi là giống lùn Onges, sinh sống trên Ấn độ dương. Song đội vệ sĩ lùn này không đồn trú

ở đây ¹¹. Bọn vệ sĩ của tướng Kan ở đây cũng có bề cao như người Tàu thông thường, nghĩa là độ thước năm, thước sáu lộn lại. Họ chỉ khác ở bề ngang, bề dày. Vai họ mỏng dính và ngắn ngắn, và bề dày từ lưng ra ngực của họ chỉ độ 9, 10 phân tây là cùng. Tóm lại, bọn vệ sĩ này thuộc một giống người mỏng nhất thế giới, và nhẹ cân nhất thế giới

Tuy điềm tĩnh, Văn Bình không ngăn được ngạc nhiên. Chàng đã nghe nói nhiều đến giống lùn và giống cao của Quốc tế Tình báo Sở nhưng chưa hề nghe nói đến giống mỏng và nhẹ. Chàng có nhiều cơ hội chạm trán bọn điệp viên lùn tịt của Bắc kinh. Có những tên chỉ cao chưa đầy nửa mét mà bắn súng, đánh dao tài tình, đấu quyền cũng tài tình không kém. Chàng còn có cơ hội quần thảo với bọn điệp viên khổng lồ, bộ ngực vuông vức như cái tủ đựng quần áo, cái cổ tròn xoe trông như cột đình, dậm chân lên nền nhà là gạch hoa vỡ nát ... Nói cho đúng, Văn Bình không lạ gì giống người mỏng và nhẹ. Sở Điệp báo Anh quốc của ông M. cũng đã tuyển mộ được một nhân viên có bộ ngực mỏng lét như bộ ngực Oméga quốc tế của kỳ quan Sô

11 Giống người lùn Onges này chỉ còn độ 500 người sống sót trên hòn đảo Little Andaman thuộc Ấn độ dương. Ngoài ra, còn một giống lùn khác gọi là Bambuti ở vùng rừng rậm Công gô, chỉ cao 70, 80 phân tây là cùng.

ra ¹². Nhân viên này được dùng để lén qua những kẻ hở nhỏ khi cần đột nhập nơi lạ. Bọn người nhẹ và mỏng này có cái lợi là xê dịch thật nhanh nhẹn như thể giỏi phép tàng hình Ninjutsu Nhật bản, mà ai muốn đánh họ lại khó trúng đòn.

- Thừa bà, chắc là 20 tên cầm vệ này giỏi võ ?

Soe-Fuk gật đầu :

- Dĩ nhiên. Hầu hết đều được học Tôn Nhị quyền. Nếu ông đã nghiên cứu võ lâm Trung hoa, hoặc có cơ hội lưu lại tỉnh Thiểm tây tại Hoa lục, ông hẳn nghe nói đến Tôn Nhị quyền. Đây là một bộ quyền huyền ảo và lợi hại, nhiều bộ quyền nổi tiếng khác của phái Thiếu lâm hoặc Côn lôn không sao địch nổi.

Văn Bình không thể không nghe nói Tôn Nhị quyền. Không những thế, chàng còn tập thử nữa. Đúng như Soe-Fuk nói, Tôn Nhị quyền phát sinh từ vùng rừng núi hoang vu của tỉnh Thiểm tây, dường như vào thế kỷ thứ

12 Claude Seurat, sinh năm 1798 tại Pháp quốc, có bộ ngực mỏng nhất thế giới : từ sau lưng ra đến trước ngực, người ta chỉ đo được có 7 phân rưỡi. Tuy vậy, Seurat cũng chưa phá kỷ lục về cân nhẹ. Cân nhẹ nhất thế giới là Hopkin Hopkins, người bắc Tô cách Lan, chỉ có 5 kí rưỡi khi y từ trần tại Glamorganshire, tháng 3 năm 1754. Hopkins chỉ hưởng dương được vắn vắn 17 năm. Thời mập nhất, y chỉ cân được 8 kí lô mà thôi.

3, thứ 4 sau Thiên chúa giáng sinh gì đó. Truyền thuyết Trung hoa có nhiều vị thần, thần Tôn Nhị là thần gió, cũng như Đẳng Lục là thần tuyết. Một vị cao tăng trong tỉnh Thiểm tây đã dựa vào sức cuốn xoáy của gió núi để sáng chế ra bộ quyền Tôn Nhị. Bộ quyền Tôn Nhị thích hợp với người mảnh mai và nhẹ cân. Khi đánh quyền, võ sĩ quay tứ phía, các đòn được phát ra hư hư thực thực. Văn Bình từng học quyền Tôn Nhị song đánh không được nhanh và hữu hiệu. Triệt hạ được quyền này rất khó vì dùng sức mạnh vô ích, đối với địch thủ cao lớn, am tường nội ngoại công, võ sĩ Tôn Nhị né tránh rất tài tình, đòn đánh vào người như thể đánh vào bông gòn hoặc đánh vào không khí. Đội cấm vệ của tướng Kan-Yeh là những tên võ sĩ người mỏng, nhẹ cân, thành thạo Tôn Nhị quyền nên Soe-Fuk dặn Văn Bình nên thận trọng là phải lắm. Soe-Fuk nhìn vào giữa mắt chàng :

- Ông đã học quyền Tôn Nhị chưa ?

Văn Bình đáp :

- Rồi.

- Vậy, tôi có thể yên tâm được. Khi đương đầu bọn cấm vệ, ông phải hạ ngay độc thủ.

- Thưa, giết cả 10 tên ?

- Phải. Mỗi bức tường có 3 tên, ông có thể giết lần lượt, cứ 3 tên một, còn tên thứ mười là tên chỉ huy thì giết sau cùng. Xong xuôi, ông mới có thể đột nhập an toàn tư thất của tướng Kan-Yeh. Kan cũng rất giỏi võ, khi ấy tôi hy vọng là có thể giúp đỡ được ông.

- Thưa bà, tôi có thể đến tư thất Kan-Yeh ngay bây giờ được chưa ?

- Chưa. Ông cần nghỉ ngơi một lát cho lại sức. Tôi nhận thấy sau trận đấu với con hổ hầu, thần sắc ông đã biến đổi. Ông có chân khí rồi rào, nhưng không nên phí sức.

Nghe nói, Văn Bình mới nhớ lại những giây phút vận công để chống lại hơi nóng ghê gớm từ thân thể con đười ươi tinh khôn tỏa ra. Quả như Soe-Fuk nhận xét, chàng đã phí nhiều sức. Một phần chân khí của chàng đã được sử dụng vào việc xua đuổi hơi nóng thiêu đốt. Giờ đây, tay chân chàng lạnh ngắt. Lạnh ngắt như thể bị dìm trong thùng nước đá.

Chiếc xe phở nhân mạ kền bóng loáng chở Soe-Fuk dừng lại. Con đười ươi đẩy xe một cách ngoan ngoãn và khả ái như thể nữ điều dưỡng chuyên nghiệp trong bệnh viện tư. Té ra trong khi mải trò chuyện, Văn Bình đã đi qua một hành lang dài và bước vào một căn phòng

rộng, trần thiết cổ kính bằng ghế xa lông khảm xà cừ và giường chân quỳ treo rèm và mùng bằng vải ngũ sắc thêu đủ hình long ly quy phượng. Đặc biệt là trong phòng có hai cái giường. Cái giường kê ở góc diềm dứa chùng nào thì cái giường kê giữa nhà lại cũ xua chùng nấy. Lệ thường, người Tàu ít kê giường giữa nhà. Văn Bình quan sát thì thấy cái giường kê giữa nhà này đã tróc sơn, nệm cũng đã rách mặc dầu bên trên không có một hạt bụi. Chàng có cảm tưởng đây là chiếc giường lịch sử trong viện bảo tàng.

Thấy vẻ mặt băn khoăn của Văn Bình, Soe-Fuk cất tiếng hỏi :

- Ông sưng sốt phải không ?

Văn Bình gật đầu nhưng không đáp. Soe-Fuk giải thích :

- Ông sưng sốt là đúng vì căn phòng này chỉ được dành riêng cho thượng khách danh dự, mà trong những năm tôi sống tại đây chưa có thượng khách danh dự nào đến thăm tôi nên tôi chưa hề mở cửa. Đồ đạc trong phòng đều rất quý giá, chỉ riêng cái giường kê giữa nhà cũng trị giá mấy triệu đôla.

Văn Bình sửng sốt thật sự :

- Thừa bà, cái giường gỗ cũ kỹ này trị giá mấy triệu đôla ?

Soe-Fuk cười nhè nhẹ :

- Vâng, tôi nói đây là đôla Mỹ chứ không phải đôla Hồng Kông. Cách đây 2 năm, một công ty khảo cổ Anh quốc nghe tin, cho người qua tận Bắc kinh dám mua. Thấy họ sẵn đón quá mức, tôi bèn ra giá 5 triệu đôla Mỹ. Năm triệu đôla Mỹ, xin ông nghe rõ cho. Tôi định ninh họ sẽ bỏ chạy thật mau, không ngờ lão đại diện công ty chấp thuận ngay tức khắc. Tôi hoảng quá vội kiếm có đình hoãn. Và tôi không bằng lòng bán nữa, mặc dầu sau đó công ty khảo cổ này chịu tăng giá mua lên 8 triệu đôla Mỹ. Ông biết tại sao cái giường gỗ cũ kỹ này lại đắt đến 8 triệu đôla được không ?

Văn Bình lặng thinh. Nếu biết, chàng đã không hỏi. Chàng nhìn lui, nhìn tới thì cũng chẳng khám phá thêm chi tiết lịch sử nào khác. Đúng ra, nó không phải là giường ngủ mà là một bộ ván, chắc là gỗ tốt, quý, lên nước bóng loáng và không bị mục. Nếu đem bày bán tại đường Hồng thập tự Sài Gòn thì không ai thèm nhìn, chứ đừng nói chi là thèm mua nữa. Soe-Fuk chấp hai bàn tay trên đùi, giọng băng khuâng :

- Cái giường xấu xí này là một trong những cổ vật liên quan đến lịch sử Trung quốc. Nó đã ra đời từ trên 1.400 năm nay, và là cái giường riêng của một tăng sĩ Phật giáo, pháp danh là Bảo Chính, từ trần năm 514 tại một ngôi chùa lớn ở Hàng Châu. Khi Bảo Chính từ trần, ngài nói với các đồ đệ là ngài đi viếng thăm xứ Phật một thời gian rồi trở về. Rồi ngài nhắm mắt. Tuy các đồ đệ của ngài mai táng ngài hẩn hoi, họ vẫn tin là ngài sẽ trở về, vì vậy họ vẫn giữ cái giường để ngài nằm. Và trong suốt 14 thế kỷ, các đồ đệ tiếp tục lau chùi cái giường thật sạch sẽ, luôn luôn giặt mùng, giặt mền và thay khăn giường. Từ bấy đến nay, cái giường này đã được thay khăn trải trên nửa triệu lần, và qua 57 đời đệ tử họ vẫn nhiệt thành tin tưởng là hòa thượng Bảo Chính sẽ trở về. Sự tích của cái giường này là như vậy. Tướng Kan-Yeh đã ra lệnh cho công an Hàng Châu xung công chở về đây. Công ty khảo cổ Anh quốc tìm đủ cách điều đình để mua mà không thành. Sau này, nhân viên của tướng Kan từ Luân đôn báo cáo về là nếu đem bán đấu giá trên thị trường cổ vật quốc tế, cái giường của sư Bảo Chính có thể được trên 10 triệu đôla Mỹ. Ông biết không cái giường này chỉ là một trong hàng trăm báu vật của tướng Kan-Yeh tại trung tâm M.9. Nếu có thể, tôi sẽ đề nghị ông mang theo. Chỉ cần chở theo một xe hơi báu vật là có được 200, 300 triệu đôla. Số tiền này

đâu phải nhỏ, phải không thưa ông ?

Văn Bình lí nhí đáp « vâng ». Soe-Fuk mỉm cười :

- Ông ngả lưng lên giường hòa thượng Bảo Chính để may ra gặp hên. Vì tôi nghe nói ai nằm trên đều gặp hên.

Soe-Fuk quay xe định ra, Văn Bình chặn lại :

- Thưa bà, tôi được phép ngủ đến bao giờ ?

Soe-Fuk đáp :

- À, suýt nữa tôi quên. Chừng nào con sơn viên này vào đánh thức thì ông dậy cũng kịp chán. Tôi không thể nói giờ vì lẽ giản dị đồng hồ không thể dùng ở đây được. Hệ thống từ thạch trong trung tâm đã làm kim đồng hồ chạy loạn xạ. Chỉ có đồng hồ đặc biệt của giới cán bộ cao cấp là có thể chạy đúng giờ, không bị nam châm hút hỏng. Thôi, đêm đã khuya, ông đi nghỉ nhé. Mọi tiện nghi cần thiết đều có trong phòng.

Ngừng một phút, Soe-Fuk tiếp, giọng nghiêm nghị :

- Một lần nữa, tôi xin nhắc để ông nhớ : ông là phụ tá của tôi, ông làm việc ở đây theo mệnh lệnh của tôi. Nếu ông lộn xộn, tôi sẽ không cho ông uống thuốc giải độc nữa, nghĩa là trên lý thuyết ông chỉ còn sống độ 15 giờ

đồng hồ nữa.

Văn Bình nhăn mặt :

- Thừa bà, bà và tôi đều ở một chiến tuyến. Tôi lặn lội từ Luân đôn sang đây là để giúp bà. Thái độ « sảng ta » của bà dường như không lấy làm đẹp.

Soe-Fuk nhún vai :

- Ông tha lỗi cho tôi. Đối với người khác thì có lẽ tôi không nên có những lời lẽ sòng sảng như vậy, nhưng đối với ông thì sòng phẳng có lợi hơn.

- Tại sao thừa bà ?

- Tại sao thì ông biết lấy.

- Nghe bà nói, tôi có cảm tưởng tôi là một người vô cùng nguy hiểm.

- Dĩ nhiên. Ông là điệp viên nguy hiểm bậc nhất của thế giới tự do. Phải là người tài ba lỗi lạc như ông mới lọt được vào trung tâm M.9. Vả lại, nếu ông là nhân viên trung cấp thì tôi đã không đại gí hợp tác với ông M.

Văn Bình liếc nhìn Soe-Fuk, bán tín bán nghi. Đôi mắt phụ nữ Nê pan tuyệt đẹp của nàng cũng đang hướng

vào người chàng. Chàng tiến lên một bước :

- Bà đã biết tôi ?

Soe-Fuk phá lên cười khanh khách, cái cười đầy kiêu ngạo và thách thức :

- Ông này hỏi lạ ? Là thượng cấp mà không biết rõ thuộc hạ thì làm sao điều khiển được ?

Văn Bình cảm thấy đau nhói ở cuống tim. Soe-Fuk đã coi khinh chàng một cách quá đáng. Dường như nàng cố tình trêu tức chàng để dò xét phản ứng. Và chàng cũng biết vậy nên cố gắng giữ vững bình tĩnh. Chàng bèn hỏi :

- Ông M. vẫn liên lạc điện đài với bà, phải không ?

Soe-Fuk đáp :

- Không. Lần liên lạc gần đây nhất đã xảy ra đúng 5 tuần lễ trước. Ông M. chỉ báo tin là một

điệp viên siêu đẳng của thế giới Tây phương sẽ đội lốt y sĩ thôi miên Rô-bon. Tuy nhiên, tôi đã biết trước điệp viên siêu đẳng này là ông.

- Bà đã có hình của tôi ?

- Không. Đó là do nhã ý của ông M. Ông M. yêu cầu tôi lo liệu rượu huyết ky thượng hạng và thuốc lá bạc hà Salem cho ông dùng. Trên thế giới, trong số các điệp viên siêu đẳng hiện đang hoạt động chỉ có một mình ông đã mang hai món ăn chơi : huyết ky và thuốc lá Salem cùng một lúc. Phải không, ông Văn Bình, ông đại tá Văn Bình, Z.28 ?

Văn Bình đứng hòng, không nói thêm được lời nào nữa. Quả là ông tổng giám đốc MI-6 cố tình gài bẫy chàng : Soe-Fuk đã biết chàng là Z.28 bằng xương, bằng thịt. Tại sao ông M. lại hớ hênh một cách dụng ý như vậy ? Chàng phải tìm hiểu cho bằng được.

Con hổ hầu không lộ đã đẩy xe lăn chở Soe-Fuk ra khỏi cửa. Bức tường bê tông vừa nứt ra từ từ khép lại. Văn Bình đứng trơ trơ một mình giữa căn phòng rộng, bên cạnh chiếc giường trị giá hơn chục triệu đôla của hòa thượng Bảo Chính, với những bản khoả và lo âu làm đầu óc rối beng. Chàng để nguyên quần áo nằm lăn ra trên giường. Đèn trong phòng vẫn sáng, nhưng bỗng nhiên chàng có cảm tưởng là ánh đèn sáng rực hẳn lên như thể hàng chục, hàng trăm ngọn đèn 100 nến được bật lên đồng loạt trước mắt chàng. Đồng thời tai chàng bị ù như được kê sát một giàn âm thanh nổi mấy trăm « oát » mở hết độ lớn. Chàng chống cùi tay ngồi

dậy nhưng thân chàng đã dán xuống mặt giường, tứ chi chàng mỗi rừ.

Và chàng vệt hiệu : có thể là độc dược bắt đầu ngấm vào mạch máu và đang công phạt chàng.

Chương 9 - Lạc Lối Động Đào

Văn Bình nằm bất động như vậy rất lâu. Chàng đoán là rất lâu, nhưng không biết được là bao nhiêu phút, bao nhiêu giờ. Lệ thường, không đeo đồng hồ tay chàng vẫn biết được thời khắc. Nhiều khi chàng nói đúng rằng rắc, hoặc chỉ nhanh hay chậm từ 5 đến 10 phút. Dường như trong óc chàng đã có sẵn một cái đồng hồ vô hình chỉ phút, gõ giờ đàng hoàng. Đột nhiên, chiếc đồng hồ trong tiềm thức chàng không chạy nữa. Nó cũng chết cứng như chiếc đồng hồ quen thuộc trên cườm tay, bị nam châm hút dính ba cây kim vào nhau. Chàng chưa hiểu tại sao lại mất hẳn ý niệm thời gian. Chàng đang bối rối thì những lùm sáng rực rỡ trong phòng vụt tắt. Gian phòng chìm trong một vùng sáng màu đỏ. Cái giường kê ở góc bỗng xê dịch từ từ về phía chàng nằm như thể nó có bốn chân biết đi như người. Và không riêng gì cái giường, ngay cả bộ xa lông khảm xà cừ đang ngồi ngay ngắn và bệ vệ bỗng lúc lắc, lúc lắc nhẹ rồi lần lượt kéo nhau lại quy tụ bên giường chàng.

Chàng cố trấn tĩnh để khỏi la lên, nhưng giá chàng muốn la lên cũng không được vì tiếng nói của chàng đã biến đâu mất. Chàng chỉ nghe được tiếng nói của

những con long, ly, quy, phượng từ rèm giường lũ lượt nhảy xuống nền phòng. Một lũ rồng lớn, rồng con, rồng đực, rồng cái ngoe nguẩy đuôi, miệng phát ra những âm thanh kỳ lạ. Một bầy chim phượng đùa rồn trên mặt bàn xa lông. Rồi một đoàn rùa khổng lồ, con nào con nấy núp dưới cái mu lớn như nắp giếng bê tông đang rầm rộ kéo đi. Văn Bình vội lắc đầu để xua đuổi ám ảnh. Chàng biết đó là ám ảnh vì gian phòng tuy rộng cũng không thể rộng đến độ chứa gọn hàng trăm con rùa, đó là chưa kể hàng ngàn con rồng, và hàng vạn con phượng hoàng nữa. Mọi ý niệm về thời gian và không gian đều bị xóa bỏ đồng loạt. Ánh sáng tỏa ra thật nhiều màu, nhiều nhất là màu đen song màu đen này lại không gây cảm giác ảm đạm, sợ hãi, và khi mắt chàng nhìn vào thì màu đen bỗng hóa ra một màu khác, rồi tất cả những màu khác nhau biến thành nốt nhạc, tiếng đàn.

Đồ đạc trong phòng biết đi, ánh sáng biến thành âm thanh, hàng ngàn, hàng vạn giống vật có thể choán một diện tích nhiều cây số vuông, vậy mà nhét vào trong một gian phòng nhỏ vẫn đủ, vẫn còn rộng.

Văn Bình bắt đầu hiểu.

Chàng toát mồ hôi. Chàng không còn nghe tiếng kêu của ánh sáng, không còn nhìn thấy màu đen thay hình đổi dạng, không còn đối diện những bàn, ghế, giường

lừ đừ bước đi nữa. Tất cả đã ngừng. Tất cả đã lặng thinh. Để nhường cho những âm thanh, những màu sắc, những hình thù khác. Thật là kỳ dị vì những âm thanh, màu sắc và hình thù này lại từ thân thể chàng phát ra. Chàng vẫn nằm đấy, nằm thẳng đơ như khúc gỗ cũ xưa kê giữa nhà, hai mắt nhắm nghiền, mặt tái mét, hơi thở hỗn hển như vừa dự cuộc thi ân ái dai sức với một trung đội đàn bà đẹp. Tất cả những gì xấu xa nhất, bỉ ổi nhất, bẩn thỉu nhất đều hiện rõ trong hai mắt nhắm nghiền ấy, khuôn mặt tái mét ấy, hơi thở hỗn hển ấy. Nhưng, ô kìa, một Văn Bình khác lại đứng khoan thai ở đầu giường, hai mắt mở rộng, khuôn mặt hào hoa, hơi thở nhẹ nhàng. Kẻ đang nằm và người đang đứng giống nhau như đúc trong một khuôn nặn ra, chỉ khác là kẻ đang nằm tiết ra một mùi hôi hám khiến ai ngửi được phải buồn nôn, trong khi người đang đứng lại thơm tho, và quyến rũ khác thường.

Văn Bình rung mình. Bò hôi trên trán, sau lưng chàng trở nên lạnh ngắt. Chàng đã hiểu nguyên nhân chàng biến làm hai vì trong lúc ấy chàng vẫn tỉnh. Có lẽ còn tỉnh hơn khi bình thường nữa. Kẻ đang đứng là hồn chàng. Hồn chàng vừa rời khỏi thân xác, và thay vì bay lơ lửng vào không gian đã đứng lại.

Mí mắt Văn Bình dần dần chiu xuống.

Chàng biết cơn mê sắp đến. Cơn mê này không phải là cơn mê thông thường do những hóa chất thông thường sinh ra. Nếu chàng để cho cơn mê chế ngự, hậu quả sẽ vô cùng tai hại. Chàng sẽ mất hết trí khôn và khí lực. Muốn bảo tồn sức khỏe, chàng phải tìm cách chống lại cơn mê. Cách này, chàng đã học ở Sài Gòn trước đây. Không riêng gì chàng, hầu hết các điệp viên quan trọng đều phải học cách chống lại cơn ác mộng ghê gớm này. Vì đó là cơn mê của ma túy LSD-25, một thứ ma túy cực kỳ nguy hiểm, hiện được các cơ quan điệp báo từ đông sang tây liệt vào hàng khí giới số một chinh phục một cách âm thầm. Trước khi LSD-25 được phát minh, các cơ quan điệp báo đã tận dụng hai thứ ma túy từng nổi tiếng lợi hại một thời : xilôxibin và métcalin. Hai thứ độc dược này đã làm thế giới điệp báo điêu đứng, nhưng so sánh với LSD-25 thì chỉ là một vực một trời vì LSD-25 cực kỳ lợi hại, mạnh hơn gấp 10 lần chất xilôxibin, và mạnh gấp 100 lần chất métcalin. Trên lý thuyết, chỉ dùng độ 100 đến 200 micro gờam LSD-25 là hiệu nghiệm để gây những ảo giác. Văn Bình đã học phương pháp dùng trên 500 micro gờam mà không bị ma túy hành hạ. Nhiều người dùng LSD đã thành điên dẫu chưa dùng quá liều lượng. Ít ai dám vượt mức 500 micro gờam, vậy mà Văn Bình không bị hề hấn nhờ chàng biết phối hợp sự làm quen của tạng phủ với kỹ

thuật chuyển vận chân khí trong người. Khi dùng 500 micro gờam, Văn Bình chỉ cảm thấy lâng lâng, hồn chàng cũng thoát xác nhưng cảnh tượng hồn ngấm xác diễn ra rất nhanh, rất ngắn, trong một vài giây đồng hồ là cùng. Lần này, cảnh tượng hồn ngấm xác lại rất lâu. Như vậy có nghĩa là người ta lừa chàng dùng một liều lượng LSD cực mạnh, mạnh hơn 500 micro gờam nhiều lần. Tuy nhiên, theo chỗ chàng biết thì nếu uống khi bụng đói, chất LSD-25 sẽ tác động trong vòng từ 20 đến 30 phút. Chàng uống rượu Nhất thế Tiên xà từ khi phi cơ chưa rời Quảng Châu, nên chất độc đang hành hạ cơ thể chàng không thể là ma túy LSD-25. Nhưng từ khi đặt chân vào trung tâm M.9 đến giờ, chàng chưa hề uống gì. Chỉ có một lần vệ sĩ của Kan-Yeh mời chàng uống trà thơm, song chàng chưa kịp uống.

Mồ hôi lạnh đổ ra mỗi lúc một nhiều. Văn Bình cảm thấy người nhẹ tâng như bông, thân thể chàng đột nhiên trong suốt như quần áo, và làn da đều bằng pha lê, có thể nhìn rõ bên trong, nhìn rõ cả bên trong bao tử, ruột gan, trái tim và khối óc. Trái tim đỏ ối của chàng đang đập rộn rập bỗng ngưng hết tiếng động, lặng lẽ và tàn nhẫn tách ra khỏi ngực, bay từ từ trong không gian, máu trong huyết quản cũng đua nhau bốc thành khói, bay tán mát đi đâu mất khiến trong khoảnh khắc chàng trở thành hư vô. Văn Bình vẫn tiếp tục vận công. Hai

mi mắt sắp dính vào nhau bỗng rời hẫng ra. Đầu chàng bỗng bứt choáng váng. Chàng biết tài nghệ của chàng đã thắng được ma túy. Chàng thở ra một hơi dài rồi ngồi dậy, xếp bằng tròn vận công trên bộ ván. Chàng nhắm mắt trong miệng, đếm từ một trở đi. Đếm được tới 5.000 thì chàng bắt đầu khỏe lại như cũ, hơi nóng dâng lên đều hòa trong lục phủ ngũ tạng. Chàng co chân nhảy xuống đất để thử lại gân cốt. Chàng nhoẻn miệng cười khoan khoái. Nếu không giỏi phép vận công, chàng đã nằm mê man, bất tỉnh.

Chàng không phải đợi lâu vì bức tường đã nứt ra làm hai, và Soe-Fuk ngồi trong xe sắt phế nhân do con đười ươi khổng lồ đẩy ung dung tiến vào. Nàng đã thay quần áo nhẹ, áo dài của nàng được may bằng hàng mỏng để lộ phía sau cái áo xú chiêng vàng chói, không biết là lụa thêu chỉ kim tuyến hay là giát vàng y. Nàng vẫn nghiêm nghị như hồi hôm, nhưng trên dung mạo nàng, Văn Bình đã nhận thấy một vẻ mỗi mệ và lo lắng mà lớp phấn hồng và son màu cá vàng nhạt che giấu không xuể. Soe-Fuk ra hiệu cho con sơn viên ngừng đẩy rồi thân mật hỏi :

- Ông đã hết hôn mê chưa ?

Văn Bình giật mình như ngồi nhầm ổ kiến lửa. Cửa phòng đóng kín, chàng định nhìn Soe-Fuk về ngủ chứ

không ngờ nàng ngồi rình chàng suốt đêm. Chàng đáp, giọng đượm vẻ oán trách :

- Cảm ơn bà, tôi đã phục hồi được phong độ. Tại sao bà lại đầu độc tôi ?

Soe-Fuk đáp :

- Như tôi đã nói với ông, trước khi giao công tác cho thuộc cấp, tôi phải thử thách năng lực. Nếu ông kém cỏi hoặc chỉ giỏi một cách trung dung, tôi bắt buộc phải loại ông. Thà không làm gì còn hơn gánh lấy trách nhiệm để rồi thất bại và thiệt mạng đại đột. Nhưng từ phút này trở đi, tôi đã có thể hoàn toàn yên tâm. Nhờ tài kháng độc phi thường của ông, ông có thể trốn khỏi đường sạn đạo một cách dễ dàng.

Văn Bình có cảm tưởng như sống lùi lại thời Tam Quốc với con đường chênh vênh, hiểm nghèo đầy đá nhọn tai mèo dẫn vào đất Thục, cứ địa của Lưu Bị, con đường ghê gớm mang tên là sạn đạo. Nhưng sạn đạo mà Soe-Fuk vừa nhắc tới là đường hầm. Nàng khoát tay giải thích :

- Chỉ có một con đường duy nhất ra khỏi trung tâm M.9, không được phòng vệ cẩn mật. Con đường này nằm dưới mặt đất gần 5 thước, gọi là sạn đạo. Nó là

lôi đi bất khả xâm phạm vì suốt ngày đêm chứa hơi ngạt, tương tự chất LSD-25. Ai hít phải sẽ bất tỉnh tức khắc. Trong số một vạn người may ra mới có một người không bị mê man mà chỉ ngáy ngất. Ông chính là con người hiếm có đó. Muốn vượt qua sạn đạo an toàn phải dùng một loại mặt nạ riêng, hiện tôi chỉ có hai cái. Vì vậy, tôi phải bắn hơi ngạt để thử sức chịu đựng của ông.

- Bà bắn hơi ngạt vào người tôi ?

- Phải.

- Lạ nhỉ, tôi ăn đạn hơi ngạt hồi nào ?

Soe-Fuk xòe bàn tay trái cho Văn Bình quan sát. Trên lòng bàn tay nàng nắm gọn một vật vuông vắn và dẹt, trông như chiếc quạt máy chạy bằng ga Rônson kiểu mới của phụ nữ.

- Súng bắn hơi ngạt đấy. Ông đừng giận tôi nhé. Nào, bây giờ ông đã khỏe lại rồi chứ

Văn Bình gật đầu một cách miễn cưỡng :

- Rồi.

- Vậy mời ông đến chữa bệnh cho Kim-My.

- Đã sáng rồi ư ?

- Vâng, bây giờ là 10 giờ sáng, giờ Bắc kinh.

- Trời ơi, té ra tôi bị mê man luôn trong 10 tiếng đồng hồ. Tôi cứ tưởng là trời còn tối chứ.

- Hẳn ông đã biết là ma túy làm cho con người quên hết ý niệm thời khắc. Ông là võ sĩ cừ khôi mới loại được chất độc sau 10 tiếng đồng hồ. Giá là người khác thì phút này còn nằm còng queo trên giường, và tôi phải chích thuốc hồi sinh cấp tốc.

Văn Bình nín lặng. Chàng lúi lũi theo Soe-Fuk ra khỏi phòng. Con đười ươi đẩy xe-ghế chạy bon bon. Soe-Fuk vẫy Văn Bình đến gần, rồi dặn dò :

- Tôi đã bố trí xong xuôi. Ông cứ bình thần như ông là y sĩ thôi miên hữu danh, chính hiệu. Tôi cam đoan với ông là sau khi gặp ông, Kim-My sẽ tuyên giảm phần lớn.

- Rồi sau đó tôi sẽ phải làm gì nữa ?

- Ông sẽ được cho tôi biết sau.

- Thưa bà, tôi không phải là rô bô điện tử, chủ nhân sai gì thì làm nấy, không biết bàn cãi, cũng như không biết từ chối. Bà đã biết tôi là Z.28 hữu hạng. Tôi sẵn sàng giúp bà, nhưng không thể tuân lệnh một cách mù

quáng. Vả lại, tôi ít khi chịu tuân lệnh ai.

- Lần này ông sẽ tuân lệnh tôi.

- Bà lắm. Tôi chưa hề nói như vậy.

- Ông chưa hề nói như vậy, song tôi không làm. Vâng, trong đời, ít khi ông chịu tuân lệnh ai. Tôi đã đọc hồ sơ về ông trong văn phòng của tướng Kan, và xin thành thật thú nhận là rất có thiện cảm với tính tình cương trực và độc lập của ông. Tôi biết chắc lần này ông chịu tuân lệnh tôi vì hai lý do. Thứ nhất, để bảo vệ sinh mạng, trong trường hợp ông bất tuân, tôi sẽ phó mặc cho ông bị độc dược hành hạ, và sau kỳ hẹn 72 giờ đồng hồ ông sẽ chết. Thứ hai, tôi là thiếu phụ tàn phế lại cô đơn, tôi đã nghe danh Z.28 là con người hào hoa phong nhã, mang giòng máu hiệp sĩ trong lòng.

- Tôi xin chịu thua bà. Bà đã nắm được nhược điểm của tôi. Vâng, tôi vốn có thiện cảm đặc biệt đối với phụ nữ, nhất là phụ nữ có sắc đẹp nghiêng nước, nghiêng thành. Thiện cảm đặc biệt này nhiều khi biến tôi thành nô lệ của họ.

- Ông có thiện cảm đặc biệt với tôi không ?

- Xin bà miễn cho câu trả lời.

- Nghĩa là tôi quá xấu.

- Sau bao năm lăn lộn trên khắp trái đất, thỉnh thoảng tôi mới được gặp một sắc đẹp chín muồi và lôi cuốn như sắc đẹp của bà.

- Cảm ơn ông. Ông không chê tôi tàn tật ư ?

- Thưa bà, sự tàn tật thường được coi là trở ngại trong tình yêu, nhưng đối với tôi, cũng như rút kinh nghiệm sống của tôi, thì sự tàn tật lại chính là trợ lực hữu hiệu cho tình yêu. Lịch sử và khoa học tân tiến đã chứng minh rằng những người bị bại xuội cũng là những người yêu đương vũ bão và bền bỉ nhất. Dầu sao tôi cũng đã đề cập đến vấn đề này một cách quá sòng sạo, tôi thành thật xin lỗi bà.

Soe-Fuk cười (lần đầu tiên chàng thấy nàng cười hồn nhiên và tươi tắn như cô gái đôi mươi) :

- Nghe ông xin lỗi, tôi bỗng có cảm tưởng lùi lại 15, 20 năm về trước. Ông biết rõ tuổi tôi chưa ? Sau khi biết rõ, chắc chắn ông sẽ thở dài thất vọng.

- Thưa bà, tuổi tác không phải là điều kiện đảm bảo cho tình yêu.

- Nhưng lại là điều kiện đảm bảo cho sắc đẹp.

- Có những sắc đẹp không bị thời gian chi phối, như sắc đẹp của bà chẳng hạn.

- Ông quá khen.

Rồi nàng thở dài nãy nuốt :

- Mới đó tôi đã hơn 40 rồi. 40 tuổi, tôi đâu còn trẻ nữa, hả ông

- Ông tổng giám đốc MI-6 nói là tuổi bà chưa đến 40.

- Ông ấy nói dối. Hơn ai hết, ông ấy đã biết tuổi tôi bao nhiêu. Chính tôi đã gởi cho ông M. bài thuốc bắc về cải lão hoàn đồng. Tôi cũng nhờ uống thuốc này nên da dẻ mới không bị răn reo. Hỏi thật ông nhé, tôi có già lắm không ?

- Già và trẻ chỉ là chuyện tương đối. Đối với tuổi 20 thì 30 đã là già, nhưng người 30 lại còn quá trẻ. Tôi có 2 cô bạn gái 40 tuổi, cô này chỉ sinh trước cô kia một tuần lễ mà tưởng lớn hơn 10 năm.

- Ông khéo nói ghê. Thảo nào đàn bà con gái trên thế giới đều mềm lòng vì ông. Tôi hỏi thật và ông cũng trả lời thật nhé. Đối với tuổi 40, tôi được coi là già hay trẻ, hả ông ?

Thấy chàng tần ngần, Soe-Fuk giục :

- Ông cứ nói thật đi.

Văn Bình thở dài :

- Nếu bà đặt câu hỏi này với mọi người đàn ông thì sẽ được trả lời là bà còn rất trẻ. Dĩ nhiên tôi cũng phải trả lời như vậy. Nhưng thưa bà, tôi không muốn khách sáo hoặc nịnh bợ.

Soe-Fuk nhăn mặt :

- Phải, tôi đã già, xấu rồi.

Văn Bình phá lên cười :

- Khổ quá, bà hãy để tôi nói hết. Kể khách sáo sẽ đáp là bà trẻ như thiếu nữ đôi mươi. Còn kẻ nịnh bợ thì nói là từ bao năm nay chưa được gặp người đàn bà nào có sắc đẹp quyền rũ như bà.

- Còn ông, ông nói ra sao ? Tại sao ông cười ?

- Tôi cười vì bà đóng kịch cả với tôi. Bà Soe-Fuk ơi, bà muốn tôi thành thật mà bà không hề thành thật.

- Ai bảo ông là tôi không hề thành thật ?

- Thừa bà, bà tự xét lấy. Tôi nghĩ rằng bà không phải là người quan tâm đến sắc đẹp. Bà còn sống tại Hoa lục là để chờ cơ hội hạ sát kẻ thù không đội trời chung. Nếu tôi không lầm, bà hơn tuổi tôi rất nhiều. Bà không phải 40 như bà nói. Mà là 50. Vâng, hoặc 60 tuổi.

Chiếc xe phở nhân dừng lại. Soe-Fuk trừng trừng nhìn Văn Bình :

- Thật là danh bất hư truyền. Tôi xin khâm phục ông. Phải, tuổi thật của tôi là 52 tuổi. Chính ông tổng giám đốc MI-6 cũng không biết được tuổi thật của tôi. Ông là người đầu tiên. Ông Văn Bình, tại sao ông lại biết là tôi đã ngũ tuần ?

- Căn cứ vào giọng nói, thừa bà. Nhờ phúc âm, tôi đã học được bộ sách luyện công gọi là Thần ảo công. Thần ảo công giúp tôi nhìn được những cái gì mà người thường không nhìn được, và nghe những tiếng động mà người thường không nghe được. Do đó tôi đã khám phá ra giọng nói trong trẻo của bà không ăn khớp với khuôn mặt quá trẻ. Thừa bà, bà còn đợi gì nữa mà chưa gỡ cái mặt nạ cao su ra cho tôi chiêm ngưỡng dung nhan thật ?

Đến lượt Soe-Fuk thở dài. Tiếng thở dài của nàng ngân vang trong hành lang sâu thẳm. Văn Bình bỗng có cảm giác xúc động mãnh liệt như ruột chàng quặn đau

hiều khúc. Soe-Fuk lẳng lẳng đưa bàn tay ra sau gáy, song Văn Bình ngăn lại :

- Như vậy đủ rồi, thưa bà. Bà khỏi cần gỡ mặt nạ ra nữa. Tôi chỉ cần bà thành thật mà thôi. Trong 13 năm chung sống với tướng Kan, lý do thâm kín nào đã khiến bà quên trả thù ?

- Sự thật không hẳn thế. Vâng, tôi đã chung sống 13 năm với Kan-Yeh. Tôi không trả thù được vì không có cơ hội. Đến khi có cơ hội thì tôi lại rụt rè.

- Hắn đã mê hoặc bà ?

- Vâng. Đàn bà gặp hắn đều phải yêu say sưa, yêu vũ bão. Ông là đàn ông nên không hiểu được tâm trạng đàn bà, nhất là đàn bà trong khi đang yêu. Có những đêm đang ngủ của hắn, tôi thức dậy rút dao ra sửa soạn đâm, nhưng không có can đảm làm chuyện đó.

- Tại sao giờ đây bà lại có can đảm ?

- Vì hắn bỏ tôi. Mỗi ngày tôi mỗi già, mỗi xấu, mỗi ngày hắn lại mỗi khỏe, mỗi đẹp ra. Tôi có can đảm giết hắn song lại bị tàn phế, nên phải nhờ đến ông M.

- Bà có thể cho biết nguyên nhân bán thân bất toại được không ?

- Tôi cũng không hiểu tại sao. Có lẽ vì uống quá nhiều thuốc trợ tình.

- Cũng có lẽ vì Kan-Yeh muốn loại trừ bà.

- Tôi không tin. Hấn vẫn còn yêu tôi tha thiết. Tôi giận hấn vì trước kia tôi còn trẻ, hấn chẳng màng tưởng đến ai, ngoài tôi. Nhưng từ khi tôi già và xấu thì hấn không sẵn sóc đến tôi nữa.

- Bà vừa nói tướng Kan vẫn yêu bà tha thiết. Nếu quả hấn còn yêu bà tha thiết, tại sao hấn không sẵn sóc bà như xưa ?

- Vâng, hấn vẫn yêu tôi tha thiết, nhưng đó là chuyện xảy ra cách đây 2, 3 năm. Bây giờ khác. Tôi đã trở thành nữ quản gia. Vì muốn báo thù, tôi phải muối mặt làm ma cô cho hấn.

- Kan-Yeh có biết bà là kẻ thù xưa của hấn không ?

- Không. Hoặc giả hấn biết mà không nói ra. Trong mười mấy năm chung sống với tôi, hấn chưa hề có lời nói hoặc cử chỉ nào chứng tỏ hấn đã khám phá ra chuyện cũ.

- Tôi hỏi bà một câu nữa. Một câu rất quan trọng : Kim-My có liên hệ mật thiết ra sao với bà ?

Soe-Fuk ngân ngữ :

- Không. Vả lại ...

Văn Bình nghiêm giọng :

- Bà đừng giấu tôi nữa. Những người đàn bà có cặp mắt hạc to như bà không thể che dấu được các bí mật nội tâm. Tôi nhìn thấy những bản khoản ghê gớm đang vò xé lòng bà. Bà nói thật đi, cô Kim-My là gì của bà ?

Soe-Fuk thở dài lần nữa :

- Con tôi.

Văn Bình giật mình :

- Con ruột của bà ?

- Vâng. Tôi không ngờ định mệnh lại éo le và tàn nhẫn đến thế. Con Kim-My ra đời giữa cuộc nội chiến ác liệt, tôi đang trôi dạt trên miền rừng núi. Phần vì hai phe quốc-cộng đánh nhau dữ dội trong vùng, tôi vừa sinh được nó là phải bỏ chạy vì đại bác nổ khắp nơi, dân làng Triết Lương, nơi tôi tạm trú, bị chết gần hết. Phần khác vì bệnh gan đang tàn phá cơ thể làm tôi quên cả thân mình cũng như đứa con gái duy nhất vừa chào đời : nên con Kim-My lạc mẹ. Đến khi tiếng súng tạm yên, tôi quay lại làng Triết Lương thì không thấy con Kim-

My đâu nữa mặc dầu tôi đã giấu nó trong một đồng rạ lớn ngoài đồng.

Rồi tôi qua Luân đôn chữa bệnh. Sau ngày bình phục, tôi xin ông M. được trở lại Hoa lục để hoạt động cho điệp báo Anh quốc. Hẳn ông cũng đoán biết rằng tôi hoạt động cho MI-6 để có cái cơ được trở lại Hoa lục. Lý do khiến tôi nôn nóng trở lại là tìm cho bằng được hòn máu thân yêu của tôi : con Kim-My. Tôi gia nhập tổ chức của tướng Kan-Yeh, dùng sắc đẹp thiên phú để len lỏi vào hàng ngũ thân cận, và tôi đã thành công.

Song tôi hoàn toàn thất bại trong việc tình kiếm con tôi. Sự thất bại này đã biến tôi thành một con người tàn bạo, chỉ thích giết người. Dựa hơi tướng Kan, tôi đã giết tất cả những ai làm tôi phật ý. Kan lãnh đạm với tôi để chạy theo bọn gái trẻ tuổi hơn tôi, tươi đẹp hơn tôi. Tôi bèn bố trí giết sạch. Tôi hành động khôn ngoan nên Kan-Yeh không biết. Cho đến ngày hắn mang Kim-My về đây.

- Bà cũng định giết nàng ?

- Phải. Tôi càng muốn giết Kim-My vì thấy nó đẹp trội hơn bọn gái đẹp trong M.9. và nhất là khi tôi thấy tướng Kan-Yeh bỏ hết công việc để ngày đêm châu chực bên nó.

- Tại sao bà không giết Kan trước khi giết nàng ? Bà khám phá ra nàng là hòn máu ngày xưa phải không ?

- Phải. Tôi đã oán trách Trời một cách sai lầm và hỗn xược. Vì nếu Trời không đoái thương thì tôi đã phạm tội giết con. Tôi hoàn thành kế hoạch giết Kim-My, một kế hoạch vô cùng kinh khủng : tôi sẽ cho nó ăn một thứ nấm độc và nó sẽ mọc mụn khắp người mà chết, dầu Biển Thước, Hoa Đà tái sinh cũng không tài nào chữa nổi. May phước cho tôi và cả cho nó, lúc tôi vào phòng mang nấm độc cho nó ăn thì nó đang sửa soạn tắm. Nó trần truồng nên tôi mới nhìn thấy chữ Môn được thếp bằng trầm bên mông trái của nó.

- Hồi sinh nàng ra, bà đã khắc chữ Môn để đề phòng bị lạc ?

- Ông nói đúng. Không riêng gì tôi, phần đông các bà mẹ ở Trung hoa đều thếp trầm và da thịt trẻ sơ sinh trong những năm nội chiến. Chữ Môn viết trên mông trái con Kim-My được viết bằng một thứ mực riêng không thể phai lạt, dầu lột da thì vẫn còn dấu hằn trên thịt. Tôi nhận ngay được Kim-My là con gái tôi, song tôi cố nén xúc động không cho nó biết. Từ đó, tôi tìm cách trò chuyện với nó và âm thầm mở cuộc điều tra về nó. Đến khi thu thập đầy đủ bằng chứng, tôi mới nói thật với nó. Và nó đã nghe lời tôi, giả vờ mắc bệnh lạnh

lòng để khỏi bị tướng Kan-Yeh làm ô nhục.

- Kim-My đã nhận bà là mẹ. Song còn cha, bà có biết cha Kim-My hiện ở đâu không ?

- Đây là chuyện riêng của tôi, lẽ ra tôi không nên nói. Nhưng ông đã biết gần hết nên tôi cũng chẳng giấu làm gì. Tôi xuất thân làm ca kỹ, kiếm sống bằng đàn hát và sắc đẹp. Sau này, khi người yêu của tôi bị chết, tôi bỏ nghề nhưng vẫn quyến luyến nếp sống trà đình, tửu quán. Thú thật với ông, tôi là con đàn bà đa tình, gặp đàn ông đẹp trai, hào hoa là mê. Tuy vậy, tôi vẫn cuộc đời hiu quạnh vì thừa ông, trên cõi trời đất bụi bặm này, tìm đàn ông đẹp trai, và hào hoa thật sự cũng khó khăn như thể tìm cây kim trong phòng tối. Năm ấy, tôi lang thang đến Trùng Khánh, thủ phủ của phe Quốc dân đảng. Tôi chưa đến 30 nên còn khá đẹp, tôi lại thạo nghề múa hát nên trong thời gian ở Trùng Khánh, tôi được trọng vọng là chuyện dĩ nhiên. Hàng trăm người nặng lòng vì tôi song tôi rưng rưng như không, số mạng oái oăm đã khiến tôi để ý đến một chàng thanh niên cụt một cánh tay.

- Lạ thật, đàn ông cụt tay thì còn gì là đẹp trai nữa, thừa bà ?

- Nhiều người hỏi đó cũng đặt ra câu hỏi như ông. Nhưng sự thật là thế. Bị cụt tay, chàng đẹp trai hẳn ra, không phải đẹp một cách yếu đuối hoặc diêm dúa, cái đẹp của bọn đàn ông chuyên nằm trên nhung lụa, ăn toàn cao lương mỹ vị, mà là đẹp một cách khỏe mạnh và oai hùng, cái đẹp đầy đặn phong sương của kẻ từng lê gót chân khắp nơi, từng coi cái chết nhẹ như lông hồng. Tôi chỉ gặp chàng một lần, và nói chuyện với chàng một buổi. Nhưng tôi đã yêu chàng tha thiết.

- Người này cụt tay nào ? Tay phải hay tay trái ?

- Cụt tay phải. Nhưng ông hỏi chi tiết như vậy để làm gì Ông cũng nghe nói đến chàng thanh niên kỳ dị này chẳng ?

Văn Bình hơi khựng người. Cũng may Soe-Fuk không nhìn gương mặt chàng nên không nhận thấy sự thay đổi đột ngột trong mắt chàng. Chàng lắc đầu :

- Không. Sở dĩ tôi hỏi chi tiết là vì có tính tò mò. Hơn nữa, tôi cũng có một người bạn cụt tay nhưng là cụt tay trái. Vì cụt tay trái nên sức lực trong người được tập trung vào tay phải rất mạnh. Hẳn chỉ giờ tay phải lên là không khí chuyển động âm âm.

- Cánh tay của chàng còn lạ lẫm hơn nhiều. Theo lời chàng thuật lại thì nguyên do cụt tay là vì phải đơn thương độc mã cầm cự với một toán lính được võ trang bằng dao quắm và lưỡi lê suốt một đêm, dọc biên giới Lào quốc. Chàng hạ sát được toán lính, không bỏ sót tên nào, nhưng tay phải của chàng bị nhiễm độc, bắt buộc chàng phải tự chặt tay để thuốc độc khỏi ngấm vào máu.

- Y làm nghề gì, thưa bà ?

- Chắc ông lại nghi ngờ chàng làm nghề buôn lậu hoặc cướp bóc, phải không ? Ông đừng nghi ngờ như vậy, tội nghiệp. Chàng là người hào hiệp, quang minh chính đại, luôn luôn đứng về phía dân nghèo bị áp bức. Câu chuyện đầu đuôi như thế này : chàng đang sinh sống trên núi với bộ lạc Lào một cách yên ổn thì sóng gió xảy ra. Số là viên tù trưởng có mấy cô gái tuyệt đẹp nên được một viên chức thuộc địa cao cấp để mắt găm ghé. Khốn nỗi là ông tù trưởng có 3 cô con gái thì hai cô mới 13, 14 tuổi, nghĩa là chưa đến tuổi dựng vợ gả chồng. Còn cô lớn nhất, 18 tuổi, thì đã hứa hôn với con trai tù trưởng láng giềng. Viên chức thuộc địa cao cấp này nhờ người mối lái để xin hỏi cô lớn. Khi được tin cô lớn đã có nơi dạm hỏi, hấn bèn sai đàn em lên giết vị hôn phu của nàng. Một đêm, chàng trai vô tội này từ

nhà cha vợ tương lai bước ra, trên đường về buôn thì bị hạ sát bằng tên tẩm thuốc độc. Sau khi giết vị hôn phu của nàng, tên viên chức thuộc địa lại bắn tiếng với nàng rằng nếu nàng tiếp tục cự tuyệt, hắn sẽ không ngần ngại cho người bắt cóc nàng. Nếu nàng ngoan ngoãn tự ý về với hắn, hắn sẽ cưới làm vợ bé, nuớc bằng nàng khăng khăng một mực, hắn sẽ xung công nàng làm ... trò chơi xác thịt cho mọi người. Dĩ nhiên là nàng không chịu, và cha nàng cũng không chịu. Việc phải đến đã đến, tên viên chức thuộc địa mang binh lính đến tận bản làng để bắt nàng. Một cuộc xung đột lớn diễn ra. Và chàng trai cụt tay nhảy vào vòng chiến.

- Thưa bà, khi ấy y đâu đã cụt tay ?

- Vâng, tôi gọi như vậy cho tiện. Khi ấy chàng vẫn lành lặn như ông. Không hiểu sao chàng rất giống ông, giống cả về chiều cao lẫn chiều ngang, và giống luôn về khuôn mặt, lối đi đứng, cách nhìn nữa. Khi ấy chàng cũng ở vào tuổi của ông bây giờ, song da mặt đen xạm hơn, tóc cắt ngắn hơn, và thân thể có vẻ rắn chắc hơn. Đứng trước cảnh đàn áp dã man, chàng không thể khoanh tay ngồi ngó. Vì vậy, chàng đã cản tên viên chức thuộc địa, không cho hắn mó đến người cô gái. Tên viên chức thuộc địa bèn hô bọn lính ủa vào đánh chàng. Và như tôi đã kể với ông, chàng đã tả xung hữu

đột từ nửa đêm cho đến khi mặt trời đỏ hồng ở hướng đông mới dẹp tan được mọi đối thủ. Thừa ông, chúng nó rất đông, nghe nói đến gần 100, và đũa nào cũng giỏi võ, và đũa nào cũng có khí giới.

Chàng bị thương. Gia đình viên tù trưởng và toàn thể dân làng giữ chàng lại trong buôn để rịt thuốc, cứu chữa. Cô gái lớn đem lòng yêu chàng. Ngay hơn nữa là cả 2 cô em nhỏ xíu cũng đem lòng mến mộ. Chàng không thể lợi dụng tình thế, nên quyết ra đi mặc dầu viên tù trưởng năn nỉ mời chàng ở lại, và xin gả con gái cho chàng. Chàng muốn lấy cô nào cũng được, và nếu muốn, chàng có thể lấy luôn cả 3 cô gái. Nhưng chàng vẫn cương quyết từ chối. Chàng dự định đến sáng hôm sau lên đường, nhưng nửa đêm thì đại bác không biết từ đâu bắn tới đã rớt đúng vào những ngôi nhà sàn trong buôn. Chắc là đại bác của quân đội thuộc địa. Được tin thủ lĩnh của họ bị giết, họ bèn nã đại bác tiêu diệt cả xóm dân thiểu số. Toàn thể gia đình viên tù trưởng bị tan xác vì đạn súng cối tàn bạo. Chàng trai hào hiệp cũng bị thương nặng. Chàng bị thương nặng nhưng không chết. Chàng bỏ trốn, lang thang trong rừng, sống bằng nước suối và trái cây, để tránh sự lùng bắt của quân đội thuộc địa, rồi vượt biên giới sang Trung quốc. Chàng dừng chân ở Trùng Khánh, và mở trường dạy võ sinh sống qua ngày. Bộ tham mưu đồng minh mời chàng

làm huấn luyện viên cho đạo quân đặc biệt hoạt động trong vùng Nhật kiểm soát. Chàng chỉ còn một cánh tay trái mà vẫn đủ sức khỏe đánh ngã hàng chục võ sĩ đô vật cùng một lúc. Nghe nói chàng biết rất nhiều môn võ đông tây và môn nào cũng xuất chúng. Tuy nhiên, tôi yêu chàng không phải vì chàng là võ sĩ đại tài, mà chính vì chàng có sức hấp dẫn lạ thường. Tôi gặp chàng là tôi yêu chàng ngay. Mối tình giữa chúng tôi bắt đầu trong một cuộc tiếp tân dưới ánh trăng sáng. Hơn 9 tháng sau, tôi sinh hạ con Kim-My.

- Người yêu của bà hiện ở đâu ?

- Chàng đi biệt tích 5 tháng trước ngày con Kim-My ra đời.

- Y ruồng rẫy bà ?

- Tôi cảm ông dùng những danh từ khiếm nhã đối với chàng. Xin ông hiểu cho rằng chàng là người đàn ông cao thượng, trên đời không thể có hai. Chàng ra đi là vì bất buộc. Chánh quyền thuộc địa Đông Dương đã phăng ra tông tích của chàng. Hồi đó, họ cũng có đại diện bên cạnh bộ tham mưu đồng minh Trùng Khánh. Họ yêu cầu nhà chức trách Quốc dân đảng cho dẫn độ chàng về Ai Lao xét xử về tội sát nhân. Nếu giết vài người thì còn châm chước, đằng này chàng lại giết cả

trăm binh sĩ thuộc địa. Hơn nữa, chính phủ Tưởng giới Thạch không thể để mất lòng đồng minh nên đành nhận lời. Ban đêm, vâng, tôi không tài nào quên được đêm ấy, một đêm cuối đông lạnh như cắt ruột, nhân viên an ninh ập vào nhà để bắt. Chàng vừa về thăm tôi, chưa kịp thay quần áo thì gặp biến. Nhân viên an ninh biết chàng giỏi võ nên dùng toàn súng ngắn và số đông để áp đảo. Song họ không ngờ được rằng tất cả chỉ là trò chơi đối với chàng. Chàng đánh ngã bọn nhân viên trong chớp mắt rồi nhảy qua cửa sổ xuống vườn đi biệt. Sáng hôm sau tỉnh dậy, tôi thấy một bức thư viết bằng chữ nguệch ngoạc của chàng được luồn qua khe cửa. Nội dung như sau :

« Người ta bắt anh nên anh phải ra đi. Đi đâu, anh cũng chưa biết. Dầu ở đâu, ở trong hoàn cảnh nào, anh cũng luôn luôn nhớ đến em, và cũng yêu em tha thiết như ngày chúng ta mới gặp nhau. Anh cầu chúc cho hòn máu trong bụng em là con gái. »

Rồi tới nay, mấy chục năm trôi qua, tôi không nghe nói đến chàng nữa.

- Y đã chết ?

- Tôi không tin. Tôi có linh tính mạnh mẽ là chàng còn sống, và chàng đang sinh sống tại Hoa lục. Tôi xin

ông M. để trở về Hoa lục, một phần là để tìm con, phần khác cũng để tìm chàng.

- Xin lỗi bà, bà trở về Hoa lục để tìm người yêu cũ, người yêu nhất đời của bà, nhưng bà lại nhận lời chung sống với tướng Kan, và quên cả thù mẹ.

- Ông định khích bác tôi hay định miệt thị tôi hả, ông đại tá Văn Bình ? Tôi xin thú nhận là đã quên thù mẹ trong một thời gian, nhưng nếu ông là đàn bà, nếu ông hiểu được bề sâu của những căm dỗ xác thịt, chắc ông sẽ rộng lòng tha thứ. Và lại, tôi trở về Hoa lục chưa hẳn để trả thù mẹ. Trong cuộc nội chiến đẫm máu ở Trung hoa, không riêng gì tôi mà có hàng triệu đứa con khác mất mẹ. Ông ơi, ở nước tôi, đàn bà bị hiếp chết là thường. Tính mạng đàn bà, con gái nước tôi chỉ bằng tính mạng con kiến.

Soe-Fuk nức nở khóc, Văn Bình đứng lặng một bên, không dỗ dành cũng không can ngăn. Nước mắt là thuốc bổ đối với bệnh tâm tình. Được tự do khóc, nàng sẽ vui được ưu tư. Soe-Fuk bỗng nắm lấy tay chàng :

- Ông Văn Bình ơi, tôi chưa hoàn toàn thành thật với ông. Không hiểu ông là ai mà có mãnh lực kỳ lạ bắt tôi phải thổ lộ những điều giấu kín tận đáy lòng, những điều mà tôi từng thề sống để dạ, chết đem theo. Hồi

này, tôi nói với ông là những phút đầu gỏi tay áp đã làm tôi quên trả thù mẹ. Tôi lại nói rằng Kan-Yeh là người đàn ông có một sức quyến rũ khác thường. Đàn bà nghị lực nhất cũng dễ mềm nhũn trong tay hắn. Những điều này rất đúng, song cũng chưa đúng với tôi. Vì thừa ông, mọi phụ nữ khác có thể mềm nhũn trong tay hắn, riêng tôi thì không. Thừa ông, tôi cũng không quên thù mẹ. Sở dĩ tôi ăn nằm với Kan-Yeh cả chục năm mà chưa xuống tay hạ sát mặc dầu dịp may không hiếm là vì một nguyên nhân khác, một nguyên nhân vô cùng quan trọng và thiêng liêng đối với tôi.

- Vì người yêu của bà ?

- Vâng, vì người yêu của tôi. Vì trong Kan-Yeh, tôi đã tìm thấy một phần của người đàn ông tôi yêu say đắm.

- Lạ thật, theo sự mô tả của bà thì Kan-Yeh không hề giống người yêu của bà chút nào.

- Vâng, hắn và người yêu tôi không hề giống nhau, về tướng mạo cũng như về tính tình, về cách xử thế cũng như sở nguyện, nhưng hắn lại giống chàng về một điểm, giống đến nỗi nhiều khi nằm bên hắn, tôi nhắm mắt lại, tôi vẫn tưởng là chàng.

- Trời ơi !

- Nhiều lần tôi cũng kêu « trời » như ông. Vì hần giống chàng quá. Hần có lối thở, lối luyện công như chàng. Và về quyền cước, hần cũng tấn thoái như chàng đúng với khuôn phép của Nhuyễn Nhục pháp.

- Nhuyễn Nhục pháp của phái Nga Mi, phải không, thưa bà ?

- Phải. Té ra ông cũng biết Nhuyễn Nhục pháp ư ?

- Thưa bà, không. Tôi mới nghe nói thôi. Chuyến nào được hân hạnh đến đất Tàu, tôi cũng mày mò tìm hiểu thêm về Nhuyễn Nhục pháp, nhưng đều thất bại vì bộ siêu quyền này đã bị thất truyền.

- Chàng cũng nói với tôi như vậy. Theo lời chàng thì chỉ còn một ít sư trưởng của phái Nga Mi sinh sống trong miền rừng núi giáp giới Diên Điện là am tường Nhuyễn Nhục pháp. Học được Nhuyễn Nhục pháp thì da thịt mềm nhũn như bông, nhưng dao chém không thủng, đạn bắn vị tất có thể xuyên qua, quyền cước lại nhanh nhẹn như chớp xẹt, và đòn đánh thập phần lợi hại, tuy người ngoài tưởng rất nhẹ.

Nền võ thuật Trung hoa được mệnh danh đệ nhất võ lâm thế gian không phải là nói ngoa vì Trung hoa có hàng trăm thứ võ khác nhau, nhiều như cây mọc trong

rừng. Về quan niệm sắc đẹp, người Tàu cho rằng người đàn bà « nhuyễn nhục như miên » nghĩa là da thịt nhuyễn như bông thì đáng được liệt vào hạng giai nhân. Về võ nghệ cũng vậy, võ sĩ luyện được da thịt nhuyễn như bông là võ sĩ siêu đẳng. Thoạt nghe ai cũng tưởng là sai nghĩa. Da thịt đàn bà nhuyễn như bông, nghĩa là da thịt bèo nhèo thì còn đẹp nổi gì ? Và da thịt võ sĩ nhuyễn như bông thì mới đụng nhẹ đã trọng thương chứ đừng nói là cầm cự với atemi thần sầu quỷ khốc nữa. Nhưng, đoạn trường ai có qua cầu mới hay, ai có vận hên kết bạn với đàn bà hoặc võ sĩ « nhục nhuyễn như miên » mới thấy rõ sự thật. Da thịt đàn bà phải mềm mới tuyệt, mềm để có thể hòa trộn làm một khối với da thịt đàn ông. Tuy nhiên, mềm mà không nhão nhẹt, mềm mà thần khí vẫn ròi rào. Da thịt võ sĩ thường không đeo mỡ thừa nên rất cứng, và càng luyện tập thì da thịt càng cứng. Phải là võ sĩ thông thạo Nhuyễn Nhục pháp thì bóp thịt cứng mới hóa mềm. Nhưng coi chừng, mềm mà lợi hại hơn cứng trăm lần.

Soe-Fuk bầu mấy ngón tay dài vào bóp thịt vai của Văn Bình, giọng đầy băng khuâng luyện tiếc :

- Hừ, bóp thịt của ông khác với bóp thịt của chàng. Hồi ấy, chàng cũng tuổi trẻ như ông bây giờ, nhưng bóp thịt của chàng mềm nhũn như bún. Khi chàng hít

hơi vào phổi thì nó rắn lại như được đúc trong bê tông. Kan-Yeh là kẻ thô lỗ, suốt đời đem mê trác táng mà chẳng hiểu sao lại học được Nhuyễn Nhục pháp.

- Vì vậy bà ngờ Kan-Yeh là bạn đồng môn với ý trung nhân của bà, phải không ?

- Vâng, tôi có cảm tưởng Kan-Yeh và chàng cùng theo học một thầy hoặc chàng đã truyền Nhuyễn Nhục pháp lại cho Kan-Yeh.

- Tại sao bà không hỏi Kan-Yeh ?

- Nhiều phen tôi đã định hỏi song lại ngậm thình vì ý trung nhân của tôi là kẻ thù bất cộng đái thiên của quân đội Giải phóng cộng sản. Nếu tôi hỏi Kan, vô hình chung tôi thú nhận là có liên hệ xa gần với Tây phương. Cho nên tôi đành âm thầm chờ đi. Ngày tháng trôi qua, tôi để cho Kan-Yeh sống chẳng phải vì hấn làm tôi quên trả thù, chẳng phải vì tôi có thiện cảm với hấn, mà chính vì tôi chưa khám phá ra bí mật. Rồi tôi mất dần tuổi xuân, tàn dần sắc đẹp, Kan lánh dần, bỏ mặc tôi trong cảnh phòng không gối chiếu. Phần vì chịu đựng quá mức, phần vì thất vọng, tôi toan giết hấn, không cần tìm hiểu sự thật nữa. Nhưng ông ơi, định mạng thê thảm đã biến tôi thành phế nhân, phải ngồi trên xe có người đẩy. Thê thảm hơn nữa là khi tôi bắt đầu bị bán thân bất toại

thì tôi lại phăng ra một đầu môi ghê gớm. Chuyện này xảy ra cách đây hơn 3 năm. Sau đó, nhận thấy một thân một mình không thể trả được thù xưa và tìm lại người yêu, tôi mới nghĩ đến móc nối với ông tổng giám đốc tình báo Anh quốc.

- Chuyện ấy ra sao, thưa bà ?

- Từ ngày tôi bị tàn phế, Kan-Yeh cử tôi làm nữ quản gia, phụ trách mọi việc trong hậu cung của M.9. Tôi được tự do ra vào phòng riêng của Kan- Yeh. Và một ngày kia, trong khi dọn dẹp giấy tờ cũ, tôi bắt gặp một bức ảnh đã bạc màu gần hết.

- Bức ảnh của chồng bà ?

- Phải. Bức ảnh của chàng. Bức ảnh bán thân theo kiểu cạt pốt tan đã bị xé làm nhiều mảnh. Tôi ráng chấp lại nhưng vẫn không phục hồi được toàn vẹn. Tuy nhiên, cặp mắt, vàng trán và cái mũi vẫn còn nguyên, và đó chính là cặp mắt, vàng trán và cái mũi của chàng.

- Tôi sợ bà quá thương cảm nên bị lầm lẫn.

- Nếu tôi là người khác thì vấn đề lầm lẫn vì bị xúc động mạnh có thể được đặt ra. Nhưng ông ơi, tôi thuộc vào hạng người ít bị xúc động. Đám ca kỹ như chúng tôi trả lời nhiều tình cảm, song cũng rất ít tình cảm.

Chúng tôi luôn luôn chế ngự được lòng. Thừa ông, nghề nghiệp của chúng tôi là tiếp xúc, cọ sát hàng ngày với đàn ông, nếu không biết kiểm soát được tình cảm thì xác thịt bị xa ngã, và một khi xác thịt đã bị xa ngã thì chỉ trong vài ba năm, sắc đẹp của chúng tôi, khí giới lợi hại nhất để chinh phục, sẽ trở thành hoa tàn nhị rữa.

Cho dầu tôi bị lầm lẫn hoặc có trí nhớ quá kém cỏi thì gương mặt đặc biệt của chàng cũng bắt tôi phải sáng suốt và nhớ dai. Chàng có vàng trán cao lạ lùng, chỉ nhìn vàng trán của chàng là người lạ phải kính nể. Mắt chàng là mắt du long, có nghĩa là mắt lớn, con ngươi hơi cao, sáng như ngọn đèn, bên cạnh có con ngươi phụ. Người ta bảo rằng có hai con ngươi là người có hình tượng đế vương. Lòng mày của chàng hơi xếch, thưa và dài, và như nét mác, gọi là lòng mày họa long. Mắt du long có mày họa long đi kèm là người văn võ song toàn, một mực trung dũng, phương chi chàng còn có hai con ngươi độc áo nữa. Thừa ông, ông có lầm lẫn được không ? Đó là tôi chưa nói đến cái mũi thẳng tắp của chàng mà tướng thuật mệnh danh một cung kính là mũi thông thiên. Theo tướng thuật, mũi thông thiên là mũi của các đại nguyên soái, điều khiển hàng trăm ngàn binh mã thời xưa. Mũi ấy, mũi ấy hoàn toàn phù hợp với tư cách của chàng.

- Bà còn giữ tấm ảnh đó không ?

- Không. Sợ Kan-Yeh ngờ vực, tôi đã phải đốt ngay đi.

- Ngoài tấm ảnh đó ra, bà còn tìm được dấu vết nào quan trọng khác nữa không ?

- Thừa ông, còn. Và đây mới là bằng chứng quyết định. Nhờ nó, Kan-Yeh mới còn sống đến ngày hôm nay. Bằng chứng này là một vật sở hữu thân thiết của chàng. Nó là cái quạt máy. Ngày cũng như đêm, chàng đều mang cái quạt lửa này bên mình. Tưởng ông cần biết rằng chàng không nghiện thuốc lá, cũng không hút thuốc. Chàng mang cái quạt máy ấy trong túi vì nó là kỷ vật đã từng cứu chàng thoát chết. Nó không phải là quạt máy thông thường, tuy bề ngoài nó trông rất thông thường. Nó chính là quạt máy của dân cò bạc bịp, bấm một cái nút nhỏ li ti thì một tấm gương cũng nhỏ li ti từ bên trong chạy ra. Dân bịp đặt quạt máy lên bàn, và liếc tấm gương để nhìn trộm bài trong khi xóc hoặc chia. Chàng vào một sòng bạc ở Macao, lột mặt nạ một tên bịp rồi tịch thu cái quạt máy, bỏ vào túi áo trên. Đến khi chàng ra về thì bị gian phi núp trong bóng tối bắn lén. Viên đạn trúng giữa tim chàng. Nhưng chàng không chết vì có cái quạt máy chặn lại. Sau chuyến thoát chết này, chàng coi cái quạt máy là bùa hộ mạng.

- Bà tìm thấy cái quạt máy đó ở đâu ?

- Cũng trong ngăn kéo phòng làm việc của tướng Kan-Yeh. Song tôi vẫn để lại chỗ cũ sau khi xem xét kỹ lưỡng.

- Như vậy nghĩa là chồng của bà và là cha ruột của Kim-My còn sống ?

- Sống hay chết, tôi chưa dám quả quyết. Điều tôi quả quyết là Kan-Yeh có liên hệ đến chàng.

- Tại sao bà lại yêu cầu tôi hạ sát Kan-Yeh ?

- Trước sau hẳn phải chết. Nhưng tôi cần bắt hắn cho biết sự thật về Nhuyễn Nhục pháp, về bức ảnh và về cái quạt máy. Tôi nhờ đến ông, một võ sĩ tài ba tuyệt luân, là vậy. Vì ngoài ông ra, không ai có thể giúp tôi bắt sống Kan-Yeh.

- Đền bù lại, bà sẽ cung cấp những gì của MI-6 ?

- Tất cả những gì ông muốn. Quý vật trong kho, những tài liệu tối mật, chẳng hạn. Tôi đã gom góp được khá đầy đủ.

Chiếc xe lăn phế nhân lại chạy bon bon trên nền hành lang láng bóng. Con đười ươi lồm lỉ đẩy xe. Văn Bình toan há miệng nói song Soe-Fuk xua tay :

- Từ khoảng này trở đi, cuộc trò chuyện tâm tình giữa ông và tôi phải chấm dứt vì cách đây 20 thước, Kan-Yeh đặt hệ thống ghi âm.

- Chúng mình sắp đến phòng của Kim-My ?

- Vâng. Sắp vào đến khu vực canh phòng nghiêm mật.

Soe-Fuk không nói gì thêm nữa. Hành lang mỗi lúc một quanh co. Sau cùng, hai người đến gần một bức tường chắn ngang, khít cạnh là một cầu thang trải thảm len dày, màu huyết dụ. Con sơn viên cúi xuống dùng một tay nhắc bổng cái ghế lặn lên, trong đó Soe-Fuk vẫn ngồi nghiêm trang, tay chấp lên đùi. Văn Bình theo sau. Lên được 50 bậc thang, chàng đang nhìn quanh quần thì cánh cửa lên tầng trên được mở ra.

Tầng trên là một căn nhà rộng, không có cửa. Tứ phía đều là tường, với những cây đèn ống màu xanh gắn trên trần tỏa xuống một ánh sáng dịu dàng và huyền ảo. Từ đêm qua đến giờ, Văn Bình đã lên hầm, xuống hầm nhiều lần. Mỗi lần là một địa điểm khác, kiến trúc đổi khác, trang trí cũng đổi khác luôn luôn khiến chàng có cảm tưởng đang lạc vào xứ mộng. Chàng chưa biết là xứ mộng gì, nhưng chắc chắn chỉ có thể tráng lệ và huyền ảo đến như thế này là cùng. Hầu hết những cơ sở của hậu cung M.9 đều được xây ngầm dưới đất. Chỉ

riêng khoản tiền sắm máy điều hòa không khí và cung cấp ánh sáng cũng đến cả chục triệu đôla, chứ chưa nói đến đồ đạc sang trọng, và hàng vạn mét khối bê tông, hàng triệu mét khối đất đá được đào xúc lên nữa. Nghĩa là người ta đã tiêu phí cho công cuộc sưu tập gái đẹp này với những số tiền khổng lồ. Tình báo Sở đề phòng vô cùng nghiêm mật nhưng chàng đang lọt được vào. Nếu chàng thoát hiểm, sự thật trần trụi về trung tâm chứa gái và hưởng lạc của Tình báo Sở sẽ được đưa ra trước công chúng thanh thiên bạch nhật. Chàng sẽ mang về cho ông Hoàng hàng trăm triệu đôla. Nghĩ đến tám séc còn thơm mùi giấy và mùi mực, với 8 con số không xếp thành một hàng dài được gói vào trương mực Thụy sĩ cho ông Hoàng, Văn Bình bỗng vui hẳn lên. Trong khoảnh khắc, chàng quên hẳn nguy hiểm. Chàng không cần quan tâm đến linh tính đang réo chuông báo động trong đầu chàng. Thật vậy, cuộc sống vào sinh ra tử hàng ngày đã rèn luyện cho chàng một giác quan thứ sáu siêu việt có thể đánh hơi thấy tai nạn sắp xảy ra. Hồi chuông vô hình vẫn kêu leng keng. Rốt cuộc chàng choàng tỉnh, phóng mắt nhìn tứ phía.

Soe-Fuk vẫn ngồi nghiêm trang trên xe lăn. Văn Bình lo ngại về phản ứng bất ngờ của con khỉ độc, song khi ấy nó lại hiền từ và ngoan ngoãn hơn khi nào hết. Cặp mắt rực sáng của nó vẫn nhìn xuống đất như sợ nhìn lên

thì mắc tội phạm thượng. Bốn bức tường của căn nhà rộng mênh mông vẫn bao vây chàng một cách lạnh lẽ và lạnh lùng, dưới ánh sáng đèn nê ông phơn phớt. Tất cả vẫn thanh bình, vậy mà Văn Bình lại rùng mình, vẩy ốc mọc đầy lưng chàng.

Giọng nói của Soe-Fuk bỗng trở nên xa lạ, vô cùng xa lạ :

- Ông Rô-bơ, mời ông tiếp tục đi theo tôi. Chỉ 5 phút nữa là đến nơi.

Bằng giọng nói xa lạ, Soe-Fuk muốn dẫn ngầm chàng lần nữa là phải tuyệt đối thận trọng. Chàng sắp tiến vào đất địch. Một sơ hở con con, vô nghĩa, có thể làm chàng mất mạng.

Cánh cửa ở cuối phòng được sơn màu sẫm, đồng màu với bức tường nên khi đến gần chàng mới nhận ra. Chàng không ngạc nhiên khi thấy trần nhà cao vút, căn phòng bát ngát mà cánh cửa duy nhất lại nhỏ xíu, chỉ vừa bề cao người Tây phương, chiều ngang chỉ vừa khẳm cho cái xe lăn phế nhân chở Soe-Fuk lách qua. Chàng biết rằng đây là dụng ý của kiến trúc sư. Chàng đoán không sai, cánh cửa được mở rút lên trên bằng hơi điện, và phía sau là một ngõ ống sâu hun hút.

Lối kiến trúc này được áp dụng khá phổ biến trong các căn cứ xây ngầm dưới đất. đường hầm của đồn Fort Knox, nơi chứa vàng khối của Hoa Kỳ còn đẹp và sâu hơn nhiều. Chàng đã có dịp đến thăm đường hầm của một giàn phóng hỏa tiễn xuyên lục địa gần Bắc Cực, lối đi chật chội đến nỗi người Mỹ cao lớn phải cúi khom khom và xoay nghiêng mới lọt. Sở dĩ đường hầm cần nhỏ hẹp là để phòng vệ dễ dàng và hữu hiệu. Khi động dụng, người ta chỉ bấm nút là nước dâng lên ngập hầm trong vòng 2, 3 phút đồng hồ. Hoặc chỉ cần 10 giây đồng hồ ngăn ngui là toàn hầm đầy tràn hơi ngạt, một loại hơi ngạt đặc biệt làm thân thể tê liệt hoặc mê man. Nhân viên phòng vệ đeo mặt nạ tiến vào, khiêng kẻ gian cứng đờ như khúc gỗ, vớt lên bằng ca một cách ngon lành như rút cái bật lửa trong túi.

Chiếc xe lăn dần vào đường hầm.

Văn Bình định ninh tiếng bánh xe và tiếng giày của chàng sẽ tạo ra một âm thanh lớn. Nhưng không, chàng chẳng nghe thấy gì cả. Nền hầm bằng đá rửa trơn bóng, chàng lại cố ý nện mạnh gót giày, vậy mà tiếng động được phát ra chỉ rất nhỏ, còn nhỏ hơn tiếng con muỗi ban đêm bay trong tòa nhà rộng nữa.

Văn Bình chợt hiểu. Từ mấy năm nay, ông Hoàng đã nghiên cứu về một loại hơi có tác dụng ngăn cản âm thanh lan truyền trong không khí. Trên mặt nguyệt cầu, âm thanh không chuyển động vì thiếu “không khí”, phi hành gia phải đeo mặt nạ dưỡng khí riêng. Nhưng ở đây, chàng vẫn hít thở được đều hòa, ngực chàng không bị tức ép, tay chân chàng vẫn cử động được bình thường. Sự kiện này chứng tỏ Tình báo Sở đã khám phá một thứ vũ khí mà ông Hoàng coi là thứ vũ khí ghê gớm của nghệ điệp báo. Nhờ thứ hơi này, du kích quân có thể thâm nhập vào vị trí địch ban đêm mà không sợ radar hoặc viễn kính hồng ngoại tuyến nhìn thấy. Hầu hết các tử sát kiên cố nhất trên thế giới, đặc biệt tử sát trong tổng hành doanh KGB, GRU Smerch, MI, Tình báo Sở, ... đều được trang bị máy báo động bằng cách nghe âm thanh chung quanh, gian phi bước nhẹ đến đâu cũng nghe tiếng, nhưng nếu thứ hơi kỳ lạ này được phun hòa trong không khí thì vành tai điện tử sẽ bị điếc. Nhân viên của ông Hoàng sẽ có thể vào ra sào huyệt điệp báo cộng sản như chỗ không người.

Hành lang dài chừng 30 thước. Hai tấm cửa nặng nề được mở ra sau cùng. Văn Bình đặt chân vào một căn phòng trắng lệt mà chàng đoán là phòng khách của Kim-My. Con đười ươi chỉ đẩy xe qua khỏi ngưỡng cửa rồi rút êm ra ngoài. Trong phòng chỉ còn lại Soe-Fuk và

Văn Bình.

Kim-My trắng nõn nà đang nằm dài trên tràng kỷ lót gấm.

Soe-Fuk bấm nút điện cho xe lăn chạy lại gần tràng kỷ. Kim-My xoa tóc, mặt ngoảnh về phía cửa. Tuy nhiên, Văn Bình có cảm tưởng là nàng không nhìn thấy hai người. Mắt nàng đang nhìn một vật vô hình lơ lửng trong khoảng không. Soe-Fuk cất tiếng :

- Cô Kim-My.

Kim-My cự đầu :

- Vâng, thầy thuốc phải không ?

Khi ấy cô hầu gái mà Văn Bình thấy qua tấm gương bí mật hồi đêm mới xuất hiện. Đứng gần, nàng có vẻ chừng chạc hơn chứ không quá ngây thơ và non trẻ. Trông dáng đi, chàng đoán nàng xấp xỉ 20 mặc dầu nàng kết tóc bím lòng thông như con gái 13, 14 tuổi. và nàng cũng không phải là con gái 20 còn hoàn toàn trong trắng hoặc chỉ mới nếm qua mùi đời. Nàng không phải là con gái thành thạo, căn cứ vào bộ ngực tròn đều song không nhọn, và nhất là cái mông nở nang nổi bật dưới áo sường sấm may bằng hàng mỏng.

Nếu cô hầu gái là hiện thân của sắc đẹp từng trải thì ngược lại Kim-My lại tiêu biểu cho một nhan sắc khò khạo và thanh khiết. Sắc đẹp của ả nữ tỳ đã đủ lôi cuốn đàn ông có trái tim đức bê tông, nhưng nếu so sánh với cô chủ thì chỉ như vực với trời. Song le, điều làm cho Văn Bình xốn xang là đôi mắt uyên ương long lanh và ướt át dưới cặp mày xuân tằm của Kim-My. Hồi đêm, chàng đã xốn xang song còn trấn tĩnh được, lần này thì chàng không chế ngự được xúc động. Chàng nhìn nàng, dáng điệu tần ngần. Kan-Yeh là kẻ có quá nhiều kinh nghiệm sống về nữ giới lẽ nào lại không biết rằng mắt uyên ương đi kèm với chân mày xuân tằm là đàn bà mê say tình ái bao nhiêu cũng còn thiếu ? Tại sao Kan-Yeh có thể tin một cách ngớ ngẩn Kim-My là nạn nhân của bệnh sinh lý lạnh lùng ?

Văn Bình đang băn khoăn với những ý nghĩ rối beng trong đầu thì ả nữ tỳ tiến đến, kéo ghế mời ngồi. Không biết vì vô tình hay cố ý, ả nữ tỳ cọ ngực vào tay chàng. Chắc là nàng cố ý vì trong khi chàng đưa tay ra dấu cảm ơn thì nàng bước lại. Chàng đã hiểu nguyên nhân: nàng muốn tỏ cho chàng biết nàng không dùng đồ giả. Nhưng Văn Bình không để ý. Linh tính về một sự nguy hiểm sắp xảy ra bỗng thức dậy trong lòng chàng. Chàng cảm thấy nóng nóng ở sau gáy. Điều này ngầm bảo chàng là Kan-Yeh đang dán mắt vào tấm gương bí mật, theo dõi

cuộc tiếp xúc đầu tiên giữa thầy thuốc thối miên Rô-bon và tiểu thiếp sủng ái Kim-My.

Soe-Fuk vẫn ngồi bất động trong xe lăn. Văn Bình nhìn chung quanh phòng một vòng rồi hỏi Kim-My :

- Cô cảm thấy trong người khỏe không ?

Kim-My không đáp mà chỉ khoan thai gật đầu. Ả nữ tỳ nhanh nhẩu :

- Đêm qua cô tôi thức khuya nên hơi mệt. Vì vậy, cô tôi phải nằm để dưỡng sức. Nếu bác sĩ muốn, tôi sẽ đỡ cô tôi dậy.

Văn Bình lắc đầu :

- Không sao. Cứ để cô nằm cũng được.

Chàng nhìn vào mắt Kim-My, giọng nhỏ nhẹ nhưng chắc nịch :

- Cô không mệt phải không ? Tốt lắm. Cô yên tâm, tôi sẽ chữa cho cho cô bình phục, hoàn toàn bình phục. Giờ đây, xin cô hãy ngược lên nhìn tôi. Cô hãy nhìn thẳng vào mắt.

Kim-My ngoan ngoãn tuân lệnh chàng. Nhưng trừ đôi mắt ra, mặt nàng vẫn phẳng lặng. Nàng không tỏ vẻ

bình thần hoặc ngạc nhiên. Nàng ngoan ngoãn vì khi ấy nàng như cái máy chữ trong đầu óc nàng không nghĩ gì hết. Văn Bình nhận thấy bàn tay nàng nắm chặt lại và hơi run. Chàng ra lệnh :

- Yêu cầu cô xòe bàn tay ra.

Kim-My không đáp, quay mặt đi chỗ khác. Ả nữ tỳ xen vào :

- Cô tôi không thích xòe bàn tay trước mặt người lạ.

Văn Bình hỏi Soe-Fuk :

- Vậy tôi cầm cổ tay để xem mạch được không ?

Soe-Fuk đáp, giọng điềm tĩnh :

- Được.

Soe-Fuk kéo cổ tay trái của Kim-My kê trên cái gối màu hồng. Kim-My vẫn nắm chặt bàn tay. Văn Bình lấy có bắt mạch là để điểm nhẹ vào thốn huyết của nàng. Thốn huyết nằm trên động mạch lớn ở cườm tay. Các thầy thuốc đông y căn cứ vào sự đập nhanh, chậm, chìm, nổi của động mạch này để chẩn bệnh cắt thuốc. Nhưng đối với võ sĩ thành thạo bộ môn điểm huyết như Văn Bình thì thốn huyết mang một ý nghĩ đặc biệt khác.

Văn Bình nhin thở, mắt vẫn nhìn như xoắn sâu vào mắt Kim-My. Chân khí kéo lên cuộn cuộn như thác lũ, ủa vào bàn tay chàng, truyền ra ngón tay trở, và xuyên qua lớp bì phu vào thốn huyết của nàng. Điểm huyết bằng cách vận dụng chân khí vào thốn huyết của đối phương là một bí kíp để xét định võ công. Nếu là người không luyện công thì khi bị chân khí lạ xâm nhập, thân thể sẽ co rúm lại, và gan dạ đến mấy cũng phải kêu đau. Nhưng không, Kim-My vẫn thản nhiên. Diện mạo nàng không hề đổi khác. Nếu có, thì chỉ là một nụ cười vừa nở trên môi nàng, nụ cười bộc lộ sự kiên cường gần như khinh thị. Văn Bình cũng cười trả rồi đứng dậy. Kim-My rút tay về, bàn tay nàng vẫn nắm lại. Soe-Fuk hỏi Văn Bình :

- Ông thấy thế nào ?

Văn Bình biết là Soe-Fuk đặt câu hỏi cốt cho Kan-Yeh nghe. Chàng bèn đáp :

- Có nhiều hy vọng.

- Độ bao lâu thì khỏi ?

- Hai, ba ngày nữa tôi mới có thể nói được.

Văn Bình liếc thấy Soe-Fuk biến sắc, song chàng phớt tỉnh. Nàng quay lưng về phía tấm gương mà Kan-

Yeh dùng làm đài quan sát, trừng mắt ngó chàng một cách ý nghĩa :

- Theo chương trình, ông sẽ rời Bắc kinh trong vòng 48 hoặc 72 giờ đồng hồ. Nếu vậy thì ...

Văn Bình ngắt lời :

- Tôi sẽ bàn luận với tướng Kan-Yeh.

Soe-Fuk nín lặng. Văn Bình nói :

- Bây giờ tôi muốn được về phòng riêng để nghỉ khỏe.

Soe-Fuk tỏ vẻ không hiểu :

- Ông mệt ư ?

- Dĩ nhiên là mệt, rất mệt. Sau mỗi lần trị bệnh bằng nhân điện như thế này, tôi cần ngủ một giấc dài để lấy sức.

- Vâng, tôi xin đưa ông về phòng.

Văn Bình theo con sơn viên đẩy xe lăn chở Soe-Fuk trở về đường hầm hầm thanh vắng lặng. Dọc đường, không ai nói chuyện với ai. Về đến phòng, Văn Bình cúi đầu chào Soe-Fuk :

- Xin phép bà. Tôi sẽ ngủ một mạch đến tối.

Nói đoạn chàng nằm dài ngay trên giường, rút thuốc lá ra hút. Soe-Fuk nhú mày :

- Ông có thái độ thật lạ lùng. Tôi đã dặn ông cẩn thận mà ông vẫn quên.

Tôi có cảm tưởng là ông cố ý quên.

- Quên gì, thưa bà ?

- Ông quên rằng Kan-Yeh núp ở phòng bên để nghe trộm. Lẽ ra ông phải nói là Kim-My sẽ được bình phục trong vòng 72 giờ đồng hồ. 72 giờ đồng hồ, ông nhớ chứ ?

- Thưa bà, tôi nhớ.

- Tại sao ông lại nói khác ?

- Vì bà không thành thật.

- Từ khi gặp ông đến giờ, ông đã buộc tội tôi không thành thật nhiều lần. Những lần trước, tôi sẵn sàng chiều ý ông vì nhận thấy ông nói đúng. Song lần này, tôi không thể chiều ý ông được nữa vì tôi đã thành thật, hoàn toàn thành thật.

- Thưa bà, chưa thành thật hẳn. Nếu bà thành thật hoàn toàn thì bà đã cho tôi biết Kim-My là một võ sĩ

cao cường quán triệt Thạch Thủ công, một trong các phép luyện công khó nhất trong làng võ.

Mặt Soe-Fuk đột nhiên tái mét.

Tuy vậy, nàng vẫn ngồi yên. Hai bàn tay vẫn chắp lên đùi. Văn Bình quay mặt vào tường, thở ra một hơi thuốc lá dài. Chàng giả vờ như trong phòng không có ai. Soe-Fuk rít lên :

- Đại tá Văn Bình, ông khinh tôi quá lắm. Ông đừng tưởng tôi không làm gì được ông.

Văn Bình ném điếu thuốc lá xuống sàn nhà, từ từ nhồm dậy, và mỉm cười ngạo mạn :

- Thưa bà, tôi biết lắm chứ. Tôi biết bà có đủ bản lĩnh để đương đầu với tôi.

Soe-Fuk giật mình :

- Ông biết, ông biết được những gì ?

Nụ cười của Văn Bình nở to hơn :

- Thưa bà, tôi biết người thiếu phụ đeo mặt nạ cao su đang ngồi xe lăn, trước mặt tôi, không phải phé nhân. Vâng, bà không hề bán thân bất toại. Hai chân của bà cũng khỏe như hai chân của mọi người.

Soe-Fuk gầm lên một tiếng lớn. Quả như Văn Bình nói, Soe-Fuk không hề bị tê liệt. Không đợi Văn Bình nói hết, Soe-Fuk vùng dậy, phi thân nhảy ra khỏi xe. Và trong khi điệp viên Z.28 chưa phòng cản mật, Soe-Fuk đã quạt vào hạ bộ chàng một ngọn cước atêmi. Nàng đá bằng chân trái. Cặp giò mà ai cũng định ninh tê liệt, nhỏ bé và yếu đuối, lại chứa đầy cường lực như cặp giò của võ sư chuyên về độc cước.

Tiếng gió ào ào nổi lên cùng với cú đá hiểm ác.

Chương 10 - Thâm Cung Bí Sử

Ngay từ ngọn cước thứ nhất, Văn Bình đã biết Soe-Fuk là cao thủ của Thái cực quyền. Thái cực quyền là một bộ môn trong Thiếu lâm tự, hiện còn thịnh hành tại Hoa lục, nhưng các đòn bí hiểm đều bị thất truyền gần hết. Giới cao thủ của bộ môn này hiện sống rải rác ở phía nam và phía tây nước Tàu trong những tỉnh có đông đảo tín đồ thiểu số theo đạo Hồi, như Tân Cương và Sơn Tây. Sở dĩ Thái cực quyền được thịnh hành là vì nó thích hợp người kém sức khỏe, đặc biệt là phụ nữ chân yếu tay mềm. Thái cực quyền lại làm cho cơ thể gia tăng về cân đối nhờ những thế đánh dài và tròn. Nhưng nó cũng lợi hại không kém. Nếu được luyện tập đúng mức, nó có thể hóa giải những bộ quyền cận chiến như nhu đạo, sấm bô.

Văn Bình đang thông hai chân xuống đất, nghĩa là ở vào một thế có thể bị trọng thương hoặc táng mạng như chơi. Soe-Fuk phóng cước mà gây được tiếng gió, điều này chứng tỏ nàng có khí lực hùng hậu. Tránh né không kịp, Văn Bình bèn xoay người để chịu đòn. Căn cứ vào ngọn đá của nàng, chàng biết nàng có thể đá gục mọi võ sĩ đai đen nhu đạo. Tuy đã tiên liệu cuộc tấn công, Văn Bình cũng bị xao xuyến trong vài giây đồng hồ. Chàng

hơi lạng người sang trái rồi lấy lại thế quân bình, song chàng không đánh trả. Chàng chỉ kêu lên :

- Thái cực quyền giỏi quá.

Soe-Fuk không tiếp tục đánh nữa. Nàng đứng sừng sững giữa nhà, hai tay chống nạnh, mắt quắc lên, cặp mắt hạc đã lớn, cơn giận dữ và bàng hoàng đã làm cho lớn thêm gấp bội khiến chàng có cảm tưởng là mắt nàng phát ra hai luồng lửa làm cháy xém râu tóc. Văn Bình đoán già nàng sẽ ủa vào người chàng với một thế Thái cực quyền khác. Nhưng không, nàng vẫn chống nạnh như vậy, rồi bỗng nhiên nàng buông ra tiếng thở dài ảo não :

- Thành thật xin lỗi ông.

Văn Bình nghiêng đầu :

- Không dám. Xin bà cứ ra đòn tiếp. Trong đời, tôi đã nguyện không khi nào đấu quyền với phụ nữ. Bà đừng ngại, tôi sẽ không đánh trả đâu.

Soe-Fuk lại thở dài :

- Tôi xin lỗi ông vì trong phút thiếu suy nghĩ chín chắn, tôi đã múa rìu qua mắt thợ. Dầu ông nhường nhịn tôi đa, không nữ nào đánh trả, tôi cũng không hy vọng

thủ thắng. Quyền thuật của ông đã lên tới trình độ siêu phàm. Và lại, ông đến Bắc kinh là để giúp tôi trong khuôn khổ điệp vụ “Người Yêu”, và tôi cũng có lợi trong khi hợp tác với ông.

- Thưa bà, tôi không có thời gian chơi trò ú tim với bà nữa. Nếu bà còn giấu diếm, tôi sẽ dứt khoát.

- Vâng, tôi xin nghe.

- Tôi giả vờ bắt mạch Kim-My là để kiểm điểm xem nàng có võ công hay không. Và tôi nhận thấy nàng giỏi về Thạch Thủ công, một phép luyện tập chân khí có thể biến tay chân thành cứng như đá. Bà là nhà võ hãn cũng biết rằng không phải bất cứ ai cũng có thể học được Thạch Thủ công. Có người luyện tập cả chục năm mà chẳng đi tới đâu. Luyện tập thành công nhanh nhất cũng mất 5, 6 năm. Đó là theo đúng bí thuật, và có sư phụ hướng dẫn. Những võ sĩ quán triệt Thạch Thủ công ngày nay chỉ đếm được trên đầu ngón tay, nghĩa là Kim-My không phải là võ sĩ hạng xoàng. Thạch Thủ công có thể đối phó hữu hiệu với Nhuyễn Nhục pháp của Kan-Yeh. Hai bộ môn luyện công độc đáo này kị nhau như nước với lửa. Kan-Yeh là tay cừ khôi, song nàng đánh hấn trọng thương không khó nếu nàng sử dụng Thạch Thủ công. Bà nói rằng Kim-My nghe lời bà, tại sao nàng không hạ sát Kan-Yeh ?

- Tôi đã khấn khoản yêu cầu nhiều lần, nhưng nó cương quyết từ chối. Và nó không chịu cho biết lý do.

- Về phần bà, tôi tin là bà đã khám phá ra lý do.

- Vâng, lý do này làm tôi đau lòng có thể chết được. Nó cương quyết từ chối vì ...

- Vì yêu Kan-Yeh ?

- Phải. Tôi không ngờ thằng già gần xuống huyết ấy lại có đủ bản lĩnh để mê hoặc con gái tôi, và tôi cũng không ngờ con gái tôi tuổi xuân hơn hớ như vậy lại đem lòng yêu hắn.

- Còn bà, vì nguyên nhân nào bà lại giả vờ bán thân bất toại vậy ?

- Thứ nhất, để tránh ăn nằm với Kan-Yeh. Hắn là con quỷ thâm độc, tôi đã già mà hắn cũng không tha.

- Thừa bà, bà còn trẻ, còn đẹp lắm.

- Ông quá khen, nếu ông thấy rõ bộ mặt của tôi, ông sẽ không khen trẻ và đẹp nữa. Nhưng ông ơi, tôi còn thù mẹ, tôi còn bồn phận tìm kiếm người yêu cũ. Tôi không thể tiếp tục chung chăn xẻ gối với Kan-Yeh. Thứ hai, tôi phải giả vờ bị tê liệt hai chân thì hắn mới cử tôi làm quản gia, cho phép tôi tự do xê dịch trong trung tâm

M.9, tôi mới có hy vọng khám phá ra bí mật. Bây giờ ông đã hiểu hết sự thật, ông còn giận tôi nữa không ?

Văn Bình đáp :

- Thưa bà không. Dầu sao bà cũng là người mà tôi không thể giận.

- Ông vẫn giữ lời hứa giúp tôi triệt hạ Kan-Yeh chứ ?

- Vâng. Tôi hẹn bà đến tối.

- Chào ông. Tôi sẽ cho nhân viên mang thức ăn tới để ông dùng.

- Cám ơn bà. Tôi không ăn gì hết. Trước giờ hoạt động, tôi thường tịch cốc.

- Ông đừng ngại. Tôi không có dã tâm đầu độc ông đâu. Vả lại, đầu độc ông thì lấy ai cứu mẹ con tôi ra khỏi trung tâm ghê tởm M.9 này.

- Tôi vẫn có thói quen nhịn ăn như vậy. Bà là nhà võ tât biết rõ từ đêm qua đến giờ chân khí trong người tôi bị thương tổn nặng nề, nếu không tịch cốc tôi sẽ khó thể bồi bổ lại. Lệ thường phải luyện công từ 12 đến 24 tiếng đồng hồ mới phục hồi được phong độ. Bây giờ đã xế trưa, và trong vòng 6 giờ nữa tôi phải ra tay. Không giấu gì bà, chính bà đã làm chân khí của tôi bị giảm sút

rất nhiều.

- Tôi ... tôi đã làm gì ông ?

- Thưa bà, tôi đã phải nhịn thở nhiều lần, mỗi lần hơn 3 phút, nghĩa là quá mức nguy hiểm có thể gây ra sự nghẹt thở, để theo dõi nhịp thở của bà. Tim bà đập nhẹ, nhịp thở bình thường. Những sự kiện này chứng tỏ bà không mắc bệnh tê liệt. Thưa bà, tôi không phải là y sĩ, tôi cũng không có dịp đụng vào chân bà, nhưng căn cứ vào những điều nhận xét bằng chân khí, tôi đã khám phá ra bà là người hoàn toàn khỏe mạnh.

- Tôi xin chịu thua ông. Ông Văn Bình, ông còn nguy hiểm hơn kẻ thù của tôi nhiều.

Văn Bình cười mỉm, không đáp. Chàng từ từ nhắm mắt lại. Soe-Fuk nhìn chàng giây lát rồi lùi xe lăn ra ngoài

Trong khi Văn Bình nghỉ trưa thì một con tàu đánh cá lảng vảng ngoài khơi Hoa lục. Mọi vành tai và cặp mắt điện tử bén nhạy của nó đều hướng về phía Bắc kinh. Tàu đánh cá hoạt động trên hải phận quốc tế là thường. Tuy nhiên, chỉ có một số hạn chế là hoạt động trên vùng biển phía bắc Hoàng hải. Vì phía bắc biển Hoàng hải, lục địa Trung hoa lùi thật sâu vào bên trong đất liền,

tạo thành cái vịnh rộng mênh mông. Phía tây là Thiên Tân, và sâu hơn nữa là Bắc kinh. Còn phía đông là Bắc Cao ly cộng sản. Hải phận quốc tế ở phía ngoài cái vịnh rộng mênh mông này đã trở thành nguy hiểm đối với tàu đánh cá bởi vì chính quyền Trung cộng mắc bệnh lo sợ thường trực, cứ thấy thuyền bè lạ lảng vắng ngoài khơi xa là phóng tàu vũ trang ra bắt giữ hoặc ngang nhiên lục soát.

Mùa lạnh trong biển Trung hoa là mùa đánh cá nên vào giờ ấy rất nhiều tàu đánh cá Bắc Cao ly lượn như đèn cù. Nhưng một con tàu tương đối bé nhỏ và cũ kỹ lại tìm cách tách khỏi đám đông và tiến dần vào gần đất liền. Trông bên ngoài nó chẳng khác mọi con tàu đánh cá của cộng hòa Bắc Cao ly là bao. Vả lại, nó chính là tàu Bắc Cao, do nhà đương cuộc Bắc Cao làm chủ vì lẽ ở quốc gia cộng sản này, mọi phương tiện chuyên vận sản xuất đều thuộc quyền sở hữu của Nhà nước. Nó đánh cá để cung cấp cho kỹ nghệ đóng đồ hộp ở Thiên Tân. Trên cột buồm phát phới là cờ sao đỏ trong vòng tròn trắng trên nền đỏ, mép xanh và trắng. Đó là cờ Bắc Cao. Thủy thủ đều mặc y phục Bắc Cao. Nhưng thật ra nó chỉ là tàu đánh cá Bắc Cao giả hiệu. Ngoại trừ vỏ tàu, lá cờ và y phục, tất cả đều xuất phát từ Tây phương.

Trong cabin của thuyền trưởng cũng có một người đàn ông Tây phương da trắng, mũi lõ hần hoi. Người này không còn trẻ nữa nhưng cũng không quá già. Giới nhận xét đến đâu cũng không đoán được tuổi thật của y là bao nhiêu. Y có thân hình dong dỏng cao, hơi gầy, đôi mắt sáng quắc và cái cằm vuông biểu hiệu nghị lực phong phú. Căn cứ vào diện mạo và thân hình thì y phải trạc ngũ tuần. Giọng nói y lại trẻ hơn tuổi rất nhiều nhưng đến khi cau mày suy nghĩ thì đột nhiên y lại tạo ra cảm tưởng già đến 70 tuổi. Y xô ghế đứng dậy. Đôi diện y là thuyền trưởng, một thanh niên khoảng 40, lực lưỡng, nhanh nhẹn. Thuyền trưởng dùng tiếng Anh để nói chuyện với người đàn ông Tây phương nửa già, nửa trẻ :

- Thừa cụ, tôi đã hiểu rồi.

Người đàn ông Tây phương được gọi một cách cung kính là cụ, băng khuâng nhìn qua ô cửa kính ra ngoài khơi biển sóng trập trùng :

- Công việc này khó lắm chứ không dễ đâu, đại tá nhớ chưa ? Nếu dễ, tôi đã không giao đại tá. Lái tiềm thủy đình từ hải phận quốc tế vào trong đất địch là một hoạt động mà từ nhiều năm nay một đại úy hạm trưởng cũng làm nổi. Chẳng qua tôi nhờ cậy đến đại tá vì tôi không muốn kế hoạch của tôi bị thất bại. Tưởng đại tá

nên biết rằng tôi lưu tâm đến kế hoạch này từ cả chục năm nay. Đúng ra, từ hơn 20 năm nay. Hơn 20 năm nay tôi hằng chờ đợi cái ngày được tiễn con tàu của tôi vào bờ biển Hoa lục. Tôi hoàn toàn tin cậy ở tài tháo vát và kỹ thuật già dặn của đại tá.

Thuyền trưởng đại tá đứng nghiêm :

- Tôi sẽ không phụ lòng tin cậy của cụ. Riêng việc cụ đích thân từ Luân đôn sang đây cũng đã là vinh dự lớn lao đối với anh em chúng tôi. Trừ phi là nhân viên của cụ gặp trở ngại giờ chót, chứ nếu ...

- Cho đến cách đây 60 phút, tôi vẫn nhận được tin tức tốt đẹp. Tôi muốn cùng đi với ông, đến tận nơi vì bờ biển Hoa lục là nơi có rất nhiều kỷ niệm của tôi. Thời còn trẻ, tôi đã hoạt động tại đây. Tôi lại để lại đây mộthòn máu yêu quý. Ngày nay tôi đã già, quá già rồi, chỉ còn chờ cái chết, lúc từ già cõi đời về với lòng đất. Nhưng thôi, tôi đã làm đại tá mất thời giờ vô ích. Đại tá sắp lên đường chưa ?

Thuyền trưởng đại tá giờ cườm tay đồng hồ :

- Thừa cụ, còn đúng 5 phút nữa.

Ông già Tây phương nói :

- Sau khi đại tá xuống tiệm thủy đỉnh, tôi sẽ cho tàu đánh cá chạy ra ngoài hải phận Nam Hàn, và neo lại đó để chờ đại tá. Sau khi nhận được tin điện thành công, tôi sẽ trở lại điểm G-24 đón đại tá. Dầu tôi đã bố trí kỹ lưỡng, vấn đề thất bại cũng có thể xảy ra, cho nên ...

Đại tá thuyền trưởng ngắt lời :

- Thưa cụ, tôi không tin là có thể thất bại.

Ông già Tây phương hơi nhăn mặt :

- Trong nghề này không bao giờ được phép lạc quan quá mức, đại tá hiểu chưa ? Nếu gặp trục trặc ngoài ý muốn, đại tá phải thi hành kế hoạch H-3.

- Tuân lệnh.

Người đàn ông Tây phương bắt tay đại tá thuyền trưởng. Thuyền trưởng có lẽ là người Cao ly hoặc Nhật bản vì mất một mí. Hầu hết thủy thủ đoàn đều mất một mí. Thuyền trưởng kính chào rồi lẳng lặng trèo lên boong tàu. Trời buổi trưa xanh ngắt một màu. Tứ phía vắng tanh. Trên biển rộng mênh mông chỉ có con tàu đánh cá kéo cờ Bắc Cao lướt sóng dật dờ. Bên hông trái con tàu đánh cá đột nhiên sóng cuộn lên thật cao rồi có

tiếng nước róc rách điếc tai. Một chiếc tiềm thủy đình cỡ nhỏ nhô vọt lên khỏi mặt nước, thân mình tròn lẳn và đen sì. Nắp boong được mở ra, trong loáng mắt viên đại tá thuyền trưởng đã nhảy xuống.

Đứng trong cabin chỉ huy, ông già Tây phương theo dõi quang cách vừa xảy ra, không bỏ sót một chi tiết nào. Quan sát nét mặt ông, người ngoài không thể biết được ông đang vui hay buồn, ông đang bình thản hay lo ngại. Thật ra, lòng ông đang lẫn lộn vui buồn, lẫn lộn bình thản với lo ngại. Dưới quyền ông, không thiếu gì tiềm thủy đình tối tân, từ những tàu ngầm chạy bằng nguyên tử có thể nằm lì hàng tháng trường dưới biển sâu đến những con tàu chạy bằng nhiên liệu thông thường song được trang bị dụng cụ điện tử và khí giới hiện đại. Tuy vậy, ông chỉ có thể cung cấp cho viên đại tá thuyền trưởng một chiếc tiềm thủy đình cũ rích cũ rì từ thế chiến thứ hai còn sót lại của hải quân Nhật. Tiềm thủy đình bà già này chỉ có thể xuống đến sâu 130 mét là cùng. Xuống sâu hơn nữa thì vỏ thép sẽ vỡ. Tốc độ của nó cũng rất chậm, nếu bọn phòng duyên Hoa lục khám phá ra thì nó mọc cánh cũng không tài nào thoát nổi. Nhưng ông tin chắc là tàu ngầm sẽ « trở về ».

Mặt biển trở lại phẳng phiu như cũ. Ông già Tây phương quay lại. Phụ tá

thuyền trưởng đang đứng thẳng người chờ lệnh. Ông già khoát tay :

- Trở về.

Hai tiếng « trở về » cũng ám ảnh tâm trí Văn Bình từ lúc chàng nằm xuống, hai mắt nhắm nghiền. Chàng trần trọc giờ lâu mới ngủ được. Và suốt trong giấc ngủ từ trưa đến tối mịt, những cơn ác mộng thỉnh thoảng lại hiện ra bắt chàng choàng dậy, và mỗi lần choàng dậy là bỏ hoi lưng chàng lại đổ ra đầm đìa như tắm.

Văn Bình không hiểu lý do của những cơn ác mộng liên tiếp này. Chàng đã nhiều phen hoạt động trên vùng địch. Và ngay thủ đô Mạc tư khoa cũng như Hànội chàng vẫn ngủ say dễ dàng, hễ đặt mình xuống giường là ngáy ròn tan. Mọi ý nghĩ rắc rối đều được chàng gác bỏ ngoài tai trước khi trèo lên giường. Đối với chàng thì ngủ là nhất, dầu sáng mai bị mang ra pháp trường thì đêm nay cũng phải ngủ đầy giấc. Chàng cũng thích mộng trong khi ngủ, nhưng lại ghét ác mộng. Mộng chàng ưa phải là mộng thật đẹp, mộng kẻ môi áp má những cô gái da thịt mềm mịn như bông (nhục nhuyến như miên) mà vẫn cứng như bê tông, thơm như tinh túy các loài hoa mà vẫn hôi độc đáo. Vâng, hôi độc đáo và vô cùng quyến rũ như mùi hôi của mùi sầu riêng (đối với người chưa biết thưởng thức), mùi mồ hôi của phó

mát ca măm be (phó mát của Pháp rất hôi mà lại rất ngon), mùi hôi của trinh nam và trinh nữ trong đêm tân hôn.

Bổng chàng hét lên một tiếng thật lớn rồi tỉnh dậy. Gian phòng rộng chìm trong tối đen. Chàng đang nằm trên cái giường gỗ lịch sử quý báu của cô hòa thượng Bảo Chính. Chàng biết là tiếng hét của chàng không được ai nghe vì nhà hãm không trở cửa. Và lại, bầu không khí dưới hãm đã có tác dụng hãm thanh đặc biệt, dẫu đại bác nổ cũng vẫn êm ru. Bỏ hôi lạnh tiếp tục trào ra như suối. Chàng vịn vào thành giường, vận công để lấy lại thăng bằng. Đối diện với chàng là một cặp mắt có tròng đen tóa lửa đỏ chói. Chàng nhận ra ngay cặp mắt của con đười ươi. Nếu có con khi đột, tất phải có Soe-Fuk. Thật vậy, nàng đang ngồi ngay ngắn trong xe lăn, cạnh giường chàng. Trong đêm tối, mắt nàng sáng hơn ban ngày. Giọng nàng buông ra sang sảng :

- Ông nằm mê hơi nhiều. Bây giờ ông đã khỏe lại hoàn toàn chưa ?

Văn Bình nhảy xuống đất :

- Máy giờ rồi, thưa bà ?

Soe-Fuk cười :

- Ông là con người văn minh có khác, hể thức dậy là hỏi giờ. Trưa nay ông đã hỏi một lần rồi. Bây giờ là 10 giờ tối. 10 giờ tối, chúng ta đã có thể bắt tay vào việc.

- Bà đến đây lâu chưa ?

- Lâu rồi. Từ chập tối.

- Tại sao bà không đánh thức tôi ?

- Không nên. Những cơn ác mộng làm ông toát mồ hôi lạnh là điềm báo trước rượu thuốc độc Nhất thế Tiên xà sắp tác động. Nếu đánh thức ông dậy sớm, cơ thể ông sẽ mất quân bình, ông sẽ khó hội đủ phong độ để đối phó trong đêm nay.

Nghe Soe-Fuk nói, bất giác Văn Bình lo sợ. Lần đầu từ khi đến Bắc kinh, chàng thật sự lo sợ. Vụ chàng bị đầu độc bằng rượu Nhất thế Tiên xà là đúng hay sai ? Nếu sai, thì Soe-Fuk lừa chàng với mục đích gì ? Nếu đúng, thì liệu sau khi chàng triệt hạ được tướng Kan-Yeh, nàng có tìm thuốc giải độc cho chàng uống không ? Và nếu nàng lừa chàng uống thuốc độc thật sự thì sao ? Đầu óc rối rắm của chàng càng rối beng thêm. Soe-Fuk thúc giục :

- Ông đã sửa soạn xong chưa ?

Chàng có gì mà phải sửa soạn. Nằm ngủ cũng một bộ quần áo, thức dậy cũng bộ quần áo đó. Soe-Fuk không cho chàng có thời giờ xúc miệng, đánh răng, hoặc ít ra là chiêu một vài ngụm huyết ky. Vừa mở mắt, chàng đã bị kéo xuống giường, và lao đầu vào hành động hiểm nghèo. Văn Bình đáp :

- Thừa bà, xong rồi.

Soe-Fuk nói :

- Ta có thể đi ngay bây giờ. Như tôi đã nói với ông, ban đêm mọi đường hầm trong Trung tâm M.9 đều tắt đèn. Tôi sẽ dẫn ông đi một lối tắt, vượt khỏi các trạm gác thường lệ, đột nhập thẳng vào tư thất của Kan-Yeh, và chỉ từ giờ phút ấy trở đi, ông mới phải đối phó với bọn vệ sĩ người mỏng.

- Vẫn 10 tên cũ ?

- Phải. Mỗi góc có 3 tên. Tôi xin nhắc lại bọn chúng rất giỏi Tôn nhị quyền. Ông phải thanh toán chúng thật nhanh vì nếu chậm là hỏng.

- Bà sợ báo động toàn diện ?

- Vâng, trong trường hợp báo động toàn diện, mọi lối ra vào sẽ bị đóng chặt lại, ngoại trừ Kan-Yeh không ai có thẩm quyền ra lệnh mở. Cho dầu ta thoát khỏi Trung tâm cũng vô ích vì chung quanh là bãi vắng mênh mông, không có dân chúng cư ngụ, dưới đất thì là bãi mìn và súng đại liên bắn tự động bằng tia hồng ngoại, vòm trời thì được canh phòng cẩn mật bằng radar và hỏa tiễn địa-không tầm xa vô cùng hữu hiệu.

- Vâng, tôi xin cố gắng.

- Ông không cần giết cả bọn, chỉ giết một toán 3 tên cũng đủ. Thời giờ tối đa của ông là 4 phút. Vì cứ 5 phút một lần, tên chỉ huy cầm vệ lại đi tuần qua. Triệt hạ được tên chỉ huy, ông sẽ đoạt chùm chìa khoá từ thạch. Vâng, những chiếc chìa khoá đặc biệt mở ổ khoá bằng công dụng của nam châm. Sau đó ông có thể lên vào phòng ngủ của Kan-Yeh dễ dàng. Tôi mở tủ lấy thuốc giải độc cho ông uống rồi chúng ta thoát thân.

- Còn cô Kim-My ?

- Phòng của nó nằm ngay trên lộ trình thoát thân của ta.

Chiếc xe lăn được xoay chiều. Soe-Fuk không bị tê liệt, và chàng đã biết điều ấy. Tại sao nàng còn tiếp tục đóng trò bán thân bất toại ? Nếu nàng vứt bỏ chiếc xe lăn đó, nàng có thể giúp đỡ chàng được rất nhiều. Tuy vậy, Văn Bình chỉ băn khoăn một mình chứ không nêu thành câu hỏi. Điệp vụ “Người Yêu” chứa đựng quá nhiều nghi vấn điên đầu, dường như Soe-Fuk cố tình làm cho màn bí mật thêm dày đặc hơn. Muốn biết, chàng phải tự ý khám phá.

Con đường hầm trước mặt mỗi lúc một tối. Văn Bình định nhìn đường hầm có chất lân tinh phản chiếu ánh sáng khiến chàng có thể dựa vào đó để tìm đường. Soe-Fuk và con khỉ độc khổng lồ dẫn đầu. Bộ lông đen sì của con dã thú hòa lẫn bóng đêm. Cũng may nền hầm phẳng phiu nên chàng không vấp ngã. Vả lại, hơi nóng ngùn ngụt từ thân thể con sơn viên bốc ra cũng là ngọn đuốc mở đường cho chàng. Văn Bình cứ lầm lũi bước theo sau con đười ươi như thế một hồi lâu. Tuy không có đồng hồ chàng cũng biết là 6 phút vừa trôi qua.

Xe lăn dừng lại. Soe-Fuk cất tiếng nho nhỏ gọi Văn Bình. Chàng tiến lên.

Nàng nói nhỏ vào tai chàng :

- Bên trên là khu vườn nhỏ bao bọc tư thất của Kan-Yeh. Trên đó lộ thiên nên tương đối sáng hơn dưới này. Cả thầy có 43 bậc. Mời ông lên trước.

Cửa hầm mở ra. Văn Bình cảm thấy tâm thần thư thái lạ lùng. Một ngọn gió lạnh buốt thổi qua song chàng lại có ý nghĩ đó là gió mát mùa hạ. Con đường uốn quanh xe lăn lên mặt đất bằng một tay, nhẹ nhõm và gọn gàng như thể nâng chiếc gối bông. Núp sau bụi cây um tùm, Văn Bình quan sát tứ phía. Sau lưng chàng là bức đường cao nhất. Tòa nhà hình tam giác của tướng Kan-Yeh nằm giữa khu vườn, có lẽ quét vôi màu sẫm nên bị đồng hoá với những rừng cây ăn trái cành lá chi chít.

Văn Bình quay lại, và bắt gặp luồng mắt sáng rực của Soe-Fuk. mấy chục năm trước, đôi mắt hạc của nàng có thể đốt cháy lòng những chàng trai lì lợm nhất. Giờ đây nàng đã lớn tuổi, nhờn tuyến có phần kém đi, vậy mà lòng chàng vẫn xốn xang. Soe-Fuk dặn chàng :

- Tôi chờ ông tại đây. Ông hãy nhớ lời tôi đã nói vì sợ hờ một chút là cả ông lẫn tôi đều mất mạng.

Văn Bình nương theo bụi cây tiến lần lại gần tòa nhà tam giác. Kan-Yeh phải là con người lập dị. Thiếu gì lối kiến trúc vuông, dài, tròn, quả trám, lục giác, ngũ giác, bát giác mà hắn lại chọn kiểu xây cất 3 cạnh kỳ quái này. Tòa nhà lại thấp lè tè như thể ăn sâu xuống đất, và phía trên chỉ là gác thượng.

Văn Bình nhìn lên cao, một mảng trời màu đen pha xanh, mượt láng như nhung, điểm những ngôi sao óng ánh như hạt soàn, hiện ra thấp thoáng phía sau những cành cây khật khưỡng. Phong cảnh ban đêm chẳng có gì song lại đẹp lạ lùng vì mảnh trời bé nhỏ ấy, những ngôi sao óng ánh và cành cây khật khưỡng ấy đã nhắc nhở Văn Bình là chàng đang sống trên cõi thế, và cõi thế là nơi có rất nhiều đàn bà kiêu diễm với tám thân quyến rũ và mùi thơm da thịt ngậy ngậy.

Một tiếng động nhẹ, thật nhẹ, lôi chàng ra khỏi giấc mộng. Mắt chàng đã quen trời tối. Tai chàng nhạy cảm như được gắn thêm máy khuếch âm nên tiếng động vừa rồi chỉ là bước chân người lướt trên thảm cỏ mà chàng vẫn nghe thấy rõ mồn một. Kẻ phát ra tiếng động là một bóng đen bề cao trung bình nhưng bề ngang lại mỏng quá khổ. Nếu bóng đen này không cử động, và nếu chàng không nhìn thấy tay chân của y thì chàng phải tưởng lầm đây là một cây chuối nhỏ. Thật ra bóng

đen còn nhỏ hơn cây chuối nhỏ nữa, ngực và vai bóng đen chỉ lớn bằng bắp chân của chàng là cùng. Té ra đây là bọn cấm vệ người-mỏng của Kan-Yeh. Văn Bình chỉ được nghe nói về bọn người-mỏng nhưng chưa có dịp tiếp xúc với họ, và nhất là chưa có dịp đấu quyền với họ. Chàng vốn có tính quân tử (mà anh chị em trong Sở Mật Vụ thường gọi là tính quân tử tàu) ấy là không khi nào tấn công phụ nữ hoặc đối thủ kém vai vế. Bệnh quân tử tàu này làm chàng xuýt mất mạng nhiều phen, song chàng vẫn không thay đổi tính tình.

Bóng đen đứng lại, có lẽ để quan sát chung quanh. Văn Bình thụp người xuống. Chàng chỉ cách bóng đen độ 10 mét. Tuy vậy, chàng đã có thể phân biệt được những đặc điểm trên thân thể hắn. Hắn mặc đồ chèn bằng hàng sẫm - chắc là hàng nỉ đen - nên thân thể hắn đã nhỏ càng nhỏ thêm. Bụng hắn nhỏ đã đành, thậm chí ngực hắn cũng chỉ vừa trét tay của chàng nghĩa là ngực hắn chỉ bằng ngực đứa trẻ lên 3, và là đứa trẻ lên 3 thuộc loại gầy gò. Với thân thể như que tăm này, hắn nặng độ 20 hoặc 25 kilô là cùng, và chỉ một cơn gió nhẹ thổi qua là hắn phải ngã lăn chiêng. Vậy mà hắn vẫn đứng khời khời trong khi gió thổi vù vù. Trận gió lạnh độc đáo của thủ đô Bắc kinh ban đêm vừa chở theo hàn khí kinh khủng có thể làm máu đông đặc trong huyết quản lại vừa chứa hàng vạn, hàng triệu hạt bụi nhỏ li ti,

và sắc nhọn đâm vào da thịt đau nhói.

Tuy nhiên, điều làm Văn Bình lưu ý không phải bộ ngực mỏng lét mà chính vì tay chân dài quá khổ của tên cầm vệ. Tay hắn dài lòng thông đến gần đầu gối, ít ra cũng dài gấp rưỡi tay người thường. Dường như sức mạnh trong người hắn được dồn vào tứ chi nên phía trên của hắn cụt thun lủn, còn hai chân thì dài ngoằng khiến Văn Bình có cảm tưởng là hắn đứng vắt vẻo trên hai khúc gỗ tròn dính chặt vào chân.

Mặt hắn cũng có đầy đủ tai mắt, mũi, miệng nhưng tai và mũi rất lớn, lớn đến nỗi gần như che lấp các bộ phận khác. Kích thước đặc biệt của tai và mũi của giống người kỳ dị này làm Văn Bình chột dạ. Chàng nghe thêm một tiếng động nữa. Một tên cầm vệ người-mỏng khác từ góc thường le te chạy đến, rồi hai tên bàn tán với nhau bằng tiếng Trung hoa, giọng nặng nề và lát gừng của các sắc dân thiểu số miền tây :

- Mày có nghe gì không ?

Tên kia đáp :

- Có. Tao nghe thấy nhiều âm thanh lạ. Có lẽ gian phi đột nhập vào trong vườn.

- Tường cao như vậy gian phi lên vào bằng lối nào, hả mày ? Trừ phi nó từ dưới đất chun lên. Nhưng theo chỗ tao biết thì ngày nay không có ai giỏi phép độn thổ cả. Chắc mày buồn ngủ rồi đó.

- Hừ, mày quên cửa đường hầm rồi. Biết đâu đấy.

- Cửa này luôn luôn được khóa cẩn thận, và chìa khóa do bà Soe-Fuk cất giữ. Gian phi không thể dùng đường hầm này vì mỗi bước đi đều có chuông báo động. Này, mày thử lắng tai nghe xem.

Cả hai đột nhiên im lặng. Văn Bình nằm dán chặt xuống nền cỏ, nín thở. Một tên cười xòa :

- Dầu sao tai tao cũng thính hơn tai mày, vậy mà tao chỉ nghe thấy tiếng gió. Thôi, mày đừng làm phiền tao nữa, để tao trở lại vọng gác.

Tên cấm vệ thứ hai vùng vằng bỏ đi. Tên đầu tiên đứng một mình dưới chân tường, thân thể bất động. Có lẽ hắn đang vận dụng thính giác và thị giác để tìm kiếm lần nữa. Nhưng Văn Bình vẫn tiếp tục nín thở. Chàng có biệt tài nín thở rất lâu, những nhà vô địch lặn sâu cũng phải chịu thua chàng.

Tên cấm vệ nghếch mũi lên rồi chép miệng :

- Không lẽ mình lầm. Tai có thể nghe lầm, nhưng còn mũi. Mũi mình ngửi thấy hơi người lạ rõ ràng mà.

Văn Bình co chân lại trong thế chờ đợi. Chàng đã biết tại sao Kan-Yeh dùng toàn cấm vệ người nhẹ như bông gòn. Là vì bọn người này có vành tai và lỗ mũi vô cùng bén nhạy. Chàng nín thở mà tên cấm vệ đã có thể ngửi thấy, điều này chứng tỏ hệ thống phòng thủ tư thất Kan-Yeh rất hữu hiệu. Chắc bọn cấm vệ phải giỏi võ phi thường nên Kan-Yeh mới đưa vào đây canh gác với hai bàn tay không.

Tên cấm vệ từ từ bước về phía bụi rậm, nơi Văn Bình ẩn núp. Quang cảnh khu vườn vẫn vắng lặng, ngoài tiếng gió thì rì rào qua những lùm cây. Đối phương chỉ còn cách chàng chừng 10 thước. Chàng định ninh hấn tiếp tục bước tới không ngờ hấn đứng khựng lại, mũi hấn khếch khếch mấy tiếng ngắn. Chàng biết đối phương đã đánh hơi ra chàng. Không còn hy vọng đánh né được nữa, chàng đành phải xuất đầu lộ diện. Tên cấm vệ cất tiếng :

- Ai nằm sau bụi rậm, yêu cầu đứng dậy.

Văn Bình không đợi hắn lặp lại lần thứ hai, chàng đã thu hình lại sẵn sàng, chỉ chờ cơ hội là vung mạnh người ra như con trăn quẫy khúc. Tên cầm vệ vẫn đứng xoạc căng, hai tay chống nạnh lộ vẻ khinh thường rõ rệt. Toàn thân Văn Bình vọt lên như có lò xo, đầu chàng húc thẳng vào bộ ngực mỏng lét của hắn. Chàng tấn công nhanh như lăn chớp. Trong quá khứ, mỗi khi chàng ra đòn đột ngột như vậy, kẻ địch khó có hy vọng thoát hiểm. Trúng đòn, kẻ địch phải táng mạng hoặc ít ra là trọng thương. Nhưng chàng quên rằng bọn cầm vệ kỳ dị này có tài né tránh nhanh như điện xẹt. Thần tốc, biến ảo, vốn là đặc điểm vô tiền khoáng hậu của Tôn nhị quyền, môn võ ruột của bọn cầm vệ trong trung tâm M.9. Giờ đây Văn Bình mới được hân hạnh ném mùi Tôn nhị quyền.

Từ trước đến nay, chàng thường coi thiên hạ bằng nửa con mắt, giờ đây chàng được lãnh nhận một bài học chua cay. Đầu chàng chỉ còn cách gang tay nữa là chạm thân thể tên cầm vệ, và sẽ gây cảnh thịt nát xương tan. Nhưng hồi ôi, đối phương đã xoay mình lại kịp thời khiến chàng húc luôn vào khoảng trống. Tấm thân nặng hơn 70 kí của Văn Bình nhào qua bụi rậm rồi lăn tròn xuống đất. Nhờ công phu luyện tập, chàng đứng dậy được ngay. Nhưng ngay khi ấy tên cầm vệ có thân hình nhỏ như nhái bén đã tiến sát người chàng, khoa hai

cánh tay dài lê thê và quét luôn hai atemi vào cổ chàng theo thế đánh tréo. Chàng vươn tay lên đỡ. Bình sinh, gân cốt của chàng cứng như sắt, võ sĩ tuyệt luân đỡ đòn do chàng đánh ra mà còn vững vững phương chi cánh tay của tên cầm vệ lại loè khoè như cánh tay đứa trẻ lên 5. Nhưng đến khi tay chàng chạm tay địch, chàng mới biết là lầm. Dường như da thịt tên cầm vệ được đúc trong khối thép đặc nguyên chất. Chàng đẩy được đòn kẹp atemi ra khỏi cuống họng song cũng mất khá nhiều sức lực.

Tên người mỏng rú lên một tiếng the thé rồi nhảy vọt sang bên. Có lẽ từ trước đến giờ hắn chỉ quen áp đảo chứ chưa hề bị ai áp đảo. Nghệ thuật gạt đòn của Văn Bình làm hắn bàng hoàng. Không kịp nghĩ ngợi gì nữa, Văn Bình bước ngay sang trái để đối diện với tên cầm vệ. Nhưng chàng chưa kịp chuyển thế mặc dầu chàng vốn có tài chuyển thế nhanh như máy điện tử thì đã không nhìn thấy đối phương đâu nữa. Hắn đang nhớn nhó trước mặt chàng, chàng chỉ vươn tay ra là nắm được bồng hắn luôn ra sau lưng và hơi quyền đánh vào tử huyệt dọc xương sống chàng. Nghe tiếng gió, Văn Bình biết là bị đánh sau lưng, bèn phi thân lên khoảng không. Tên người mỏng bị hụt đòn. Văn Bình dự định khi hạ xuống sẽ tặng hai ngọn cước dũng mãnh vào thân thể bé nhỏ của hắn một lượt song chàng vội thu đòn lại

vì không nhìn thấy hắc đầu nữa. Từ phía sau, tên cầm vệ đã luôn qua nách chàng và hiện ra bên hông phải. Trong chớp mắt, hắc lại tràn qua hông trái. Chàng vung cánh tay ra thành hình vòng tròn. Lối tấn 360 độ này có tác dụng ngăn chặn và hóa giải thủ đoạn né tránh tài tình của Tôn nhị quyền. Tuy nhiên, tên cầm vệ lại gấp đầu xuống ngực như thể xương cổ hắc khuynh lại, kéo hắc ngồi thụp xuống đất. Văn Bình quét ngay một ngọn cước ngang mặt đất nhưng tên cầm vệ đã thu mình lại thật nhỏ xíu và chui lọt qua háng chàng.

Bình sinh, Văn Bình không thích đấu quyền với kẻ nhát sợ. Hễ gặp đối thủ hèn nhát, chàng đều mở đường cho chạy thoát. Chàng cũng không ưa lối đánh đỡ ỡm ờ. Chàng đã thạo những môn võ kỳ lạ như Túy quyền, đánh đỡ một cách lảo đảo như người say rượu, hoặc Phong quyền, đánh vờn như gió thoảng hoặc dùng âm ba trong không khí để gây thương tích cho đối phương, hoặc Nhu quyền, chỉ lướt nhẹ quyền qua là đối phương táng mạng không khác bí thuật “cách sơn đả ngư” của võ thuật Trung hoa, hoặc Ninjutsu với phép tàng hình vô tiền khoáng hậu Nhật bản. Nhưng các môn võ này có cốt cách quý phái, tiến thoái thượng hạ đều theo những quy tắc rõ ràng chứ không ỡm ờ một cách hạ tiện như Tôn nhị quyền của bọn cầm vệ người mỏng.

Tên cầm vệ lại đứng sững sau lưng Văn Bình. Vừa chồm dậy, hắn đã xử dụng đòn chết. Gần như lần nào cũng vậy, hễ có dịp đánh trộm là hắn đều nhằm yếu huyệt gáy hoặc yết hầu, nghĩa là những bộ phận chỉ chạm đòn là chết tức khắc. Căn cứ vào phép tấn công ác liệt của hắn, chàng biết là đội cầm vệ đã được huấn luyện công phu, và chỉ xử dụng đòn hiểm. Kể ra từ giây đồng hồ lâm chiến đầu tiên, Văn Bình chỉ nghĩ đến triệt hạ tạm thời tên cầm vệ chứ không đánh đòn quyết tử. Nhưng sự cố ý của tên cầm vệ và nhất là thời gian trôi qua quá mau - mới đó đã gần hết một phút, trong khi chàng chỉ được quyền hành động trong vòng 4 phút đồng hồ mà thôi - chàng đành phải ra tay quyết liệt. Ngọn đòn của hắn sắp rớt vào huyệt kôchu trên gáy, ở ngay đốt xương sống thứ nhất, Văn Bình đã đánh một đòn lùi hidi-atê, nghĩa là bằng cùi chỏ. Tuy thân hình mỏng lét, tên cầm vệ vẫn không tránh được cú cùi trỏ ác độc của Văn Bình. Từ nhiều năm nay, đòn hidi-atê của chàng đã làm võ công của hàng chục nhà vô địch quyền cước phải bái phục. Và cũng vì thân hình mỏng lét nên đòn cùi trỏ rơi xuống như sấm sét. Tên cầm vệ ăn đòn này thì chẳng có hy vọng đứng vững nổi. Thật vậy, đòn nhu đạo không sợ cứng mà chỉ sợ mềm. Giá tên cầm vệ học được võ công “nhục nhuyễn như miên” thì đòn của Văn Bình chỉ gây thương tích không trầm trọng. Đẳng

này, da thịt của hắn lại vô cùng rắn chắc, khối sắt càng cứng chừng nào thì khoan nhọn càng dễ xuyên thủng chừng nấy. Đòn cùi trở nghiêm nhiên biến thành mũi dùi ghê gớm thọc sâu vào tạng phủ tên cấm vệ. Văn Bình dùng nhiều sức đến nỗi toàn thể xương sườn của nạn nhân bị nát bét, khiến cho phổi hắn, và nhất là tim hắn cũng dập nát. Với phổi, tim nát bét, hắn đã mất hết hy vọng sống sót : tên cấm vệ người mỏng ngã lộn ra sau, khối xương thịt bất động của hắn nằm gọn trên nền cỏ. Sự việc xảy ra êm ru.

Tuy nhiên, Văn Bình không dám khinh địch. Cuộc thử sức chật vật vừa qua đã báo chàng biết rằng bọn cấm vệ không phải là đối thủ tầm thường cho dầu sức nặng của 3 tên cộng lại mới bằng sức nặng của chàng. Với Tôn nhị quyền, chúng chưa thể chế ngự được chàng, nhưng ít ra chúng lại trì hoãn được bước tiến của chàng. Mà chàng chỉ có 4 phút đồng hồ. Vặn vẹo 4 phút đồng hồ. Qua bóng tối, chàng thoáng nhìn thấy một tên cấm vệ khác. Hắn đang phóng nhanh về phía chàng. Hắn tưởng chàng đứng nghiêm nên không phăng ra hắn. Vả lại, hắn vững tin vào bóng tối dày đặc được cây lá rườm rà làm dày đặc thêm. Hắn không thể ngờ được là chàng đang chờ hắn. Vì vậy khi bị đầu gối của Văn Bình húc giữa mặt, hắn mới biết là bị đánh hida-atê. Văn Bình đánh đầu gối hữu hiệu không kém cùi trở, nên cú hida-

atê bất thần và vũ bão đã biến đôi mắt sáng như đèn pha i-ốt của hắn thành đồng thít bầy nhầy. Cũng như tên bạn bất hạnh, hắn nằm chết sóng soài trên đất.

Văn Bình không phải cất công rình mò và tìm kiếm nữa vì tên thứ ba đã khờ khạo dẫn xác lại. Thân thể tên cấm vệ này còn mỏng hơn hai tên trước. Nhưng Văn Bình đã quen mục phiêu nên tuy còn cách xa 3 thước chàng đã tung đòn tấn công. Hắn vẹo người, bàn chân chàng bị hắn kẹp chặt dưới nách. Nách hắn mảnh mai ngoài sức tưởng tượng mà lại chứa đựng một uy lực khác thường. Chàng phải vận công nếu không xương chân đã bị nghiền nát như con gián kẹt dưới gót giày chú bé nghịch tinh. Chàng rướn chân trái lên, ngọn cước thứ hai được phóng ra trong khi chân phải dính chặt trong nách đối phương được dùng làm điểm tựa. Lối đá xuất phàm này đã thanh toán trận đấu trong vòng 30 giây đồng hồ ngắn ngủi.

Như có pháp thuật, tên cấm vệ thứ ba vừa bị đá nhào xuống và nằm thẳng cẳng thì Soe-Fuk đã hiện ra bên Văn Bình. Không thốt một tiếng, nàng nắm vai áo chàng giật nhẹ. Nàng muốn chàng chú ý đến hòn giả sơn đứng trong hồ nước phía trước bức tường. Khi ấy chàng mới thấy 4 hồ nước nhỏ xếp thành hàng chữ nhật song song với bức tường đối diện. Té ra tướng Kan-Yeh là người

thích chơi cây cảnh và hòn non bộ giả như tao nhân mặc khách thời thái bình thịnh trị.

Còn tên cầm vệ thứ tư, tên chỉ huy nữa. Soe-Fuk muốn chàng ẩn núp sau hòn giả sơn. Nàng vụt biến vào bóng đêm. Chiếc xe lăn nặng nề của nàng xê dịch êm như ru và đặc biệt là không phát ra tiếng động như thể lướt trên ni lông trơn tru, hãm thanh.

Chàng vừa ngồi thụp xuống thì tên chỉ huy cầm vệ thoăn thoắt từ đầu bức tường tiến tới. Tuy hấn đi từng bước, chàng vẫn có cảm tưởng là chạy, không phải chạy khoan thai mà là chạy nước rút. Lệ thường, lực sĩ chạy nước rút đập mũi giày xuống nền đường, tài nghệ càng cao siêu thì âm thanh gây ra càng nhỏ bé. Tên chỉ huy cầm vệ ắt là lực sĩ chạy nước rút vô địch vì hấn chạy nhanh như gió mà Văn Bình chẳng nghe tiếng động chi cả, thậm chí tiếng không khí chuyển động cũng không có. Riêng một chi tiết thoáng qua này cũng làm Văn Bình chột dạ vì biết tên chỉ huy cầm vệ là cao thủ về khinh công, được coi là công phu ruột của người Trung hoa. Võ sĩ của nhiều quốc gia khác, kể cả những quốc gia cổ truyền võ thuật đàn anh như Nhật bản, Cao ly học bỏ hơi tai mà kỹ thuật khinh thân chỉ đạt mức sơ đẳng là cùng. Khinh công là một công phu bí truyền giúp cho võ sĩ đi nhanh, nhảy nhót như chạy đua, và ngón đường

hàng ngày mà không hề mệt mỏi. Kinh công cũng là môn công phu biến thân thể nhẹ như lông chim, thót nhẹ một cái là vọt qua bức tường 5, 6 thước, và từ lầu cao nhiều tầng gieo xuống đất lại chẳng sợ bị thương, hơn thế nữa cơ thể còn nhẹ tâng như lá rụng nữa. Văn Bình không lạ gì kinh công. Tài ba của chàng đã làm nhiều võ sĩ lỗi lạc kinh công phải lác mắt và méo miệng. Tuy vậy, chàng vẫn chưa học được phương pháp lướt nhẹ trên đất như người trượt băng tuyết. Đó là chưa nói đến những phiền toái của nếp sống trà đình tửu quán trong thời gian gần đây đã ảnh hưởng phần nào đến tài ba kinh công của chàng.

Kinh công xuất phát từ chùa Thiếu lâm, sau này nhiều phái khác cũng luyện kinh công nhưng vẫn không sánh kịp các môn đệ của chùa này. Và trong số các môn đệ của Đạt ma lão tổ, nhân vật lập ra phái Thiếu lâm, thì kẻ nào ăn chay thường mới giỏi kinh công. Hầu hết những võ sĩ ăn mặn đều chạy ì ạch, bị phe ăn rau cỏ bỏ xa hàng chục dặm. Nhưng ăn uống vẫn chưa quan trọng bằng du hí. Uống một ngụm rượu thì hai chân bị dính vào nhau. Uống rượu nhắm với thịt béo đã là nguy hại, song cũng chưa nguy hại bằng uống rượu với người đẹp trong tay. Giới kinh công Trung quốc sợ đàn bà còn hơn cả sợ đại sư phụ nữa, vì một cơn hoan lạc với giai nhân sẽ làm gân cốt chùng nhão,

nhịp độ lướt gió bị chậm lại.

Văn Bình vẫn gân cổ cãi mỗi khi bị ông Hoàng “sát xà bông”, nhưng trong thâm tâm chàng phải nhìn nhận là trong thời gian qua, gân cốt của chàng đã chùng nhão rất nhiều. Trước kia, chàng phi thân nhanh hơn tên chỉ huy cấm vệ. Nhưng giờ đây chàng cảm thấy còn thua hẳn. Hẳn thuộc loại người mỏng nên sự cách biệt đã trở nên quá sâu sắc. Nếu chàng đấu quyền với hẳn, chàng phải tiến thoái thật mau lẹ, bằng không sẽ trúng đòn. Chàng có tài chịu đòn, địch thủ chạm vào da thịt chàng sẽ bị đau đớn hơn là chém bàn tay vào khối bê tông. Nhưng võ công của chàng có thể bị Tồn nhị quyền hóa giải. Tên chỉ huy cấm vệ ào về phía chàng núp như tên bắn. Chàng đã ngồi thụp xuống song chưa cảm thấy an toàn nên vội quăng mình sóng soài trên thảm cỏ. Chàng tính không sai : tên chỉ huy đã nhìn thấy chàng từ trước, vừa đến gần bụi rậm, chân chưa chạm đất hẳn đã quét luôn song cước vào đầu chàng. Chân hẳn dài lê nghêu, bàn chân hẳn lại dài gấp đôi bàn chân người thường, nếu chàng không nằm dài kịp thời thì đã lãnh đòn vào mặt.

Văn Bình vùng dậy, tung cánh tay lên chặn đòn, nhưng tên chỉ huy đã rút chân về trước đó một sao đồng hồ. Mặt đối mặt, chàng nhào ra chen lấy cổ hẳn. Đề phòng

hắn lúi trồn, chàng xuất đòn bằng tay trái, còn tay phải hờm sẵn. Nhưng hắn không luồn qua nách chàng như hai thuộc viên cấm vệ hồi nãy mà lại đứng thẳng chịu đòn. Chàng định ninh yết hầu đối phương sẽ vỡ nát. Kỳ lạ thay, khúc xương cổ nhỏ xíu của hắn vẫn trơ như đá vững như đồng. Chàng bèn tung luôn cánh tay phòng hờ. Hai atemi chập một, chắc chắn tên chỉ huy phải táng mạng nhưng chàng đã quên đôi chân loè khoè của hắn. Hắn co đầu gối lên phá thế khóa nguy hiểm của chàng một cách dễ dàng, dễ dàng đến nỗi chàng đâm ra hoài nghi cả chính mình, hoài nghi cả tài nghệ nhu đạo chọc trời khuấy nước của chàng. Chàng còn đang bàng hoàng thì tên chỉ huy phản công hai tay và hai chân cùng một lượt. Thường lệ, ít võ sĩ có thể đánh luôn 4 atemi như vậy. Văn Bình phải đảo người trôi chết mới không bị hê hấn gì.

Máu nóng sôi sùng sục trong huyết quản, chàng thu sức lực vào hai cánh tay phóng atemi vào trung bộ đối phương. Chàng không cần đánh trúng vì chân khí trong người chàng đã được vận chuyển lên đầu ngón tay chụm lại và biến thành một võ khí vô hình thập phần lợi hại. Dầu tên chỉ huy cấm vệ có tạng phủ bằng sắt, ngọn đòn ác liệt của chàng cũng làm hắn dập lẹp. Hắn đảo người nhanh như gió cuốn song hắn vẫn không tài nào tránh được đòn hiểm của Văn Bình vì trên thực tế, tay chàng

không mó vào da thịt hần. Cách ngực hần khoảng hai tấc tây thì chàng chuyển thế, nhảy giật về phía sau. Tuy chàng không mó vào da thịt hần mà tác động của đòn atemi lại vô cùng ghê gớm. Đòn chết của Văn Bình tuôn ra ào ào như cơn gió lốc, bao phủ lấy những bộ phận xung yếu từ vai xuống bụng tên chỉ huy cấm vệ. Hần bị tử thương ngay tức khắc, không kịp kêu lên một tiếng trần trời, và cũng không hiểu được tại sao.

Quả Soe-Fuk là con ma Liêu trai. Cũng như lần trước, tên cấm vệ vừa té nhào thì nàng đã xun xoe ngay bên Văn Bình, nhưng lần này nàng không giật vai áo chàng mà lại hồi hải đến cạnh xác nạn nhân, nhanh nhẹ lật ngửa lên, luồn tay vào trong ngực hần lấy ra một cái túi nhỏ bằng gấm thêu kim tuyến óng ánh. Thì ra tên chỉ huy cấm vệ đeo túi gấm đựng chìa khóa tòng teng trước ngực. Xe lăn như có phép lạ bon bon chạy lại hòn giả sơn thứ ba, đếm từ trái sang phải. Văn Bình lẳng lẳng bước theo Soe-Fuk. Nàng rút trong túi gấm ra một chiếc chìa khóa hình thù kỳ dị, trông hao hao như cái mỏ lết nhưng không vặn ra vặn vào được, và hai phía đều có răng tròn. Soe-Fuk đẩy cái răng tròn của mỏ lết từ trên xuống dưới. Một âm thanh rè rè nổi lên. Cánh cửa bí mật không nằm trong bức tường của tòa nhà tam giác như Văn Bình dự tính. Nó lại nằm sau hồ nước xinh xắn chứa hòn giả sơn. Nó mở vào bên trong, chừa

đủ lối đi cho 3, 4 người đàn ông lực lưỡng. Chiếc xe lăn của Soe-Fuk tiến vào trước tiên. Té ra đây là cửa dẫn vào thang máy. Thang máy từ từ tuột xuống tầng dưới được ăn ngầm trong lòng đất. Từ nãy đến giờ, Soe-Fuk không hề ngó Văn Bình và cũng không hề cất tiếng. Nàng giữ vẻ mặt lạnh lùng, miệng mím lại, nếp nhăn đầy trán biểu lộ sự suy nghĩ cực độ.

Bên trên, trời rét như cắt ruột, còn ở bên dưới lại ấm áp như thời tiết mùa xuân. Quang cảnh cũng không tối thui như ở bên trên hoặc như ở con đường hầm hồi nãy mà là sáng sủa một cách thoải mái và hiền dịu. Văn Bình không nhìn thấy ai. Soe-Fuk dùng xe lăn, lấy tay chỉ cánh cửa gỗ trắng đóng kín ở cuối hành lang rộng, trống trơn, bảo chàng bằng giọng nhỏ nhỏ như thì thầm:

- Kan-Yeh ngủ trong đó.

Văn Bình hỏi nàng :

- Bà có chìa khóa cửa phòng chưa ?

Soe-Fuk đáp :

- Chưa. Nhưng tôi tin là ông có thể mở được.

Văn Bình trở mắt nhìn Soe-Fuk bằng dáng điệu sững sờ. Soe-Fuk đã biết tường tận, quá tường tận về chàng.

Tường tận đến nỗi chàng có cảm nghĩ là ông tổng giám đốc MI-6 đã gởi trước cho nàng một tập hồ sơ tỉ mỉ về chàng. Những biệt tài mà tạo hóa chỉ phú riêng cho chàng như cặp mắt nhìn xuyên qua màn tối, khả năng nhìn thở lâu, bí quyết mở những ổ khóa gay go nhất, và đặc biệt là số vốn võ thuật siêu đẳng để triệt hạ bọn vệ sĩ người mỏng đều đã được Soe-Fuk biết rõ và tận dụng. Trừ phi Soe-Fuk liên lạc thường xuyên với ông M. bằng điện đài. Vậy mà tại sao ông M. lại nói là từ nhiều năm nay, Soe-Fuk bị cắt đứt liên lạc với trung ương tình báo Anh cát lợi ?

Trước khi quan sát ổ khóa, Văn Bình quan sát hành lang một lần cuối. Nhưng Soe-Fuk đã khoát tay, ngụ ý bảo chàng đừng nên lo ngại. Thái độ bình tĩnh của nàng chứng tỏ nàng đã quen thuộc đường đi, nước bước trong hầm, và giờ giấc sinh hoạt của tướng Kan-Yeh. Ổ khóa cửa phòng Kan-Yeh không phải loại Vachette hoặc Yale. Văn Bình quỳ xuống nghiên cứu trong vòng một phút mà chưa thể tìm ra cách mở. Có lẽ đây là khóa PU-97, loại ổ khóa được liệt vào hàng kiên cố nhất thế giới do Hung gia Lợi chế tạo và được ban cơ khí đặc biệt của Quốc tế Tình báo Sở điều chỉnh lại. Văn Bình chỉ mới nghe phong phanh đến ổ khóa PU-97 song chưa có cơ hội được mở. Nói cho đúng, ông Hoàng đã thu thập được những ổ khóa tối tân do phe gián điệp

cộng sản xử dụng trong số có cả ổ khóa PU-97, và trong thời gian chàng ở Sài Gòn, Nguyên Hương vâng lệnh ông Hoàng cũng đã 5 lần 7 lượt khẩn khoản mời chàng đến nha Chuyên môn để học cách mở. Chàng đã hẹn đến song không đến, mặc dầu chàng không bận công công việc quan trọng. Trước ngày lên đường qua Pháp, chàng mới thót đến trụ sở, và tạt qua nha Chuyên môn. Nhưng rốt cuộc chàng chẳng học hỏi được gì. Chung quy cũng do bệnh bê tha mà ra cả. Nếu chàng không đam mê mấy chị em cô ca sĩ có giọng ca ma túy đang nổi tiếng như sóng còn tại Sài Gòn thì đâu đến nỗi. Đam mê cô ca sĩ thì ... cũng được đi, đằng này chàng lại đam mê cả 3 với ý định đánh hoa cả cụm. Rõ khổ ! Chàng bù đầu đặt thời khóa biểu hẹn hò với 3 chị em vì chàng không muốn (đúng hơn là chàng không dám) bí mật bị bật mí. Có ngày chàng hẹn với cô chị và luôn với hai cô em. Nhiều phen họ suýt đụng độ nhau khiến cho thần kinh chàng căng thẳng, mạch máu chạy rần rần như bị bệnh huyết áp cao độ tưởng như chỉ chạm nhẹ là đứt phứt. Bởi vậy đêm nay đứng trước ổ khóa Hung gia lợi PU-97, chàng đành bí xị. Bí xị mặc dầu chàng đã mang danh là đệ nhất chuyên viên mở khóa trong điệp báo thế giới không thua các đại anh chị kết sắt.

Chàng buột ra tiếng thở dài :

- Rõ khô !

Soe-Fuk bịt miệng chàng lại, và nói nhỏ vào tai chàng:

- Ổ khóa PU-97 đó, ông không biết cách mở ư ?

Văn Bình lại thở dài. Soe-Fuk tỏ vẻ kinh ngạc :

- Tại sao ông M. lại ... ?

Nàng chỉ nói nửa câu rồi im bặt. Chắc nàng muốn nói « tại sao ông M. lại nói với tôi là ông biết mở mọi ổ khóa khó khăn, kể cả ổ khóa Hung gia lợi PU-97 ? »

Soe-Fuk ngạc nhiên một thì Văn Bình ngạc nhiên mười. Giờ đây chàng không còn hoài nghi nữa : giữa ông M. của tình báo Anh cát lợi và Soe-Fuk đã có sự liên lạc mật thiết. Nghĩa là ông M. đã phỉnh chàng.

Tuy vậy, chàng không thời giờ hỏi vặn Soe-Fuk nữa. Vì cánh cửa đang được khóa chặt bằng khóa PU-97 bất khả xâm phạm đã từ từ mở vào bên trong, và từ bên trong vọng ra một giọng nói quen cuộc, giọng nói của tướng Kan-Yeh mà chàng tưởng là đang ngủ mê một trên giường, không hay biết mảy may về kế hoạch đột nhập của chàng :

- Chào quý vị. Quý vị không biết mở khóa PU-97 của tôi, phải không ?

Mời quý vị vào trong này. Tôi đã mở giùm cho quý vị đỡ mệt.

Chương 11 - Tráng Sĩ Cụt Tay

Mặt Soe-Fuk chỉ hơi tái rồi trở lại bình thường như thường. Có lẽ nàng biết là phản công vô ích nên phải giả bộ bình thường với hy vọng lung lạc tinh thần của tướng Kan-Yeh. Văn Bình liếc nhìn Soe-Fuk bằng đuôi mắt. Là vai chính, nàng còn bình thường được thì dĩ nhiên chàng phải bình thường. Và lại, sau nhiều năm vào sinh ra tử với đồng kinh nghiệm chồng chất, chàng nhận thấy thái độ thích ứng nhất trong những trường hợp tương tự là bình thường, cố gắng bình thường.

Kan-Yeh đang ngồi giữa phòng, dựa lưng thoải mái trong cái ghế bành lớn. Phòng ngủ khá rộng, cho dầu Văn Bình có tài phi thân như trong truyện kiếm hiệp, cũng chẳng đi tới đâu. Cái ghế bành được kê sát bàn giấy, cách cửa ra vào 5 thước. Trong vòng 5 thước, chàng chưa kịp rón chân thì Kan-Yeh đã có thể nhả đạn. Dầu hấn đã luống tuổi nhưng vẫn còn đủ gân sức, và nhất là tia mắt tinh tường để đặt những viên kẹo đồng quái ác vào giữa tim chàng.

Soe-Fuk ngồi bất động trong xe lăn. Khi ấy chàng mới nhớ ra là con đười ươi khổng lồ đã biến đâu mất. Từ lúc chàng đấu quyền với bọn cấm vệ người mỏng, Soe-Fuk đã tự lực di chuyển xe lăn. Vậy con khi độc

đi đâu ? Nếu có mặt trong phòng, chắc chắn nó sẽ tìm cách cứu chủ.

Tướng Kan-Yeh không già khom khem như Văn Bình làm tướng. Hắn mặc áo choàng ngủ rộng thùng thình, che kín từ cổ xuống chân nhưng chàng vẫn khám phá ra được những bắp thịt tròn lẳn. Da mặt hồng hào như da mặt thanh niên tứ tuần. Phải quan sát tường tận mới thấy một vài nếp răn lạc lõng ở mép và đuôi mắt. Soe-Fuk đã cho biết Kan-Yeh là kiện tướng về môn Nhuyễn nhục pháp, môn vận công phi thường trong làng võ thuật Trung quốc. Người giỏi Nhuyễn nhục pháp không có bắp thịt tròn lẳn như chàng vừa thấy. Người giỏi Nhuyễn nhục pháp cũng không có nước da hồng hào như vừa uống rượu say. Theo chỗ chàng biết, người giỏi Nhuyễn nhục pháp phải có nhịp thở đều đặn, không lớn cũng không nhỏ, không ứot mà cũng không khô khan. Giọng nói của Kan-Yeh lại ồm ồm.

Kan-Yeh chỉ ghé mời Văn Bình ngồi, đoạn hất bụng miệng húng hắng ho. Soe-Fuk tiếp tục nhìn hắn, chẳng nói lời nào. Tuy vậy, sự im lặng của nàng không biểu lộ sự sợ sệt. Trái lại, đó gần như là sự thách thức.

Kan-Yeh nhún vai nói với Soe-Fuk :

- Hừ, lâu lắm, chúng mình mới có dịp gặp lại nhau.

Soe-Fuk vẫn ngậm thỉnh. Kan giải thích, giọng buồn buồn :

- Có lẽ ông bạn chưa rõ những bí mật giữa hai chúng tôi. Ông bạn ơi, tôi thành thật chia buồn cùng ông vì ông bị gạt từ đầu đến cuối. Ông có biết là từ nhiều tháng nay, chúng tôi không hề gặp nhau hay không ? Đúng ra, chúng tôi có gặp nhau, nhưng chỉ gặp nhau bằng điện thoại. Sở dĩ chúng tôi không gặp nhau là vì ...

Văn Bình cắt lời :

- Là vì Soe-Fuk định ám sát ông ?

Kan-Yeh gạt đầu, chua chát :

- Vâng. Nàng định ám sát tôi, vì lý do gì mà tôi không được biết. Vả lại, từ lâu tôi đã thề quên hết dĩ vãng nên dầu nàng muốn giết tôi, tôi cũng không giận nàng.

- Ông đã ngồi chờ chúng tôi ?

- Vâng. Võ nghệ của ông rất khá, nếu không ông đã bị bọn cấm vệ chặn lại ngoài vườn. Tên chỉ huy cấm vệ có sức đánh ngã trăm người. Tôi xin nghiêng nón chào ông. Tiếc là tôi đã luống tuổi, giá còn trung niên như ông, tôi xin lãnh giáo vài đường quyền.

- Ông biết rõ tôi là ai chưa ?

- Dĩ nhiên ông không phải là y sĩ thôi miên học Rô-bon. Nhưng, như tôi đã nói, tôi không muốn biết ông là ai vì nếu biết, tôi khó có thể khoan hồng.

Soe-Fuk lúc này mới lên tiếng, giọng cười khinh :

- Anh cũng còn có lòng nhân từ, khoan hồng nữa ư ?

Giọng Kan-Yeh trở nên chua chát thêm :

- Em cho tôi là thằng đàn ông tàn bạo, giết người không góm tay, đó là quyền của em. Nhưng đặt vào địa vị tôi, em sẽ hiểu là tôi không còn cách giải quyết nào hơn nữa. Tuy nhiên, em có thể yên lòng, vì đêm nay tôi sẽ không bắt em, không giết em. Tôi sẵn sàng khoan hồng với em.

Soe-Fuk hỏi :

- Nghĩa là anh cho đi khỏi M.9 ?

Kan-Yeh gật đầu :

- Phải.

- Vậy anh hãy mở cửa đường hầm cứu cấp cứu đi.

- Sẵn sàng. Nhưng ngược lại, em phải chấp thuận một điều kiện.

Văn Bình xen vào :

- Điều kiện của ông ra sao ?

Soe-Fuk quắc mắt :

- Tôi đã đoán trước điều kiện của anh. Điều kiện ấy, tôi không thể chấp nhận.

Văn Bình ngơ ngác nhìn hai người. Dường như họ nói tiếng lóng với nhau, chàng chẳng hiểu gì hết. Tướng Kan-Yeh từ từ đứng dậy :

- Em sợ quá khư, em cũng sợ hiện tại, phải không ?

Kan-Yeh muốn nói thêm nữa song Soe-Fuk đã tấn công bất thần như điện xẹt. Đang ngồi ngay ngắn trong xe lăn, nàng ngả người sang bên trái, vì làn sáng rực rỡ từ tay vịn của xe lăn bay vọt ra. Các nhà tiểu thuyết kiếm hiệp đã dùng trí tưởng tượng phong phú để mô tả những trận đấu hoang đường bằng phi kiếm, giờ đây Văn Bình mới thấy là sự thật, có lẽ còn rùng rợn hơn cả sáng tác hoang đường một lần chớp lè vừa phóng ra khỏi xe lăn đích là phi kiếm. Phi kiếm với sức mạnh của hỏa tiễn khi vừa rời giàn phóng. Chàng không dè khúc sắc uốn tròn mạ kền hiền hậu được dùng làm tay vịn của chiếc xe lăn phé nhân lại là ông phóng phi kiếm bí mật. Soe-Fuk ngả người sang bên trái là để điều khiển

cho ông phóng hướng vào giữa ngực Kan-Yeh.

Chàng tưởng rằng Kan-Yeh trúng thương. Soe-Fuk xuất đòn đã nhanh, nhưng Kan-Yeh né đòn cũng nhanh không kém. Hắn chỉ lách nhẹ là phi kiếm lướt qua hông và cắm vào cái bàn gỗ trắng phía sau, cái bàn bằng gỗ mỹ nhân mùi thơm thoang thoảng được trạm trổ hình tượng các danh nhân đời Tam quốc bị xạt hẳn một góc. Lưỡi phi kiếm sắc ngọt xuyên qua mặt bàn rồi đâm luôn vào tường. Khi ấy nó vẫn còn sức cắm sâu vào đến cán. Nếu nói chạm đúng người Kan-Yeh thì chắc chắn đã tiện ra làm hai khúc.

Vừa tránh phi kiếm, Kan-Yeh vừa luồn tay vào ngực lấy súng : mọi việc xảy ra rất nhanh song Văn Bình vẫn có thời giờ suy nghĩ. Óc chàng như óc điện tử, những khoảng thời gian vi ti bằng một phần trăm hoặc một phần ngàn của giây đồng hồ cũng đủ để cho óc chàng hoạt động. Mới bắt đầu suy nghĩ, chàng đã bắn khoả. Kan-Yeh biết trước Soe-Fuk phản bội tất phải phòng bị cẩn mật. Tại sao hắn không cho cắm vệ mai phục trong phòng ? Tại sao hắn lại đại dột cất khí giới trong áo ? Có lẽ vì Kan-Yeh tự phụ, không thềm quan tâm đến tài nghệ của chàng và Soe-Fuk. Tự phụ vốn là căn bệnh của các võ sĩ tuyệt luân. Không riêng gì Kan-Yeh, chính chàng cũng mắc bệnh tự phụ trầm kha, và nhiều lần

bệnh này làm chàng hút chết. Tuy nhiên, chàng lại có ấn tượng là Kan-Yeh cất súng trong áo vì một nguyên nhân thầm kín nào đó.

Khẩu súng đen sì sắp sửa chĩa hòng về phía Soe-Fuk.

Soe-Fuk vận dụng quá nhiều sức lực để ngã người sang bên nên bị mất thăng bằng. Nếu không, nàng đã có thể nhảy ra khỏi xe lăn, tung bàn chân đá văng khẩu súng ra khỏi tay Kan-Yeh. Không chần chờ nữa, Văn Bình ào lại. Ngọn cước chân phải bắt hủ của chàng quét nửa vòng tròn 180 độ. Kan-Yeh lùi lại một bộ và thét lớn :

- Đứng yên, kéo tôi bắn.

Văn Bình thu chân lại, hai tay cùng phóng atemi một lượt. Một lần nữa, Kan-Yeh lại lùi để tránh đòn, khẩu súng to lớn vẫn nằm bất động trước ngực hắn. Ngón tay hắn đã đặt lên cò song không bóp xuống. Và lần này hắn quát to hơn :

- Tôi cảnh cáo ông lần cuối. Việc riêng giữa chúng tôi, không liên quan gì đến ông. Dính vào, ông sẽ chết uổng mạng.

Kan-Yeh đã phí thời giờ để giải thích và thuyết phục một cách vô ích. Vì thái độ rụt rè này đã mặc nhiên tạo

cơ hội cho Soe-Fuk lấy lại thế quân bình để chuyển bại thành thắng. Chắc hẳn nàng chỉ có một lưỡi phi kiếm độc nhất giấu trong xe lăn nên nàng phải xử dụng quyền cước. Văn Bình đã biết rõ tài nghệ của nàng. Nàng có lối đá diêm ảo nhưng vô cùng lợi hại của Thái cực quyền. Trong trường hợp đề phòng thiếu cẩn mật, Kan-Yeh có thể bị đá văng sủng như chơi.

Trên thực tế, ngọn cước atemi của nàng vừa phóng ra thì Kan-Yeh đã nhắm mặt, khẩu súng tuột khỏi hổ khẩu. Vẻ mặt đang hiền lành của Soe-Fuk trở nên dữ tợn, cặp mắt hạc trong suốt bỗng đỏ ngầu như pha tiết loãng. Nàng tiến lên, bồi thêm một đòn hiểm bằng đầu gối vào hạ bộ Kan-Yeh. Tấn công hạ bộ là điều cấm kị đối với phụ nữ, nhất là mỗi khi giao đấu với đàn ông. Đánh cò, người ta kiêng chiếu tướng, thụt hậu một phần thì giao đấu với đàn ông, nữ võ sĩ kiêng tấn công hạ bộ : mười phần vì thế đánh này kém vẻ thanh tao truyền thống. Tuy nhiên, trong nghề điệp báo hoạt động, tấn công hạ bộ lại là một trong các thế đánh của các môn võ đã được giảng dạy căn kễ cho nữ giới. Soe-Fuk tấn công đúng phương pháp : đầu gối đánh trúng phá nát yếu huyết kintêki ở dịch hoàn. Kan-Yeh hự lên một tiếng nhỏ rồi quy xuống. Vẫn chưa buông tha, nàng quạt tiếp một đòn chết vào yết hầu. Kan-Yeh nằm lăn trên nền phòng. Hắn chỉ giẫy người được một cái rồi duỗi thẳng ra.

Kan-Yeh, chỉ huy trưởng Tổng cục hậu cần, hậu cung M.9, nhân vật cừ khôi của Quốc tế Tình báo Sở, kẻ thù không đội trời chung từ 20 năm của Soe-Fuk đã tắt thở. Hốt hoảng, Soe-Fuk cúi xuống. Nàng nắm cánh tay Kan-Yeh bóp mạnh, rồi nàng đứng dậy kêu Văn Bình :

- Nhanh lên ông. Chúng ta phải trốn ngay khỏi nơi này.

Văn Bình vẫn rên rang :

- Tại sao bà lại giết hấn ?

Giọng Soe-Fuk đượm vẻ sùng sốt :

- Lạ thật, ông muốn tôi tha chết cho kẻ thù đã giết mẹ tôi ư ?

Văn Bình lắc đầu :

- Không phải thế. Vì chính bà đã yêu cầu tôi bắt sống để tra khảo.

Nàng thở dài :

- Nghe ông nhắc lại, tôi mới nhớ. Trong cơn giận dữ, tôi chỉ nghĩ đến phục hận. Dầu sao cũng là sự đã rồi, ông đừng căn vặn tôi nữa.

Soe-Fuk lục chùm chìa khóa trong ngăn kéo, lúi húi mở cửa sắt gắn chìm trong tường. Cánh cửa mở ra êm ru. Nàng quay lại :

- Lối này dẫn ra sân bay riêng của Kan-Yeh. Chúng ta phải rút lui cấp tốc mới được.

- Bà đã có sẵn mặt nạ chưa ?

- Mặt nạ để làm gì ?

- Ô kìa, bà chóng quên quá. Mặt nạ để ngăn hơi độc. Bà nói là trên đường thoát thân phải đi qua một con đường hầm chứa hơi độc làm thân thể tê liệt, tương tự như hơi LSD. Tại sao ...

Soe-Fuk ngắt lời :

- Trước kia, tôi tưởng là phải rút qua đường hầm ấy. Nhưng chúng ta đã chiếm được chùm chìa khóa riêng của Kan-Yeh.

Văn Bình ngó trân trân :

- Còn Kim-My ?

Soe-Fuk nhún vai :

- Tôi đã lo liệu chu đáo.

- Hừ, bà định qua mặt tôi nữa sao ? Bà đã sai bắt Kim-My rồi, phải không ?

- Nó là con gái tôi, tôi có quyền định đoạt, không can dự gì đến ông. Ông đừng nên tìm hiểu thì hơn.

- Bà phải trả lời nghiêm chỉnh, nếu không ...

- Nếu không, ông sẽ làm gì tôi ?

Văn Bình xòe bàn tay, sửa soạn chen cổ Soe-Fuk :

- Tôi sẽ giết bà.

Soe-Fuk cười ngất ngẻo :

- Vâng, mời ông. Tôi không ngờ một điệp viên hào hoa, mã thượng như đại tá Z.28 lại đi hăm dọa đàn bà, con gái như thế. Ông Z.28 ơi, tôi không cầu xin lòng nhân đạo của ông đâu. Xin ông cứ ra tay. Nhưng tôi không tin là ông dám giết tôi. Vì hai lý do rất giản dị : thứ nhất, tôi chết đi sẽ không có ai cung cấp thuốc giải độc cho ông, bắt buộc ông phải để tôi sống.

- Bà nói láo. Tôi không hề bị đầu độc.

Soe-Fuk vẫn cười ngạo mạn :

- Tôi là chuyên viên về độc dược, ngay Kan-Yeh còn sợ tôi, huống hồ là ông. Nhìn mắt ông, tôi biết là thuốc độc sắp ngấm. Chỉ mười phút nữa là ông sẽ bị tê liệt.

Văn Bình chụp bàn tay vào cuống họng Soe-Fuk, giọng dữ dằn :

- Tôi không thích nghe bà nói láo nữa. Kim-My đâu, bà phải khai ra. Tôi cho bà một phút để suy nghĩ.

Soe-Fuk vẫn thản nhiên như không :

- Một lần nữa, tôi cảnh cáo ông là thuốc độc Nhất thế Tiên xà sắp ngấm. Nhưng ông không tin là tùy ông, lát nữa ông sẽ phải tin. Bỏ tôi ra, ông Văn Bình, ông giết tôi thì ai sẽ hướng dẫn ông ra khỏi trung tâm M.9 đầy đường hầm quanh co và dụng cụ điện tử canh phòng nghiêm ngặt ?

Lời nói của Soe-Fuk như thùng nước lạnh dội vào đầu Văn Bình. Nàng nói đúng. Với võ thuật siêu đẳng, chàng có thể giết nàng dễ dàng. Song võ thuật siêu đẳng của chàng chưa đủ triệt tiêu hệ thống canh phòng điện tử.

Soe-Fuk gạt tay chàng ra, rồi nói :

- Nào, ông chịu hòa với tôi chưa ?

Văn Bình chỉ cánh cửa sắt vừa mở :

- Mời bà đi trước.

Soe-Fuk trèo vào xe lăn. Văn Bình phản đối :

- Hai chân bà có thể chạy cả ngày không mệt, bà còn ngồi xe lăn làm gì nữa

Soe-Fuk bấu môi :

- Đại tá Z.28 của tôi khờ quá. Cái xe lăn này là tủ sắt lưu động, ông biết không ? Tất cả những tài liệu về M.9 và Tình báo Sở thu thập được trong thời gian tôi hoạt động tại Trung hoa đã được cất trong xe lăn này.

Soe-Fuk vất chân chữ ngũ, giáng điệu trang trọng, khoan thai như bà hoàng, cất giọng sang sảng :

- Ông còn đợi gì nữa sao không đẩy xe cho tôi ?

Văn Bình cau mày :

- Con sơn viên của bà đâu ?

- Đáng tiếc. Nó vừa bị nạn.

- Bà là người tàn ác. Công việc xong xuôi, bà hạ sát nó. Dầu sao, nó cũng đã giúp bà được nhiều việc. Và ít ra nó có thể bảo vệ bà hữu hiệu trong trường hợp tôi định triệt hạ bà.

- Hừ, võ nghệ nó còn thua ông xa. Nhưng thôi, ông bắn khoản làm chi cho mệt óc. Ông đẩy xe cho tôi chứ ?

Cực chẳng đã, Văn Bình lăm li đẩy chiếc xe lăn chở Soe-Fuk vào đường hầm. Soe-Fuk có đủ tàn nhẫn để thủ tiêu con đười ươi trung thành tất sẽ không thể cho chàng sống sót. Nhưng đến khi nào thì nàng thủ tiêu chàng ?

Đường hầm mỗi lúc một mở rộng. Mấy phút sau hai người tiến vào một gian phòng rộng thênh thang. Chàng biết đây một hầm chứa phi cơ trực thăng. Trước mặt chàng là hai chiếc máy bay lên thẳng một lớn, một nhỏ. Từ ngày làm chủ lục địa, Mao trạch Đông chuyên dùng chiến cụ của Liên xô và của các quốc gia cộng sản Đông Âu. Cuộc tranh chấp Nga-Hoa xảy ra khiến các cố vấn và chuyên viên xô viết rút về nước, đồ phụ tùng cơ khí bị thiếu hụt. Bắc kinh bèn quay sang Tây phương. Họ mua chiến cụ Tây phương về tháo rời ra, nghiên cứu rồi cóp nhặt để chế tạo. Hai chiếc máy bay lên thẳng nằm ngoan ngoãn cách Văn Bình 100 thước thuộc kiểu Sikótky của Hoa Kỳ. Công ty Sikótky sản xuất được rất

nhieu phi cơ trực thăng. Kiểu rẻ tiền, bền bỉ và tiện lợi nhất là S-61, nên Trung cộng đã học mót kiểu này.

Soe-Fuk dừng lại. Trong nhà hầm chứa máy bay mênh mông, không thấy một ai. Soe-Fuk nói với Văn Bình :

- Thùng xăng luôn luôn đầy ắp, động cơ được hâm nóng mỗi ngày 3 lần : sáng, xế chiều và nửa đêm, mỗi lần trong 15 phút. Khí hậu nhà hầm lại được điều hòa nên chỉ mở máy là chạy liền. Loại trực thăng này giống với Sikótky nên tôi tin rằng ông có thể điều khiển được.

Văn Bình đáp :

- Vâng, tôi biết lái mọi loại máy bay. Ông M. nói rằng tôi là phi công chuyên nghiệp phải không ?

- Phải. Giờ đây tôi cũng chẳng giấu ông nữa. Điều kiện cốt yếu để hoạt động trong điệp vụ “Người Yêu” là giỏi võ thuật để giết bọn cầm vệ người mông, mắt tinh tế để nhìn trong đêm tối, giỏi nhịn thở để chạy xuyên qua đường hầm chứa hơi độc, và giỏi lái phi cơ vì những phi cơ ở đây không giống hẳn những loại phi cơ được sản xuất trên thị trường thế giới. Ông đã hội đủ những điều kiện căn bản nên được ông M. cử sang đây.

Văn Bình cười gượng :

- Bà chưa liên lạc với ông M. ư ?

Soe-Fuk bấm nút cho cái ăn ten nằm giấu trong xe lăn trôi lên cao, dài hơn hai thước :

- Bây giờ tôi liên lạc đây.

Văn Bình không nói gì nữa. Chàng biết rằng Soe-Fuk đang tập trung tư tưởng vào điện đài. Cái máy truyền tin gắn chìm trong xe lăn của nàng là một kỳ công của kỹ thuật liên lạc gián điệp. Nó ở dưới hầm mà vẫn liên lạc được với không gian. Ngón tay của Soe-Fuk lên xuống đều đều với cây cần mã tự nhỏ xíu. Văn Bình là chuyên viên cử khôi về mã tự song chẳng hiểu gì hết vì Soe-Fuk dùng một loại mật mã riêng. Chàng đành đứng ngây người nhìn như chúa tàu nghe kèn.

Soe-Fuk bước xuống xe lăn rồi nói :

- Phiên ông đỡ cho một tay.

Văn Bình vốn có sức khỏe khác thường mà vai chàng vẫn bị tê bại dưới sức nặng của xe lăn. Thế mới biết sức mạnh của con đười ươi, nó chỉ rón nâng bằng một tay trông nhẹ tênh. Soe-Fuk cười :

- Ông bị ngấm thuốc rồi đó. Ông gắng lên, tôi sẽ đưa thuốc khử độc cho ông.

Soe-Fuk nói đúng. Chàng bắt đầu cảm thấy đầu nặng và mắt hoa. Tuy vậy, gân cốt chàng còn vững. Chàng thu khí lực vào cánh tay khiêng xe lăn lên trục thẳng. Soe-Fuk khiêng một bên, nét mặt nàng vẫn thản nhiên như người nâng con búp bê lát tích. Giờ đây, nếu muốn giết chàng, nàng chỉ cần vung atemi ra là chàng phải ngã gục. Nàng không giết chẳng qua vì nàng còn cần đến tài phi công của chàng. Lên đến máy bay, Văn Bình bắt đầu lú lỏi nhưng chàng vẫn có thể hỏi được :

- Kim-My đâu ?

Soe-Fuk bấm nút bí mật trong xe lăn. Phía sau xe lăn bật ra một cánh cửa nhỏ, và thân thể cuộn tròn của Kim-My từ bên trong tuột ra. Văn Bình bàng hoàng. Cách đây không lâu, chàng đã mục kích cái cảnh giấu người này trong một phim vô tuyến truyền hình trinh thám. Vai chính của truyện là một thám sát viên Mỹ lỗi lạc chuyên ngồi trên xe lăn để khám phá những vụ án mạng gay cấn nhất. Truyện dài này được chiếu làm nhiều kỳ, mỗi kỳ là một vụ khám phá sôi nổi, và được chiếu luôn mấy tháng trường chưa dứt. Viên thám sát công an này cũng dùng phía sau chiếc xe lăn để giấu khí giới tối tân và giấu người. Thân thể y to lớn vậy mà y vẫn có

thể nằm gọn được trong đó một cách dễ dàng. Kim-My nằm sòng suốt trên nền máy bay. Mắt nàng nhắm nghiền, da nàng xanh mét. Soe-Fuk đặt bàn tay trái lên tim, còn bàn tay phải thì nắm cườm tay nàng. Văn Bình biết nàng đang dùng thật kuatsu của nhu đạo để cho Kim-My tỉnh dậy. Soe-Fuk đã giỏi thái cực quyền, nàng lại giỏi cả kuatsu. Nếu nàng cạn tài ráo máng thì chàng phải chết. Chàng lắc đầu nhiều lần, cổ trắn ngực tác động của thuốc độc song tay chân chàng lại bắt đầu run run. Soe-Fuk ở túi gấm đưa cho chàng một viên thuốc đẹp :

- Ông uống đi. Thuốc xuống đến bao tử, hòa với chất tan và ngấm ngay vào máu. Trong vòng 3 phút, ông sẽ hết hoa mắt, nhức đầu và run rẩy.

Không cần nghĩ ngợi, chàng ném viên thuốc màu xanh vào miệng vì chàng biết là trong lúc này Soe-Fuk chưa thể giết chàng. Nằm trên sàn Kim-My bắt đầu cựa cựa. Soe-Fuk cựa miệng Kim-My ra, nhét vào một viên thuốc màu đỏ. Rồi nàng giật tóc, giọng âu yếm :

- Con ơi, con tỉnh dậy chưa ? Mẹ đây, mẹ của con đây.

Chợt thấy Văn Bình, Soe-Fuk nói :

- Ông cho trực thăng lên đi.

Văn Bình đáp :

- Thưa bà, động cơ đã nóng, muốn bay lên lúc nào cũng được, nhưng còn trần hầm. Bà chưa mở cửa trần thì bay lên sao được ?

- Ông cứ cho trực thăng bay lên. Động cơ trực thăng được gắn liền với động cơ mở cửa trần. Khi trực thăng rời khỏi mặt đất thì cửa hầm được mở ra.

- Thưa bà, tôi sẽ bay đi đâu ?

- Lên khỏi mặt đất, ông sẽ bay về hướng đông.

Soe-Fuk rút ra một bản đồ trải lên đùi, chỉ vệt bút chì đỏ nối Bắc kinh với Thiên Tân cách 100 cây số về phía đông-nam, đoạn nói :

- Ông cứ bay đúng theo đường vẽ trên bản đồ. Và giữ đúng độ cao đã định.

Nói đoạn Soe-Fuk ôm chầm lấy Kim-My, kể lễ :

- Mẹ đây, mẹ của con đây, con tha lỗi cho mẹ nhé !

Kim-My mở choàng mắt song nàng lại nhắm lại sau khi nhận ra người đối diện là Soe-Fuk. Soe-Fuk ôm chặt con gái vào lòng, nước mắt ràn rụa. Văn Bình điều khiển cho trực thăng bay lên. Như thể có phép thần,

trần hầm bỗng nứt ra rồi mở bật lên để lộ một khung trời vuông rộng lớn. Bên trên là một khu đất, tứ phía có rào cao bao bọc.

Trời Bắc kinh cao và trong. Tuy gió thổi lạnh, Văn Bình lại cảm thấy mát mẻ. Không khí nhân tạo dưới hầm làm chàng nghẹt thở. Điệp vụ “Người Yêu” sắp sửa kết thúc. Chắc Soe-Fuk bay trực thăng ra bờ biển để xuống tàu ngầm. Thiên Tân là một hải cảng lớn ở ngay trước mũi thủ đô Bắc kinh nên được phòng vệ vô cùng chu đáo. Hệ thống radar và phi đạn chống máy bay có thể bắn hạ mọi vật lạ bèn mảng trong chu vi vài ba trăm cây số. Sở dĩ Văn Bình bay khơi mà không bị lôi thôi vì hành lang không phận này là một đường bay riêng, chỉ giành cho các yếu nhân cao cấp. Văn Bình không thể biết được điều ấy. Chàng cũng không thể biết rằng chuyến bay của chàng đã được thông báo từ trước cho các đơn vị phòng không.

Trung tâm M.9 nằm bất động bên dưới. Văn Bình không nhìn thấy ánh đèn. Kỹ thuật ngụy trang của tướng Kan-Yeh đã đạt trình độ cao siêu. Thủ đô Bắc kinh chỉ ở trong vòng 10, 15 cây số mà chàng có cảm tưởng như xa lắm. Chuyến này tiếng là chàng đến Bắc kinh hoạt động nhưng kỳ thật chỉ lảng vảng phía ngoài. Chàng không hề được đặt chân xuống trung tâm thành phố.

Bỗng dưng chàng cảm thấy tiếc nuối như vừa phải từ giã một cô gái thân thể xương xương mà da thịt lại nảy tâng tâng như cao su. Chàng đã có dịp ghé đại lộ Trường An, con đường lớn nhất và dài nhất Bắc kinh với ngôi đền Thiên Tự gồm ba mái ngói màu xanh óng ánh, với tòa nhà 6 tầng được dùng làm lễ quán cho tân khách ngoại quốc. Chàng nghe nói là đại lộ Trường An nay được mở rộng thêm và dài thêm. Nhà cửa hai bên đường cũng có nhiều và được xây cao thêm. Tuy nhiên, điều đó không làm chàng tiếc nuối. Chàng tiếc nuối vì đã đến tận ngưỡng cửa Bắc kinh mà không thể ghé vào tận nơi, đến tận một bin đình 8 tầng trên đại lộ Trường An để nhập động đào với những nàng tiên Trung quốc. Bin đình 8 tầng này là một ổ điểm đại thượng lưu chỉ giành cho quốc khách hạng nhất. Văn Bình nghe nói gái Hoa Bắc có thân hình cứng hơn gái Hoa Nam nhiều, song trong những lần tạt qua đất Tàu, chàng chỉ dừng nhiều ở Hoa Nam. Chàng lại nghe nói hậu cung của tướng Kan-Yeh quy tụ hàng ngàn bông hoa biết nói trên thế gian. Nhưng chàng phải ra đi. Mang tiếng là vào tận hậu cung mà Văn Bình chẳng hân hạnh gặp gỡ và hẹn hò với ai hết.

Bất giác Văn Bình thở dài.

Viên thuốc dẹt màu xanh như có phép lạ, chỉ trong chốc lát những cảm giác mệt mỏi đã biến đâu mất. Văn Bình khoan khoái gia tăng tốc độ của trực thăng. Phía sau chàng, Kim-My đã tỉnh dậy hoàn toàn. Nhưng nàng chỉ nằm yên, gồi đầu trên đùi Soe-Fuk.

Trực thăng bay gần đến ngoại ô Thiên Tân.

Cũng như khi chàng vừa rời Bắc kinh, ở đây cảnh vật đều nhuộm màu đen. Vẫn không có ánh đèn. Chàng nhận ra xa xa trước mặt, một vệt dài và rộng màu trắng sữa. Đó là biển.

Soe-Fuk nói lớn vào tai chàng :

- Như ông đã nhìn thấy trên bản đồ, nơi đáp xuống là một giẻo cát nhỏ dọc bờ biển. Ông cứ bình tĩnh đáp xuống, tuy là cát nhưng không sợ lún vì bên dưới là móng bê tông. Mỗi khi xuống Thiên Tân, tướng Kan đều cho đậu trực thăng trên giẻo cát vắng vẻ này. Tưởng ông cũng nên biết Thiên Tân là bến tàu sầm uất, sừng sững cao xạ gần 30 ngàn ngày đêm đều chĩa lên trời tua tua. Giẻo cát này vắng lặng vì không ai được bén mảng đến. Vì sao ông biết không ? Giẻo cát này là bãi biển du hí của một số nhân vật cao cấp. Tướng Kan-Yeh mỗi đêm thứ sáu thường cho chở gái đẹp bằng trực thăng đậu xuống giẻo cát để cung cấp cho các nhân vật này. Ngoài

khởi lại có sẵn 2, 3 du thuyền thật đẹp, và đầy đủ tiện nghi.

Văn Bình hạ dần trục thăng. Giẻo cát nhỏ bên dưới nằm dài dưới nền trời mượt như nhung, điểm nhiều ngôi sao lấp lánh và vàng trắng khuyết đục lơ lơ. trời khuya thật nên thơ. Cảnh mây hữu tình như thế này được nằm trên du thuyền với giai nhân thì tuyệt. Giai nhân là Kim-My thì còn tuyệt hơn, còn thú vị hơn nữa.

Trong chớp mắt, trục thăng đã đậu xuống. cánh quạt quay vù vù một vài phút rồi ngừng lại. Từ phía vắng tanh, vắng ngắt. Văn Bình định trèo xuống xong Soe-Fuk cản lại :

- Thông thả. Ông phải chờ đèn báo hiệu.

Nàng đeo cặp kiếng hồng ngoại tuyến lên mắt. Tuy trời chỉ sáng lơ mờ, chàng vẫn nhìn thấy rõ cái miệng cong cong của nàng. Nằm trên sàn trục thăng, Kim-My cũng có làn môi cong như mẹ.

Sóng vỗ rì rào. Soe-Fuk nói :

- Yêu cầu ông tắt máy.

Văn Bình vẫn tảng lờ như không nghe tiếng nàng nói. Soe-Fuk phải nhắc lại. Văn Bình cười nhạt :

- Bà sợ tôi lái trực thăng đi luôn phải không ?

Giọng Soe-Fuk có vẻ ngượng nghịu :

- Ông đừng nghi ngờ tôi nữa. Công việc của ông sắp xong. Ông M. đang chờ ông và tôi trên mặt biển.

Văn Bình giật mình như bị ong chích. Dầu có 3 đầu 6 tay ông tổng giám đốc điệp báo Anh quốc cũng không thể léo hánh vào tận bờ biển Thiên Tân. Nơi này giống như cái túi, ăn sâu vào trong đất liền. Miệng túi nhỏ xíu bị khép lại là không thoát ra được nữa. Vùng biển Hoa lục được canh phòng nghiêm mật, nhất là vùng gần Thiên Tân. Ông M. phải nắm trọn bản đồ phòng thủ duyên hải, biết rõ những nơi treo lưới chống tàu ngầm, và các bãi mìn, các hệ thống radar mới dám vào tận bờ. Và lại, đường đường là một lãnh tụ điệp báo quan trọng, ông M. đích thân mang thân vào miệng cọp để làm gì ? Ông ta chẳng có lý do nào để đến Thiên Tân. Văn Bình chỉ là điệp viên đồng minh, làm việc ăn lương khoán. Còn Soe-Fuk thì là nữ nhân viên, trên khắp thế giới ông M. hiện có hàng trăm nữ nhân viên đặc lực như Soe-Fuk. Đã đành nàng mang về cho ông khá nhiều tài liệu quan trọng và quý vật, nhưng tình báo MI-6 không phải là cơ quan nghèo tài liệu, và nghèo quý vật. Theo sự nhận xét của các chuyên viên thì thư khoé điệp báo Luân đôn được coi là kho tàng đáng giá nhất trên thế

giới, tuy về quy mô rộng lớn và tân tiến còn thua thư khố của KGB hoặc thư khố của CIA. Còn về quý vật thì đừng tưởng MI-6 là hạng đàn em. Trung ương Tình báo Mỹ là ông nhà giàu nứt đổ đổ vách, nhưng lại là giàu nổi, giàu mới, phô trương tất cả những gì mình có trong khi tình báo MI-6 lại là nhà giàu cũ, nhà giàu trầm lặng từ nhiều đời, nhà giàu có học, và có nhiều kinh nghiệm vô giá.

Soe-Fuk thúc giục :

- Ông nghĩ ngại gì thế ? Tôi dìu Kim-My, còn ông mang giùm cái xe lăn xuống. Nhanh lên ông, chúng ta chỉ có đúng 5 phút đi từ bờ biển đến tàu ngầm.

Gió khuya quạt phân phật. Khỏe như Văn Bình mà cũng bị gió khơi đẩy sang bên, nhiều lần suýt ngã chúi. Soe-Fuk vẫn thản nhiên đỡ Kim-My xuống trực thăng, và dìu đi trên cát. Dưới ánh sáng dật dờ của sóng biển pha chất lân tinh óng ánh của vỏ sò, chàng thấy bước đi của Soe-Fuk vẫn rắn rỏi như thể nàng dạo mát buổi chiều. Gân cốt của thiếu phụ ngũ tuần này không thể là gân cốt của người thường. Chàng còn trẻ, còn hăng mà không sánh nổi.

Chàng ôm cái xe lăn bên hông, men theo Soe-Fuk trên con đường nhỏ, hai bên là vách đá. Trèo giốc xong, hai người lại đổ giốc. Một phút sau hai người đã xuống mé gần mặt nước. Bờ biển ở khoảng này rất hiểm trở, bên trên là cát, bên dưới là đá, đáy biển cũng rất sâu, tàu bè lớn có thể vào sát bờ. Soe-Fuk đi thoăn thoắt chứng tỏ nàng rất quen đường. Đến mép mé mặt nước, nàng đặt Kim-My ngồi vào xe lăn, đoạn nói với Văn Bình :

- Phiên ông chờ một phút nữa. Họ sắp vào đến bờ rồi đây.

Trời quá tối, toán thủy thủ từ ngoài biển chèo xuống cao su vào bờ mặc toàn đồ chèn đen nên khi họ đến trước mặt chàng mới nhìn thấy. Dường như bọn người trên xuồng còn phun một loại khói đặc biệt màu đen làm cho cảnh vật đã tối lại càng tối thêm. Loại khói đen lạ lùng này đã được nhiều cơ qua gián điệp xử dụng.

Mọi việc xảy ra nhanh chóng. Văn Bình bước xuống xuồng sau cùng. Mặt biển đặc sệt như hắc ín. Trong quá khứ, chàng đã rời đất địch bằng xuồng cao su để ra tìm thủy đình nổi lên ngoài khơi. Trong quá khứ, kế hoạch xuất nhập đều được bố trí tỉ mỉ và chu đáo. Mọi chi tiết ráp khít với nhau đều đặn, tròn trịa như các bộ phận đồng hồ. Tuy nhiên, bất ngờ vẫn xảy ra luôn, chàng vốn có đức tính bình tĩnh phi thường mà nhiều khi cũng

phập phồng lo sợ. Nhưng lần này, chàng lại không phập phồng lo sợ, mà cũng không mất bình tĩnh. Lòng chàng đột nhiên phẳng lặng. Chàng cảm thấy xa lạ, hoàn toàn xa lạ trước những sự việc xảy ra mặc dầu những sự việc này có thể liên hệ đến tính mạng chàng.

Khi hai chiếc xuồng cao su rẽ sóng ra khơi, Văn Bình bâng khuâng nhìn chung quanh. Bên trái, sâu hơn về phía nam, là những chấm sáng lập lờ như đom đóm trong đêm khuya của thành phố Thiên Tân. Bên phải cũng có những chấm sáng nhưng lớn hơn, đó là khu kỹ nghệ. Xuồng cao su đang ở trong vùng địch, chàng có thể chết bất cứ lúc nào. Vậy mà tinh thần chàng lại thoải mái như ngồi trong cabin thuyền máy với người đẹp trong một đêm trăng tròn trên sông Sài Gòn. Soe-Fuk ngồi đối diện chàng, không nói một lời. Bọn thủy thủ cũng vậy, họ đều câm như hến. Họ chia làm hai toán, mỗi toán 3 người. Ngoài tiếng sóng nước và tiếng gió, Văn Bình không còn nghe được tiếng nào nữa. Người Tàu vốn có thói quen khạc nhổ, càng căng thẳng thần kinh họ càng gia tăng khạc nhổ. Nhưng đêm nay, họ im lặng hoàn toàn. Trong khoảnh khắc, những chấm sáng trên bờ đã mờ hẳn. Xuồng cao su đã ra khỏi bờ trên một dặm, như vậy nghĩa là đang còn ở trong hải phận Thiên Tân. Tàu bè và binh sĩ tuần duyên của Trung cộng đâu ?

Tiềm thủy đỉnh từ dưới nước ngoi lên. Trời vẫn tối mò nhưng Văn Bình bắt đầu quen mắt. Đó là một chiếc tàu ngầm kiểu xưa được tân trang sửa chữa lại. Soe-Fuk vịn vai chàng để trèo lên boong. Chàng ghé sát tai nàng hỏi :

- Công an duyên hải đi ngủ cả rồi ư ?

Soe-Fuk cũng ghé sát tai chàng, đáp :

- Không phải đâu. Khu này là khu cấm, chỉ giành riêng cho tàu bè của Tình báo Sở. Bọn công an duyên hải không được léo hánh tới.

Văn Bình đỡ Soe-Fuk xuống cầu thang. Hai người vừa đặt chân chạm nền phòng chỉ huy thì lệnh báo động vang rền. Một người trung niên Á đông, vẻ mặt nghiêm nghị, có lẽ là hạm trưởng tuy mặc thường phục, điềm tĩnh ra lệnh cho tàu ngụp xuống. Vẻ mặt y vẫn lạnh như tiền khi được nghe báo cáo là trên boong tàu còn hai nhân viên bị kẹt, chưa xuống kịp.

Soe-Fuk lớn tiếng hỏi y :

- Tôi muốn gặp ông cụ ngay.

Y quay về phía nàng, ngạc nhiên :

- Ông cụ không có ở đây. Tuy nhiên, tôi sẵn sàng thông báo giùm nếu bà muốn.

Soe-Fuk ghé vào góc cabin, và trong khi mọi người dồn tâm trí và hành động vào việc đưa con tàu xuống đáy biển thì nàng lấy giấy và bút ra viết xóa. Nàng thảo bản mật điện để gởi đi. Trong 5 phút thảo xong, nàng nhẩm đọc lần cuối rồi vo tròn tờ giấy nháp trước mặt sửa soạn ném vào trong miệng, nhưng nàng quên rằng từ nãy đến giờ gã hạm trưởng mặc thường phục vẫn ngó nàng bằng cặp mắt hau háu. Viên giấy vo tròn chưa kịp lọt vào miệng nàng thì y đã chồm tới, giật lấy tờ giấy nhanh như chớp nhoáng. Soe-Fuk phản ứng không kịp vì một tên thủy thủ đứng cạnh đã bẻ quặt hai cánh tay nàng ra sau lưng, kèm theo lời đe dọa :

- Đứng yên.

Một tên thủy thủ khác cũng ra lệnh cho Văn Bình đứng yên. Nếu hắn để mặc chàng hành động, chàng cũng đứng yên, phần vì chàng biết rằng kháng cự vô ích, phần khác vì chàng muốn theo dõi tấn kịch cho đến màn chót.

Soe-Fuk quát to :

- Các anh làm gì thế ?

Gã hạm tưởng cười :

- Bà ngây thơ quá. Cho đến phút này mà bà còn chưa chịu tỉnh ngủ ư ?

Soe-Fuk gằn giọng :

- Tôi bắt đầu hiểu rồi. Các anh đã lừa tôi. Nhưng các anh đừng vội tưởng là tôi đã bị lừa vì biết đâu các anh đang bị tôi lừa mà không biết. Các anh có chịu buông tôi ra không ? Buông tôi ra, nếu không công việc bị hư hỏng hoặc thất bại thì các anh phải gánh hết trách nhiệm.

- Thừa bà, chúng tôi phải gánh hết trách nhiệm đối với ai ?

Soe-Fuk không đáp. Nàng chột vùng lên thật mạnh song tên thủy thủ đã còng tay nàng vào một cái móc tròn. Nàng quắc mắt với Văn Bình :

- Ông còn đợi gì nữa ? Với tài nghệ của ông, bọn nhãi ranh này địch không nổi đâu. Ông hạ thủ đi, tôi sẽ chịu hết trách nhiệm.

Văn Bình nhún vai :

- Xin bà tha lỗi. Tôi mệt lắm rồi. Tôi không còn đủ sức bảo vệ bà nữa.

Một giọng nói quen thuộc vang lên :

- Đúng lắm. Đúng lắm. Đại tá Văn Bình từ chối đúng lắm.

Giọng nói quen thuộc này như luồng điện cao thế bắt thân thể giật nảy, cả Văn Bình lẫn Soe-Fuk đều quay ngoắt lại. Soe-Fuk tỏ ra hoảng hốt, tay chân run lẩy bẩy, da mặt xanh mét như tàu lá chuối. Nàng nói lắp bắp trong miệng :

- Trời ơi, Kan-Yeh !

Phải, giọng nói quen thuộc vừa vang lên là của tướng Kan-Yeh. Kan-Yeh bằng xương bằng thịt. Cách đây nửa giờ, Kan nằm chết dưới hầm trong trung tâm M.9, giờ đây hần lại sống nhơn nhơ. Kan-Yeh chấp tay xá Soe-Fuk một cách giả tạo pha lẫn hài hước như vai hề trên sân khấu :

- Vâng, tôi đây, lại hân hạnh được chào bà.

Soe-Fuk tiến lên một bước nhưng sợi xích sắt đã kéo nàng lại. Nàng trở mắt nhìn Kan. Đôi mắt hạc của nàng lớn gấp rưỡi mắt người thường, nàng lại trợn lên nên Văn Bình có cảm tưởng là mắt nàng choán hết khuôn mặt. Mắt hạc là mắt đẹp, song mắt hạc trợn lên chỉ thấy toàn tròng trắng nên tạo ra sự dữ tợn và gớm ghiếc. Trong khoảnh khắc, tròng trắng trở nên đỏ ngầu như thể mắt nàng ở quá rộng khiến cho khóe mắt bị rách bết và gân máu bị đứt. Đối diện Soe-Fuk, tướng Kan mỉm cười ngạo nghễ. Cái cười của tướng Kan-Yeh như tiếng sét đánh ngang tai Soe-Fuk. Nàng đưa hai bàn tay lên bưng mặt rồi không hiểu sao thân thể nàng bỗng cứng đờ như khúc gỗ, rồi nàng ngã lăn xuống nền tàu ngầm. Kan-Yeh không quan tâm đến Soe-Fuk vừa bị bất tỉnh, quay sang phía “hạm trưởng” :

- Lên đến mặt biển chưa ?

“Hạm trưởng” đáp :

- Thừa rồi.

Kan-Yeh ngoắt tay :

- Cho toàn thể nhân viên lên bờ, tôi muốn ở đây một mình.

“Hạ trưởng” cung kính đáp :

- Tuân lệnh.

Kan-Yeh lại ra lệnh cho tên thủy thủ :

- Mở còng cho bà Soe-Fuk, và chích thuốc tỉnh nhanh lên.

Kan-Yeh cố tình không lưu tâm đến Văn Bình. Hắn ngồi xuống ghế sắt, rút thuốc lá ra hút. Trong cabin chỉ còn lại “hạ trưởng”, mọi thủy thủ đã rút hết lên boong. Sau cùng “hạ trưởng” cũng đi nốt. Mùi thuốc lá thơm, dường như là mùi thơm của nha phiến, bay thoảng vào mũi Văn Bình. Trong khi đó, Soe-Fuk được đặt dựa lưng vào vách tàu đã mở mắt choàng dậy. Nàng nhìn chung quanh. Không thấy con gái đâu, nàng la lên:

- Kim-My, Kim-My, trời ơi, con gái của tôi đâu ?

Kan-Yeh đáp :

- Cám ơn bà. Nhờ thuốc của bà, Kim-My đã bình phục. Hiện nàng ở trên boong để đợi gió.

Soe-Fuk thốt lên một tiếng kêu tuyệt vọng :

- Trời ơi !

Kan-Yeh gần giọng :

- Vở quýt dày cắt gấp móng tay nhọn, phải không thừa bà ? Tôi định bắt bà, moi gan, móc ruột bà, và băm vằm bà ra hàng trăm, hàng ngàn mảnh vụn để rửa mỗi thù ngày xưa, nhưng vì Kim-My, vì bệnh tình của nàng tôi đành nghiêng răng chịu đựng.

Từ nãy đến giờ, Văn Bình vẫn giữ thái độ phớt tỉnh, nhưng sau khi nghe Kan-Yeh nói, chàng không tiếp tục bình thản được nữa. Soe-Fuk đã tâm sự với chàng là nàng mang mối thù không đội trời chung với Kan-Yeh từ 20 chục năm nay vì Kan đã giết mẹ nàng. Tại sao bây giờ Kan lại nói là hấn thù nàng, và thù nàng từ ngày xưa?

Kan-Yeh vỗ vai Văn Bình, giọng thân mật :

- Ủ nhỉ, tôi quên khuấy là có ông ở đây. Bọn nhân viên của tôi đã lên boong cả rồi, chúng mình tha hồ trò chuyện. Chúng mình lại đang ở trên hải phận Trung quốc, và tôi là ông vua không ngai trên biển Thiên Tân. Ông muốn uống huyết ky không, để tôi lấy ?

Văn Bình lắc đầu. Kan-Yeh bèn rút trong túi ra một tấm hình đã ngả màu vàng. Bên trong là một thiếu nữ nhan sắc tuyệt vời. Nàng trẻ măng như hoa hồng sương

sớm. Nét mặt nàng, và thân hình nàng phảng phất giống Soe-Fuk. Kan-Yeh hỏi chàng :

- Hẳn ông đã biết cô gái trong ảnh là ai ?

Văn Bình nhìn Kan-Yeh, rồi nhìn Soe-Fuk. Nàng ngồi yên, cặp mắt hạc đột nhiên buồn bã lạ thường. Kan-Yeh nói tiếp :

- Cô gái trong ảnh này chính là Soe-Fuk. Phải, Soe-Fuk bằng xương bằng thịt cách đây 20 năm. Hồi ấy nàng còn đẹp hơn trong ảnh nhiều : da nàng trắng trẻo hơn, tóc nàng tỏa ra một hương thơm đặc biệt. Trong ảnh, nàng chỉ trạc 18, 20 là cùng, nhưng tuổi thật hồi ấy của nàng là trên ... 27. Trên 27, cái tuổi đã lăn lộn trên trường đời, cái tuổi chín muồi đã thu thập khá nhiều kinh nghiệm yêu đương tình ái, phương chi nàng lại là ca kỹ danh tiếng. Ông còn trẻ nên không được hân hạnh nghe nói đến Soe-Fuk cách đây 20 năm. Nàng đẹp, nàng quyến rũ đến nỗi cả tỉnh Trùng Khánh đều phải thất điên bát đảo vì nàng.

- Soe-Fuk đã kể tôi nghe chuyện tình diễm lệ nhưng bi thảm của nàng tại Trùng Khánh.

- Phải, tôi đã nghe nàng kể lại với ông.

Soe-Fuk chồm dậy :

- Anh nghe trộm hồi nào ?

Kan-Yeh cười ngạo nghễ :

- Bà đình ninh khu vực do bà kiểm soát không thể có loa ghi âm lén lút. Bà đã dùng máy điện tử để tìm kiếm, bà không thấy gì nên tin tưởng là có thể hoạt động tự do tự tại an toàn. Tôi không ngờ sau bao năm hoạt động, bà lại ngây thơ đến thế. Phải, tôi đã nghe hết những điều bà nói với người đàn ông mạo nhận là y sĩ thối miên học Rô-bon. Bà Soe-Fuk ơi, bà có thiên tài kể chuyện, bà đã già mà vẫn lôi cuốn được người nghe như trong thuở xa xưa. Cả tôi cũng bị lôi cuốn, huống hồ người lạ.

- Ông giết tôi đi. Ông hãy ban cho tôi một viên đạn vào tim tôi, tôi không thiết sống nữa. Thà ông giết tôi, còn hơn để tôi sống như thế này, sống khổ, sống nhục.

- Thừa bà, hơn ai hết, bà đã biết là tôi không giết nổi bà. Vấn đề này canh cánh bên lòng tôi từ 20 năm nay. Bà phản bội tôi, bà cạm tào ráo máng với tôi, song tôi không có đủ can đảm giết bà. Bà hẳn biết rằng tôi yêu bà, tôi vẫn yêu bà.

Kan-Yeh nín lặng. khóe mắt hần hơi ướt. Con người quen với việc lường gạt, giết chóc như Kan-Yeh tưởng như trong lòng không còn tình cảm nữa, vậy mà khi ấy hần lại xúc động mạnh hơn cả chàng trai đôi mươi vừa bị phụ rẫy lần đầu. Hần ngồi im trong ghế, mắt nhìn vào khoảng không.

Văn Bình hỏi hần :

- Ông là người đàn ông cụt tay phải ở Trùng Khánh phải không ?

Kan-Yeh đáp, giọng mơ màng :

- Chẳng cần phải hỏi và đợi tôi đáp, ông cũng biết tôi là người đàn ông cụt tay mà Soe-Fuk nói là yêu tha thiết, yêu có thể chết được.

Văn Bình đứng bật dậy :

- Soe-Fuk cho biết Kan-Yeh là kẻ thù giết mẹ nàng. Ông là Kan-Yeh, nghĩa là kẻ thù của nàng. Tại sao ông lại tự nhận là tráng sĩ cụt tay ?

- Tôi là cả hai : vừa là tráng sĩ cụt tay, vừa là Kan-Yeh.

- Ông đội lốt Kan-Yeh ?

- Dĩ nhiên. Sau vụ trốn khỏi Trùng Khánh, tôi phiêu giạt lên miền bắc. Hồi ấy, Kan-Yeh còn là một nhân viên trung cấp, và Quốc tế Tình báo Sở chưa được khai sinh. Tình cờ tôi lọt được vào bên trong tổ chức của Kan-Yeh. Tôi tranh thủ được cảm tình của mọi người, nhất là của thượng cấp. Rồi từ đó, tôi trèo thật nhanh trên bậc thang danh vọng của tân chế độ.

- Lạ thật, ông đội lốt Kan-Yeh mà tại sao vợ con hẩn, bạn bè hẩn không biết ?

- Hẩn không vợ, không con, gần như tứ cố vô thân, chỉ có một đồng gái đẹp bên mình mà thôi. Hẩn cũng không có bạn, đúng hơn, có rất ít bạn. Vả lại, kẻ nào nghi ngờ tôi thì tôi đối phó ngay. Vì vậy, hàng chục người đã bị tôi hạ sát. Tôi là một tín đồ đạo Phật thuần thành, thưở thanh niên dốc lòng học võ để cứu nhân độ thế, và lấy lời dạy kiên sát sinh của đức Phật làm khuôn vàng thước ngọc cho cuộc đời. Nhưng tình yêu, tình yêu mù quáng, tình yêu đê tiện đã làm tôi biến thành tên đồ tể khát máu chỉ nghĩ đến máu người. Ông đã biết tại sao tôi đang là người lành thiện lại biến thành kẻ ác không

Kan-Yeh chỉ Soe-Fuk :

- Vì người đàn bà lăng loạn này mà ra hết.

Văn Bình tỏ vẻ bất mãn :

- Tôi không thích nghe đàn ông nhục mạ đàn bà.

Kan-Yeh nhún vai :

- Ông tha lỗi cho tôi. Nhưng nếu ở vào hoàn cảnh tôi, ông sẽ cho là như vậy là ít. Soe-Fuk không những chỉ là người đàn bà lẳng lơ, loạn dâm, muốn dùng đúng danh từ phải gọi là con quỷ, con quỷ cái. Ông đọc lịch sử Tàu tất phải biết Tề văn Khương, Tây Thái hậu và Phan kim Liên là 3 phụ nữ khét tiếng về dâm loạn, nhưng cả 3 gộp lại cũng chưa chắc là đối thủ đồng cân, đồng lượng với Soe-Fuk. Thật đấy, tôi không thêm thắt, ông cứ hỏi Soe-Fuk thì biết. Có lẽ nàng cũng không chối cãi đâu. Tôi là võ sĩ chuyên về Nhuyễn nhục pháp, và như ông đã rõ, muốn luyện tập Nhuyễn nhục pháp phải giữ đúng hai giới căn bản : giới dâm và giới tửu. Tôi hiến dâng cuộc đời cho võ thuật nên nhất quyết không gần phụ nữ cũng như không uống rượu. Nhưng Soe-Fuk đã mời chài tôi, và kéo tôi vào vòng tội lỗi.

- Hừ, ông đừng đừng là một người đàn ông, ông bị mềm yếu vì đàn bà là lỗi tại ông. Ông than thở nỗi gì ?

- Tôi đâu dám than thở. Biết nàng có bùa yêu, tôi vẫn gắn bó với nàng. Nàng bảo tôi làm gì, tôi cũng nhắm mắt nghe theo. Thậm chí nàng ra lệnh giết người, tôi cũng không từ chối.

- Soe-Fuk bắt ông giết người ư ?

- Vâng. Không hiểu sao khi ấy tôi mê muội đến thế. Thú thật với ông, tôi đã hạ thủ 3 người vô tội. Tôi dùng tay vào máu để làm vừa lòng nàng.

- Tại sao nàng lại bắt ông giết người ?

- Nàng nói họ là kẻ thù của nàng. Tôi đành nín nàng yêu tôi, nếu không yêu đắm thắm thì cũng không phản bội một cách tàn nhẫn. Cho đến một ngày kia, nàng báo tin cho tôi biết là có mang.

- Ô, như vậy là nàng thực sự yêu ông !

- Phải, nàng ỏn ẻn nói với tôi rằng nàng yêu tôi. Nàng chỉ bụng nàng thè thốt rằng hòn máu trong bụng là chứng tích của mối tình bất diệt. Nhưng ông ơi, nàng không thể ngờ được rằng hồi ấy tôi là người đàn ông không thể có con. Trong thời gian luyện Nhuyễn nhục pháp, tôi đã uống một chất rễ cây có tác dụng hủy diệt khả năng tử tức. Nàng đành nín tôi là con người bình thường. Tôi biết nàng đã ngoại tình, song tôi cố tha thứ

cho nàng vì tôi vẫn yêu nàng. Nhưng nàng lại tìm cách loại trừ tôi, loại trừ tôi để sống với gã tình nhân của nàng. Tình nhân của nàng hồi ấy giữ một chức vụ cố vấn quan trọng bên cạnh chính phủ Trung Khánh. Hắn có nhiều điều kiện hơn tôi, điều kiện khỏe mạnh, điều kiện khô ngô, điều kiện vật chất. Kể ra, nàng cứ thẳng thắn yêu hắn và về sống với hắn đi, tôi sẽ không nói gì, sẵn sàng chịu đựng. Đằng này, nàng lại muối mặt đồng lõa với hắn để hại tôi.

- Nàng báo tin cho nhà chức trách lùng bắt ông ?

- Phải. Nhờ giỏi võ, tôi đã trốn thoát. Sau đó tôi bỏ lên Hoa Bắc, xung vào quân đội giải phóng của Chu Đức, và chờ hoàn cảnh thuận tiện để đội lột Kan-Yeh. Thú thật với ông, khi đội lột Kan-Yeh, tôi chỉ nghĩ đến chôn bỏ quá khứ, chứ không ngờ Kan-Yeh trở thành một yếu nhân Tình báo Sở, và tôi sẽ gặp lại Soe-Fuk.

- Ông gặp lại nàng trong trường hợp nào ?

- Tình cờ. Nàng len lỏi vào Tình báo Sở với mục đích loại trừ Kan-Yeh, kẻ đã giết mẹ nàng ngày xưa. Nàng không dè Kan-Yeh là tôi. Vì theo thời gian, khuôn mặt và thân hình tôi đã thay đổi nhiều. Riêng về khuôn mặt, tôi đã thay đổi nhiều để được giống với khuôn mặt của Kan-Yeh. Nàng lại ít có cơ hội giáp mặt tôi - Kan-Yeh

- nên nàng không thể ngờ vực. Tôi thay đổi nhiều, song nàng lại không hề thay đổi. Vì vậy, ngay trong buổi đầu tiên gặp lại, tôi đã nhận ra nàng. Và tôi đã tạo điều kiện để nàng được sống gần tôi. Tôi tuyển nàng vào hậu cung M.9 và dần dà giả vờ để lạc một vài kỷ vật để thăm dò phản ứng của nàng. Vì, thưa ông, tôi vẫn cố bám lấy ý nghĩ là nàng phụ bạc tôi vì hoàn cảnh bắt buộc, chứ không phải cố tình. Nhưng tôi đã thất vọng. Hoàn toàn thất vọng.

- Soe-Fuk đã khám phá ra ông ?

- Vâng. Lẽ ra nàng phải hối lỗi, đằng này nàng lại dần thân vào tội ác. Nàng liên lạc với người tình cũ, và cả hai lại bố trí kế hoạch giết tôi.

- Người tình cũ của nàng là ai, ông có thể cho tôi biết tên được không ?

- Rồi ông sẽ biết.

- Nhưng còn Kim-My ?

- Kim-My quả là con ruột của Soe-Fuk.

- Nghĩa là con của ông ?

- Ông nhầm rồi. Tôi đã nói là thuốc rễ cây để luyện môn Nhuyễn nhục pháp trong một thời gian khá dài

đã làm tôi tuyệt tự. Tôi không thể nào có con được với Soe-Fuk hay bất cứ người đàn bà nào khác. Nàng có chữa là chữa với người khác. Kim-My là con của người khác.

- Và ông lại yêu Kim-My ?

- Vâng. Sự đời éo le một cách tàn bạo như vậy. Kim-My được đưa về hậu cung M.9, và tôi không biết nàng là con gái của Soe-Fuk. Nói cách khác, tôi không biết tôi là dưỡng của nàng. Mãi sau này tôi mới biết thì đã muộn. Tình yêu kỳ lạ đã chết trong lòng tôi đột nhiên sống dậy. Tôi yêu Kim-My mặc dầu tôi lớn gấp đôi tuổi nàng.

- Chắc chắn là Kim-My không yêu ông ?- Ông lại làm lần nữa. Nếu Kim-My không yêu tôi thì mọi việc đã chẳng khúc mắc. Định mệnh oái oăm đã khiến Kim-My yêu tôi, và yêu tôi thắm thiết. Cho nên tôi định lấy nàng làm vợ. Nhưng Soe-Fuk đã ra tay trước : Soe-Fuk đã lén lút cho con gái uống một liều mê dược trong đêm dự định động phòng hoa chúc. Và Kim-My mắc bệnh động kinh kèm bệnh sinh lý lạnh lùng như ông đã biết, vì Soe-Fuk không muốn cho Kim-My yêu tôi và trở thành vợ tôi.

- Tại sao ?

- Ông hãy hỏi Soe-Fuk. Nếu Kim-My không phải là con đẻ thì nàng đã đầu độc thẳng tay. Tôi không hiểu tại sao nàng lại làm vậy ?

- Ông có bao giờ bảo thẳng với nàng rằng nàng là người tình phụ bạc, còn ông là ...

- Không. Chúng tôi hiểu ngầm nhau thôi. Sau khi nàng phong phanh ra tôi, tôi kiếm có lâm bệnh để xa nàng. Rồi nàng cũng kiếm có bị bán thân bất toại để xa tôi. Trong những ngày đầu tiên Kim-My mang bạo bệnh, tôi cứ tưởng là lỗi ở tôi định vùi hoa dập liễu, nhưng đến lúc nghe trộm những mẩu chuyện giữa hai mẹ con, tôi mới khám phá ra nguyên nhân thâm kín. Soe-Fuk ra lệnh cho Kim-My phải chịu thương tật. Tôi bèn tìm nhiều thầy thuốc để chữa chạy cho Kim-My, nhưng nàng vẫn không bình phục. Tôi mới tương kế tựu kế cho mời y sĩ giáo lãnh Rô-bon từ Luân đôn sang Bắc kinh.

- Ông vừa dùng danh từ « tương kế tựu kế », như vậy nghĩa là ông đã phăng ra mưu kế của Soe-Fuk ?

- Phải. Soe-Fuk định ninh qua mặt tôi, nàng không thể ngờ rằng tôi đã giữ vai chủ động từ đầu đến cuối. Soe-Fuk là nhân viên thân tín của MI-6, y sĩ thôi miên tất sẽ lãnh nhiệm vụ của MI-6 để giết tôi, và bắt Kim-My về

Anh quốc. Tôi cho điều tra về Rô-bơn : hẳn không phải là võ sĩ cao cường, cho nên tôi đoán một điệp viên hữu danh sẽ đội lốt hẳn vào giờ chót. Và như tôi tiên liệu, chính ông đã cải trang làm Rô-bơn vào giờ chót.

- Trời ơi, như vậy ông đã biết hết cả mọi việc còn gì ? Tại sao ông không ra tay ngay sau khi tôi đột nhập M.9, mà lại chờ đến hồi kết cuộc là lúc này ? Tại sao ông không chặn bắt ngay sau khi chúng tôi vào phòng ông, mà lại sai người đội lốt để chặn bắt chúng tôi trên biển.

- Ông ơi, không phải tôi sính đọc tiểu thuyết gián điệp nên bày vẽ thêm nhiều phiền phức và khó khăn đâu. Tôi không thể ra tay sớm vì lẽ Kim-My bị trọng bệnh, phải chờ ông đến M.9, chờ Soe-Fuk cho ông thuốc giải độc. Và ông biết không ? Soe-Fuk chỉ cho cô gái uống thuốc giải mê sau khi trèo lên trực thăng. Nếu tôi chặn bắt từ trước thì có thể Kim-My phải chết. Và lại, tôi cũng cần tịch thu tử thuốc ma túy có một không hai của nàng. Tưởng ông nên biết rằng Soe-Fuk là chuyên viên thượng thặng về thuốc mê, thuốc độc, có thể giết người không để lại dấu vết, tạo ra hàng trăm chứng tâm bệnh kỳ quặc mà không thuốc nào chữa khỏi. Tôi cần tịch thu tử thuốc quý giá mà Soe-Fuk mang theo người cũng là để chữa bệnh cho tôi nữa.

- Ông bị bệnh gì ?

- Bệnh điên. Nói đúng ra, tôi không hẳn mắc bệnh điên, mà là một bệnh quái gở, lúc điên lúc tỉnh thất thường. Nàng cho tôi uống một thứ thuốc khiến tôi trở thành hoang dã vô độ. Nàng lại lừa tôi uống một thứ rượu làm trí khôn và lương tri tôi bị suy mòn. Cách đây mấy đêm, trong cơn mê dại tôi đã giết chết nữ bí thư thân tín của tôi tên là Tsoong-ha. Các thứ thuốc độc và thuốc giải độc của Soe-Fuk đều cất bên trong cái xe lăn. Ngày cũng như đêm, nàng đều ngồi trên xe lăn. Khi cần, nàng bấm nút cho lưng ghế ngã ra, biến thành giường ngủ. Muốn thoát xe lăn, tôi phải chờ Soe-Fuk rời trung tâm M.9. Và nàng đã mắc mưu tôi.

- Ông chưa giải thích tại sao lại sai nhân viên giả trang làm ông tại M.9 ?

- Vì hai lý do. Thứ nhất, vì tôi cần rảnh rang theo dõi chiếc tiềm thủy đình đến đón Soe-Fuk ngoài khơi hải cảng Thiên Tân. Thứ hai, vì ... vì tôi không muốn ông bị thiệt mạng một cách vô ích.

Văn Bình hơi thay đổi sắc mặt trước lời nói của Kan-Yeh. Tuy vậy, chàng vẫn lặng thinh. Kan-Yeh nói tiếp :

- Một nhân viên của tôi núp ở phòng bên đã báo cáo từng phút bằng điện thoại cho tôi biết. Sau khi kẻ đội lốt tôi ngã xuống, Soe-Fuk tiến lại nắm cánh tay phải

xem là tay thật hay giả. Dĩ nhiên đó là tay thật, có đủ xương thịt hằn hòi. Tôi cụt tay phải, mặc dầu được nối lại bằng tay nhựa, tay giả bao giờ cũng cứng, cử động lại không được hoàn toàn bình thường. Thấy người nằm chết không phải là tôi, Soe-Fuk biết bị đánh lừa, đành phải tha chết cho ông, và nhờ ông lái trực thăng thoát thân.

- Nàng tha chết cho tôi ?

- Phải. Nếu nàng không đưa thuốc giải độc cho ông uống thì giờ này ông đã hết thở.

- Trời ơi !

- Nếu tôi không làm thì kế hoạch của Soe-Fuk là sau khi nhờ ông giết được tôi, nàng sẽ giết luôn ông, và lái xe dùng đường bộ đi Thiên Tân. Dùng đường bộ, nàng có thể mang theo nhiều đồ vật quý giá. Soe-Fuk và tình nhân của nàng âm mưu kế hoạch “Người Yêu” ghê gớm này từ nhiều tháng nay, định nình thành công từ đầu đến cuối. Họ không ngờ tôi đã biết. Tôi đã nắm gọn được bộ mật mã liên lạc giữa Soe-Fuk và tổng hành doanh MI-6 nên khám phá ra tiềm thủy đình chờ nàng gần bờ biển Thiên Tân. Nhưng chờ tại đâu thì tôi không biết. Bình thường, nàng đi Thiên Tân luôn nên rất thuộc đường. Nhưng vào phút chót nàng đổi ý kiến, thay vì dùng

đường bộ lại dùng trục thẳng vì sợ đường bộ chậm trễ. Tôi đã mai phục, đặt kế bắt nàng. Ha, ha ... Nàng khôn mà không ngoan. Giờ đây nàng đã rơi vào tay tôi.

Soe-Fuk ưỡn ngực nhìn Kan-Yeh bằng cặp mắt hạc tóe lửa ngạo nghễ :

- Vậy anh giết tôi đi, anh còn rên rang gì nữa ?

Kan-Yeh thở dài :

- Không, anh đã thề rồi, anh sẽ không giết em đâu. Anh để cho em được tự do trở về với tình nhân của em. Anh chỉ giữ Kim-My lại. Hửn em cũng biết anh còn yêu em, yêu em tha thiết. Kim-My là hình bóng của em ngày xưa. Anh không thể nào sống xa Kim-My.

- Anh là người đa mưu túc kế, tôi không thể tin anh được. Hồi nãy anh lừa tôi đánh mật điện để dùng phép trảo giác tìm ra vị trí con tàu đang chờ tôi ngoài xa. Ai cấm anh không giả vờ tha chết cho tôi, rồi cho phi cơ oanh tạc tiềm thủy đình chở “người yêu” của tôi.

- Tiềm thủy đình chở “người yêu” của cô đang chạy trên mặt biển thuộc hải phận quốc tế, cách đây 20 hải lý. Tôi chỉ đưa ngón tay lên ra hiệu là nó sẽ nổ tan tành. Tôi đã biết rõ vị trí của nó từ trước, không phải đến khi cô đánh mật điện đi tôi mới biết. Sở dĩ tôi lừa cô xuống

tàu ngầm, và đợi cô gởi điện xong mới bắt giữ là vì tôi cần nắm gọn bộ mật mã cấp-báo của MI-6. Cô liên lạc với “người yêu” của cô bằng hai bộ mật mã, mà tôi chỉ đọc được một. Nhờ cô, tôi mới chiếm được bộ thứ hai.

Soe-Fuk bĩu môi, giọng ráo hoảnh :

- Tôi đã thua anh. Con gái tôi là lẽ sống duy nhất của đời tôi, nhưng để đổi lấy tính mạng, tôi đành cho nó ở lại với anh. Với hai điều kiện. Thứ nhất, Kim-My phải tự miệng nói ra là nó yêu anh. Thứ hai, anh phải cung cấp phương tiện an toàn tuyệt đối cho tôi ra khơi.

- Chấp thuận. Bây giờ mời cô lên boong.

- Không. Tôi muốn Kim-My xuống đây. Trong người tôi đang ớn lạnh, tôi không chịu nổi khí lạnh rét buốt trên đó.

Kan-Yeh gật đầu, ra lệnh vào máy điện thoại. Hấn lại ngồi xuống ghế, đối diện với Soe-Fuk, vẻ mặt thương yêu hiện rõ trong mắt. Song nàng lại nhìn ra chỗ khác, thái độ vẫn thản nhiên như không. Chắc Soe-Fuk phải pha chế được những thứ ngải yêu hiệu nghiệm nhất trên thế giới mới làm Kan-Yeh gần bó mê mệt với nàng như vậy sau mấy chục năm đàng đẵng, và mặc dầu bị nàng phụ rầy một cách tàn nhẫn.

Bổng Soe-Fuk ngẩng đầu hỏi Kan-Yeh :

- Anh dùng kỹ thuật hấp tuyến để lừa chúng tôi đáp xuống gần nơi anh neo tàu ngầm này phải không ?

Kan-Yeh lại gật đầu. Song hắn chỉ gật đầu mà không cất tiếng. Có lẽ trong lòng hắn đang xúc động mãnh liệt. Văn Bình cũng xúc động nhưng vì một nguyên nhân khác. Chàng xúc động vì từ lâu đã nghe nói đến kỹ thuật hấp tuyến, song đây mới là lần thứ nhất chàng được chứng kiến sự áp dụng. Hấp tuyến là một kỹ thuật tân kỳ của vô tuyến viễn thông. Theo lý thuyết, kỹ thuật này có nghĩa là giả tạo tín hiệu để đánh lừa. Tỉ dụ đài A đang liên lạc với đài B, một đài đội lốt là đài A để nói chuyện với đài B mà đài B không biết. Trong khi rời trung tâm M.9, Soe-Fuk liên lạc với một đài của MI-6 lệnh đèn ngoài biển. Tướng Kan-Yeh đã giả tạo tín hiệu của đài này để lừa Soe-Fuk đậu trực thăng xuống gần tiềm thủy đình của Quốc tế Tình báo Sở.

Kim-My là lượt bước xuống nền tàu ngầm. Nàng có sắc đẹp thu hồn và thu khí lực như các giai nhân hồ ly trong chuyện Liêu Trai. Xuống đến nơi, nàng tàn ngần một phút, hết nhìn mẹ đến nhìn Kan-Yeh. Tình lứa đôi đã thắng tình mẹ con nên sau phút bần thần ấy, nàng đã lấy lại vẻ quả quyết và tiến thẳng về phía Kan-Yeh, ngã vào vòng tay mở rộng của hắn, giọng nghẹn ngào :

- Anh.

Soe-Fuk mặt đỏ như gấc chín, gằm lên :

- Kim-My, con có thể bỏ mẹ được ư ?

Kim-My khóc nức nở :

- Con không thể bỏ mẹ, nhưng con cũng không thể hy sinh tình yêu.

- Con đã biết tuổi thật của hấn bao nhiêu không ?

- Biết. Hơn mẹ 3 tuổi.

- Nghĩa là con chịu làm vợ một người đàn ông bằng tuổi cha con.

- Mẹ so sánh không đúng. Cha con già hơn nhiều. Cha con lớn hơn mẹ gần 30 tuổi mà mẹ còn yêu say đắm, hướng hồ là con. Thôi, mẹ đừng tìm cách thuyết phục con nữa, con không nghe đâu. Lòng con đã quyết, mẹ nên về đi. Con sẽ yêu cầu anh ấy bảo đảm cho mẹ đi an toàn, đồng thời con cũng xin mẹ tha lỗi cho con. Mẹ cũng thừa lại với cha tha lỗi cho con ...

Kim-My chưa nói dứt lời thì Soe-Fuk đã nhảy xỏ lại. Soe-Fuk phản ứng nhanh đến nỗi cả Kan-Yeh lẫn Văn Bình đều trở tay không kịp. Con tức giận đã làm Soe-

Fuk quên hẳn tình mất tử thiêng liêng. Nàng ôm chầm lấy Kim-My, nhưng không phải để biểu lộ tình mất tử mà là để đánh đòn chết. Kim-My vẫn đứng yên chịu đòn, phần vì Soe-Fuk ra đòn quá đột ngột, phần khác vì Kim-My không có đủ can đảm chống lại mẹ. Kim-My không ngờ - và có lẽ Văn Bình, Kan-Yeh và luôn cả Soe-Fuk nữa cũng không ngờ - thế đánh của Soe-Fuk lại là một chiêu tuyệt diệu và tuyệt hiểm của Thái cực quyền. Thế “đơn đao phó hội” của nàng được phối hợp với kỹ thuật tấn công điêu luyện và sự giận dữ quá độ đã chạm đúng tử huyệt trên yết hầu Kim-My. Tội nghiệp cho giai nhân sắc nước hương trời Kim-My ! Bị đòn chết bất thần của mẹ, nàng ngã ngào xuống sàn tàu, không kêu lên được 1 tiếng đau chỉ là tiếng “ôi” tuyệt vọng, đau đớn.

Hốt hoảng, Kan-Yeh quỳ xuống xúc Kim-My dậy, nhưng nàng đã tuyệt khí. Kan-Yeh hét lên :

- Kim-My đã chết, khổ quá. Con ác phụ đã giết mất Kim-My rồi !

Mắt đỏ ngầu, Kan-Yeh đứng dậy. Hai bàn tay hẩn xòe ra, trong giây phút hẩn sẽ bóp nát cuống họng của Soe-Fuk. Nhưng Soe-Fuk đã tấn công trước một cách bình tĩnh và kiến hiệu. Nàng phóng ra hai đòn tay cùng một lúc, vẫn theo Thái cực quyền. Kan-Yeh cười khẩy một

tiếng rồi nói :

- A, định múa rìu qua mắt thợ ! Đã thế, tao quyết không tha. Tao sẽ quăng xác mày xuống biển cho cá ăn thịt.

Hai tay của Soe-Fuk chập lại làm một, và bỏ từ trên xuống dưới theo thế “lưỡng hồ bá sư”, vẫn thuộc Thái cực quyền. Thân thể Kan-Yeh chuyển động rần rần, bắp thịt lượn lên lượn xuống như đuôi rắn chứng tỏ Nhuyễn nhục pháp của hắn đã tới trình độ cao siêu. Thái cực quyền của Soe-Fuk chỉ là trúng chọi đá trước võ thuật thượng thừa của Kan-Yeh. Phương chi hắn giỏi môn võ công có thể hóa giải mọi ngón đòn ác hiểm của đối phương. Kan-Yeh chỉ bước lên là Soe-Fuk nếm mùi thảm bại. Và hắn chỉ vung tay ra là nàng tử thương. Vì thế Văn Bình phải tiếp cứu. Chàng nhảy vào vòng chiến mà không biết tại sao. Đúng ra, chàng không có thời giờ suy nghĩ nữa. Kan-Yeh chưa kịp phản công thì chàng đã vụt tới, đánh bật đòn thần sầu mà hắn vừa đánh ra.

Cabin tàu ngầm nhỏ xíu, chật chội lại chứa đầy máy móc và dụng cụ nên không thích hợp với các cuộc tranh tài võ thuật. Tiến hay lui một bộ, bước sang tả hay sang hữu, Văn Bình đều bị vướng tay chân. Tuy vậy, đối với chàng cũng như đối với Kan-Yeh thì đây lại là võ đài lý tưởng về cận chiến, chỉ chuyên xử dụng đòn gần hiểm

độc.

Văn Bình dùng hết sức nên trong lúc lâm trận đầu tiên Kan-Yeh bị gạt đòn loạn choạng. Nhưng hắn không hề xuy xuyễn trước ngón đòn bằng cùi chỏ của chàng tống vào ngực hắn. Văn Bình có cảm giác là ngực hắn được độn yểm tâm kính bằng 7 lớp ni lông đặc biệt như thể áo giáp cản đạn. Chàng biết hắn đã vận chuyển Nhuyễn nhục pháp để hứng đòn. Chàng bèn bồi thêm bằng một atemi đầu gối trái vào hạ bộ, nhưng cũng như thượng bộ, hạ bộ Kan-Yeh mềm nhũn như chiếc gối nhồi bông gòn, và dường như bụng hắn không chứa ruột gan như người thường mà là một khoảng không trống rỗng.

Kan-Yeh chộp được bàn tay phải của Văn Bình. Chàng bèn tấn công chớp nhoáng bằng tay trái để gỡ tay phải song Kan-Yeh đã chuyển mình bắt gọn luôn bàn tay trái của chàng trong một thế chộp tuyệt diệu tachiai. Thế võ của Kan-Yeh vừa làm Văn Bình sợ toát mồ hôi. Về nhu đạo, chàng đã dọc ngang trên khắp trái đất, chỉ chịu nhường bước trước những danh sư chân truyền Nhật bản. Và mặc dầu chàng chỉ thất đại đen tứ đẳng, chàng đã am tường những thế võ kinh hồn của các cấp cao hơn. Vì vậy chàng đã được luyện tập bộ quyền nhu đạo kimê-nôkata, một bộ quyền kinh khủng, các võ sĩ Tây phương chỉ biết qua loa hoặc chưa được học đến.

Trên nguyên tắc, bộ quyền kimê-nôkata được dùng để khảo thí từ đệ tứ lên đệ ngũ đẳng đai đen nhu đạo. Bộ quyền này chia làm hai thể chính : thể quỳ là idô-ri và thể đứng là tachiai. Và gồm cả thảy 20 thế đánh đỡ căn bản có thể biến hóa vô tận tùy theo khả năng của võ sĩ.

Kan-Yeh chặn luôn hai đòn của Văn Bình bằng thế đứng tachiai. Hắn xuất chiêu một cách thành thuộc chứng tỏ môn tachiai là môn võ thường nhật của hắn, nghĩa là xoàng ra hắn cũng phải thất đai đen đệ ngũ đẳng trở lên. Cộng với Nhuyễn nhục pháp và các môn võ bí truyền khác, hắn đã trở nên đôi thủ hạng nặng đối với chàng. Nếu chàng non tay, chàng có thể mất mạng trong hiệp đầu tiên. Văn Bình lập tức dùng thế kimê-nôkata để gỡ bí. Kan-Yeh vội lùi lại, bật kêu lên :

- A, giỏi lắm, giỏi lắm, danh bất hư truyền !

Văn Bình không bỏ lỡ cơ hội, tiến xéo lên, chặt sống bàn tay vào xương vai hắn. Song hắn chỉ nghiêng người nhẹ nhàng là ngón đòn cực hiểm của Văn Bình bị trượt xuống cánh tay. Xử dụng kimê-nôkata, các võ sĩ nhu đạo thường thét kiai để gia tăng khí lực, nhiều khi chỉ thét kiai cũng có thể áp đảo được kẻ địch. Nhưng Kan-Yeh vẫn ngậm miệng như hén. Văn Bình cũng làm lì đánh đỡ. Một lần nữa, Kan-Yeh xô chàng ra, vẻ mặt ngạc nhiên :

- Anh nhường tôi phải không ?

Văn Bình không đáp. Thật ra, chàng cũng muốn hỏi như vậy vì chàng nhận thấy Kan-Yeh chỉ đỡ nhiều chứ không đánh, hoặc nếu có đánh cũng không đánh tận tình. Vì nếu vận dụng hết công lực, vị tất chàng đã có thể thoát hiểm một cách nhanh chóng và dễ dàng. Và nếu chàng đánh kèm theo đòn atemi bằng tiếng hét kiai, vị tất Kan-Yeh có thể ung dung tấn công. Vì kiai của chàng đã đạt tới mức độ cao siêu khiến nhiều võ sư kiai ở quê hương của nhu đạo là Nhật bản cũng phải khom mình bái phục. Trong cuộc giao đấu kỳ lạ này, chàng có cảm tưởng như không còn nắm giữ được chủ động nữa. Chàng không hiểu tại sao lại nhảy vào vòng chiến can thiệp cho Soe-Fuk. Và chàng cũng không hiểu tại sao lại gượng nhẹ với Kan-Yeh, kẻ đã nhẫn tâm dùng đòn chết để triệt hạ Soe-Fuk.

Nhưng dầu chàng muốn tìm hiểu chàng cũng không có thời giờ vì một tiếng soẹt đã nổi lên, tiếp theo là tiếng kêu đau đớn của Kan-Yeh. Lưỡi liễu đao nhỏ xíu từ tay cầm xe lăn của Soe-Fuk được phóng ra bằng máy khiến Kan-Yeh né tránh tài tình mà không sao thoát nổi. Ngọn liễu đao quái ác đã cắm phập vào bả vai hấn. Đốc dao rung rung mấy giây đồng hồ rồi mới chịu đứng im. Kan-Yeh hét thêm một tiếng đau đớn đồng thời gạt

băng cho lưỡi dao rớt xuống. Giờ đây Văn Bình mới biết hắc có tài kiai-jutsu cao thường. Hắc thét kiai là để cho máu khỏi tuôn chảy ra ngoài vết thương. Tiếng thét kiai của hắc làm Văn Bình choáng váng. Trong khi đó Soe-Fuk ngã lộn nhào vào chân xe.

Bọn thuộc viên của Kan-Yeh từ bên trên rầm rập kéo xuống. Tên hạm trưởng quát :

- Đứng yên, không được bắn !

Kan-Yeh nghiêm mặt ra lệnh :

- Các chú hãy trở lên boong ngay. Ai cho phép các chú vác mặt xuống đây ?

Phía sau tên hạm trưởng, bọn thủy thủ đứng lố nhố. Tên hạm trưởng hươi khẩu tiểu liên :

- Dạ thưa, ông đã bị thương, để chúng tôi thanh toán hai tên này.

Kan-Yeh quát mắt :

- Ta đã bảo rồi, các chú phải tuân lệnh ta. Có chịu đi khuất mắt không ?

Bọn thuộc viên hậm hực kéo đi. Kan-Yeh ngồi dựa vào tiếm vọng kính, nói với Văn Bình :

- Anh thử tìm trong xe lăn có ngăn đựng thuốc giải độc không ?

Văn Bình ngạc nhiên :

- Lưỡi dao được tẩm thuốc độc ư ?

Kan-Yeh gật đầu :

- Phải. Con ác phụ chủ tâm hại tôi. Tôi không biết nó dùng thuốc độc nào, nhưng có lẽ là tôi phải chết.

Soe-Fuk chỉ bị bất tỉnh thoáng qua. Nàng đã tỉnh dậy và nghe được mẩu đối thoại. Nàng vịn vào xe lăn, cười gằn :

- Anh nói đúng đấy. Thuốc độc tẩm vào lưỡi dao cuộc loại cực mạnh.

Trong xe lăn không có thuốc chữa.

Không biết Soe-Fuk muốn được chết dưới tay người tình cũ mà nàng bội bạc hay chỉ muốn châm chọc, nhưng dầu sao chẳng nữa, nàng cũng có lời nói đổ thêm dầu vào lửa. Đến khi Văn Bình khám phá ra ý định của Kan-Yeh thì đã quá muộn. Hắn đã phi thân như chớp xẹt đến cạnh nàng và bàn tay vừa mềm vừa cứng của hắn đã phóng vèo vào cổ nàng. Nàng ngã động đầu vào chân ghế xe lăn. Tiếng cười ngạo nghễ bị tắt nửa chừng.

Văn Bình bèn gọi lớn :

- Kan-Yeh, Kan-Yeh, vì sao anh lại làm thế ?

Kan-Yeh ngoảnh nhìn chàng, vẻ mặt sững sốt :

- Tôi làm gì ?

- Anh vừa giết người. Anh vừa giết người đàn bà mà anh yêu nhất đời.

- Ha, ha, tôi giết người đàn bà mà tôi yêu nhất đời.
Ha, ha, ...

Kan-Yeh cười ha hả một cách điên cuồng rồi cúi xuống nắm một lọn tóc trên màng tang của Soe-Fuk giật ngược. Cái mặt nạ bằng cao su dán khít da mặt bị lột ra, rớt xuống. Những nét đẹp mỹ miều trên dung mạo Soe-Fuk biến mất. Nằm cứng đờ trên nền tàu là một thiếu phụ già nua, da dẻ răn reo, mũi tẹt và đầy thẹo. Kan-Yeh vùng lên khóc hù hụ. Văn Bình đặt bàn tay lên vai hắn, giọng dịu dàng, an ủi :

- Đúng là Soe-Fuk không ?

Hắn đáp trong tiếng khóc :

- Đúng. Nàng bị thương ở mặt trong một đám cháy. Cả tôi cũng vậy. Mặt tôi hiện thời là mặt giả, anh không

nhận ra ư ?

Văn Bình giật mình. Kỹ thuật chế tạo khuôn giả bằng cao su đã được tinh vi hóa đến mức như thật. Chàng là chuyên viên điệp báo mà vẫn bị lừa dễ dàng. Kan-Yeh xây sang bên. Kim-My nằm dài cạnh mẹ, mắt vẫn mở rộng, oán than. Cặp mắt to và đẹp lạ lùng. Nhưng nàng đã chết. Kan-Yeh ôm xác Kim-My trong tay rồi đau đớn trèo lên thang sắt. Như máy, Văn Bình cũng bỗng thi thể Soe-Fuk trèo lên theo.

Bên trên trời đã bắt đầu rạng đông. Boong tiềm thủy đỉnh đông đặc nhân viên Tình báo Sở song toàn thể đều đứng im phăng phắc. Kan-Yeh tiến lại lan can tàu, ngần ngừ một giây, lẩm nhẩm cầu nguyện, rồi ném thi thể Kim-My xuống biển. Giọng buồn rầu, hắt quay sang bảo Văn Bình :

- Thôi, anh quăng nàng xuống đi !

Một tiếng bơm ướm át nổi lên. Xác Soe-Fuk chìm xuống đáy biển màu sữa loãng rồi mặt biển trở lại phẳng lặng như cũ. Kan-Yeh nhắm mắt, ôm bên vai bị trọng thương, ra lệnh cho thuộc viên :

- Xuống đâu, đưa ông này vào bờ.

Văn Bình sửng sốt nhìn hẳn :

- Ông không bắt giữ tôi ư ?

Kan-Yeh thở dài đau đớn :

- Tôi đã biết thứ thuốc độc mà Soe-Fuk tẩm vào liễu đao. Nó được rút từ hột một cây kè mọc ở Hoa Bắc. Sở dĩ tôi biết được là vì sau thuốc độc ngấm vào máu, nó làm cho các bắp thịt bị tê liệt. Nếu không giải phẫu và chích thuốc khử độc, nạn nhân sẽ chết trong vòng nửa giờ. Tôi hy vọng là có thể chữa kịp. Thuốc viên của tôi đưa ông vào bờ, ông sẽ lên trực thăng lái ra ngoài khơi và đáp xuống tiềm thủy đình của MI-6 đang nổi trên mặt biển. Tôi tin là ông đã hiểu tại sao tôi không bắt giữ ông, vì ông và tôi có liên hệ với nhau.

- Đúng vậy. Hồi cha tôi còn sống có nói rằng ở vùng sơn cước Lào Việt có một tráng sĩ ăn chay nằm đất, tập luyện Nhuyễn nhục pháp tới trình độ cao siêu và tu dưỡng theo lối thế “thế thiên hành đạo”. Cha tôi và tráng sĩ này đã kết bạn vong niên với nhau. Nếu tôi không lầm, tráng sĩ cụt tay đó là ông ?

- Ông Văn Bình ơi, ông làm sao được ? Sở dĩ ông Hoàng thỏa thuận cho ông đột nhập Bắc kinh lần này là vì biết rõ tông tích tôi. Về phần tôi, từ nhiều năm nay tôi

đã làm ngor cho nhân viên ông Hoàng hoạt động ở đây.

- Trời ơi, té ra ông Hoàng đã biết. Như vậy không lẽ ông M., tổng giám đốc MI-6 lại không biết ?

- Dĩ nhiên là ông M. biết. Gửi ông sang đây, ông M. tin chắc là thành công 100 phần trăm. Ông ta không lạ gì tôi, võ nghệ tôi cao cường, nếu là một nhân viên khác không phải là ông thì chỉ chết vô ích. Võ nghệ của ông có thể đương đầu lại với tôi, hoặc trong trường hợp ông bị thua thì ông cũng có thể giữ được tính mạng vẹn toàn. Lão M. khôn lắm. Thôi ông về đi. Chúc ông mạnh luôn. Tôi rất tiếc là xa nhà bao năm, không có cơ hội về nước đến viếng mộ phụ thân ông. Tuy là kết bạn vong niên, nhưng tôi coi ông ấy như cha. Hồ phụ sanh hồ tử, ông quả không thẹn với phụ thân ông.

- Thưa ông, tôi xin phép hỏi một câu chót.

- Tôi hiểu ông định hỏi gì rồi. Ông muốn hỏi có phải ông M. là “người yêu” của Soe-Fuk không chứ gì ? Phải, ông M. chính là người yêu cách đây 20 năm của Soe-Fuk. Hồi ấy, hấn phục vụ tại Trùng Khánh. Hấn đã toa rập với Soe-Fuk để loại trừ tôi đang giả dạng làm Kan-Yeh. Từ 20 năm nay, tôi rình rập cơ hội để ăn gan uống máu hấn. Ông đừng tưởng lầm hấn là con người đạo đức. Hấn còn độc hơn con rắn độc nữa. Lát nữa,

ông hãy nói với hắn là tôi đã quên. Quên hết hận thù. Nếu trời cho tôi thoát chết, tôi sẽ lên núi đi tu. Thôi, ông Văn Bình đi đi. Tôi sẽ ra lệnh cho hệ thống duyên phòng để mặc cho trục thăng của ông ra khơi.

Văn Bình đứng lặng hồi lâu trên boong tàu bồng bênh. Sự thật xảy ra rõ ràng trước mặt mà chàng vẫn tưởng là mộng. Kan-Yeh ôm lấy chàng, hôn vào má theo kiểu từ biệt của các lãnh tụ cộng sản. Cõi lòng tê tái, Văn Bình tuột xuống xuống cao su. Chàng không ngoảnh lại song biết rõ là Kan-Yeh đang nhìn theo, nước mắt ràn rụa hai má. Chàng không ngoảnh lại vì sợ Kan-Yeh nhìn thấy hai má ràn rụa nước mắt của chàng. Tại sao chàng khóc như đàn bà ? Chàng cũng không biết. Chàng không khóc vì thương tiếc hai người đàn bà đang nằm dưới đáy biển. Người thứ nhất chết trong tay mẹ. Người thứ nhì chết trong tay người yêu cũ. Trong đời điệp báo, chàng đã đụng đầu với quá nhiều chết chóc nên không còn đủ nước mắt để thương tiếc người lạ nữa, dẫu họ là giai nhân sắc đẹp nghiêng thành nghiêng nước. Thật ra, nước mắt đã tự dung chảy ướt má chàng. Chàng khóc vì bỗng nhớ đến hàng chục kỷ niệm đau buồn cùng một lúc. Chàng nhớ đến người thanh niên cụt tay kỳ dị mà cha chàng thường nhắc tên song chàng chưa hề thấy mặt. Thân phụ đã có lần nói với cậu bé Văn Bình :

- Tình cờ cha được quen chú rồi kết bạn vong niên. Chú rất giỏi về công phu Nhuyễn nhục pháp, chắc trên đời ít ai bì kịp. Cha muốn học mà không được vì môn luyện công lạ lùng này cũng như bói toán phải có căn duyên thì mới thành tài được, bằng không thì chỉ biết lơ mơ. Bói toán biết lơ mơ còn được, chứ Nhuyễn nhục pháp mà luyện lơ mơ thì chỉ thêm nguy hại đến sức khỏe và giảm thọ. Chú coi tướng con và quan sát, thăm dò kinh mạch con và nói rằng sau này con sẽ trở thành võ sĩ tuyệt luân. Nhưng đến khi cha yêu cầu chú truyền Nhuyễn nhục pháp lại cho con thì chú cương quyết từ chối. Cha khẩn khoản thì chú giải thích : căn bản con người là ở cặp mắt. Mắt nó giống mắt em, và còn sáng hơn mắt em nữa. Nó có cả võ cốt lẫn văn cốt, nhưng trong mắt lại chứa hung quang. Mắt có hung quang thường được đàn bà đẹp yêu mến, trọng vọng, song lại thường thất tình, thất tình không phải vì không được yêu mà vì yêu bao nhiêu cũng chưa đủ, càng yêu càng cảm thấy thiếu thốn, lẻ loi. Nếu nó học Nhuyễn nhục pháp thì sớm muộn nó cũng phải phá giới dâm, giới tửu và nó phải chết bất đắc kỳ tử. Rồi đây sau này em cũng sẽ chết bất đắc kỳ tử, em không muốn nó lâm cảnh “hồng nhan đa bạc mạng, hào kiệt thán phiêu linh”.

72 giờ nghẹt thở ở Bắc kinh đã chấm dứt. Tuy nhiên, đối với Văn Bình vẫn chưa hết nghẹt thở. Dường như đối với chàng, những giờ nghẹt thở này mới bắt đầu. Chiếc tiêm thủy đỉnh đen sì đã mờ dần, mờ dần sau làn sương trắng.

NGƯỜI THỨ TÁM

Phụ Đính

Với cuốn “Bắc kinh 72 giờ nghẹt thở”, bạn đọc đã được làm quen lần nữa với Quốc tế Tình báo Sở. Trong những tác phẩm đã xuất bản, nhiều cơ quan điệp báo hữu danh từ Đông sang Tây đã được đề cập tới. Tuy cốt truyện, tên nhân vật và tình tiết bên trong đều là sản phẩm tưởng tượng, tác giả vẫn cố gắng không vượt ra ngoài ranh giới địa lý và thời sự. Tác giả lại đã xuất bản ba bộ sách tài liệu để giúp bạn đọc hiểu thêm về CIA, MI-6, GRU, Phòng Nhì, v.v.. Tuy nhiên, chưa lần nào tác giả chú thích đầy đủ về Quốc tế Tình báo Sở của Trung hoa lục địa.

Trong truyện “Bắc kinh 72 giờ nghẹt thở”, NGƯỜI THỨ TÁM viết nhiều về trung tâm chứa gái đẹp M.9. Danh xưng M.9 do tác giả đặt ra, nhưng trung tâm lầu xanh thượng lưu này lại là hoàn toàn có thật. Và theo các tin tức đáng tin cậy, nó được tọa lạc ở ngoại ô Bắc kinh, với một hậu cung vô tiền khoáng hậu không thua truyền thuyết Ngàn lẻ một đêm là bao.

Lãnh tụ số một của nền điệp báo Trung cộng hiện nay là Khang Cheng, 72 tuổi, đeo kiếng cận thị dày cộm (cũng như ông Hoàng của chúng ta) nhưng còn rất tráng kiện. Theo hệ thống cai trị ở Hoa lục, Khang Cheng là

nhân vật thứ 4, đứng sau chủ tịch “vĩ đại” Mao Trạch Đông, và là môn đệ trung kiên của họ Mao, từng được Mao nhiệt liệt khen ngợi.

Khang Cheng sinh trưởng tại tỉnh Sơn Đông năm 1899. Tên thật của y là Tchao Yeung. Đến khi gia nhập đảng cộng sản, phục vụ dưới trướng Mao thì đổi tên lại là Khang Cheng. Năm 25 tuổi, Khang Cheng bắt đầu hoạt động gián điệp cho đảng. Trước khi đến 30, y đã được bầu làm ủy viên Trung ương đảng, đặc trách điệp vụ. Năm 1933, Khang Cheng được cử qua Liên xô để học tập điệp báo, và cuối năm 1937 y hồi hương, về Diên An, thủ đô hồi ấy của Mao, và được Mao bổ nhiệm làm Cục trưởng Tình báo.

Tổ chức điệp báo của Hoa lục gần giống với tổ chức điệp báo Liên xô, và giống nhiều nhất với KGB. Quốc tế Tình báo Sở được đặt giấu trong Vụ xã hội, trực thuộc phủ Thủ tướng, song quyền hạn nhiều khi vượt qua Thủ tướng, và chỉ chịu trách nhiệm trước Ban thường vụ thu hẹp của Trung ương đảng. Vụ xã hội có 2 phân hành : thứ nhất, kiểm soát đảng viên các cấp ; thứ hai, phối hợp và lãnh đạo các cơ quan tình báo và gián điệp Hoa lục.

Bộ Công vụ chuyên trách an ninh quốc nội và hoạt động do thám, phiên động tại một số khu vực lân cận như Hồng Kông, Macao và Đài loan. Tuy là một bộ, đứng đầu là một bộ trưởng (Hsieh Fou-chih) mà lại thuộc quyền Vụ xã hội của Khang Cheng. Vụ xã hội còn chỉ huy hai cơ quan tình báo khác nằm trong Chính trị bộ, Trung ương đảng. Thứ nhất là Vụ đặc trách Mặt trận Thống nhất Lao động. Thứ hai là Vụ Liên lạc Quốc tế.

Về kỹ thuật điện tử, điệp báo Trung cộng chưa tiến bộ bằng điệp báo Liên xô, nhưng về phương diện phiên động võ trang lại được tổ chức chu đáo, quy mô hơn. Điệp báo Trung cộng mở rất nhiều trường huấn luyện tại Hoa lục cho nhân viên trong và ngoài nước trong ba trường lớn nhất là ở Vân nam, Nam kinh và Vũ hán, chưa kể trường trung cấp thuộc ngoại ô Bắc kinh.

Điệp báo Trung cộng đã dành cho phụ nữ một vai trò đáng kể. Hiện nay có ít nhất hai trường huấn luyện nữ điệp viên ở Bắc kinh và Thượng hải. Kỹ thuật được giảng dạy tỉ mỉ là ái tình. Nhìn trong ảnh, đàn ông thường thích đàn bà tây phương hơn đàn bà đông phương. Nhìn họ đi ngoài đường, đàn ông cũng thích đàn bà tây phương vì tầm vóc to lớn, cũng như vẻ đẹp lồ lộ. Nhưng theo dư luận của tao nhân mặc khách quan

trọng, đặc biệt là những người có nhiều kinh nghiệm trên tình trường, thì đàn bà đông phương nhỏ nhắn, gầy gò, rụt rè lại hấp dẫn hơn, nhất là trong phòng the. Quốc tế Tình báo Sở đã khai thác ưu điểm này. Bởi vậy, tổ chức cung cấp gái đẹp của họ có thể được coi là hoàn bị nhất nhì trên hoàn vũ.

NGƯỜI THỨ TÁM